

## PowerShot G1X Mark III

### Hướng dẫn sử dụng máy ảnh

- Trước khi sử dụng máy ảnh, đảm bảo đọc kỹ hướng dẫn này, bao gồm cả phần “Cảnh báo an toàn” (📖 15).
- Đọc hướng dẫn sẽ giúp bạn sử dụng máy ảnh đúng cách.
- Giữ hướng dẫn cẩn thận để có thể sử dụng sau này.
- Nhấp vào nút ở phía dưới bên phải để truy cập trang khác.
  - ▶ : Trang tiếp
  - ◀ : Trang trước
  - 🔍 : Trang trước khi bạn nhấp vào liên kết
- Để chuyển tới đầu chương, nhấp vào tiêu đề chương ở bên phải.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

Tiếng Việt



# Trước khi sử dụng

## Thành phần của bộ sản phẩm

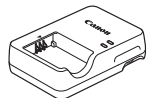
Trước khi sử dụng, đảm bảo bộ sản phẩm bao gồm các vật dụng sau. Nếu thiếu bất kỳ vật dụng nào, vui lòng liên hệ cửa hàng bán lẻ máy.



Máy ảnh



Pin  
NB-13L\*



Sạc pin  
CB-2LHE



Dây đeo cổ



Đầu nối dây đeo



Nắp ống kính



Dây nắp ống kính

\* Không bóc nhãn pin.

- Bao gồm cả hướng dẫn sử dụng bản giấy.
- Không bao gồm thẻ nhớ (📄2).

## Thẻ nhớ tương thích

Có thể sử dụng các loại thẻ nhớ sau (bán riêng), với dung lượng bất kỳ.

- Thẻ nhớ SD\*<sup>1</sup>
- Thẻ nhớ SDHC\*<sup>1\*2</sup>
- Thẻ nhớ SDXC\*<sup>1\*2</sup>



- \*<sup>1</sup> Các thẻ phù hợp với tiêu chuẩn SD. Tuy nhiên, không phải tất cả thẻ nhớ đều được xác nhận tương thích với máy ảnh.  
\*<sup>2</sup> Thẻ nhớ UHS-I cũng được hỗ trợ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục










## Lưu ý cơ bản và thông tin pháp lý

- Trước tiên, chụp thử một số ảnh và xem lại để đảm bảo ảnh được ghi chính xác. Lưu ý rằng Canon Inc., các công ty con và chi nhánh, cũng như các nhà phân phối của Canon Inc. không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào do hậu quả phát sinh từ các trục trặc của máy ảnh hay phụ kiện, bao gồm cả thẻ nhớ, dẫn đến hình ảnh không ghi được hoặc máy không hiển thị được ảnh ghi.
- Việc chụp ảnh hay ghi phim không được phép (video và/hoặc âm thanh) cho người hoặc các tài liệu đã có bản quyền có thể xâm phạm đến quyền riêng tư của những người này và/hoặc có thể vi phạm các quyền pháp lý của người khác, bao gồm bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ. Lưu ý rằng ngay cả chụp ảnh hoặc ghi phim chỉ nhằm mục đích sử dụng cá nhân cũng có thể bị giới hạn.
- Bảo hành máy ảnh chỉ có giá trị tại khu vực mua hàng. Trong trường hợp máy ảnh gặp trục trặc khi ở nước ngoài, vui lòng gửi về khu vực mua hàng trước khi liên hệ với Bộ phận hỗ trợ khách hàng.
- Mặc dù màn hình và khung ngắm được sản xuất trong các điều kiện có độ chính xác cực kỳ cao và hơn 99,99% điểm ảnh đáp ứng được thông số kỹ thuật thiết kế, nhưng trong một số ít trường hợp, một số điểm ảnh có thể bị khiếm khuyết hoặc có thể xuất hiện dưới dạng chấm đỏ hoặc đen. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng và không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Khi sử dụng trong thời gian dài, máy ảnh có thể nóng lên. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng.

## Quy ước trong hướng dẫn này

- Trong hướng dẫn này, các biểu tượng được dùng để chỉ các nút và nút xoay tương ứng trên máy ảnh.
- Các nút điều khiển máy ảnh bên dưới được đại diện bằng biểu tượng. Các số trong dấu ngoặc đơn biểu thị các số tương ứng với các nút điều khiển trong phần “Tên bộ phận” (📖4).

-  Vòng xoay liên (2) ở mặt trước
-  Nút xoay trước (3) ở mặt trước
-  Nút lên (11) ở mặt sau
-  Nút sang trái (12) ở mặt sau
-  Nút sang phải (18) ở mặt sau
-  Nút xuống (19) ở mặt sau
-  Nút xoay điều khiển (16) ở mặt sau

- Các chế độ chụp cũng như biểu tượng và văn bản trên màn hình được biểu thị trong ngoặc vuông.
- ⓘ: Thông tin quan trọng bạn nên biết
- 📌: Ghi chú và gợi ý để sử dụng máy ảnh thành thạo
- 🎮: Biểu thị các thao tác với màn hình cảm ứng
- 📖 xx: Trang có thông tin liên quan (trong ví dụ này, “xx” đại diện cho số trang)
- Các chỉ dẫn trong hướng dẫn này áp dụng cho máy ảnh theo thiết lập mặc định.
- Để thuận tiện, tất cả các thẻ nhớ được hỗ trợ gọi đơn giản là “thẻ nhớ”.
- Các biểu tượng “▶ Ảnh” và “▶ Phim” bên dưới tiêu đề biểu thị cách mà chức năng được sử dụng—cho ảnh hay phim.

### Trước khi sử dụng

#### Hướng dẫn cơ bản

#### Hướng dẫn chuyên sâu

#### Thông tin cơ bản về máy ảnh

#### Chế độ tự động / Chế độ tự động kép

#### Chế độ chụp khác

#### Chế độ P

#### Chế độ Tv, Av, M và C

#### Chế độ xem lại

#### Tính năng không dây

#### Menu thiết lập

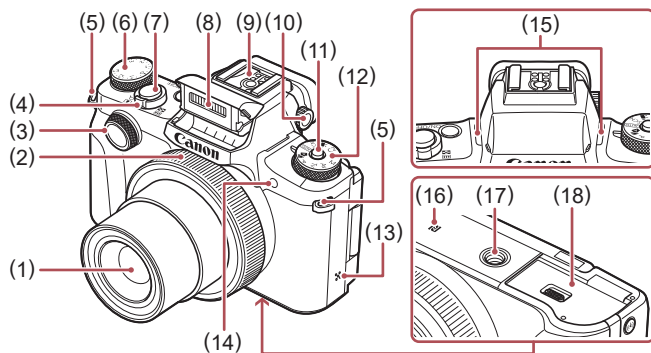
#### Phụ kiện

#### Phụ lục

#### Chỉ mục



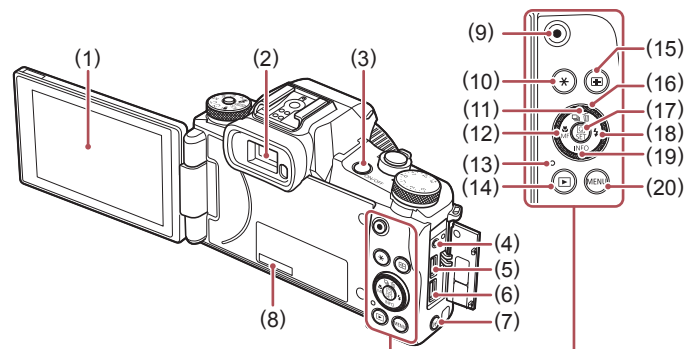
## Tên bộ phận



- |  |                                     |
|--|-------------------------------------|
| (1) Ống kính                             | (9) Ngàm gắn                        |
| (2) Vòng xoay liên                       | (10) Nút xoay điều chỉnh độ khúc xạ |
| (3) Nút xoay trước                       | (11) Nút nhà nút xoay chế độ        |
| (4) Cần gạt zoom                         | (12) Nút xoay chế độ                |
| Chụp ảnh: [ ] (chụp xa) / [ ] (góc rộng) | (13) Loa                            |
| Xem lại: [ ] (phóng to) / [ ] (bảng kê)  | (14) Đèn                            |
| (5) Lỗ gắn dây đeo                       | (15) Micro                          |
| (6) Nút xoay bù trừ phơi sáng            | (16) [N] (Dấu N)*1                  |
| (7) Nút chụp                             | (17) Hốc gắn chân máy               |
| (8) Đèn flash                            | (18) Nắp thẻ nhớ/pin                |

\*1 Được sử dụng với tính năng NFC (144).

\*2 Máy ảnh có thể khó nhận biết thao tác hơn nếu bạn dán miếng bảo vệ màn hình. Trong trường hợp này, tăng độ nhạy của màn hình cảm ứng (176).



- |   |  |
|---|--|
| (1) Màn hình*2                                      | (12) Nút [ ] (Cận cảnh) / [MF] (Lấy nét tay) / sang trái |
| (2) Khung ngắm                                      | (13) Đèn báo / Đèn sạc USB                               |
| (3) Nút nguồn                                       | (14) Nút [ ] (Xem lại)                                   |
| (4) Cổng cắm công tắc từ xa                         | (15) Nút [ ] (Bộ chọn khung AF)                          |
| (5) Cổng DIGITAL                                    | (16) Nút xoay điều khiển                                 |
| (6) Cổng HDMI™                                      | (17) Nút [ ] (Menu thiết lập nhanh/Thiết lập)            |
| (7) Nút [ ] (Wi-Fi)                                 | (18) Nút [ ] (Flash) / sang phải                         |
| (8) Số sê-ri (Số máy)                               | (19) Nút [INFO] (Thông tin) / xuống                      |
| (9) Nút quay phim                                   | (20) Nút [MENU]  |
| (10) Nút [ ] (Khóa phơi sáng)                       |  |
| (11) Nút [ ] (Kiểu chụp) / [ ] (Xóa từng ảnh) / lên |  |



- Bạn có thể xoay nút xoay điều khiển để thực hiện hầu hết các thao tác khả dụng bằng các nút [ ] [ ] [ ] [ ], chẳng hạn như chọn mục và chuyển ảnh.

## Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

### Thông tin cơ bản về máy ảnh

### Chế độ tự động / Chế độ tự động kép

### Chế độ chụp khác

### Chế độ P

### Chế độ Tv, Av, M và C

### Chế độ xem lại

### Tính năng không dây

### Menu thiết lập

### Phụ kiện

### Phụ lục

## Chỉ mục



## Mục lục

### Trước khi sử dụng

Thành phần của bộ sản phẩm.....	2
Thẻ nhớ tương thích.....	2
Lưu ý cơ bản và thông tin pháp lý.....	3
Quy ước trong hướng dẫn này.....	3
Tên bộ phận.....	4
Các thao tác máy ảnh thông dụng.....	13
Cảnh báo an toàn.....	15

### Hướng dẫn cơ bản

<b>Thao tác cơ bản.....</b>	<b>17</b>
Thao tác với màn hình cảm ứng.....	17
Chạm.....	17
Kéo.....	17
Chuẩn bị ban đầu.....	18
Lắp phụ kiện.....	18
Giữ máy ảnh.....	18
Sạc pin.....	19
Lắp pin và thẻ nhớ.....	20
Tháo pin và thẻ nhớ.....	21
Sử dụng màn hình.....	21
Điều chỉnh góc độ và hướng của màn hình.....	21
Thiết lập ngày và giờ.....	21
Thay đổi ngày và giờ.....	22
Ngôn ngữ hiển thị.....	23
Thử máy ảnh.....	23
Chụp (Tự động thông minh).....	23
Xem lại.....	24
Xóa ảnh.....	25

### Hướng dẫn chuyên sâu

<b>Thông tin cơ bản về máy ảnh.....</b>	<b>26</b>
Bật/Tắt.....	26
Tính năng tiết kiệm pin (Tự động tắt nguồn).....	27
Nút chụp.....	27
Khung ngắm.....	28
Chế độ chụp.....	29
Tùy chọn hiển thị thông tin chụp.....	29
Menu thiết lập nhanh.....	30
Sử dụng các thao tác với màn hình cảm ứng để định cấu hình thiết lập.....	30
Màn hình menu.....	31
Thao tác với màn hình cảm ứng.....	32
Bàn phím ảo.....	32
Hiển thị đèn báo.....	33
Đồng hồ.....	34
<b>Chế độ tự động / Chế độ tự động kép.....</b>	<b>35</b>
Chụp với thiết lập do máy ảnh xác định.....	35
Chụp (Tự động thông minh).....	35
Chụp trong chế độ tự động kép.....	37
Xem lại phim digest.....	38
Ảnh/Phim.....	38
Ảnh.....	38
Phim.....	39
Biểu tượng cảnh.....	39
Cảnh chụp liên tục.....	40
Biểu tượng ổn định hình ảnh.....	41
Khung trên màn hình.....	41
Tính năng thông thường, tiện dụng.....	42
Phóng to lại gần chủ thể (Zoom số).....	42

#### Trước khi sử dụng

#### Hướng dẫn cơ bản

#### Hướng dẫn chuyên sâu

#### Thông tin cơ bản về máy ảnh

#### Chế độ tự động / Chế độ tự động kép

#### Chế độ chụp khác

#### Chế độ P

#### Chế độ Tv, Av, M và C

#### Chế độ xem lại

#### Tính năng không dây

#### Menu thiết lập

#### Phụ kiện

#### Phụ lục

#### Chỉ mục



Zoom bằng vòng xoay liên .....	42
Sử dụng hẹn giờ.....	42
Sử dụng hẹn giờ để tránh rung máy .....	43
Tùy chỉnh hẹn giờ.....	43
Chụp bằng cách chạm vào màn hình (Chạm để chụp).....	44
Chụp liên tục.....	44
Chụp bằng Face ID .....	45
Thông tin cá nhân.....	45
Đăng ký thông tin Face ID .....	45
Chụp.....	46
Kiểm tra và chỉnh sửa thông tin đã đăng ký .....	47
Ghi đè và thêm thông tin khuôn mặt .....	48
Xóa thông tin đã đăng ký.....	49
Tính năng tùy chỉnh ảnh.....	49
Thay đổi tỷ lệ khung ảnh .....	49
Thay đổi chất lượng ảnh .....	50
Chụp ở định dạng RAW .....	50
Sử dụng menu.....	51
Thay đổi chất lượng phim.....	51
Đổi với video NTSC.....	51
Đổi với video PAL .....	52
Tính năng chụp hữu ích .....	52
Sử dụng chức năng cân bằng điện tử trực tiếp.....	52
Tắt tự động cân bằng .....	53
Thay đổi thiết lập chống rung .....	53
Tắt hệ thống ổn định hình ảnh .....	53
Quay chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay .....	54
Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh .....	54
Tắt tia giúp lấy nét .....	54
Tắt đèn giảm mắt đỏ.....	55
Thay đổi kiểu hiển thị ảnh sau khi chụp .....	55

<b>Chế độ chụp khác .....</b>	<b>56</b>
Cảnh cụ thể.....	56
Các chức năng sử dụng để chụp dưới nước .....	58
Chụp với phạm vi lấy nét dưới nước.....	58
Hiệu chỉnh cân bằng trắng .....	58
Áp dụng hiệu ứng đặc biệt .....	59
Tự chụp chân dung với thiết lập tối ưu (Tự chụp chân dung) .....	59
Làm da trông mịn hơn (Màu da đẹp).....	60
Chụp ảnh toàn cảnh (Ảnh toàn cảnh).....	60
Làm mờ hậu cảnh để truyền tải cảm giác tốc độ (Lia máy) .....	61
Chụp ở chế độ đơn sắc (Đen trắng hạt).....	62
Chụp với hiệu ứng nét mềm.....	62
Chụp với hiệu ứng ống kính mắt cá (Hiệu ứng mắt cá) .....	63
Ảnh giống tranh sơn dầu (Hiệu ứng nghệ thuật đậm nét).....	63
Ảnh giống tranh màu nước (Hiệu ứng màu nước).....	64
Chụp với hiệu ứng máy đồ chơi (Hiệu ứng máy đồ chơi) .....	64
Ảnh giống mô hình thu nhỏ (Hiệu ứng thu nhỏ) .....	65
Tốc độ xem lại và thời gian phát lại ước chừng	
(cho clip một phút).....	65
Chụp cảnh có độ tương phản cao (Dải sáng động cao) .....	66
Thêm các hiệu ứng nghệ thuật .....	66
Chế độ đặc biệt cho các mục đích khác.....	67
Chụp bầu trời sao (Sao).....	67
Chụp cảnh đêm dưới bầu trời sao (Bầu trời sao) .....	67
Chụp vệt sao sáng (Vệt sao sáng).....	67
Quay phim về sự chuyển động của sao	
(Phim ghép ảnh sao).....	68
Điều chỉnh màu .....	70
Điều chỉnh lấy nét.....	71
Quay các phim khác nhau.....	72
Quay phim ở chế độ [P].....	72

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Khóa hoặc thay đổi độ sáng ảnh.....	72
Tắt tự động giảm tốc độ màn trập .....	73
Hiệu chỉnh rung máy mạnh.....	73
Thiết lập âm thanh.....	74
Tắt lọc gió.....	74
Sử dụng bộ lược giảm.....	74
Quay clip ngắn.....	74
Hiệu ứng xem lại .....	74
Quay phim time-lapse (Phim time-lapse) .....	75
<b>Chế độ P.....</b>	<b>77</b>
Chụp ở chế độ phơi sáng tự động P (Chế độ [P]) .....	77
Độ sáng ảnh (Phơi sáng) .....	78
Điều chỉnh độ sáng ảnh (Bù trừ phơi sáng) .....	78
Tắt mô phỏng phơi sáng .....	78
Khóa độ sáng ảnh / phơi sáng (Khóa phơi sáng).....	78
Thay đổi phương pháp đo sáng .....	79
Liên kết khung đo sáng điểm với khung AF .....	79
Thay đổi tốc độ ISO.....	80
Điều chỉnh thiết lập ISO tự động .....	80
Thay đổi mức giảm nhiễu (Giảm nhiễu ở tốc độ ISO cao).....	80
Phơi sáng hỗn hợp tự động (Chụp AEB) .....	81
Điều chỉnh thiết lập Bộ lọc ND tự động .....	81
Tự động hiệu chỉnh độ sáng và độ tương phản	
(Tự động tối ưu hóa ánh sáng).....	82
Chụp chủ thể sáng (Ưu tiên vùng sáng) .....	82
Màu ảnh .....	83
Chụp ảnh tự nhiên (Cân bằng trắng).....	83
Cân bằng trắng tùy chỉnh .....	83
Hiệu chỉnh cân bằng trắng bằng tay.....	84
Thiết lập nhiệt độ màu cân bằng trắng bằng tay .....	85
Tùy chỉnh màu (Kiểu ảnh) .....	85
Tùy chỉnh kiểu ảnh .....	86

Lưu kiểu ảnh được tùy chỉnh.....	87
Phạm vi chụp và lấy nét.....	88
Chụp với độ dài tiêu cự được thiết lập trước (Bước Zoom).....	88
Chụp cận cảnh (Cận cảnh).....	88
Chụp ở chế độ lấy nét tay .....	89
Dễ dàng xác định khu vực lấy nét (Báo nét khi lấy nét tay) ..	90
Lấy nét hỗn hợp (Chế độ lấy nét-BKT).....	90
Bộ chuyển tele số.....	91
Chọn phương pháp AF.....	91
Lấy nét 1 điểm .....	91
Di chuyển và thay đổi cỡ khung AF (Lấy nét 1 điểm).....	91
Dò theo.....	92
AF theo vùng vượt .....	92
Chụp với lấy nét Servo.....	93
Thay đổi thiết lập lấy nét.....	93
Tinh chỉnh lấy nét.....	94
Chọn người cần lấy nét (Chọn khuôn mặt) .....	94
Chọn chủ thể cần lấy nét (Chạm lấy nét tự động).....	95
Chụp với khóa nét .....	95
Flash.....	96
Thay đổi chế độ flash .....	96
Tự động.....	96
Bật.....	96
Đồng bộ chậm .....	96
Tắt .....	96
Điều chỉnh bù trừ phơi sáng flash .....	97
Chụp với khóa phơi sáng flash.....	97
Thay đổi thời điểm đánh flash .....	98
Thiết lập khác.....	98
Thay đổi thiết lập chống rung .....	98
<b>Chế độ Tv, Av, M và C .....</b>	<b>99</b>
Tốc độ màn trập cụ thể (Chế độ [Tv]) .....	99

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ [Av]).....	100
Tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ [M]).....	100
Chụp phơi sáng lâu (Bulb).....	101
Điều chỉnh công suất flash.....	102
Quay phim với tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ cụ thể.....	102
Tùy chỉnh các nút điều khiển và hiển thị.....	103
Tùy chỉnh thông tin hiển thị.....	103
Tùy chỉnh thông tin hiển thị.....	104
Định cấu hình Chạm & kéo AF.....	104
Thay đổi thiết lập của thao tác chạm và kéo.....	105
Hạn chế khu vực màn hình khả dụng cho thao tác chạm và kéo.....	105
Gán chức năng cho nút điều khiển.....	105
Tùy chỉnh menu thiết lập nhanh.....	107
Chọn mục để đưa vào menu.....	107
Sắp xếp lại mục menu.....	107
Lưu thiết lập chụp.....	108
Thiết lập có thể lưu.....	108
Lưu mục menu chụp thường dùng (Danh mục riêng).....	109
Đổi tên tab danh mục riêng.....	110
Xóa tab danh mục riêng.....	110
Xóa tất cả tab danh mục riêng hoặc tất cả mục.....	110
Tùy chỉnh hiển thị tab danh mục riêng.....	110
<b>Chế độ xem lại.....</b>	<b>111</b>
Xem lại.....	111
Thao tác với màn hình cảm ứng.....	112
Chuyển chế độ hiển thị.....	113
Tùy chỉnh thông tin chụp hiển thị.....	113
Cảnh báo dư sáng (đối với vùng sáng trong ảnh).....	113
Biểu đồ.....	113

Biểu đồ RGB, Hiển thị thông tin GPS.....	113
Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest).....	114
Xem theo ngày.....	114
Kiểm tra người được nhận diện trong Face ID.....	115
Duyệt và lọc ảnh.....	115
Xác định vị trí ảnh trong bảng kê.....	115
Thao tác với màn hình cảm ứng.....	116
Tìm kiếm ảnh phù hợp với điều kiện được chỉ định.....	116
Sử dụng nút xoay trước để nhảy giữa các ảnh.....	117
Thao tác với màn hình cảm ứng.....	117
Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm.....	118
Chỉnh sửa thông tin Face ID.....	119
Thay đổi tên.....	119
Xóa tên.....	119
Tùy chọn xem ảnh.....	120
Phóng to ảnh.....	120
Thao tác với màn hình cảm ứng.....	120
Phóng to bằng cách chạm hai lần.....	120
Xem trình chiếu.....	121
Chống xóa ảnh.....	121
Sử dụng menu.....	121
Chọn ảnh riêng lẻ.....	122
Chọn phạm vi.....	122
Chống xóa tất cả ảnh cùng lúc.....	123
Hủy chống xóa tất cả ảnh cùng lúc.....	123
Xóa ảnh.....	123
Xóa nhiều ảnh cùng lúc.....	124
Chọn phương pháp lựa chọn.....	124
Chọn ảnh riêng lẻ.....	124
Chọn phạm vi.....	125
Chỉ định tất cả ảnh cùng lúc.....	125

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Xoay ảnh .....	125	Sử dụng tính năng Wi-Fi .....	141
Sử dụng menu .....	125	Sử dụng tính năng Bluetooth® .....	141
Tắt xoay ảnh tự động .....	126	Gửi ảnh đến smartphone .....	142
Đánh dấu ảnh yêu thích .....	126	Gửi ảnh đến smartphone đã bật Bluetooth .....	142
Sử dụng menu .....	126	Gửi ảnh đến smartphone tương thích NFC .....	144
Điều khiển tiện dụng: Kiểu cảm ứng .....	127	Kết nối qua NFC khi máy ảnh đã tắt hoặc đang	
Sử dụng chức năng của Kiểu cảm ứng .....	127	ở chế độ chụp .....	144
Thay đổi chức năng của Kiểu cảm ứng .....	127	Kết nối qua NFC trong chế độ xem lại .....	145
Chức năng có thể gán .....	128	Kết nối với smartphone qua menu Wi-Fi .....	146
Chỉnh sửa ảnh .....	128	Sử dụng điểm truy cập khác .....	147
Thay đổi cỡ ảnh .....	128	Điểm truy cập đã sử dụng .....	148
Sử dụng menu .....	129	Lưu ảnh vào máy tính .....	149
Cắt ảnh .....	129	Chuẩn bị đăng ký máy tính .....	149
Áp dụng hiệu ứng bộ lọc .....	130	Cài đặt CameraWindow .....	149
Hiệu chỉnh mất độ .....	131	Định cấu hình máy tính để kết nối Wi-Fi	
Xử lý ảnh RAW bằng máy ảnh .....	132	(chỉ dành cho Windows) .....	149
Sử dụng menu .....	133	Lưu ảnh vào máy tính đã kết nối .....	150
Chọn ảnh riêng lẻ .....	133	Xác nhận tính tương thích với điểm truy cập .....	150
Chọn phạm vi .....	133	Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS .....	151
Chỉnh sửa phim .....	134	Kết nối điểm truy cập trong danh sách .....	153
Giảm kích thước tập tin .....	135	Điểm truy cập đã sử dụng .....	153
Chất lượng phim nén .....	135	Gửi ảnh lên dịch vụ web đã đăng ký .....	154
Xóa đoạn phim .....	135	Đăng ký dịch vụ web .....	154
Xem album (Cuộn phim nổi bật) .....	136	Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY .....	154
Chọn chủ đề cho album .....	136	Đăng ký các dịch vụ web khác .....	156
Thêm nhạc nền cho album .....	137	Tải ảnh lên dịch vụ web .....	156
Tự tạo album của bạn .....	138	In ảnh với máy in kết nối không dây .....	157
Kết hợp clip ngắn .....	139	Gửi ảnh đến máy ảnh khác .....	159
<b>Tính năng không dây .....</b>	<b>141</b>	Tùy chọn gửi ảnh .....	160
Tính năng không dây khả dụng .....	141	Gửi nhiều ảnh .....	160
		Chọn ảnh riêng lẻ .....	160
		Chọn phạm vi .....	160

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Gửi ảnh ưa thích .....	161
Lưu ý khi gửi ảnh.....	161
Chọn độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh).....	162
Thêm nhận xét.....	162
Tự động gửi ảnh (Đồng bộ ảnh).....	162
Chuẩn bị ban đầu .....	162
Chuẩn bị máy ảnh .....	162
Chuẩn bị máy tính .....	163
Gửi ảnh.....	163
Xem ảnh đã gửi qua Đồng bộ ảnh trên smartphone .....	164
Sử dụng smartphone để xem ảnh trên máy ảnh và điều khiển máy ảnh .....	164
Định vị ảnh khi chụp .....	164
Điều khiển máy ảnh từ xa từ smartphone .....	165
Điều khiển máy ảnh qua Wi-Fi .....	165
Điều khiển máy ảnh qua Bluetooth .....	166
Chỉnh sửa hoặc xóa thiết lập Wi-Fi .....	167
Chỉnh sửa thông tin kết nối.....	167
Đổi tên thiết bị .....	167
Xóa thông tin kết nối.....	167
Chỉ định ảnh có thể xem từ smartphone .....	168
Thay đổi tên máy ảnh.....	168
Đặt lại thiết lập không dây về mặc định.....	169
Xóa thông tin thiết bị đã ghép đôi qua Bluetooth .....	169
<b>Menu thiết lập.....</b>	<b>170</b>
Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh.....	170
Lưu ảnh theo ngày .....	170
Đánh số thứ tự tập tin.....	170
Định dạng thẻ nhớ.....	171
Định dạng ở mức độ thấp.....	171
Thay đổi hệ thống video .....	172

Cân chỉnh cân bằng điện tử .....	172
Thiết lập lại cân bằng điện tử .....	172
Chuyển màu sắc thông tin màn hình.....	172
Sử dụng chế độ tiết kiệm.....	173
Điều chỉnh tiết kiệm pin .....	173
Độ sáng màn hình .....	173
Giờ quốc tế.....	174
Ngày và giờ .....	174
Hẹn giờ thu ống kính .....	174
Ngôn ngữ hiển thị .....	175
Tắt tiếng thao tác với máy ảnh.....	175
Điều chỉnh âm lượng .....	175
Tùy chỉnh âm thanh.....	175
Màn hình khởi động.....	175
Ân gợi ý .....	176
Liệt kê chế độ chụp bằng biểu tượng.....	176
Điều chỉnh màn hình cảm ứng .....	176
Hiển thị đơn vị mét / feet .....	176
Kiểm tra logo chứng nhận .....	176
Thiết lập thông tin bản quyền cần ghi trên ảnh .....	177
Xóa tất cả thông tin bản quyền.....	177
Điều chỉnh thiết lập khác .....	177
Khôi phục thiết lập mặc định của máy ảnh.....	177
Khôi phục tất cả mặc định của máy ảnh .....	177
Khôi phục mặc định cho từng chức năng riêng.....	178
<b>Phụ kiện .....</b>	<b>179</b>
Sơ đồ hệ thống.....	180
Phụ kiện tùy chọn.....	181
Phụ kiện nguồn.....	181
Thiết bị flash .....	181
Phụ kiện khác .....	182
Máy in .....	182

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Lưu trữ ảnh và phim .....	182
Sử dụng phụ kiện tùy chọn .....	183
Xem lại trên TV .....	183
Sạc qua USB .....	184
Sử dụng máy tính để sạc pin .....	185
Sử dụng loa che nắng (Bán riêng) .....	185
Sử dụng công tắc từ xa (bán riêng).....	186
Sử dụng Điều khiển hẹn giờ từ xa (bán riêng) .....	186
Sử dụng đèn flash ngoài (bán riêng).....	187
Đèn Speedlite sê-ri EX .....	187
Sử dụng Thước ngắm đèn Speedlite SB-E2 (Bán riêng).....	188
Thiết lập máy ảnh có thể sử dụng với đèn flash ngoài (Bán riêng).....	188
Sử dụng phần mềm.....	189
Kết nối với máy tính bằng cáp.....	189
Kiểm tra môi trường máy tính.....	189
Cài đặt phần mềm .....	189
Lưu ảnh vào máy tính.....	189
In ảnh .....	191
In dễ dàng.....	191
Định cấu hình thiết lập in .....	192
Cắt ảnh trước khi in .....	192
Chọn cỡ giấy và bố cục trước khi in.....	193
Tùy chọn bố cục sẵn có .....	193
In ảnh ID .....	193
In cảnh phim .....	194
Tùy chọn in phim .....	194
Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF).....	194
Định cấu hình thiết lập in .....	195
Thiết lập in cho ảnh riêng lẻ .....	195
Thiết lập in cho một loạt ảnh .....	196
Thiết lập in cho tất cả ảnh .....	196

Xóa tất cả ảnh khỏi danh sách in .....	196
In hình ảnh được cho vào danh sách in (DPOF).....	196
Thêm ảnh vào sách ảnh .....	197
Chọn phương pháp lựa chọn .....	197
Thêm ảnh riêng lẻ .....	197
Thêm tất cả ảnh vào sách ảnh .....	197
Xóa tất cả ảnh khỏi sách ảnh .....	197

## Phụ lục ..... 198

Giải quyết các vấn đề trực trực.....	198
Thông báo trên màn hình .....	202
Thông tin trên màn hình .....	204
Chụp (Hiển thị thông tin).....	204
Mức pin .....	204
Trong khi xem lại .....	205
Hiển thị thông tin 1 .....	205
Hiển thị thông tin 2 .....	205
Hiển thị thông tin 3 .....	206
Hiển thị thông tin 4 .....	206
Hiển thị thông tin 5 .....	206
Tóm tắt bảng điều khiển phim .....	206
Bảng chức năng và menu .....	207
Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp .....	207
Menu thiết lập nhanh .....	209
Tab chụp .....	212
Tab thiết lập .....	221
Tab danh mục riêng .....	221
Tab xem lại .....	222
Những điều cần chú ý khi thao tác.....	222
Thông số kỹ thuật.....	223
Cảm biến ảnh .....	223
Ống kính.....	223

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Màn trập .....	223
Khẩu độ .....	223
Flash.....	223
Khung ngắm/Màn hình .....	223
Chụp.....	224
Ghi.....	224
Nguồn .....	225
Giao diện .....	225
Môi trường vận hành .....	226
Kích thước (Tuân thủ CIPA) .....	226
Trọng lượng (Tuân thủ CIPA) .....	226
Pin NB-13L .....	226
Sạc pin CB-2LHE .....	226
Bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn CA-DC30E .....	226
Chỉ mục .....	227
Những điều cần chú ý về tính năng không dây (Wi-Fi, Bluetooth hoặc tính năng khác) .....	229
Những điều cần chú ý về nhiễu sóng vô tuyến .....	229
Những điều cần chú ý về bảo mật .....	229
Phần mềm bên thứ ba.....	230
Cảnh báo bảo mật và thông tin cá nhân .....	231
Thương hiệu và giấy phép .....	231
Tuyên bố miễn trách nhiệm .....	231

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Các thao tác máy ảnh thông dụng

### Chụp

- Sử dụng thiết lập do máy ảnh xác định (Chế độ tự động, Chế độ tự động kép)
  - 35, 37
- Tự chụp chân dung với thiết lập tối ưu (Tự chụp chân dung)
  - 59
- Chụp ảnh toàn cảnh (Ảnh toàn cảnh)
  - 60

Phù hợp với chụp người



Phù hợp với cảnh cụ thể



Áp dụng hiệu ứng đặc biệt



- Lấy nét khuôn mặt
  - 35, 56, 92, 94
- Không sử dụng flash (Tắt flash)
  - 35
- Chụp cả bạn trong ảnh (Hẹn giờ)
  - 42
- Ghi đồng thời cả clip và ảnh (Phim Digest)
  - 37
- Truyền tải cảm giác tốc độ bằng hậu cảnh mờ
  - 61

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập








Phụ kiện

Phụ lục





Chỉ mục



## Xem

- Xem ảnh (Chế độ xem lại)
  -  111
- Xem lại tự động (Trình chiếu)
  -  121
- Trên TV
  -  183
- Trên máy tính
  -  189
- Duyệt ảnh nhanh
  -  115
- Xóa ảnh
  -  123
- Tạo album tự động
  -  136


## Quay/xem phim

- Quay phim
  -  35,  72,  102
- Xem phim (Chế độ xem lại)
  -  111




## In

- In ảnh
  -  191

## Lưu

- Lưu ảnh vào máy tính
  -  189

## Sử dụng tính năng Wi-Fi

- Gửi ảnh đến smartphone
  -  142
- Chia sẻ ảnh trực tuyến
  -  154
- Gửi ảnh đến máy tính
  -  162

## Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

#### Thông tin cơ bản về máy ảnh

#### Chế độ tự động / Chế độ tự động kép

#### Chế độ chụp khác

#### Chế độ P

#### Chế độ Tv, Av, M và C

#### Chế độ xem lại

#### Tính năng không dây

#### Menu thiết lập

#### Phụ kiện

#### Phụ lục

## Chỉ mục



## Cảnh báo an toàn

Đảm bảo đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này để thao tác sản phẩm một cách an toàn.

Thực hiện theo hướng dẫn để tránh chấn thương cho người thao tác sản phẩm hoặc người khác.



Cảnh báo có nguy cơ gây chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong.

- Cất giữ sản phẩm ngoài tầm với của trẻ em. Dạy đeo cuốn quanh cổ người có thể dẫn đến ngạt thở.
- Chỉ sử dụng nguồn điện được chỉ định trong hướng dẫn này cho sản phẩm.
- Không tháo rời hoặc sửa đổi sản phẩm.
- Không để sản phẩm chịu tác động hoặc rung lắc mạnh.
- Không chạm vào phần bên trong lộ ra của máy ảnh.
- Ngừng sử dụng sản phẩm nếu có các hiện tượng bất thường như phát ra khói hoặc có mùi lạ.
- Không sử dụng các dung môi hữu cơ như cồn, xăng hoặc chất pha loãng sơn để vệ sinh sản phẩm.
- Không để cho sản phẩm bị ẩm. Không cắm vật thể lạ hoặc cho chất lỏng vào sản phẩm.
- Không cắm vật thể lạ hoặc cho chất lỏng vào sản phẩm.
- Không sử dụng sản phẩm ở nơi có dầu xăng dễ cháy. Nếu không, sản phẩm có thể gây ra điện giật hoặc cháy nổ.
- Đối với các sản phẩm có trang bị khung ngắm, không nhìn qua khung ngắm về phía nguồn sáng chói, chẳng hạn như mặt trời vào ngày quang mây hoặc nguồn sáng chói nhân tạo. Làm vậy có thể gây tổn thương thị lực của bạn.

- Thực hiện theo hướng dẫn sau đây để sử dụng pin bán sẵn trên thị trường hoặc pin đi kèm máy.
  - Chỉ sử dụng pin cho sản phẩm chỉ định.
  - Không làm nóng pin hoặc để pin vào lửa.
  - Không sạc pin bằng sạc không được cấp phép.
  - Không để đầu cực vào bụi bẩn hoặc tiếp xúc với đinh ghim hay vật kim loại khác.
  - Không sử dụng pin rò rỉ.
  - Khi rút bỏ pin, bọc cách ly đầu cực bằng băng dính hoặc các vật bọc khác.

Nếu không, sản phẩm có thể gây ra điện giật hoặc cháy nổ. Nếu pin rò rỉ và chất rò rỉ tiếp xúc với da hoặc quần áo, dùng nước để xối rửa thật sạch khu vực tiếp xúc. Nếu đã tiếp xúc với mắt, dùng nhiều nước để xối rửa thật sạch, rồi ngay lập tức gọi trợ giúp y tế.

- Thực hiện theo hướng dẫn sau đây khi sử dụng sạc pin hoặc bộ điều hợp AC.
  - Định kỳ dùng vải khô lau sạch bụi bám trên chân cắm và ổ điện.
  - Không dùng tay ướt cắm hoặc rút chân cắm.
  - Không sử dụng sản phẩm nếu chân cắm không được cắm hoàn toàn vào ổ điện.
  - Không để chân cắm và đầu cực vào bụi bẩn hoặc tiếp xúc với đinh ghim hay vật kim loại khác.
- Không chạm vào sạc pin hoặc bộ điều hợp AC đã kết nối ổ điện trong cơn bão sấm sét.
- Không đặt vật nặng trên dây nguồn. Không làm hỏng, bẻ gãy hoặc sửa đổi dây nguồn.
- Không dùng vải hoặc các vật khác bọc sản phẩm do sản phẩm vẫn còn nóng khi đang sử dụng hoặc ngay sau khi sử dụng.
- Không để sản phẩm kết nối với nguồn điện trong khoảng thời gian dài. Nếu không, sản phẩm có thể gây ra điện giật hoặc cháy nổ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



- Khi sử dụng, không để sản phẩm tiếp xúc với cùng một khu vực da trong khoảng thời gian dài.  
Làm vậy có thể gây ra bỏng do tiếp xúc ở nhiệt độ thấp, bao gồm đồ da, giầy da, ngay cả khi sản phẩm không quá nóng. Bạn nên dùng chân máy hoặc thiết bị tương tự khi sử dụng sản phẩm ở nơi có nhiệt độ cao và đối với người chụp có vấn đề về tuần hoàn máu hoặc da ít nhạy cảm.

- Thực hiện theo các chỉ dẫn để tắt sản phẩm ở các nơi không được phép sử dụng.  
Nếu không, hiệu ứng sóng điện từ của sản phẩm có thể làm cho thiết bị khác bị trục trặc và thậm chí gây ra tai nạn.

**⚠ THẬN TRỌNG** Cảnh báo có nguy cơ gây chấn thương.

- Không đánh sáng đèn flash sát mắt người.  
Nếu không, flash có thể gây hại cho mắt.
- Dây đeo chỉ nhằm mục đích sử dụng cho thân người. Treo dây đeo với sản phẩm vào móc treo hoặc vật thể khác có thể làm hỏng sản phẩm. Ngoài ra, không được lắc sản phẩm hoặc để sản phẩm chịu tác động mạnh.
- Không ép lực mạnh vào ống kính hoặc để vật va đập vào ống kính.  
Làm vậy có thể gây chấn thương hoặc làm hỏng sản phẩm.
- Đèn flash sẽ phát ra nhiệt độ cao khi đánh sáng. Không để ngón tay, bất cứ phần nào của thân người và vật thể khác gần thiết bị flash trong lúc chụp ảnh.  
Làm vậy có thể dẫn đến bỏng hoặc trục trặc cho thiết bị flash.
- Không để sản phẩm ở các nơi có nhiệt độ cực kỳ cao hoặc thấp.  
Sản phẩm có thể trở nên cực kỳ nóng/lạnh và gây ra bỏng hoặc chấn thương khi chạm vào.

## THẬN TRỌNG

Cảnh báo có thể làm hỏng thiết bị.

- Không hướng máy ảnh về phía nguồn sáng chói, chẳng hạn như mặt trời vào ngày quang mây hoặc nguồn sáng chói nhân tạo.  
Làm vậy có thể gây hỏng cảm biến của máy ảnh hoặc các bộ phận bên trong khác.
- Khi sử dụng máy ảnh trên bãi biển hoặc ở những nơi lộng gió, cần thận trọng để bụi hoặc cát rơi vào trong máy ảnh.
- Sử dụng tấm bông hoặc khăn vải lau sạch bụi bẩn hoặc các chất lạ khác bám trên đèn flash.  
Nhiệt tỏa ra từ đèn flash có thể làm các chất lạ bốc khói hoặc gây trục trặc cho sản phẩm.
- Tháo và cất pin khi không sử dụng sản phẩm.  
Hiện tượng rò rỉ pin có thể làm hỏng sản phẩm.
- Trước khi vứt bỏ pin, bọc đầu cực bằng băng dính hoặc vật cách điện khác.  
Việc tiếp xúc với các vật kim loại khác có thể dẫn đến cháy hoặc nổ.
- Rút sạch khỏi sản phẩm khi không sử dụng. Không dùng vải bọc hoặc đặt các vật khác lên sạc pin khi sử dụng.  
Cắm sạc pin vào ổ điện trong thời gian dài có thể khiến sạc quá nóng và biến dạng, dẫn đến cháy.
- Không để pin chuyên dụng ở gần vật nuôi.  
Vật nuôi cắn pin có thể gây hiện tượng rò rỉ, quá nóng hoặc nổ, dẫn đến cháy hoặc làm hỏng sản phẩm.
- Nếu sản phẩm sử dụng nhiều pin, không dùng chung pin có lượng điện sạc khác nhau, không dùng chung pin cũ và pin mới. Không lắp pin với cực +/- đảo ngược.  
Làm vậy có thể gây trục trặc cho sản phẩm.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



# Hướng dẫn cơ bản

## Thao tác cơ bản

Các thông tin và chỉ dẫn cơ bản, bao gồm các bước chuẩn bị ban đầu cho đến khi chụp và xem lại ảnh

### Thao tác với màn hình cảm ứng

Màn hình cảm ứng của máy ảnh cho phép thao tác trực quan bằng cách chạm hoặc gõ trên màn hình.

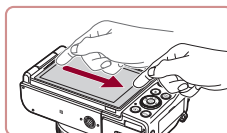
#### ■ Chạm



##### Dùng ngón tay chạm nhẹ màn hình.

- Thao tác này dùng để chụp ảnh, quay phim, định cấu hình các chức năng của máy ảnh, v.v...

#### ■ Kéo



##### Dùng ngón tay chạm và di chuyển trên màn hình.

- Thao tác này dùng để chuyển đến ảnh tiếp theo trong chế độ xem lại hoặc để thay đổi khu vực ảnh được phóng to, v.v...

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

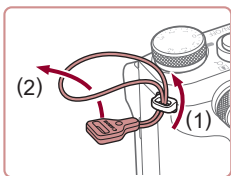
Chỉ mục



## Chuẩn bị ban đầu

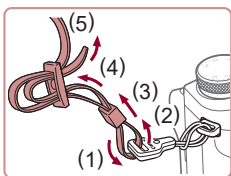
Chuẩn bị chụp như sau.

### Lắp phụ kiện



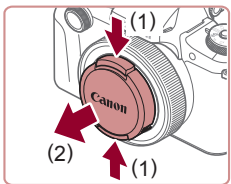
#### 1 Gắn đầu nối dây đeo.

- Gắn đầu nối dây đeo đi kèm vào máy ảnh như hình minh họa.
- Ở mặt kia của máy ảnh, gắn đầu nối dây đeo theo cách tương tự.



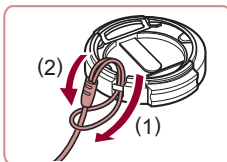
#### 2 Gắn dây đeo.

- Gắn dây đeo đi kèm vào đầu nối dây đeo như hình minh họa.
- Ở mặt kia của máy ảnh, gắn dây đeo theo cách tương tự.

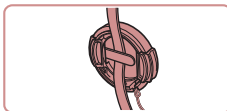
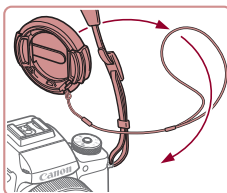


#### 3 Lắp nắp ống kính.

- Tháo nắp ống kính khỏi ống kính trong gói lát.



- Luôn vòng dây nhỏ hơn qua nắp ống kính để lắp như hình minh họa, rồi lắp dây nắp ống kính vào dây đeo.



- Luôn tháo nắp ống kính trước khi bật máy ảnh. Kẹp nắp ống kính vào dây đeo khi không sử dụng nắp.
- Đậy nắp ống kính khi không sử dụng máy ảnh.

### Giữ máy ảnh



- Đeo dây đeo quanh cổ bạn.
- Khi chụp ảnh, để tay gần cơ thể và cầm máy ảnh chắc chắn để tránh máy di chuyển. Nếu đã nâng đèn flash, không đặt ngón tay lên trên đèn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

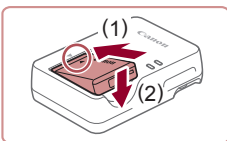
Phụ lục

Chỉ mục



## Sạc pin

Trước khi sử dụng, sạc pin bằng sạc đi kèm. Đảm bảo sạc pin trước khi sử dụng, vì máy ảnh không kèm theo pin đã sạc.



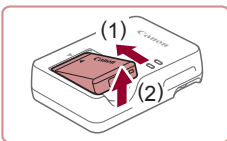
### 1 Lắp pin.

- Sau khi hướng pin trùng theo dấu ▲ trên pin và bộ sạc, lắp pin bằng cách đặt pin vào (1) rồi đẩy xuống (2).



### 2 Sạc pin.

- Cắm dây nguồn vào sạc, sau đó cắm đầu kia vào ổ điện.
- Đèn sạc chuyển sang màu cam và quá trình sạc bắt đầu.
- Khi sạc xong, đèn chuyển sang màu xanh lá cây.



### 3 Tháo pin.

- Sau khi rút sạc pin ra, tháo pin bằng cách đẩy pin vào (1) và kéo lên (2).



- Để bảo quản pin trong điều kiện tốt nhất, không sạc pin liên tục hơn 24 giờ.
- Đối với sạc pin sử dụng dây nguồn, không gắn sạc hoặc dây nguồn vào các vật khác. Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc gây hỏng sản phẩm.
- Có thể sử dụng sạc tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz). Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện tử được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.



- Để tìm hiểu thông tin chi tiết về thời gian sạc, cũng như số ảnh có thể chụp và thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy, tham khảo phần "Nguồn" (225).
- Pin đã sạc sẽ bị mất điện dần, ngay cả khi không sử dụng. Sạc pin vào (hoặc ngay trước) ngày sử dụng.
- Để nhanh chóng biết tình trạng pin, gắn nắp pin để dấu ▲ có thể nhìn thấy trên pin đã sạc và không thể nhìn thấy trên pin chưa sạc.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

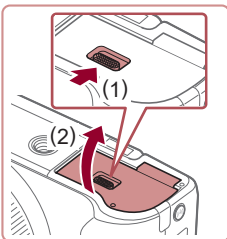
Chỉ mục



## Lắp pin và thẻ nhớ

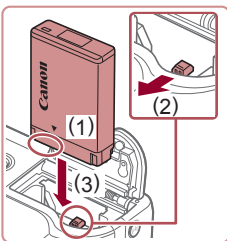
Lắp pin đi kèm và thẻ nhớ (bán riêng).

Lưu ý rằng trước khi sử dụng thẻ nhớ mới hoặc thẻ nhớ đã được định dạng trên thiết bị khác, bạn nên định dạng lại thẻ nhớ với máy ảnh này (171).



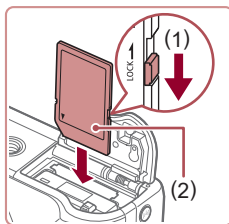
### 1 Mở nắp.

- Trượt nút gạt (1) và mở nắp (2).



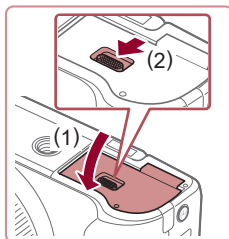
### 2 Lắp pin.

- Giữ pin sao cho vị trí đầu cực hướng ra như hình (1), giữ khóa pin theo hướng (2) rồi lắp pin vào theo hướng (3) cho đến khi khóa đóng lại.
- Nếu lắp pin sai hướng, pin không thể khóa đúng vị trí. Luôn đảm bảo rằng pin được lắp vào đúng hướng và khóa đúng vị trí.



### 3 Kiểm tra mấu chống ghi của thẻ nhớ và lắp thẻ nhớ.

- Bạn không thể ghi ảnh và phim vào các thẻ nhớ có mấu chống ghi đang ở vị trí khóa. Di chuyển mấu chống ghi về phía (1).
- Cắm thẻ nhớ theo hướng như hình minh họa (2) cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí khóa.
- Đảm bảo thẻ nhớ được cắm vào đúng hướng. Cắm thẻ nhớ sai hướng có thể làm hỏng máy ảnh.



### 4 Đóng nắp.

- Hạ nắp xuống (1) và tiếp tục giữ nắp trong khi trượt công tắc, cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí đóng (2).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

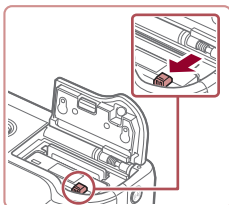
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

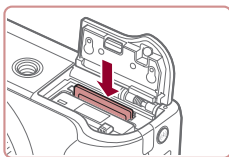


## Tháo pin và thẻ nhớ



### Tháo pin.

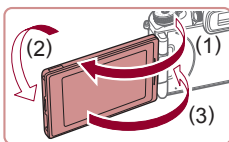
- Mở nắp và quay khóa pin theo hướng mũi tên.
- Pin sẽ bật ra.



### Tháo thẻ nhớ.

- Đẩy thẻ nhớ vào cho đến khi phát ra tiếng tách, rồi từ từ nhả thẻ nhớ ra.
- Thẻ nhớ sẽ bật ra.

## Sử dụng màn hình

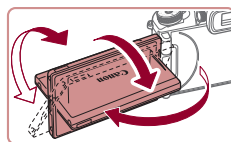


- Mở màn hình (1) và xoay 180° về hướng ống kính (2).
- Đóng màn hình theo hướng này (3).



- Màn hình chỉ có thể mở được khoảng 180° theo hướng (1). Cần thận không mở màn hình quá mức này. Nếu không sẽ làm hỏng máy ảnh.

## Điều chỉnh góc độ và hướng của màn hình



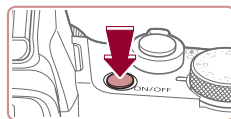
- Bạn có thể điều chỉnh góc độ và hướng của của màn hình khi cần để phù hợp với điều kiện chụp.
- Luôn đóng màn hình và quay mặt màn hình về phía thân máy để bảo vệ màn hình khi không sử dụng máy ảnh.



- Mở màn hình để bật trong khi máy ảnh đang bật. Khung ngắm sẽ tắt. Tương tự, đóng màn hình (quay về thân máy ảnh) để tắt và khung ngắm sẽ bật.
- Bạn có thể xem ảnh của chính mình khi chụp cả bạn trong ảnh bằng cách xoay màn hình và hướng mặt màn hình về phía trước máy ảnh. Để tắt hiển thị đảo ngược, nhấn nút **MENU**, chọn [Hiện thị ngược] trên tab **[1]**, nhấn nút **[SET]**, rồi nhấn các nút **[▲]****[▼]** để chọn [Tắt].

## Thiết lập ngày và giờ

Thiết lập chính xác ngày giờ hiện tại như sau nếu màn hình [Ngày/Giờ] hiển thị khi bật máy. Thông tin chỉ định theo cách này được ghi lại trong thuộc tính ảnh khi chụp và được dùng để quản lý ảnh theo ngày chụp hoặc in ảnh có hiển thị ngày.



### 1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình [Ngày/Giờ] hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

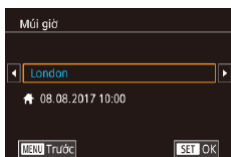
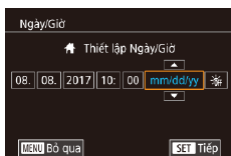
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





## 2 Thiết lập ngày và giờ.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn mục.
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chỉ định ngày và giờ.
- Khi hoàn tất, nhấn nút [SET].

## 3 Chỉ định múi giờ địa phương.

- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn múi giờ địa phương.

## 4 Hoàn tất quá trình thiết lập.

- Nhấn nút [SET] khi hoàn tất. Sau khi thông báo xác nhận xuất hiện, màn hình thiết lập sẽ không còn hiển thị.
- Để tắt máy ảnh, nhấn nút nguồn.



- Màn hình [Ngày/Giờ] sẽ hiển thị mỗi lần bật máy ảnh trừ khi bạn đã thiết lập ngày, giờ và múi giờ địa phương. Chỉ định thông tin chính xác.



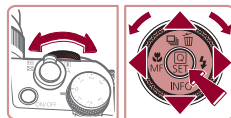
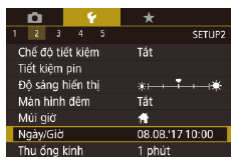
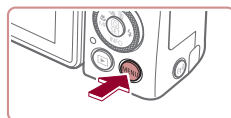
- Để thiết lập giờ mùa hè (trước 1 giờ), chọn [🌞] ở bước 2 rồi chọn [🌙] bằng cách nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀].



- Bạn cũng có thể đặt ngày và giờ bằng cách chạm vào mục mong muốn trên màn hình ở bước 2 rồi chạm vào [▲][▼], sau đó chạm vào [SET]. Tương tự, bạn cũng có thể đặt múi giờ địa phương bằng cách chạm vào [◀][▶] trên màn hình ở bước 3, rồi chạm vào [SET].

## Thay đổi ngày và giờ

Điều chỉnh ngày và giờ như sau.



### 1 Truy cập màn hình menu.

- Nhấn nút [MENU].

### 2 Chọn [Ngày/Giờ].

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn tab [2].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Ngày/Giờ], rồi nhấn nút [SET].

### 3 Thay đổi ngày và giờ.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần "Thiết lập ngày và giờ" (📖21) để điều chỉnh thiết lập.
- Nhấn nút [MENU] để đóng màn hình menu.



- Thiết lập ngày/giờ có thể được pin lưu trữ ngày/giờ tích hợp trong máy ảnh (pin dự phòng) giữ lại trong khoảng 3 tuần sau khi tháo pin.
- Pin lưu trữ ngày/giờ sẽ được sạc trong khoảng 4 giờ khi bạn lắp pin đã sạc vào máy, ngay cả khi máy ảnh tắt.
- Khi pin lưu trữ ngày/giờ hết, màn hình [Ngày/Giờ] sẽ hiển thị khi bạn bật máy ảnh. Thiết lập ngày giờ chính xác theo hướng dẫn trong phần "Thiết lập ngày và giờ" (📖21).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

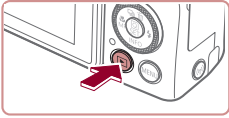
Phụ lục

Chỉ mục



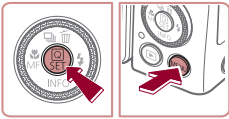
## Ngôn ngữ hiển thị

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị khi cần.



### 1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút [▶].



### 2 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn và giữ nút [MENU], rồi nhấn ngay nút [MENU].



### 3 Đặt ngôn ngữ hiển thị.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [◂] để chọn ngôn ngữ, rồi nhấn nút [MENU].
- Khi đã đặt ngôn ngữ hiển thị, màn hình thiết lập sẽ không còn hiển thị.



- Ở bước 2, sau khi nhấn nút [MENU], nếu chờ quá lâu mới nhấn nút [MENU], giờ hiện tại sẽ hiển thị. Trong trường hợp này, nhấn nút [MENU] để tắt hiển thị giờ và lặp lại bước 2.
- Bạn cũng có thể thay đổi ngôn ngữ hiển thị bằng cách nhấn nút [MENU] và chọn [Ngôn ngữ] trên tab [3].



- Bạn cũng có thể đặt ngôn ngữ hiển thị bằng cách chạm vào ngôn ngữ trên màn hình ở bước 3 rồi chạm lại lần nữa.

## Thử máy ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Thử máy ảnh bằng cách bật máy, chụp một số ảnh hoặc quay phim, rồi xem lại.

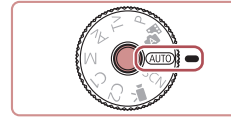
## Chụp (Tự động thông minh)

Để có thể hoàn toàn tự động lựa chọn thiết lập tối ưu cho các cảnh cụ thể, đơn giản chỉ cần để máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp.



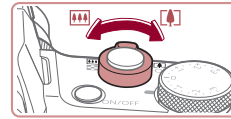
### 1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình khởi động hiển thị.



### 2 Vào chế độ [AUTO].

- Nhấn xuống nút nhà nút xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến [AUTO].
- Hướng máy ảnh vào chủ thể. Máy ảnh sẽ phát ra tiếng tách nhỏ khi xác định cảnh.
- Các biểu tượng đại diện cho chế độ ổn định cảnh và ảnh sẽ hiển thị ở phía trên bên trái màn hình.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ chủ thể nào được phát hiện để cho biết chủ thể đó đang được lấy nét.



### 3 Zoom gần hoặc xa nếu cần.

- Để zoom tới gần và phóng to chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía [x] (chụp xa) và để zoom ra xa chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía [x] (góc rộng).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

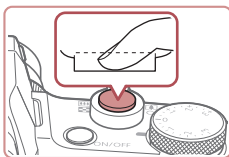
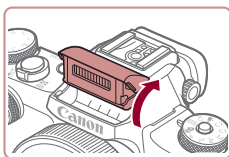
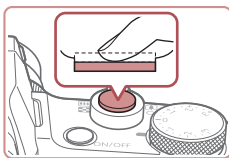
Phụ lục

Chỉ mục



## 4 Chụp/Quay.

### Chụp ảnh



#### 1) Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp xuống. Máy ảnh phát ra tiếng bip hai lần sau khi lấy nét và khung hiển thị để cho biết khu vực ảnh được lấy nét.

- Nếu thông báo [Mở Flash] hiển thị, dùng ngón tay nâng đèn flash lên. Đèn flash sẽ đánh sáng khi chụp. Nếu bạn không muốn sử dụng đèn flash, dùng ngón tay ấn hẳn đèn xuống.

#### 2) Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Khi chụp, màn trập phát ra âm thanh và trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn flash sẽ tự động đánh sáng khi được nâng lên.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.
- Sau khi hiển thị ảnh chụp, máy ảnh sẽ chuyển về màn hình chụp.

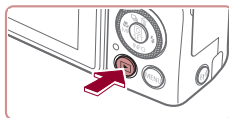


(1)



## Xem lại

Sau khi chụp ảnh hoặc quay phim, bạn có thể xem lại trên màn hình như sau.



### Quay phim

#### 1) Bắt đầu quay.

- Nhấn nút quay phim. Máy ảnh phát ra tiếng bip một lần khi bắt đầu quay và [●Quay] hiển thị với thời gian đã quay (1).
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to đôi chút. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ khuôn mặt nào được phát hiện để cho biết khuôn mặt đó đang được lấy nét.
- Nhả nút quay phim khi quá trình quay bắt đầu.

#### 2) Dừng quay.

- Nhấn lại nút quay phim để dừng quay. Máy ảnh phát ra tiếng bip hai lần khi quá trình quay dừng.

#### 1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút [▶].
- Ảnh cuối cùng sẽ hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

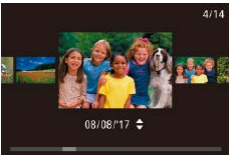
Chỉ mục





## 2 Chọn ảnh.

- Để xem ảnh trước, nhấn nút [◀] hoặc xoay nút xoay [⏮] ngược chiều kim đồng hồ. Để xem ảnh sau, nhấn nút [▶] hoặc xoay nút xoay [⏭] theo chiều kim đồng hồ.
- Nhấn và giữ các nút [◀][▶] để duyệt nhanh ảnh.



- Để truy cập màn hình này (Chế độ hiển thị cuộn), xoay nhanh nút xoay [⏮]. Ở chế độ này, xoay nút xoay [⏮] để duyệt ảnh.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh, nhấn nút [⏪].



- Phim được đánh dấu bằng biểu tượng [SET ▶]. Để xem phim, chuyển sang bước 3.



## 3 Xem phim.

- Nhấn nút [⏮], nhấn các nút [▲][▼] để chọn [▶], rồi nhấn lại nút [⏮].
- Phim bắt đầu phát và [SET ▶] hiển thị sau khi phim kết thúc.
- Để điều chỉnh âm lượng, nhấn các nút [▲][▼] trong khi xem lại.



- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp.



- Bạn cũng có thể xem lại phim bằng cách chạm vào [▶]. Để điều chỉnh âm lượng, kéo nhanh lên hoặc xuống trên màn hình trong khi xem lại.

## Xóa ảnh

Bạn có thể chọn và xóa lần lượt những ảnh không cần thiết. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh.



### 1 Chọn ảnh để xóa.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [⏮] để chọn ảnh.



### 2 Xóa ảnh.

- Nhấn nút [▲].
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [⏮] để chọn [Xóa], rồi nhấn nút [⏮].
- Ảnh hiện tại được xóa.
- Để hủy xóa, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [⏮] để chọn [Hủy], rồi nhấn nút [⏮].



- Bạn có thể chọn xóa nhiều ảnh cùng lúc (📖 124).



- Bạn cũng có thể chạm vào [Xóa] trên màn hình ở bước 2 để xóa ảnh hiện tại.
- Bạn cũng có thể xóa ảnh bằng cách sử dụng Kiểu cảm ứng (📖 127).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



# Hướng dẫn chuyên sâu

## Thông tin cơ bản về máy ảnh

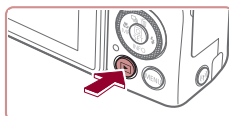
Các thao tác cơ bản và các thao tác thú vị khác khi sử dụng máy ảnh, bao gồm các tùy chọn chụp và xem lại

### Bật/Tắt



#### Chế độ chụp

- Nhấn nút nguồn để bật máy ảnh và chuẩn bị chụp.
- Nhấn lại nút nguồn để tắt máy ảnh.



#### Chế độ xem lại

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh và xem ảnh.
- Nhấn lại nút [▶] để tắt máy ảnh.



- Để chuyển từ chế độ chụp sang chế độ xem lại, nhấn nút [▶].
- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp (📖27).
- Ống kính sẽ thu lại sau khoảng một phút khi máy ảnh ở chế độ xem lại. Khi ống kính thu lại, bạn có thể tắt máy ảnh bằng cách nhấn nút [▶].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Tính năng tiết kiệm pin (Tự động tắt nguồn)

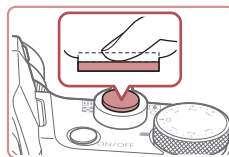
Để tiết kiệm pin, máy ảnh tự động tắt màn hình (Tắt hiển thị) và sau một khoảng thời gian không hoạt động nhất định, máy ảnh tự tắt. Màn hình sẽ tự động tắt sau khoảng một phút không hoạt động, một phút nữa máy ảnh sẽ thu ống kính và tự tắt. Để bật màn hình và chuẩn bị chụp khi màn hình tắt nhưng ống kính vẫn ở ngoài, nhấn nửa chừng nút chụp (📖27).



- Bạn có thể tắt chế độ tự động tắt nguồn và điều chỉnh thời điểm Tắt hiển thị nếu muốn (📖173).
- Chức năng tiết kiệm pin không hoạt động khi máy ảnh kết nối với các thiết bị khác qua Wi-Fi (📖141) hoặc khi kết nối với máy tính (📖189).

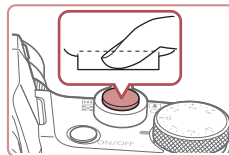
## Nút chụp

Để đảm bảo ảnh được lấy nét, luôn bắt đầu với nhấn nửa chừng nút chụp. Khi chủ thể được lấy nét, nhấn hoàn toàn nút chụp để chụp. Trong hướng dẫn này, thao tác với nút chụp được mô tả là nhấn nút *nửa chừng* hoặc *hoàn toàn*.



### 1 Nhấn nửa chừng. (Nhấn nhẹ để lấy nét.)

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần và khung hiển thị xung quanh khu vực hình ảnh được lấy nét.



### 2 Nhấn hoàn toàn. (Từ vị trí nhấn nửa chừng, nhấn hoàn toàn để chụp.)

- Khi chụp, máy ảnh sẽ phát ra tiếng màn trập.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.



- Ảnh có thể bị mất nét nếu bạn chụp mà không nhấn nửa chừng nút chụp lúc ban đầu.
- Thời lượng phát lại tiếng màn trập khác nhau tùy thuộc vào thời gian cần để chụp ảnh. Có thể mất nhiều thời gian hơn ở một số cảnh chụp và ảnh sẽ mờ nếu bạn di chuyển máy ảnh (hoặc chủ thể di chuyển) trước khi tiếng màn trập kết thúc.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



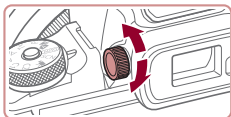
## Khung ngắm

► Ảnh ► Phim

Chụp ảnh trở nên dễ dàng hơn với khung ngắm giúp bạn tập trung giữ lấy nét chủ thể.

### 1 Chuyển giữa sử dụng màn hình và khung ngắm khi cần.

- Đưa khung ngắm về phía gần mắt bạn sẽ kích hoạt hiển thị khung ngắm và tắt màn hình máy ảnh.
- Đưa khung ngắm cách xa mắt bạn sẽ tắt hiển thị khung ngắm và bật màn hình máy ảnh.



### 2 Điều chỉnh độ khúc xạ.

- Xoay nút xoay để điều chỉnh ảnh đến khi sắc nét.



- Hiển thị khung ngắm và màn hình máy ảnh không thể kích hoạt được cùng lúc.



- Mặc dù khung ngắm được sản xuất trong các điều kiện có độ chính xác cực kỳ cao và hơn 99,99% điểm ảnh đáp ứng được thông số kỹ thuật thiết kế, nhưng trong một số ít trường hợp, một số điểm ảnh có thể bị khiếm khuyết hoặc có thể xuất hiện dưới dạng chấm đỏ hoặc đen. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng và không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Một vài thiết lập tỷ lệ khung ảnh (📖49) sẽ tạo ra dải đen hiển thị ở phía trên, phía dưới, bên trái và bên phải của màn hình. Các khu vực này không được ghi.
- Nếu đã chọn MENU (📖31) > tab [🔍1] > [Th.lập hiển thị] > [Đ.khiển h.thị] > [Chỉnh tay] sau đó chọn [H.thị thủ công] > [Khung ngắm], màn hình sẽ không được kích hoạt khi bạn đưa khung ngắm cách xa mắt.
- Nếu đã chọn MENU (📖31) > tab [📷1] > [Hiển thị thông tin chụp] > [Hiển thị VF đọc] > [Tắt], hiển thị thông tin chụp sẽ không được điều chỉnh khi bạn cầm máy ảnh theo hướng dọc.
- Hiển thị sẽ chuyển từ khung ngắm sang màn hình máy ảnh đối với một số tính năng.
- Bạn có thể định cấu hình độ sáng hiển thị (📖173) riêng cho khung ngắm và màn hình máy ảnh.
- Để thu nhỏ màn hình chụp, chọn MENU (📖31) > tab [📷2] > [Dạng hiển thị VF] > [Hiển thị 2].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

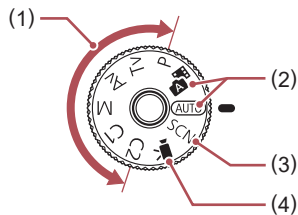
Phụ lục

Chỉ mục



## Chế độ chụp

Sử dụng nút xoay chế độ để truy cập từng chế độ chụp. Khi xoay nút, nhấn giữ nút nhà xoay chế độ ở giữa nút xoay.



- |  |   |
|--|---|
| (1) Chế độ P, Tv, Av, M, C1 và C2<br>Sử dụng thiết lập ưa thích để chụp các kiểu ảnh khác nhau (📖77, 📖99).           | (3) Chế độ cảnh đặc biệt<br>Chụp với thiết lập được thiết kế cho cảnh đặc biệt, hoặc thêm các hiệu ứng ảnh khi chụp (📖56).  |
| (2) Chế độ tự động / Chế độ tự động kép<br>Chụp tự động hoàn toàn với thiết lập do máy ảnh xác định (📖23, 📖35, 📖37). | (4) Chế độ quay phim<br>Để quay phim (📖72, 📖102).<br>Bạn cũng có thể quay phim khi nút xoay chế độ không được thiết lập ở chế độ quay, đơn giản bằng cách nhấn nút quay phim. |

## Tùy chọn hiển thị thông tin chụp

Nhấn nút [▼] để ẩn hoặc hiện khung lưới hoặc cân bằng điện tử. Để định cấu hình hiển thị trên màn hình chi tiết hơn, truy cập tab [📷1] > [Hiện thị thông tin chụp] (📖103).



- Mở màn hình để bật trong khi máy ảnh đang bật. Khung ngắm sẽ tắt. Tương tự, đóng màn hình (quay về thân máy ảnh) để tắt và khung ngắm sẽ bật (📖21).
- Khi bạn chụp trong điều kiện ánh sáng yếu, chức năng xem vào ban đêm sẽ tự động tăng độ sáng màn hình để dễ dàng kiểm tra bố cục ảnh hơn. Tuy nhiên, độ sáng ảnh trên màn hình có thể không khớp với độ sáng của ảnh chụp. Lưu ý rằng chuyển động bị giật của chủ thể hoặc hiện tượng méo ảnh trên màn hình sẽ không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Để tìm hiểu về tùy chọn hiển thị xem lại, tham khảo phần “Chuyển chế độ hiển thị” (📖113).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện


Phụ lục

Chỉ mục



## Menu thiết lập nhanh

Định cấu hình các chức năng thường dùng trong menu  (Thiết lập nhanh).

Lưu ý rằng các mục và tùy chọn của menu khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp (209).





### 1 Truy cập menu .

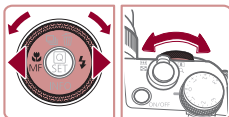
- Nhấn nút .













(1) (2)

### 2 Chọn mục menu.

- Nhấn các nút  để chọn mục menu (1).
- Tùy chọn có sẵn (2) sẽ hiển thị ở cuối màn hình.





### 3 Chọn tùy chọn.




- Nhấn các nút  hoặc xoay nút xoay  hoặc  để chọn tùy chọn.
- Mục gắn biểu tượng  có thể được định cấu hình bằng cách nhấn nút .
- Mục gắn biểu tượng  có thể được định cấu hình bằng cách nhấn nút .
- Mục gắn biểu tượng  có thể được định cấu hình bằng cách xoay nút xoay .



### 4 Xác nhận lựa chọn và thoát.







- Nhấn nút .
- Màn hình trước khi bạn nhấn nút  ở bước 1 sẽ hiển thị lại, cho biết tùy chọn bạn đã định cấu hình.



- Để hủy mọi thiết lập vô tình bị thay đổi, bạn có thể khôi phục thiết lập mặc định của máy ảnh (177).
- Bạn cũng có thể thoát bằng cách chọn  trong các mục menu rồi nhấn nút .

## Sử dụng các thao tác với màn hình cảm ứng để định cấu hình thiết lập



- Chạm vào  ở phía trên bên phải màn hình để truy cập menu thiết lập nhanh.
- Chạm vào mục menu rồi chạm tiếp vào tùy chọn để hoàn tất thiết lập.
- Để quay lại màn hình trước đó, chạm vào mục menu  hoặc chạm lại vào tùy chọn đã lựa chọn.
- Bạn có thể chạm vào  để truy cập màn hình cho tùy chọn được gắn biểu tượng .
- Bạn có thể chạm vào  để truy cập màn hình cho tùy chọn được gắn biểu tượng .

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

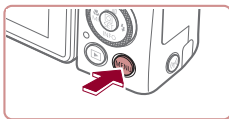
Phụ lục

Chỉ mục



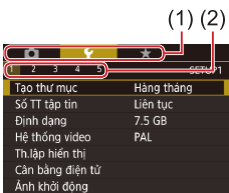
## Màn hình menu

Định cấu hình nhiều chức năng khác nhau của máy ảnh thông qua màn hình menu như sau.



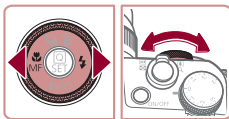
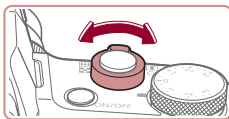
### 1 Truy cập màn hình menu.

- Nhấn nút [MENU].



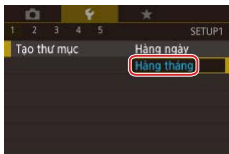
### 2 Chọn tab.

- Tab đại diện chức năng (1), chẳng hạn như chụp ([]), xem lại ([]) hay thiết lập ([]), hoặc các trang trong từng chức năng (2). Tab được đặt tên trong hướng dẫn này bằng cách kết hợp chức năng và số trang, chẳng hạn như []1.
- Di chuyển cần gạt zoom để chọn tab chức năng, rồi nhấn các nút [][] hoặc xoay nút xoay [] để chọn tab trang.



### 3 Chọn mục menu.

- Nhấn các nút [][] hoặc xoay nút xoay [] để chọn mục, rồi nhấn nút [].
- Đối với các mục menu không hiển thị tùy chọn, đầu tiên nhấn nút [] để chuyển màn hình, rồi nhấn các nút [][] hoặc xoay nút xoay [] để chọn mục menu.
- Để quay lại màn hình trước đó, nhấn nút [MENU].



### 4 Chọn tùy chọn.

- Khi các tùy chọn được xếp theo chiều dọc, nhấn các nút [][] hoặc xoay nút xoay [] để chọn tùy chọn.
- Khi các tùy chọn được xếp theo chiều ngang, nhấn các nút [][] hoặc xoay nút xoay [] để chọn tùy chọn.



### 5 Xác nhận lựa chọn và thoát.

- Nhấn nút [] để xác nhận lựa chọn của bạn và quay lại màn hình chọn mục menu.
- Nhấn nút [MENU] để quay lại màn hình hiển thị trước khi bạn nhấn nút [MENU] ở bước 1.



- Để hủy mọi thiết lập vô tình bị thay đổi, bạn có thể khôi phục thiết lập mặc định của máy ảnh ([117](#)).
- Các mục menu sẵn có sẽ khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp hay chế độ xem lại được chọn ([212](#) – [222](#)).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

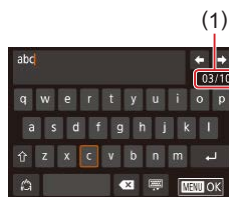


## Thao tác với màn hình cảm ứng

- Để chọn các tab, nhấn nút **[MENU]** để truy cập màn hình menu, rồi chạm vào tab chức năng và tab trang mong muốn.
- Kéo các mục menu lên hoặc xuống để duyệt, hoặc chạm vào mục menu để chọn.
- Chạm vào tùy chọn để hoàn tất thiết lập và quay lại màn hình chọn mục menu.
- Với các mục menu hiển thị thang đo, chạm vào vị trí mong muốn trên thang.
- Để định cấu hình mục menu cho các tùy chọn không hiển thị, trước tiên chạm vào mục menu để truy cập màn hình thiết lập. Trên màn hình thiết lập, kéo hoặc chạm để chọn mục, rồi chạm để chọn. Để quay lại màn hình trước đó, chạm vào **[MENU↶]**.
- Bạn cũng có thể chạm vào các khu vực nhập (chẳng hạn như ô kiểm tra hoặc khung văn bản) để chọn, và cũng có thể nhập ký tự bằng cách chạm vào bàn phím ảo.
- Khi **[SET]** hiển thị, bạn có thể chạm vào **[SET]** thay vì nhấn nút **[ⓘ]** nếu muốn.
- Khi **[MENU]** hiển thị, bạn có thể chạm vào **[MENU]** thay vì nhấn nút **[MENU]** nếu muốn.
- Khi **[INFO]** hiển thị, bạn có thể chạm vào **[INFO]** thay vì nhấn nút **[▼]** nếu muốn.
- Để thoát menu, nhấn lại nút **[MENU]**.

## Bàn phím ảo

Sử dụng bàn phím ảo để nhập thông tin cho Face ID (📖45), kết nối không dây (📖141), v.v... Lưu ý rằng độ dài và kiểu thông tin có thể nhập sẽ khác nhau tùy thuộc vào chức năng sử dụng.



### (1) Nhập ký tự

- Chạm vào ký tự để nhập.
- Lượng thông tin có thể nhập (1) sẽ khác nhau tùy thuộc vào chức năng mà bạn đang sử dụng.

### Di chuyển con trỏ

- Chạm vào **[↶][↷]**.

### Nhập dấu ngắt dòng

- Chạm vào **[↵]**.

### Chuyển chế độ nhập

- Để chuyển sang số hoặc ký hiệu, chạm vào **[🔢]**.
- Chạm vào **[↶]** để nhập chữ viết hoa.
- Chế độ nhập có sẵn khác nhau tùy thuộc vào chức năng mà bạn đang sử dụng.

### Xóa ký tự

- Chạm vào **[✖]** để xóa ký tự trước đó.
- Chạm và giữ **[✖]** sẽ xóa năm ký tự cùng lúc.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Xác nhận nội dung nhập và quay lại màn hình trước đó

- Nhấn nút [MENU].



- Một vài chức năng không hiển thị [↩] và không thể sử dụng.



- Một cách khác để sử dụng bàn phím là thông qua thao tác nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn ký tự hoặc biểu tượng, rồi nhấn nút [🔍]. Bạn cũng có thể xoay nút xoay [🔍] để di chuyển con trỏ. Để quay lại màn hình trước đó, nhấn nút [MENU].

## Hiện thị đèn báo

Đèn báo ở mặt sau máy ảnh (📖4) sáng lên hoặc nhấp nháy tùy thuộc vào trạng thái máy ảnh.

Màu sắc	Trạng thái đèn báo	Trạng thái máy ảnh
Xanh lá cây	Nhấp nháy	Khởi động, ghi/đọc/truyền ảnh, chụp phơi sáng lâu (📖99, 📖100), kết nối với máy tính (📖189), kết nối/truyền qua Wi-Fi hoặc tắt hiển thị (📖27, 📖173)
Cam	Bật	Sạc qua USB



- Khi đèn báo nhấp nháy màu xanh lá cây, tuyệt đối không tắt máy ảnh, mở nắp thẻ nhớ/pin hoặc rung lắc hay đập vào máy ảnh. Làm vậy có thể làm lỗi ảnh hay hỏng máy ảnh hoặc thẻ nhớ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Đồng hồ

Bạn có thể kiểm tra thời gian hiện tại.



- Nhấn và giữ nút [SET].
- Thời gian hiện tại xuất hiện.
- Khi đồng hồ hiển thị, kiểu hiển thị sẽ chuyển sang hướng dọc nếu bạn cầm máy ảnh theo hướng dọc.
- Để thay đổi màu hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [DIAL].
- Nhấn lại nút [SET] để hủy hiển thị đồng hồ.



- Để hiển thị đồng hồ khi máy ảnh tắt, nhấn và giữ nút [SET] rồi nhấn nút nguồn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



# Chế độ tự động / Chế độ tự động kép

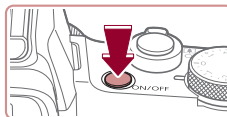
Chế độ tiện dụng giúp chụp ảnh và điều khiển máy ảnh dễ dàng hơn

## Chụp với thiết lập do máy ảnh xác định

Để có thể hoàn toàn tự động lựa chọn thiết lập tối ưu cho các cảnh cụ thể, đơn giản chỉ cần để máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp.

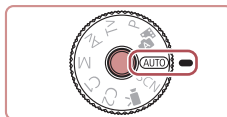
### Chụp (Tự động thông minh)

▶ Ảnh ▶ Phim



#### 1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình khởi động hiển thị.



#### 2 Vào chế độ [AUTO].

- Nhấn xuống nút nhà nút xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến [AUTO].
- Hướng máy ảnh vào chủ thể. Máy ảnh sẽ phát ra tiếng tách nhỏ khi xác định cảnh.
- Các biểu tượng đại diện cho chế độ ổn định cảnh và ảnh sẽ hiển thị ở phía trên bên trái màn hình (📖39, 📖41).
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ chủ thể nào được phát hiện để cho biết chủ thể đó đang được lấy nét.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

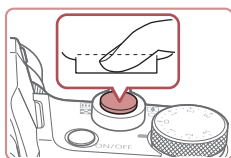
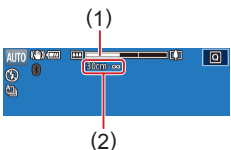
Chỉ mục





### 3 Zoom gần hoặc xa nếu cần.

- Để zoom tới gần và phóng to chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía [M] (chụp xa) và để zoom ra xa chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía [W] (góc rộng). (Thanh zoom (1) hiển thị chỉ vị trí zoom, cùng với phạm vi lấy nét (2).)



### 2) Chụp.

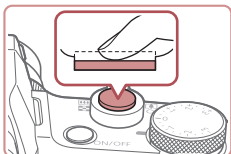
- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Khi chụp, màn trập phát ra âm thanh và trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn flash sẽ tự động đánh sáng khi được nâng lên.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.
- Sau khi hiển thị ảnh chụp, máy ảnh sẽ chuyển về màn hình chụp.

### 4 Chụp/Quay.

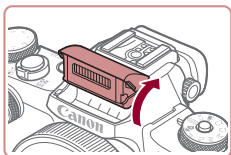
#### Chụp ảnh

##### 1) Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần sau khi lấy nét và khung hiển thị để cho biết khu vực ảnh được lấy nét.



- Nếu thông báo [Mở Flash] hiển thị, dùng ngón tay nâng đèn flash lên. Đèn flash sẽ đánh sáng khi chụp. Nếu bạn không muốn sử dụng đèn flash, dùng ngón tay ấn hẳn đèn xuống.



#### Quay phim

##### 1) Bắt đầu quay.

- Nhấn nút quay phim. Máy ảnh phát ra tiếng bíp một lần khi bắt đầu quay và [●Quay] hiển thị với thời gian đã quay (1).
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to đôi chút. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ khuôn mặt nào được phát hiện để cho biết khuôn mặt đó đang được lấy nét.
- Nhả nút quay phim khi quá trình quay bắt đầu.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

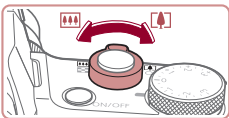
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





## 2) Điều chỉnh cách bố cục phim nếu cần.

- Để điều chỉnh lại kích thước của chủ thể, lặp lại các thao tác ở bước 3. Tuy nhiên, lưu ý rằng tiếng thao tác máy ảnh sẽ được ghi. Lưu ý rằng phim quay ở các hệ số zoom hiển thị bằng màu xanh da trời sẽ bị nhiễu hạt.
- Khi bạn bố cục lại ảnh, máy ảnh sẽ tự động điều chỉnh lấy nét, độ sáng và màu sắc.



## 3) Dừng quay.

- Nhấn lại nút quay phim để dừng quay. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần khi quá trình quay dừng.
- Quá trình quay sẽ tự động dừng khi thẻ nhớ đầy.



## 2) Bố cục ảnh.

- Thực hiện theo các bước 3 – 4 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖35) để bố cục ảnh và lấy nét.
- Để có phim digest ấn tượng hơn, hướng máy ảnh vào chủ thể khoảng bốn giây trước khi chụp ảnh.

## 3) Chụp.

- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖35) để chụp ảnh.
- Máy ảnh sẽ ghi lại cả ảnh và clip phim. Ảnh được ghi và tiếng màn trập cho biết clip đã kết thúc, đồng thời clip sẽ tạo thành một chương riêng biệt trong phim digest.



- Tuổi thọ pin trong chế độ này ngắn hơn trong chế độ [AUTO], do phim digest được ghi trong mỗi lần chụp.
- Phim digest có thể không được ghi nếu bạn chụp ảnh ngay lập tức sau khi bật máy ảnh, chọn chế độ [📷] hoặc thao tác máy ảnh theo cách khác.
- Âm thanh và rung do thao tác máy ảnh sẽ được ghi lại trong phim digest.

## Chụp trong chế độ tự động kép

▶ Ảnh ▶ Phim

Chỉ cần chụp ảnh, bạn đã có thể làm đoạn phim ngắn về một ngày. Các clip 2 - 4 giây của cảnh trước mỗi lần chụp được máy ảnh ghi lại và sau đó kết hợp trong phim digest. Máy ảnh có thể đưa các clip được ghi trong chế độ này vào album Cuộn phim nổi bật (📖136).



## 1 Vào chế độ [A+M].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖35) rồi chọn [A+M].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Chất lượng phim Digest được tự động đặt thành [HD 29.97P] đối với NTSC hoặc [HD 25.00P] đối với PAL và không thể thay đổi (📖172).
- Âm thanh sẽ không phát ra khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp hoặc kích hoạt chụp hẹn giờ (📖175).
- Trong các trường hợp sau, ngay cả khi phim digest được ghi ở chế độ [A+] trong cùng một ngày thì vẫn được lưu thành tập tin riêng biệt.
  - Kích thước tập tin phim digest đạt khoảng 4 GB hoặc tổng thời gian ghi đạt khoảng 16 phút 40 giây.
  - Phim digest được cài đặt bảo vệ (📖121).
  - Thay đổi thiết lập giờ mùa hè (📖21) hoặc múi giờ (📖174).
  - Thư mục mới được tạo (📖170).
- Tiếng màn trập đã được ghi sẽ không thể chỉnh sửa hoặc xóa.
- Nếu bạn muốn ghi phim digest không ảnh, hãy điều chỉnh thiết lập trước khi quay. Chọn MENU (📖31) > tab [📷6] > [Loại Digest] > [Không có ảnh].
- Có thể chỉnh sửa các chương riêng lẻ (📖135).

## Xem lại phim digest

Hiện thị ảnh đã chụp ở chế độ [A+] để xem phim digest được ghi cùng ngày hoặc chỉ định ngày của phim digest muốn xem (📖114).

## Ảnh/Phim



- Nếu máy ảnh không phát ra âm thanh vận hành, có thể máy đã được bật trong khi giữ nút [MENU]. Để bật âm thanh, nhấn nút [MENU], chọn [Im lặng] trên tab [🔊3], rồi chọn [Tắt].

## Ảnh



- Biểu tượng [📷] nhấp nháy cảnh báo ảnh nhiều khả năng bị mờ do máy ảnh rung. Trong trường hợp này, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.
- Nếu ảnh vẫn tối mặc dù đèn flash đánh sáng, di chuyển đến gần chủ thể hơn. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi flash, tham khảo phần "Flash" (📖223).
- Nếu máy ảnh chỉ phát ra tiếng bip một lần khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, có thể là do máy ảnh quá gần chủ thể. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét (phạm vi chụp), tham khảo phần "Ổng kính" (📖223).
- Khi chụp trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn có thể được bật để giảm mất đồ và hỗ trợ lấy nét.
- Khi bạn chụp thử, biểu tượng [🔊] nhấp nháy xuất hiện biểu thị không thể chụp cho đến khi đèn flash được hồi lại xong. Có thể tiếp tục chụp ngay khi đèn flash đã sẵn sàng, nhấn hoàn toàn nút chụp và đợi, hoặc nhấn nút chụp rồi nhấn lại.
- Màn trập không phát ra âm thanh khi biểu tượng "Ngủ" và "Em ngủ" (📖39) hiển thị.
- Mặc dù bạn có thể chụp lại trước khi màn hình chụp hiển thị, ảnh chụp trước đó có thể xác định lấy nét, độ sáng và màu sắc được sử dụng.



- Bạn có thể thay đổi thời gian ảnh hiển thị sau khi chụp (📖55).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

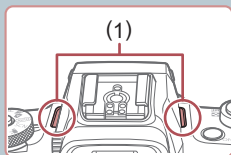
Chỉ mục



## Phim



- Trước khi quay phim, dùng ngón tay hạ đèn flash xuống. Trong khi quay, không để ngón tay chạm vào micro (1). Mở đèn flash hoặc che micro có thể khiến âm thanh không được ghi lại hoặc ghi lại không rõ ràng.



- Khi quay phim, tránh chạm vào các nút điều khiển của máy ảnh trừ nút quay phim, vì âm thanh do máy ảnh tạo ra sẽ được ghi lại.
- Khi bắt đầu quay phim, vùng hiển thị ảnh thay đổi và chủ thể được phóng to để cho phép hiệu chỉnh rung máy nếu có. Để quay chủ thể với kích thước không đổi như trước khi quay, thực hiện theo các bước trong phần “Quay chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay” (54).



- Âm thanh được ghi ở chế độ stereo.

## Biểu tượng cảnh

► Ảnh ► Phim

Trong các chế độ [A] và [AUTO], biểu tượng hiển thị cho biết cảnh chụp được máy ảnh xác định và máy ảnh có thể tự động lựa chọn thiết lập tương ứng để có được lấy nét, độ sáng chủ thể cũng như màu sắc tối ưu. Tùy thuộc vào cảnh, có thể chụp các ảnh liên tục (40).

Chủ thể	Hậu cảnh				
	Bình thường	Ngược sáng	Tối*1	Hoàng hôn	Đèn spotlight
Người	*2	*3		–	
Người di chuyển	*3	*3	–	–	–
Bóng trên khuôn mặt	*2	–	–	–	–
Cười	*3	*3	–	–	–
Ngủ	*2	*3	–	–	–
Em bé	*3	*3	–	–	–
Em bé cười	*3	*3	–	–	–
Em bé ngủ	*2	*3	–	–	–
Trẻ em chuyển động	*3	*3	–	–	–
Chủ thể khác	*2	*3			
Chủ thể di chuyển khác	*3	*3	–	–	–
Các chủ thể phạm vi gần khác	*2	*3	–	–	

\*1 Sử dụng chân máy.

\*2 Màu nền của biểu tượng là màu xanh da trời nhạt khi hậu cảnh bầu trời xanh, là màu xanh da trời đậm khi hậu cảnh tối và màu xám cho tất cả các hậu cảnh khác.

\*3 Màu nền của biểu tượng là màu xanh da trời nhạt khi hậu cảnh bầu trời xanh và là màu xám cho tất cả các hậu cảnh khác.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



- Màu nền của , , , và là màu xanh da trời đậm, màu nền của là màu cam.
- Với quay phim, chỉ các biểu tượng cho Người, Chủ thể khác và Các chủ thể phạm vi gần khác sẽ hiển thị.
- Trong chế độ , các biểu tượng chỉ hiển thị cho Người, Bóng trên khuôn mặt, Chủ thể khác và Các chủ thể phạm vi gần khác.
- Khi chụp bằng Hẹn giờ, các biểu tượng không hiển thị cho các đối tượng sau: người di chuyển, cười hoặc ngủ; em bé cười hoặc ngủ; trẻ em chuyển động và các chủ thể di chuyển khác.
- Trong kiểu chụp khác ngoài (📖40, 📖44), các biểu tượng không hiển thị cho chủ thể cười, ngủ hay trẻ em chuyển động.
- Biểu tượng ngược sáng không hiển thị cho trẻ em chuyển động hoặc chủ thể cười khi đèn flash được đặt thành .
- Biểu tượng cho em bé (bao gồm em bé cười hoặc ngủ) và trẻ em chuyển động hiển thị khi [Face ID] được đặt thành [Bật] và khuôn mặt em bé (nhỏ hơn hai tuổi) hay trẻ em (2-12 tuổi) đã đăng ký được nhận diện (📖45). Bạn cần xác nhận trước ngày và giờ chính xác (📖21).



- Thử chụp ở chế độ (📖77) nếu biểu tượng cảnh không phù hợp với điều kiện chụp thực tế hoặc nếu không thể chụp với hiệu ứng, màu sắc hoặc độ sáng mong muốn.

## Cảnh chụp liên tục

Máy ảnh sẽ chụp liên tục khi bạn chụp và biểu tượng của một trong các cảnh sau hiển thị. Nhấn nửa chừng nút chụp xuống trong khi một trong các biểu tượng cảnh hiển thị sẽ xuất hiện biểu tượng khác (, ) hoặc biểu thị kiểu chụp liên tục được sử dụng.

Cười (bao gồm cả Em bé)	Các ảnh được chụp liên tục và máy ảnh phân tích các chi tiết như nét mặt để lưu ảnh được xác định là tốt nhất.
Ngủ (bao gồm cả Em bé)	Kết hợp các ảnh chụp liên tiếp để giảm rung máy và nhiễu ảnh tạo nên những bức ảnh đẹp chụp khuôn mặt khi ngủ. Tia giúp lấy nét và flash sẽ không đánh sáng, tiếng màn trập sẽ không phát ra.
Trẻ em	Trong mỗi lần chụp, máy ảnh sẽ chụp 3 ảnh liên tiếp, giúp bạn không bỏ lỡ cơ hội chụp ảnh trẻ em khi chúng chạy nhảy xung quanh.



- Trong một số cảnh, ảnh bạn muốn có thể không được lưu và ảnh có thể không được như mong muốn.
- Lấy nét, độ sáng và màu sắc ảnh sẽ được xác định theo ảnh chụp đầu tiên.



- Khi bạn chỉ muốn chụp từng ảnh, nhấn nút rồi chọn (nhấn các nút hoặc xoay nút xoay ).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## ■ Biểu tượng ổn định hình ảnh

► Ảnh ► Phim

Ổn định hình ảnh tối ưu cho các điều kiện chụp (IS thông minh) sẽ tự động được áp dụng, và những biểu tượng sau sẽ hiển thị.

	Ổn định hình ảnh cho ảnh (Bình thường)
	Ổn định hình ảnh cho ảnh khi lia máy (Lia máy)*
	Ổn định hình ảnh cho hiện tượng rung góc máy và rung dịch chuyển trong khi chụp cận cảnh (IS hỗn hợp). Khi quay phim, biểu tượng  hiển thị và ổn định hình ảnh  cũng được áp dụng.
	Ổn định hình ảnh cho phim, giảm rung máy mạnh, ví dụ như quay phim khi đang đi bộ (Động)
	Ổn định hình ảnh cho hiện tượng rung máy chậm, ví dụ như quay phim ở mức zoom tele (Mạnh)
	Không sử dụng ổn định hình ảnh do máy ảnh được gắn lên chân máy hoặc được giữ vững bằng cách khác. Tuy nhiên, trong suốt quá trình quay phim, biểu tượng  hiển thị và ổn định hình ảnh được sử dụng để chống lại tác động của gió và những tác động rung lắc khác (IS chân máy).

\* Hiển thị khi bạn lia máy theo chủ thể chuyển động. Khi bạn di chuyển theo chủ thể theo chiều ngang, hệ thống ổn định ảnh chỉ giảm rung máy theo chiều dọc và ngừng ổn định theo chiều ngang. Tương tự, khi bạn di chuyển theo chủ thể theo chiều dọc, hệ thống ổn định ảnh chỉ giảm rung máy theo chiều ngang.



- Để bỏ chế độ ổn định hình ảnh, đặt [Chống rung] thành [Tắt] (📷53). Trong trường hợp này, biểu tượng chống rung sẽ không còn hiển thị.
- Không sử dụng được trong chế độ .

## ■ Khung trên màn hình

► Ảnh ► Phim

Ở chế độ [AUTO], khi máy ảnh phát hiện chủ thể mà bạn đang hướng máy vào, nhiều khung khác nhau sẽ hiển thị.

- Khung trắng sẽ hiển thị quanh chủ thể (hoặc khuôn mặt người) được nhận diện là chủ thể chính. Các khung sẽ di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định để giữ lấy nét các chủ thể này.
- Khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp và máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển, khung màu xanh da trời hiển thị, máy ảnh liên tục điều chỉnh lấy nét và độ sáng ảnh (Lấy nét Servo).



- Thử chụp ở chế độ (📷77) nếu không có khung nào hiển thị hoặc khung không hiển thị xung quanh chủ thể mong muốn, hay khung hiển thị trên hậu cảnh hoặc khu vực tương tự.
- Để chọn các chủ thể cần lấy nét, chạm vào chủ thể mong muốn trên màn hình. Biểu tượng hiển thị, máy ảnh vào chế độ Chạm lấy nét (📷95). Nhấn nửa chừng nút chụp, khung màu xanh sẽ hiển thị, máy ảnh sẽ tiếp tục lấy nét chủ thể và điều chỉnh độ sáng ảnh (Lấy nét Servo).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

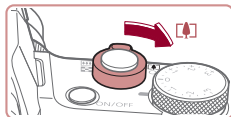


## Tính năng thông thường, tiện dụng

### Phóng to lại gần chủ thể (Zoom số)

► Ảnh ► Phim

Khi chủ thể ở quá xa mà không thể dùng zoom quang học để phóng to, hãy sử dụng zoom số để phóng to lên tới khoảng 12x.

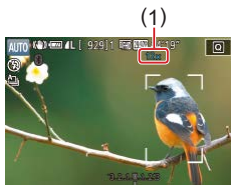


#### 1 Di chuyển cần gạt zoom về phía [☰].

- Giữ cần gạt cho đến khi ngừng zoom.
- Phóng to ngừng tại hệ số zoom lớn nhất trước khi ảnh bị nhiễu hạt đáng kể. Sau đó, hệ số này sẽ hiển thị trên màn hình.

#### 2 Di chuyển lại cần gạt zoom về phía [☰].

- Máy ảnh zoom chủ thể lại gần hơn.
- (1) là hệ số zoom hiện thời.



- Di chuyển cần gạt zoom sẽ hiển thị thanh zoom (cho biết vị trí zoom). Thanh zoom được phân đoạn màu để biểu thị phạm vi zoom.
  - Phạm vi màu trắng: phạm vi zoom quang học mà ảnh sẽ không xuất hiện nhiễu hạt.
  - Phạm vi màu vàng: phạm vi zoom số mà ảnh bị nhiễu hạt không đáng kể (Zoom thêm).
  - Phạm vi màu xanh da trời: phạm vi zoom số mà ảnh sẽ xuất hiện nhiễu hạt.
- Do phạm vi màu xanh da trời sẽ không dùng được ở một số thiết lập độ phân giải ảnh (☰50), có thể đạt được hệ số zoom tối đa bằng cách thực hiện theo bước 1.

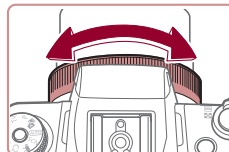


- Để tắt zoom số, chọn MENU (☰31) > tab [☰3] > [Zoom số] > [Tắt].

### Zoom bằng vòng xoay liên

► Ảnh ► Phim

Sử dụng vòng xoay liên để thay đổi kích cỡ chủ thể tốt hơn và zoom nhanh hơn so với sử dụng cần gạt zoom.



- Xoay vòng [☰] ngược chiều kim đồng hồ để zoom gần hoặc theo chiều kim đồng hồ để zoom xa.

### Sử dụng hẹn giờ

► Ảnh ► Phim

Với tính năng hẹn giờ, bạn có thể chụp cả bạn trong ảnh nhóm hoặc các ảnh hẹn giờ khác. Khoảng 10 giây sau khi bạn nhấn nút chụp, máy ảnh sẽ chụp.



#### 1 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn nút [☰], chọn [☰] trong menu, rồi chọn [☰] (☰30).
- Khi thiết lập hoàn tất, [☰] hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

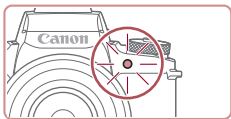
Phụ lục

Chỉ mục



## 2 Chụp/Quay.

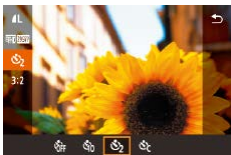
- Đối với ảnh: Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể, rồi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Đối với phim: Nhấn nút quay phim.
- Khi bạn bắt đầu hẹn giờ, đèn sẽ nhấp nháy và máy ảnh sẽ phát ra âm thanh hẹn giờ.
- Hai giây trước khi chụp, tốc độ nhấp nháy của đèn và âm thanh phát ra sẽ nhanh hơn. (Đèn vẫn sáng trong trường hợp đèn flash đánh sáng.)
- Nhấn nút **[MENU]** để hủy chụp/quay sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ.
- Để khôi phục thiết lập ban đầu, chọn **[C]** ở bước 1.



## Sử dụng hẹn giờ để tránh rung máy

► Ảnh ► Phim

Tùy chọn này trì hoãn nhả màn trập cho đến khoảng hai giây sau khi bạn nhấn nút chụp. Máy ảnh rung trong lúc bạn nhấn nút chụp sẽ không ảnh hưởng đến ảnh.



- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (42) rồi chọn **[C]**.
- Khi thiết lập hoàn tất, **[C]** hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (42) để chụp.

## Tùy chỉnh hẹn giờ

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể chỉ định thời gian trì hoãn (0 – 30 giây) và số ảnh chụp (1 – 10).



### 1 Chọn **[C]**.

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (42), chọn **[C]** rồi nhấn nút **[MENU]**.

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn các nút **[▲]**/**[▼]** để chọn thời gian trì hoãn hoặc số ảnh chụp.
- Nhấn các nút **[◀]**/**[▶]** hoặc xoay nút xoay **[DISP]** để chọn một giá trị, rồi nhấn nút **[SET]**.
- Khi thiết lập hoàn tất, **[C]** hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (42) để chụp.



- Với quay phim sử dụng hẹn giờ, phim sẽ bắt đầu quay sau thời gian trì hoãn đã chỉ định, nhưng chỉ định số ảnh chụp không ảnh hưởng đến quá trình quay phim.



- Khi bạn chỉ định nhiều ảnh, độ sáng ảnh và tông màu được xác định theo ảnh đầu tiên. Khi đèn flash đánh sáng hoặc khi bạn chỉ định chụp nhiều ảnh, thời gian cần để chuyển sang chụp tiếp theo sẽ dài hơn. Quá trình chụp sẽ tự động ngừng khi thẻ nhớ đầy.
- Khi chỉ định thời gian trì hoãn lâu hơn hai giây, hai giây trước khi chụp, tốc độ nhấp nháy của đèn và âm thanh chụp hẹn giờ sẽ nhanh hơn. (Đèn vẫn sáng trong trường hợp đèn flash đánh sáng.)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

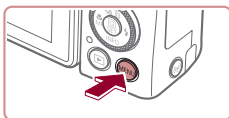
Chỉ mục



## Chụp bằng cách chạm vào màn hình (Chạm để chụp)

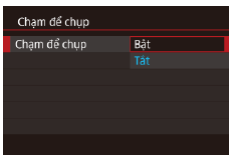
► Ảnh ► Phim

Với tùy chọn này, thay vì nhấn nút chụp, bạn chỉ cần chạm vào màn hình và bỏ ngón tay ra để chụp. Máy ảnh sẽ tự động lấy nét chủ thể và điều chỉnh độ sáng ảnh.



### 1 Bật chức năng chạm để chụp.

- Nhấn nút [MENU] và chọn tab [📷2] > [Chạm để chụp] > [Chạm để chụp] > [Bật] (📖31).



### 2 Chụp.

- Chạm vào chủ thể trên màn hình để chụp ảnh.
- Khi chụp, máy ảnh sẽ phát ra tiếng màn trập.
- Để hủy Chạm để chụp, chọn [Tắt] ở bước 1.



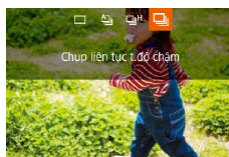
- Ngay cả khi ảnh hiển thị, bạn vẫn có thể chạm vào [↶] để chuẩn bị cho ảnh tiếp.

## Chụp liên tục

► Ảnh ► Phim

Trong chế độ [AUTO], giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.

Để tìm hiểu thông tin chi tiết về tốc độ chụp liên tục, tham khảo phần “Chụp” (📖224).



### 1 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn nút [▲], chọn [📷] hoặc [📷H] (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [📷].
- Khi thiết lập hoàn tất, [📷] hoặc [📷H] sẽ hiển thị.

### 2 Chụp.

- Giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.



- Trong khi chụp liên tục, máy ảnh sẽ khóa lấy nét, phơi sáng và màu sắc tại vị trí/mức được xác định khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
- Không thể sử dụng với chụp hẹn giờ (📖42).
- Tùy thuộc vào điều kiện chụp, thiết lập máy ảnh và vị trí zoom, quá trình chụp có thể bị dừng trong giây lát hoặc tốc độ chụp liên tục bị chậm lại.
- Khi chụp nhiều ảnh hơn, tốc độ chụp có thể chậm lại.
- Tốc độ chụp có thể chậm lại nếu đèn flash đánh sáng.
- Khi sử dụng Chạm để chụp (📖44), máy ảnh chụp liên tục khi bạn chạm vào màn hình. Lấy nét và phơi sáng trong khi chụp liên tục sẽ không thay đổi sau khi được xác định trong lần chụp đầu tiên.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chụp bằng Face ID

Nếu bạn đăng ký trước một người, máy ảnh sẽ nhận diện khuôn mặt và ưu tiên điều chỉnh lấy nét, độ sáng cũng như màu sắc cho người đó khi chụp. Trong chế độ [AUTO], máy ảnh có thể nhận diện em bé và trẻ em dựa trên ngày sinh được đăng ký và tối ưu hóa thiết lập cho trẻ khi chụp. Chức năng này cũng cho phép bạn tìm những ảnh đã chụp có người đã đăng ký (📖116).

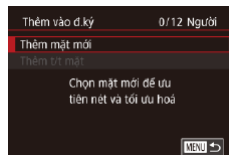
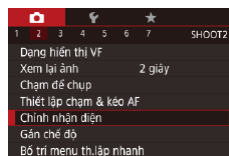
Đăng ký trước nhiều người giúp thuận tiện hơn khi tạo album Story Highlights (📖136).

## Thông tin cá nhân

- Máy ảnh lưu thông tin khuôn mặt (ảnh khuôn mặt) đã đăng ký bằng Face ID, cũng như thông tin cá nhân đã nhập (tên và ngày sinh). Ngoài ra, khi máy ảnh nhận diện người đã đăng ký, tên của người đó sẽ được ghi trên ảnh. Vì lý do này, sau khi sử dụng chức năng Face ID, hãy cẩn thận khi đưa máy ảnh hoặc ảnh cho người khác, hay khi đăng ảnh trực tuyến, nơi nhiều người có thể xem.
- Sau khi sử dụng Face ID, nếu muốn vứt bỏ hoặc chuyển nhượng máy ảnh cho người khác, đảm bảo xóa tất cả thông tin (khuôn mặt, tên và ngày sinh được đăng ký) khỏi máy (📖49).

## Đăng ký thông tin Face ID

Bạn có thể sử dụng chức năng Face ID để đăng ký thông tin (thông tin khuôn mặt, tên và ngày sinh) cho tối đa 12 người.



### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Chỉnh nhận diện] trên tab [📷2], rồi nhấn nút [📖] (📖31).

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [📷] để chọn [Thêm vào đ.ký], rồi nhấn nút [📖].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [📷] để chọn [Thêm mặt mới], rồi nhấn nút [📖].

### 2 Đăng ký thông tin khuôn mặt.

- Hướng máy ảnh sao cho khuôn mặt của người bạn muốn đăng ký nằm trong khung màu xám ở trung tâm màn hình.
- Khung màu trắng trên khuôn mặt biểu thị khuôn mặt đó đã được nhận diện. Đảm bảo khung màu trắng hiển thị trên khuôn mặt, rồi chụp.
- Bạn không thể đăng ký thông tin khuôn mặt khi khuôn mặt không được nhận diện.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

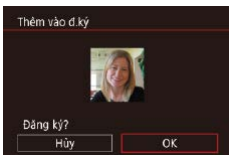
Menu thiết lập

Phụ kiện

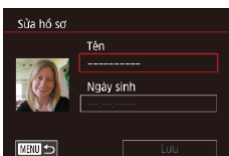
Phụ lục

Chỉ mục



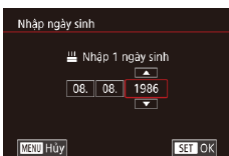


- Sau khi thông báo [Đăng ký?] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [SET].
- Màn hình [Sửa hồ sơ] hiển thị.

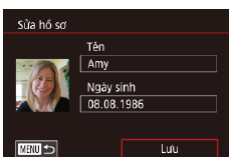


### 3 Đăng ký tên và ngày sinh.

- Nhấn nút [SET] để truy cập bàn phím, rồi nhập tên (📖32).



- Để đăng ký ngày sinh, trên màn hình [Sửa hồ sơ], chọn [Ngày sinh] (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn tùy chọn.
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chỉ định ngày.
- Khi hoàn tất, nhấn nút [SET].



### 4 Lưu thiết lập.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Lưu], rồi nhấn nút [SET].
- Sau khi thông báo hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [SET].

## 5 Tiếp tục đăng ký thông tin khuôn mặt.

- Để tiếp tục đăng ký tối đa 4 điểm của thông tin khuôn mặt (biểu cảm hoặc góc chụp), lặp lại bước 2.
- Khuôn mặt đã đăng ký sẽ dễ nhận diện hơn nếu bạn thêm nhiều thông tin khuôn mặt. Ngoài ảnh góc trực diện, có thể thêm các ảnh góc nghiêng, chụp khi cười hay chụp trong nhà hoặc ngoài trời.



- Đèn flash sẽ không đánh sáng khi thực hiện theo bước 2.
- Nếu bạn không đăng ký ngày sinh ở bước 3, các biểu tượng Em bé hoặc Trẻ em (📖39) sẽ không hiển thị ở chế độ [AUTO].



- Bạn có thể ghi đè thông tin khuôn mặt được đăng ký và nếu chưa điền hết tất cả 5 thông tin khuôn mặt (📖45), có thể thêm lại sau.

## Chụp

Nếu bạn đăng ký trước một người, máy ảnh sẽ ưu tiên người đó là chủ thể chính và tối ưu hóa lấy nét, độ sáng và màu sắc cho người đó khi chụp.



- Khi hướng máy ảnh vào người, máy ảnh sẽ nhận diện người đó làm chủ thể chính và hiển thị tên người.
- Chụp.
- Tên đã hiển thị sẽ được ghi trong ảnh. Tên của người nhận diện (tối đa là 5) sẽ được ghi lại, ngay cả khi tên không hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



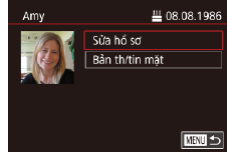


- Những người có đặc điểm gương mặt tương tự như người đã đăng ký có thể bị nhận diện nhầm là người đã đăng ký.



- Máy ảnh có thể không nhận diện chính xác người đã đăng ký nếu ảnh hoặc cảnh được ghi khác nhiều so với thông tin khuôn mặt đã đăng ký.
- Nếu không thể dễ dàng nhận diện khuôn mặt được đăng ký, hãy ghi đề thông tin đã đăng ký bằng thông tin khuôn mặt mới. Đăng ký thông tin khuôn mặt ngay trước khi chụp sẽ giúp nhận diện khuôn mặt đã đăng ký dễ dàng hơn.
- Nếu máy ảnh nhận diện nhầm một người nhưng bạn vẫn chụp, bạn có thể chỉnh sửa hoặc xóa tên ghi trên ảnh khi xem lại (📖 119).
- Do khuôn mặt của em bé và trẻ em thay đổi khi lớn lên, bạn nên cập nhật thường xuyên thông tin khuôn mặt của trẻ (📖 48).
- Tên vẫn được ghi trên ảnh, dù trước đó bạn bỏ đánh dấu [Thông tin ảnh] trong "Tùy chỉnh thông tin hiển thị" (📖 104) để tên không hiển thị nữa.
- Nếu bạn không muốn ghi tên trong ảnh, chọn [Chỉnh nhận diện] trên tab [📷2], rồi chọn [Face ID], sau đó chọn [Tắt].
- Bạn có thể kiểm tra tên được ghi trong ảnh trên màn hình xem lại (hiển thị thông tin đơn giản) (📖 113).
- Tên được ghi lại trong chế độ chụp liên tục (📖 44) sẽ tiếp tục được ghi lại ở cùng vị trí như trong lần chụp đầu tiên, ngay cả khi chủ thể di chuyển.

## Kiểm tra và chỉnh sửa thông tin đã đăng ký



### 1 Truy cập màn hình [Kiểm/Chỉnh Info].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần "Đăng ký thông tin Face ID" (📖 45), chọn [Kiểm/Chỉnh Info].

### 2 Chọn người cần kiểm tra hoặc chỉnh sửa thông tin.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn người cần kiểm tra hoặc chỉnh sửa thông tin, rồi nhấn nút [👤].

### 3 Kiểm tra hoặc chỉnh sửa thông tin nếu cần.

- Để kiểm tra tên hoặc ngày sinh, chọn [Sửa hồ sơ] (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [👤]. Trên màn hình hiển thị, bạn có thể chỉnh sửa tên hoặc ngày sinh như mô tả ở bước 3 trong phần "Đăng ký thông tin Face ID" (📖 45).
- Để kiểm tra thông tin khuôn mặt, chọn [Bản th/tin mặt] (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [👤]. Để xóa thông tin khuôn mặt, nhấn nút [👤] trên màn hình hiển thị, chọn thông tin khuôn mặt để xóa bằng cách bấm các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] rồi nhấn nút [👤]. Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, chọn [OK] (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]) rồi nhấn nút [👤].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

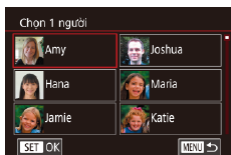
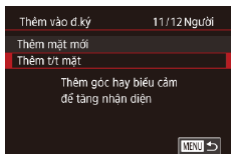




- Ngay cả khi bạn thay đổi tên trong [Sửa hồ sơ], tên đã ghi trong ảnh chụp trước đó vẫn giữ nguyên.

## Ghi đè và thêm thông tin khuôn mặt

Bạn có thể ghi đè thông tin khuôn mặt hiện có bằng thông tin khuôn mặt mới. Bạn nên cập nhật thường xuyên thông tin khuôn mặt, đặc biệt với em bé và trẻ em, do khuôn mặt của trẻ thay đổi khi lớn lên. Bạn cũng có thể thêm thông tin khuôn mặt khi chưa điền hết tất cả 5 thông tin khuôn mặt.



### 1 Truy cập màn hình [Thêm t/t mặt].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖45), chọn [Thêm t/t mặt].

### 2 Chọn người cần ghi đè thông tin khuôn mặt.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn tên người có thông tin khuôn mặt bạn muốn ghi đè lên, rồi nhấn nút [⏎].
- Nếu năm mục thông tin khuôn mặt đều được đăng ký, màn hình sẽ hiển thị thông báo. Chọn [OK] (nhấn các nút [◀][▶]) hoặc xoay nút xoay [🌀] rồi nhấn nút [⏎].
- Nếu bạn đăng ký dưới năm mục thông tin khuôn mặt, chuyển sang bước 4 để thêm thông tin khuôn mặt.



### 3 Chọn thông tin khuôn mặt cần ghi đè.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn thông tin khuôn mặt cần ghi đè lên, rồi nhấn nút [⏎].

### 4 Đăng ký thông tin khuôn mặt.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖45) để chụp rồi đăng ký thông tin khuôn mặt mới.
- Khuôn mặt đã đăng ký sẽ dễ nhận diện hơn nếu bạn thêm nhiều thông tin khuôn mặt. Ngoài ảnh góc trực diện, có thể thêm các ảnh góc nghiêng, chụp khi cười hay chụp trong nhà hoặc ngoài trời.



- Bạn không thể thêm thông tin khuôn mặt nếu đã điền hết tất cả 5 thông tin. Thực hiện theo các bước trên để ghi đè thông tin khuôn mặt.
- Bạn có thể thực hiện các bước trên để đăng ký thông tin mới khi vẫn còn ít nhất một chỗ trống. Tuy nhiên, bạn không thể ghi đè lên bất kỳ thông tin khuôn mặt nào. Thay vì ghi đè thông tin, trước tiên xóa những thông tin không cần thiết (📖49), rồi đăng ký thông tin khuôn mặt mới (📖45) nếu cần.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



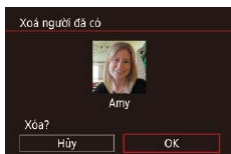
## Xóa thông tin đã đăng ký

Bạn có thể xóa thông tin (thông tin khuôn mặt, tên, ngày sinh) đã đăng ký cho Face ID. Tuy nhiên, tên đã ghi trong ảnh chụp trước đó sẽ không bị xóa.



### 1 Truy cập màn hình [Xóa thông tin].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖45) và chọn [Xóa thông tin].



### 2 Chọn người cần xóa thông tin.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn tên người muốn xóa, rồi nhấn nút [ⓘ].
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [ⓘ].



- Nếu bạn xóa thông tin của người đã đăng ký, tên (📖115) sẽ không hiển thị và không thể ghi đề thông tin (📖119) hoặc tìm kiếm ảnh của những người đó nữa (📖116).



- Bạn cũng có thể xóa tên trong thông tin ảnh (📖119).

## Tính năng tùy chỉnh ảnh

### Thay đổi tỷ lệ khung ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Thay đổi tỷ lệ khung ảnh (tỷ lệ chiều ngang so với chiều dọc) như sau.



- Nhấn nút [ⓘ], chọn [3:2] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖30).
- Khi thiết lập hoàn tất, tỷ lệ của màn hình sẽ được cập nhật.
- Để khởi phục thiết lập ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [3:2].

16:9	Sử dụng để hiển thị trên HDTV màn hình rộng hoặc những thiết bị hiển thị tương tự.
3:2	Tỷ lệ gốc của màn hình máy ảnh. Tỷ lệ khung ảnh tương tự như phim 35mm, được sử dụng để in ảnh cỡ khoảng 12,7 x 17,8 cm hoặc bự thiếp.
4:3	Sử dụng để hiển thị trên các TV có độ phân giải tiêu chuẩn hoặc những thiết bị hiển thị tương tự. Cũng sử dụng để in ảnh cỡ khoảng 8,9 x 12,7 cm hoặc cỡ sê-ri A.
1:1	Tỷ lệ khung ảnh vuông.



- Không sử dụng được trong chế độ [📷].
- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách chọn MENU (📖31) > tab [📷1] > [Tỷ lệ khung ảnh].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Thay đổi chất lượng ảnh

► Ảnh ► Phim

Chọn từ 7 kiểu kết hợp của kích cỡ (số điểm ảnh) và kiểu nén (chất lượng ảnh). Đồng thời chọn có hoặc không chụp ở định dạng RAW (📖50).



- Nhấn nút [📷], chọn [📷] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖30).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.
- Để khôi phục thiết lập ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [📷].



- [📷] và [📷] biểu thị các cấp khác nhau của chất lượng ảnh dựa trên mức độ nén. Với cùng kích thước (số điểm ảnh), [📷] có chất lượng ảnh cao hơn. Mặc dù chất lượng ảnh [📷] kém hơn một chút, đôi lại sẽ chiếm ít dung lượng thẻ nhớ hơn. Lưu ý rằng ảnh với kích thước [S2] sẽ là chất lượng [📷].
- Không sử dụng được trong chế độ [📷].
- Bạn cũng có thể thay đổi chất lượng ảnh bằng cách truy cập MENU (📖31) > tab [📷1] > [Ch.lượng ảnh].

Khi quyết định số điểm ảnh dựa trên cỡ in, sử dụng bảng dưới đây làm hướng dẫn dành cho ảnh với tỷ lệ khung 3:2.

<b>L</b>	A2 (Khoảng 41,9 x 59,4 cm)
<b>M</b>	A3 (Khoảng 29,7 x 41,9 cm)
<b>S1</b>	A4 (Khoảng 21,1 x 29,7 cm)
<b>S2</b>	Khoảng 8,9 x 12,7 cm, 12,7 x 17,8 cm, Bưu thiếp

## Chụp ở định dạng RAW

Máy ảnh có thể chụp ảnh ở định dạng JPEG và RAW.

Ảnh JPEG	Được xử lý trong máy ảnh để cho chất lượng ảnh tối ưu và được nén để giảm kích thước tập tin. Tuy nhiên, quá trình nén không thể đảo ngược và không thể khôi phục ảnh về trạng thái chưa xử lý ban đầu. Quá trình xử lý ảnh cũng có thể làm giảm một phần chất lượng ảnh.
Ảnh RAW	Dữ liệu "thô" (chưa được xử lý), về cơ bản được ghi mà không giảm chất lượng ảnh do quá trình xử lý ảnh của máy ảnh. Bạn không thể sử dụng dữ liệu ở trạng thái này để xem trên máy tính hoặc in. Trước tiên, bạn phải xử lý ảnh trên máy ảnh này (📖132) hoặc sử dụng ứng dụng Digital Photo Professional (📖189) để chuyển ảnh thành tập tin JPEG hoặc TIFF bình thường. Ảnh có thể được điều chỉnh với mức giảm chất lượng ảnh tối thiểu trong quá trình xử lý.



- Nhấn nút [📷], rồi chọn [📷] trong menu (📖30).
- Để chỉ chụp ở định dạng RAW, chọn tùy chọn [RAW].
- Để chụp ảnh đồng thời ở cả hai định dạng JPEG và RAW, chọn chất lượng ảnh JPEG, rồi nhấn nút [📷]. Dấu [✓] hiển thị bên cạnh [RAW]. Để hủy thiết lập này, thực hiện theo các bước tương tự và xóa bỏ dấu [✓] bên cạnh [RAW].



- Khi truyền ảnh RAW (hay ảnh RAW và JPEG được ghi cùng nhau) sang máy tính, luôn sử dụng phần mềm dành riêng (📖189).
- Zoom số (📖42) không sử dụng được khi chụp ảnh ở định dạng RAW.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

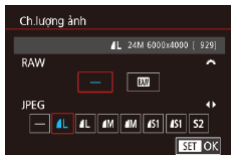
Chỉ mục





- Đuôi tập tin cho ảnh JPEG là .JPG và đuôi tập tin cho ảnh RAW là .CR2.
- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách truy cập MENU (📖31) > tab [📷1] > [Ch.lượng ảnh].

## Sử dụng menu



- Nhấn nút [MENU], chọn [Ch.lượng ảnh] trên tab [📷1], rồi nhấn nút [📖31].
- Để chụp cùng lúc ở cả định dạng RAW, xoay nút xoay [🔆] và chọn [RAW] dưới mục [RAW]. Lưu ý rằng nếu chọn [-], chỉ có ảnh JPEG được chụp.
- Nhấn các nút [⏪][⏩] hoặc xoay nút xoay [🔆] để chọn [JPEG], rồi chọn cỡ và chất lượng ảnh. Lưu ý rằng nếu chọn [-], chỉ có ảnh RAW được chụp.
- Khi hoàn tất, nhấn nút [📖] để quay lại màn hình menu.



- Không thể đặt cùng lúc [RAW] và [JPEG] thành [-].

## Thay đổi chất lượng phim

▶ Ảnh ▶ Phim

Điều chỉnh chất lượng phim (kích thước khung hình và tốc độ khung hình). Tốc độ khung hình cho biết số lượng khung hình được ghi trong một giây, được tự động xác định dựa trên thiết lập NTSC hoặc PAL (📖172).



- Nhấn nút [📖], chọn mục menu chất lượng phim, rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖30).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

## Đối với video NTSC

Ch.lượng ảnh	Độ phân giải ảnh	T.độ khung hình	Chi tiết
FHD 59.94P	1920 x 1080	59,94 hình/giây	Quay phim với độ phân giải cao (Full HD). [FHD 59.94P] cho phép phim chạy mượt hơn.
FHD 29.97P	1920 x 1080	29,97 hình/giây	
FHD 23.98P	1920 x 1080	23,98 hình/giây	
FHD 29.97P	1280 x 720	29,97 hình/giây	Quay phim với độ phân giải cao (HD).
VGA 29.97P	640 x 480	29,97 hình/giây	Quay phim với độ phân giải tiêu chuẩn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Đổi với video PAL

Ch.lượng ảnh	Độ phân giải ảnh	T.độ khung hình	Chi tiết
FHD 50.00P	1920 x 1080	50,00 hình/giây	Quay phim với độ phân giải cao (Full HD).
FHD 25.00P	1920 x 1080	25,00 hình/giây	
HD 25.00P	1280 x 720	25,00 hình/giây	Quay phim với độ phân giải cao (HD).
VGA 25.00P	640 x 480	25,00 hình/giây	Quay phim với độ phân giải tiêu chuẩn.



- Thanh màu đen (hiển thị ở hai bên trái phải trong các chế độ VGA 29.97P) và VGA 25.00P, hiển thị ở trên cùng và dưới cùng trong các chế độ FHD 59.94P, FHD 29.97P, FHD 23.98P, HD 29.97P, FHD 50.00P, FHD 25.00P và HD 25.00P) biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách chọn MENU (📖31) > tab 7 > [Cỡ quay phim].

## Tính năng chụp hữu ích

### Sử dụng chức năng cân bằng điện tử trực tiếp

▶ Ảnh ▶ Phim

Cân bằng điện tử có thể hiển thị để giúp đảm bảo máy ảnh được cân bằng từ phía trước đến phía sau và từ bên trái sang bên phải.



(1) (2)

#### 1 Hiện thị cân bằng điện tử.

- Nhấn nút nhiều lần để hiển thị cân bằng điện tử.

#### 2 Để thẳng máy ảnh.

- (1) biểu thị hướng trước-sau và (2) biểu thị hướng trái-phải.
- Nếu máy ảnh bị nghiêng, di chuyển máy ảnh sao cho vạch màu đỏ chuyển thành màu xanh lá cây.



- Nếu cân bằng điện tử không hiển thị trong bước 1, nhấn nút **[MENU]** và kiểm tra thiết lập trong tab 1 > [Hiện thị thông tin chụp] (📖103).
- Cân bằng điện tử sẽ không hiển thị trong suốt quá trình ghi phim.
- Nếu bạn giữ máy ảnh theo chiều dọc, cân bằng điện tử sẽ tự động cập nhật hướng để phù hợp với hướng của máy ảnh.
- Cân chỉnh cân bằng điện tử nếu chức năng đó không hiệu quả trong việc giúp bạn cân bằng máy ảnh (📖172).
- Không sử dụng được trong chế độ AEB.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

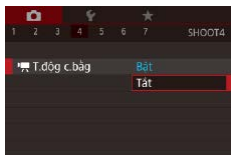
Chỉ mục



## Tắt tự động cân bằng

▶ Ảnh ▶ Phim

Tự động cân bằng sẽ giữ cho hình phim không bị nghiêng. Để hủy tính năng này, chọn [Tắt].



- Nhấn nút [MENU], chọn [Tự động c.bằng] trên tab [4], rồi nhấn nút [31].
- Chọn [Tắt], rồi nhấn lại nút [31].



- Khi bắt đầu quay, khu vực hiển thị hẹp lại và chủ thể được phóng to (54).

## Thay đổi thiết lập chống rung

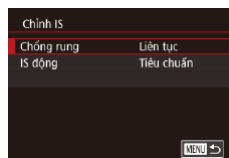
### Tắt hệ thống ổn định hình ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Khi máy ảnh được giữ vững (như chụp sử dụng chân máy), bạn nên đặt ổn định hình ảnh thành [Tắt] để tắt hệ thống này.

#### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Chỉnh IS] trên tab [4], rồi nhấn nút [31].



#### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [31] để chọn [Chống rung], nhấn nút [31], rồi nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [31] để chọn tùy chọn mong muốn (31).

Liên tục	Tự động ổn định hình ảnh tối ưu cho các điều kiện chụp (IS thông minh) (41).
Tắt	Tắt hệ thống ổn định hình ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

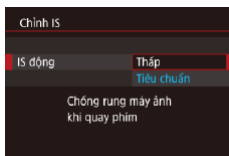
Chỉ mục



## Quay chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay

► Ảnh ► Phim

Thông thường, khi bắt đầu quay phim, vùng hiển thị ảnh sẽ thay đổi và chủ thể được phóng to để chỉnh cân ảnh và hiệu chỉnh rung máy nếu có. Để quay phim chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay, bạn có thể giảm ổn định hình ảnh và hủy Tự động cân bằng.



- Đặt [T.động c.bằng] thành [Tắt] như mô tả trong phần “Tắt tự động cân bằng” (📖53).
- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Tắt hệ thống ổn định hình ảnh” (📖53) để truy cập màn hình [Chỉnh IS].
- Chọn [IS động], rồi chọn [Thấp] (📖31).



- Bạn cũng có thể đặt [Chống rung] thành [Tắt], để chủ thể được ghi với kích cỡ không đổi như trước khi quay.
- [IS động] không sử dụng được khi [Chống rung] được đặt thành [Tắt] (📖53).
- Chỉ sử dụng được [Tiêu chuẩn] khi chất lượng phim là [VGA 29.97P] (NTSC) hoặc [VGA 25.00P] (PAL).

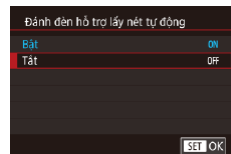
## Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh

Tùy chỉnh chức năng chụp trên tab [📷] của màn hình menu như sau. Để tìm hiểu các hướng dẫn về chức năng của menu, tham khảo phần “Màn hình menu” (📖31).

### Tắt tia giúp lấy nét

► Ảnh ► Phim

Đèn sẽ phát sáng để hỗ trợ lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp trong điều kiện ánh sáng yếu. Bạn có thể tắt đèn này.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Đánh đèn hỗ trợ lấy nét tự động] trên tab [📷3], rồi chọn [Tắt].
- Để khôi phục thiết lập ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Bật].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



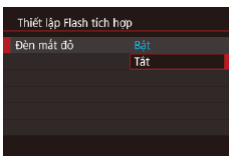
## Tắt đèn giảm mắt đỏ

► Ảnh ► Phim

Đèn giảm mắt đỏ sẽ phát sáng để giảm hiện tượng mắt đỏ khi chụp với flash trong điều kiện ánh sáng yếu. Bạn có thể tắt đèn này.

### 1 Truy cập màn hình [Điều khiển Flash].

- Nhấn nút [MENU], chọn [Điều khiển Flash] trên tab [2], rồi nhấn nút [5].



### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Chọn [Đèn mắt đỏ], rồi chọn [Tắt].
- Để khôi phục thiết lập ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Bật].

## Thay đổi kiểu hiển thị ảnh sau khi chụp

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể thay đổi thời gian ảnh hiển thị sau khi chụp.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Xem lại ảnh] trên tab [2], rồi chọn tùy chọn mong muốn.
- Để khôi phục thiết lập ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [2 giây].

2 giây, 4 giây, 8 giây	Hiển thị hình ảnh trong thời gian được chỉ định. Ngay cả khi ảnh hiển thị, bạn vẫn có thể chụp ảnh khác bằng cách nhấn lại nửa chừng nút chụp.
Giữ	Hiển thị hình ảnh cho đến khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
Tắt	Không hiển thị hình ảnh sau khi chụp.



- Bằng cách nhấn nút [▼] khi ảnh hiển thị sau khi chụp, bạn có thể chuyển kiểu thông tin hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chế độ chụp khác

Chụp hiệu quả hơn ở nhiều cảnh khác nhau và chụp với các hiệu ứng ảnh độc đáo hoặc sử dụng các chức năng đặc biệt để hỗ trợ ảnh



## Cảnh cụ thể

Chọn chế độ phù hợp với cảnh chụp và máy ảnh sẽ tự động định cấu hình thiết lập để có ảnh tối ưu.



### 1 Vào chế độ [SCN].

- Nhấn xuống nút nhà nút xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến [SCN].

### 2 Chọn chế độ chụp.

- Nhấn nút [MENU], chọn [SCN] trong menu, rồi chọn chế độ chụp (30).

### 3 Chụp.



- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp bằng cách chạm vào [SCN] ở phía trên bên trái sau khi đặt nút xoay chế độ đến [SCN].



### Chụp chân dung (Chân dung)

▶ Ảnh ▶ Phim

- Chụp ảnh người với hiệu ứng nét mềm.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





### **Chụp cảnh đêm không sử dụng chân máy (Chụp đêm cầm tay)**

► Ảnh ► Phim

- Chụp ảnh đẹp cho cảnh đêm hoặc chân dung với hậu cảnh là cảnh đêm, mà không cần giữ cố định máy ảnh (ví dụ như bằng chân máy).
- Ảnh đơn được tạo bằng cách hợp nhất các ảnh chụp liên tiếp, làm giảm rung máy và nhiễu ảnh.



### **Chụp dưới nước (Dưới nước)**

► Ảnh ► Phim

- Khi sử dụng vỏ chống nước tùy chọn (📖182), sẽ chụp được các ảnh với màu sắc tự nhiên về sự sống của biển và phong cảnh dưới nước.
- Chế độ này có thể điều chỉnh cân bằng trắng để phù hợp với hiệu ứng khi sử dụng bộ lọc bù màu có bán trên thị trường (📖58).



### **Chụp pháo hoa (Pháo hoa)**

► Ảnh ► Phim

- Ảnh pháo hoa rực rỡ.



- Các chủ thể trong chế độ [P] hiển thị lớn hơn so với các chế độ khác.
- Trong các chế độ [P] và [i](K), ảnh có thể trông nhiễu hạt do tốc độ ISO (📖80) tăng để phù hợp với các điều kiện chụp.
- Do máy ảnh sẽ chụp liên tục trong chế độ [P], vui lòng giữ vững máy trong khi chụp.
- Trong chế độ [P], hiện tượng nhòe ảnh quá mức do chuyển động hoặc một số điều kiện chụp nhất định có thể khiến ảnh không có được kết quả như mong muốn.
- Ở chế độ [P], gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy và tránh rung máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖53).



- Khi bạn sử dụng chân máy cho cảnh đêm, chụp ở chế độ [AUTO] thay vì chế độ [P] sẽ cho kết quả tốt hơn (📖35).
- Ở chế độ [P], mặc dù không hiển thị các khung khi nhấn nửa chừng nút chụp, máy ảnh vẫn lấy được nét tối ưu.
- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp bằng cách truy cập MENU (📖31) > tab [📷1] > [Chế độ ghi hình].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

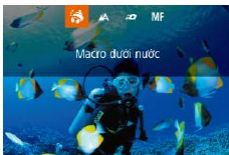


## Các chức năng sử dụng để chụp dưới nước

### Chụp với phạm vi lấy nét dưới nước

► Ảnh ► Phim

Nếu khó lấy nét trong chế độ [📷] (📖56) với phạm vi lấy nét của [▲], sử dụng phạm vi lấy nét được thiết kế cho kiểu chụp dưới nước có thể đảm bảo độ tối ưu cho các ảnh dưới nước.



#### 1 Định cấu hình thiết lập.

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [📷].
- Nhấn nút [⏪], chọn phạm vi lấy nét mong muốn (nhấn các nút [⏪] [⏩] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [📷].

#### 2 Chụp.

Vùng lấy nét	Mô tả	
Macro dưới nước	Chụp cận cảnh sự sống của biển, sử dụng zoom số cho các ảnh chụp gần hơn.	
Nhanh	Để không bỏ lỡ cơ hội chụp những ảnh bất ngờ dưới nước khi chụp chủ thể ở khoảng cách khá xa. Đặc biệt hữu hiệu khi chụp chủ thể đang di chuyển.	
MF	Lấy nét chính tay	Lấy nét chủ thể bằng tay (📖89).

Tham khảo phần “Ông kính” (📖223) để tìm hiểu về phạm vi lấy nét.



- Trong chế độ [📷], zoom quang học được đặt thành góc rộng tối đa.
- Trong chế độ [📷], sử dụng zoom số có thể làm ảnh xuất hiện nhiều hạt tại một số thiết lập độ phân giải (📖50).
- Trong chế độ [📷], không thể lấy nét các chủ thể ở phạm vi gần. Trong trường hợp này, thử đặt phạm vi lấy nét thành [▲].



- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách nhấn nút [⏪], chạm vào phạm vi lấy nét mong muốn, rồi chạm lại lần nữa.

### Hiệu chỉnh cân bằng trắng

► Ảnh ► Phim

Có thể hiệu chỉnh cân bằng trắng bằng tay trong chế độ [📷] (📖56). Điều chỉnh này có thể khớp với hiệu ứng của việc sử dụng kính lọc chỉnh sắc có bán trên thị trường.

#### 1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [📷].

#### 2 Chọn cân bằng trắng.

- Nhấn nút [📷], rồi chọn [WB] trong menu.

#### 3 Điều chỉnh thiết lập.

- Xoay nút xoay [🔆] để điều chỉnh mức hiệu chỉnh cho B và A, rồi nhấn nút [📷].
- Khi thiết lập hoàn tất, [WB] hiển thị.



- B là màu xanh da trời, A là màu hổ phách.
- Có thể hiệu chỉnh cân bằng trắng bằng tay bằng cách ghi lại dữ liệu cân bằng trắng tùy chỉnh (📖83) trước khi thực hiện các bước trên.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Áp dụng hiệu ứng đặc biệt

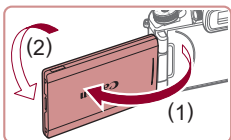
Thêm nhiều hiệu ứng khác nhau vào ảnh khi chụp.

### Tự chụp chân dung với thiết lập tối ưu (Tự chụp chân dung)

Với tự chụp chân dung, bạn có thể tùy chỉnh xử lý ảnh bao gồm làm mịn da cùng với điều chỉnh độ sáng, hậu cảnh để tự làm nổi bật chân dung.

#### 1 Chọn [Á].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [Á].



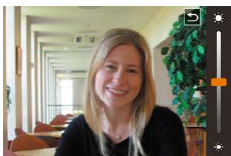
#### 2 Mở màn hình.

- Mở màn hình như hình minh họa.



#### 3 Định cấu hình thiết lập.

- Trên màn hình, chạm vào biểu tượng thiết lập để định cấu hình.



- Chọn tùy chọn mong muốn.
- Để quay lại màn hình trước đó, chạm vào [↩].

#### 4 Chụp.

Mục	Chi tiết
	Chọn từ [AUTO] hoặc một trong năm mức làm mờ hậu cảnh.
	Chọn độ sáng từ một trong năm cấp.
	Chọn độ mịn da từ một trong năm cấp. Làm mịn da được tối ưu hóa cho khuôn mặt chủ thể chính.
	Để sử dụng tính năng chạm để chụp, chọn [CẢ].



- Tùy theo điều kiện chụp, các khu vực khác ngoài da người cũng có thể bị hiệu chỉnh.
- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả như mong muốn.



- Trong chế độ flash [Á], làm mờ hậu cảnh được đặt thành [AUTO] và không thể thay đổi.
- Trong chế độ [Á], thời gian còn lại trước khi chụp sẽ hiển thị ở trên cùng màn hình khi bật hẹn giờ bằng cách chọn [CẢ], hoặc chọn [CẢ] và thiết lập thời gian thành 3 giây hay dài hơn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



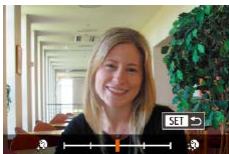
## ■ Làm da trông mịn hơn (Màu da đẹp)

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể làm nổi bật tông màu da để da trông mịn hơn.

### 1 Chọn [👤].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [👤].



### 2 Chọn mức hiệu ứng.

- Nhấn nút [▼].
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn mức hiệu ứng, rồi nhấn nút [👤].
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

### 3 Chụp.



- Tùy theo điều kiện chụp, các khu vực khác ngoài da người cũng có thể bị hiệu chỉnh.
- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả như mong muốn.

## ■ Chụp ảnh toàn cảnh (Ảnh toàn cảnh)

▶ Ảnh ▶ Phim

Khi bạn nhấn hoàn toàn nút chụp xuống và di chuyển máy ảnh theo một hướng, máy ảnh sẽ tạo ảnh toàn cảnh kết hợp được chụp liên tục.

### 1 Vào chế độ [📷].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [📷].



### 2 Chọn hướng chụp.

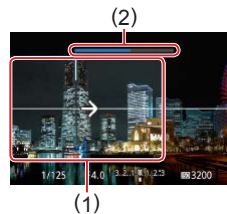
- Nhấn nút [📷] và chọn hướng chụp.
- Máy ảnh sẽ hiển thị mũi tên biểu thị hướng di chuyển máy ảnh.

### 3 Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể, rồi tiếp tục giữ nửa chừng nút chụp.

### 4 Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống và di chuyển máy ảnh với tốc độ không đổi theo hướng mũi tên.
- Máy ảnh sẽ chụp khu vực hiển thị rõ ràng (1).
- Máy ảnh sẽ hiển thị thang đo tiến độ chụp (2).
- Khi bạn nhả nút chụp hoặc thang đo tiến độ trở nên màu xanh da trời, máy ảnh sẽ dừng chụp.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Trong một số cảnh, ảnh bạn muốn có thể không được lưu và ảnh có thể không được như mong muốn.
- Nếu bạn di chuyển máy ảnh quá chậm hoặc quá nhanh, việc chụp có thể dừng nửa chừng. Tuy nhiên, ảnh toàn cảnh được tạo cho đến thời điểm đó vẫn sẽ được lưu.
- Ảnh được tạo trong chế độ [ ] khá to. Sử dụng máy tính hoặc thiết bị khác để thu nhỏ ảnh toàn cảnh nếu bạn muốn in ảnh bằng cách lắp thẻ nhớ vào máy in Canon. Nếu ảnh toàn cảnh không tương thích với một số phần mềm hoặc dịch vụ web, thử thay đổi cỡ ảnh trên máy tính.



- Các chủ thể và cảnh dưới đây có thể không được nổi lại chính xác.
  - Chủ thể chuyển động
  - Chủ thể ở gần
  - Cảnh có độ tương phản thay đổi lớn
  - Cảnh có màu hoặc hoa văn đồng nhất, ví dụ như biển hoặc bầu trời



- Bạn cũng có thể thiết lập hướng chụp bằng cách chạm vào [↔].

## Làm mờ hậu cảnh để truyền tải cảm giác tốc độ (Lia máy)

▶ Ảnh ▶ Phim

Bằng cách lia máy, bạn có thể làm mờ hậu cảnh để truyền tải cảm giác tốc độ. Máy ảnh sẽ phát hiện và sửa lại chủ thể bị mờ, do đó chủ thể sẽ vẫn trông tương đối rõ nét.

### 1 Chọn [ ].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (56) và chọn [ ].



### 2 Chụp.

- Trước khi chụp, nhấn nửa chừng nút chụp khi bạn di chuyển máy ảnh theo chủ thể.
- Giữ chủ thể chuyển động trong khung hiển thị và nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Tiếp tục di chuyển máy ảnh theo chủ thể ngay cả sau khi đã nhấn hoàn toàn nút chụp.



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả như mong muốn.



- Để điều chỉnh mức hiệu ứng, xoay nút xoay [ ].
- Bạn có thể kéo qua hoặc chạm vào màn hình để di chuyển khung.
- Để có kết quả tốt nhất, cầm máy ảnh chắc chắn bằng hai tay, để khuỷu tay gần cơ thể và xoay cả người theo chủ thể.
- Tính năng này hiệu quả hơn cho các chủ thể di chuyển theo chiều ngang như đoàn tàu, ô tô.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chụp ở chế độ đơn sắc (Đen trắng hạt)

► Ảnh ► Phim

Chụp ảnh đơn sắc với cảm giác thô và nhiều hạt.

### 1 Chọn [A].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [A].

### 2 Chọn mức hiệu ứng.

- Xoay nút xoay [⚙️] để chọn mức hiệu ứng.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

### 3 Chụp.



## Chụp với hiệu ứng nét mềm

► Ảnh ► Phim

Chức năng này làm ảnh trông như được chụp bằng máy ảnh có bộ lọc nét mềm. Bạn có thể điều chỉnh mức độ hiệu ứng như mong muốn.

### 1 Chọn [A].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [A].

### 2 Chọn mức hiệu ứng.

- Xoay nút xoay [⚙️] để chọn mức hiệu ứng.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

### 3 Chụp.



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả như mong muốn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chụp với hiệu ứng ống kính mắt cá (Hiệu ứng mắt cá)

► Ảnh ► Phim

Chụp với hiệu ứng méo ảnh của ống kính mắt cá.

### 1 Chọn [🐟].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [🐟].



### 2 Chọn mức hiệu ứng.

- Xoay nút xoay [🌞] để chọn mức hiệu ứng.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

### 3 Chụp.



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả như mong muốn.

## Ảnh giống tranh sơn dầu (Hiệu ứng nghệ thuật đậm nét)

► Ảnh ► Phim

Làm cho chủ thể trông chân thực hơn, giống như chủ thể trong tranh sơn dầu.

### 1 Chọn [🎨].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [🎨].



### 2 Chọn mức hiệu ứng.

- Xoay nút xoay [🌞] để chọn mức hiệu ứng.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

### 3 Chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## ■ Ảnh giống tranh màu nước (Hiệu ứng màu nước)

► Ảnh ► Phim

Màu dịu hơn để ảnh giống như tranh màu nước.

### 1 Chọn [👁️].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [👁️].

### 2 Chọn mức hiệu ứng.

- Xoay nút xoay [🔧] để chọn mức hiệu ứng.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

### 3 Chụp.



## ■ Chụp với hiệu ứng máy đồ chơi (Hiệu ứng máy đồ chơi)

► Ảnh ► Phim

Hiệu ứng này khiến cho ảnh giống như chụp từ máy đồ chơi bằng cách làm mờ nét ảnh (góc ảnh tối hơn, mờ hơn) và chỉnh sửa sắc màu tổng thể.

### 1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [📷].

### 2 Chọn tông màu.

- Xoay nút xoay [🔧] để chọn tông màu.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

### 3 Chụp.



Tiêu chuẩn	Ảnh giống như ảnh chụp bằng máy đồ chơi.
Ấm	Ảnh có tông màu ấm hơn so với [Tiêu chuẩn].
Mát	Ảnh có tông màu mát hơn so với [Tiêu chuẩn].



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả như mong muốn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Ảnh giống mô hình thu nhỏ (Hiệu ứng thu nhỏ)

▶ Ảnh ▶ Phim

Tạo hiệu ứng mô hình thu nhỏ bằng cách làm mờ các khu vực ảnh phía trên và phía dưới khu vực bạn chọn.

Bạn cũng có thể làm phim trông giống như cảnh trong mô hình thu nhỏ bằng cách chọn tốc độ xem lại trước khi ghi phim. Người và vật trong cảnh sẽ di chuyển nhanh trong khi xem lại. Lưu ý rằng âm thanh sẽ không được ghi lại.

### 1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [📷].
- Khung màu trắng hiển thị, biểu thị khu vực hình ảnh sẽ không bị làm mờ.



### 2 Chọn khu vực để giữ lấy nét.

- Nhấn nút [▼].
- Di chuyển cần gạt zoom để thay đổi cỡ khung và xoay nút xoay [🌀] để di chuyển khung.



### 3 Đối với phim, chọn tốc độ xem lại phim.

- Xoay nút xoay [⚙️] để chọn tốc độ.

### 4 Quay trở về màn hình chụp rồi chụp.

- Nhấn nút [📷] để quay trở về màn hình chụp rồi chụp.

## Tốc độ xem lại và thời gian phát lại ước chừng (cho clip một phút)

Tốc độ	Thời gian phát lại
5x	Khoảng 12 giây
10x	Khoảng 6 giây
20x	Khoảng 3 giây

Phim được xem lại ở tốc độ khung hình 30 hình/giây.



- Chức năng zoom không sử dụng được khi quay phim. Đảm bảo đặt zoom trước khi quay.
- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả như mong muốn.



- Để chuyển khung sang hướng dọc, nhấn các nút [◀][▶] ở bước 2. Để chuyển khung về lại hướng ngang, nhấn các nút [▲][▼].
- Để di chuyển khung khi khung ở hướng ngang, nhấn các nút [▲][▼], để di chuyển khung khi khung ở hướng dọc, nhấn các nút [◀][▶].
- Giữ máy ảnh theo chiều dọc sẽ thay đổi hướng của khung.
- Chất lượng ảnh của phim là [EVC] ở tỷ lệ khung ảnh [4:3] và [LHD] ở tỷ lệ khung ảnh [16:9] (📖49). Không thể thay đổi các thiết lập chất lượng này.



- Bạn cũng có thể chạm hoặc kéo qua màn hình để di chuyển khung.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



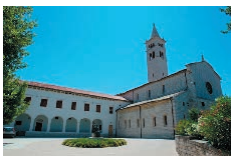
## Chụp cảnh có độ tương phản cao (Dải sáng động cao)

► Ảnh ► Phim

Mỗi lần chụp sẽ có ba ảnh được chụp liên tục với các mức độ sáng khác nhau, sau đó máy ảnh sẽ kết hợp các khu vực ảnh có độ sáng tối ưu để tạo một ảnh đơn. Chế độ này có thể làm giảm thiểu vùng bị lóa và mất nét ảnh tại những vùng tối thường xảy ra khi chụp ảnh có độ tương phản cao.

### 1 Chọn [HDR].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [HDR].



### 2 Chụp.

- Giữ chắc máy ảnh khi chụp. Khi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống, máy ảnh sẽ chụp ba ảnh và ghép lại.



- Hiện tượng nhòe quá mức do chuyển động hoặc một số điều kiện chụp nhất định có thể khiến ảnh không có được kết quả như mong muốn.
- Chủ thể hiển thị lớn hơn so với hiển thị trong chế độ khác.



- Nếu máy ảnh rung quá mức làm ảnh hưởng đến việc chụp, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖53).
- Chủ thể di chuyển sẽ làm ảnh bị mờ.
- Bạn cần chờ giây lát để máy ảnh xử lý và kết hợp ảnh trước khi có thể tiếp tục chụp ảnh.
- [ON] có thể hiển thị khi nhấn nửa chừng nút chụp trong điều kiện nhiều ánh sáng, biểu thị việc máy ảnh sẽ tự động điều chỉnh để tối ưu hóa độ sáng ảnh.

## Thêm các hiệu ứng nghệ thuật



- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [HDR].
- Xoay nút xoay [🌞] để chọn hiệu ứng.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã áp dụng.

Tự nhiên	Ảnh tự nhiên và gần gũi với thiên nhiên.
NT tiêu chuẩn	Ảnh như tranh vẽ với tông màu tương phản dịu hơn.
NT rực rỡ	Ảnh như tranh minh họa rực rỡ.
NT đậm nét	Ảnh như tranh sơn dầu với rìa đậm.
NT dập nổi	Ảnh như ảnh cũ với rìa đậm và khung cảnh tối.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chế độ đặc biệt cho các mục đích khác

### Chụp bầu trời sao (Sao)

#### Chụp cảnh đêm dưới bầu trời sao (Bầu trời sao)

► Ảnh ► Phim

Chụp những tấm hình bầu trời sao trên nền cảnh đêm thật ấn tượng. Ảnh sao trong ảnh được tự động làm nổi bật để bầu trời sao nhìn đẹp hơn.



#### 1 Chọn [Sao].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (56) và chọn [Sao], rồi nhấn nút [OK].
- Nhấn các nút [Left] [Right] hoặc xoay nút xoay [Dial] để chọn [Sao], rồi nhấn nút [OK].
- Zoom được đặt ở tiêu cự góc rộng tối đa và không thể điều chỉnh.

#### 2 Giữ vững máy ảnh.

- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững và tránh rung máy.

#### 3 Chụp.



- Bạn cần chờ giây lát để máy ảnh xử lý ảnh trước khi có thể tiếp tục chụp ảnh.



- Để xem dễ dàng hơn, thử chọn MENU > tab [Fn2] > [Màn hình đêm] > [Bật] (172) trước khi chụp.
- Để làm cho sao sáng hơn, chọn MENU (31) > tab [6] > [Sao nổi bật] > [Sắc nét]. Để làm nổi bật sao sáng giữa bầu trời sao, đặt [Sao nổi bật] thành [Mềm]. Chế độ này có thể chụp được những tấm ảnh bắt mắt bằng cách phóng to những ngôi sao sáng và không làm nổi bật những ngôi sao mờ hơn. Để tắt xử lý ảnh sáng sao, chọn [Tắt].
- Chuyển sang chế độ lấy nét tay (89) để chỉ định chính xác vị trí lấy nét trước khi chụp.

#### Chụp vệt sao sáng (Vệt sao sáng)

► Ảnh ► Phim

Các ngôi sao di chuyển tạo ra vệt sáng trên bầu trời và được ghi lại trong ảnh đơn. Sau khi xác định tốc độ màn trập và số ảnh chụp, máy ảnh sẽ chụp liên tục. Mỗi phiên chụp hình sẽ kéo dài tối đa khoảng hai tiếng. Kiểm tra trước mức pin.



#### 1 Chọn [Sao sáng].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (56) và chọn [Sao sáng], rồi nhấn nút [OK].
- Nhấn các nút [Left] [Right] hoặc xoay nút xoay [Dial] để chọn [Sao sáng], rồi nhấn nút [OK].
- Zoom được đặt ở tiêu cự góc rộng tối đa và không thể điều chỉnh.

#### 2 Chỉ định khoảng thời gian của phiên chụp hình.

- Xoay nút xoay [Dial] để chọn thời lượng chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



### 3 Giữ vững máy ảnh.

- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.



### 4 Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống. Thông báo [Bận] hiển thị nhanh trên màn hình, quá trình quay sẽ bắt đầu.
- Không chạm vào máy ảnh khi đang quay.
- Để hủy chụp, nhấn lại hoàn toàn nút chụp. Chú ý rằng quá trình hủy có thể lên đến 30 giây.



- Nếu máy ảnh hết pin, quá trình chụp sẽ dừng lại và ảnh ghép từ các ảnh trước đến thời điểm đó sẽ được lưu.
- Bạn cần chờ giây lát để máy ảnh xử lý ảnh trước khi có thể tiếp tục chụp ảnh.

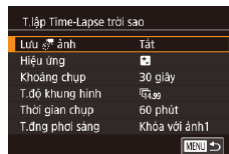


- Để xem dễ dàng hơn, thử chọn MENU > tab [Fn2] > [Màn hình đêm] > [Bật] (📖172) trước khi chụp.
- Chuyển sang chế độ lấy nét tay (📖89) để chỉ định chính xác vị trí lấy nét trước khi chụp.

## Quay phim về sự chuyển động của sao (Phim ghép ảnh sao)

▶ Ảnh ▶ Phim

Bằng cách quay phim time-lapse kết hợp các ảnh chụp ở khoảng thời gian chỉ định, bạn có thể tạo phim có những ngôi sao chuyển động vụt qua. Bạn có thể tự điều chỉnh khoảng thời gian chụp và thời lượng quay. Chú ý rằng mỗi lần quay sẽ mất nhiều thời gian và cần chụp nhiều ảnh. Kiểm tra trước mức pin và dung lượng thẻ nhớ.



### 1 Chọn [Fn2].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖56) và chọn [Fn2], rồi nhấn nút [▲].
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Fn2], rồi nhấn nút [🌀].
- Zoom được đặt ở tiêu cự góc rộng tối đa và không thể điều chỉnh.

### 2 Định cấu hình thiết lập phim.

- Nhấn nút [▶].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn mục, rồi chọn tùy chọn mong muốn.

### 3 Giữ vững máy ảnh.

- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





#### 4 Kiểm tra độ sáng.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp một ảnh đơn.
- Chuyển sang chế độ xem lại (📖111) và kiểm tra độ sáng ảnh.
- Để điều chỉnh độ sáng, xoay nút xoay bù trừ phơi sáng và thay đổi mức phơi sáng trên màn hình chụp. Kiểm tra lại độ sáng bằng cách chụp một ảnh khác.

#### 5 Chụp.

- Nhấn nút quay phim. Máy bắt đầu quay và đèn báo ở phía sau máy ảnh nhấp nháy.
- Không chạm vào máy ảnh khi đang quay.
- Để hủy quay, nhấn lại nút quay phim. Chú ý rằng quá trình hủy có thể lên đến 30 giây.
- Máy ảnh hoạt động với chế độ tiết kiệm (📖173) trong khi quay phim.

Mục	Tùy chọn	Chi tiết
Lưu ảnh	Bật, Tắt	Bạn có thể lưu các ảnh đã chụp trước khi tạo phim. Lưu ý rằng không thể sử dụng [Hiệu ứng] khi chọn [Bật].
Hiệu ứng		Chọn hiệu ứng phim, chẳng hạn như vết sao sáng.
Khoảng chụp	15 giây, 30 giây, 1 phút	Chọn khoảng thời gian giữa các lần chụp.
T.độ khung hình	$\frac{1}{4}$ 4.99, $\frac{1}{2}$ 9.97 (NTSC) $\frac{1}{2}$ 2.50, $\frac{1}{2}$ 5.00 (PAL)	Chọn tốc độ khung hình phim.
Thời gian chụp	60 phút, 90 phút, Không giới hạn	Chọn thời lượng quay. Để quay cho đến khi hết pin, chọn [Không giới hạn].
T.đng phơi sáng	Khóa với ảnh1, Cho từng ảnh	Chọn để thiết lập phơi sáng xác định theo ảnh đầu tiên hay điều chỉnh cho từng ảnh.

Thời gian xem lại ước chừng dựa trên khoảng chụp và tốc độ khung hình (với đoạn phim một giờ)

Khoảng dừng giữa các tấm ảnh	T.độ khung hình		Thời gian phát lại
	NTSC	PAL	
15 giây	$\frac{1}{4}$ 4.99	$\frac{1}{2}$ 2.50	16 giây
15 giây	$\frac{1}{2}$ 9.97	$\frac{1}{2}$ 5.00	8 giây
30 giây	$\frac{1}{4}$ 4.99	$\frac{1}{2}$ 2.50	8 giây
30 giây	$\frac{1}{2}$ 9.97	$\frac{1}{2}$ 5.00	4 giây
1 phút	$\frac{1}{4}$ 4.99	$\frac{1}{2}$ 2.50	4 giây
1 phút	$\frac{1}{2}$ 9.97	$\frac{1}{2}$ 5.00	2 giây

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Bạn cần chờ giấy lát để máy ảnh xử lý ảnh trước khi có thể tiếp tục chụp ảnh.
- Nếu máy ảnh hết pin hoặc thẻ nhớ đầy, quá trình quay sẽ dừng lại và phim được tạo từ các ảnh trước đến thời điểm hiện tại sẽ được lưu.
- Khoảng dừng [1 phút] khi chụp không thể sử dụng với các hiệu ứng sau: [A], [B], [C] hoặc [D].



- Âm thanh sẽ không được ghi lại.
- Để xem dễ dàng hơn, thử chọn MENU > tab [2] > [Màn hình đếm] > [Bật] (172) trước khi chụp.
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình ở bước 2 bằng cách chọn MENU (31) > tab [6] > [T.lập Time-Lapse trời sao].
- Ảnh được lưu khi đặt [Lưu ảnh] thành [Bật] sẽ được tập hợp thành một nhóm đơn và chỉ ảnh đầu tiên hiển thị trong quá trình xem lại. Biểu tượng [SET] hiển thị ở phía trên bên trái màn hình để biểu thị ảnh nằm trong nhóm. Nếu bạn xóa ảnh được nhóm (123), tất cả ảnh trong nhóm cũng bị xóa. Hãy cẩn thận khi xóa ảnh.
- Ảnh được nhóm có thể được xem lại lần lượt (118) rồi tách khỏi nhóm (118).
- Cài đặt chống xóa (121) đối với một ảnh được nhóm sẽ chống xóa tất cả các ảnh trong nhóm.
- Có thể xem riêng từng ảnh được nhóm khi xem lại bằng chức năng tìm ảnh (116). Trong trường hợp này, ảnh tạm thời không được nhóm.
- Không thể thực hiện các thao tác sau với ảnh được nhóm: phóng to (120), đánh dấu ảnh yêu thích (126), chỉnh sửa (128), in (191), thiết lập in cho ảnh riêng lẻ (195) hoặc thêm vào sách ảnh (197). Để thực hiện những thao tác này, trước tiên xem từng ảnh được nhóm (118) hoặc tách ảnh khỏi nhóm (118).
- Chuyển sang chế độ lấy nét tay (89) để chỉ định chính xác vị trí lấy nét trước khi chụp.

## Điều chỉnh màu



Có thể điều chỉnh màu bằng tay trong chế độ [A].



- B là màu xanh da trời, A là màu hồng nhạt.
- Nhấn nút [MENU] để truy cập thiết lập nâng cao khi màn hình ở bước 2 hiển thị (86).



- Bạn cũng có thể chọn mức hiệu chỉnh bằng cách chạm hoặc kéo thanh ở bước 2.

### 1 Chọn chế độ chụp.

- Chọn [A] (67), [S] (67) hoặc [M] (68).

### 2 Chọn điều chỉnh màu.

- Nhấn nút [C], rồi chọn [WB] trong menu (30).

### 3 Điều chỉnh thiết lập.

- Xoay nút xoay [S] hoặc nhấn các nút [L][R] để điều chỉnh mức hiệu chỉnh cho B và A, rồi nhấn nút [C].
- Khi thiết lập hoàn tất, [WB] hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Điều chỉnh lấy nét

► Ảnh ► Phim

Tự động điều chỉnh lấy nét phù hợp cho bầu trời sao.

### 1 Chọn chế độ chụp.

- Chọn [📷] (📖67), [📷] (📖67) hoặc [📷] (📖68).

### 2 Giữ vững máy ảnh.

- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.



### 3 Đóng khung những ngôi sao và chụp.

- Nhấn nút [✖].
- Xoay máy ảnh để những ngôi sao sẽ chụp nằm trong khung hiển thị.



### 4 Điều chỉnh lấy nét.

- Nhấn nút [⊞]. [Đang chỉnh nét sao] hiển thị và bắt đầu điều chỉnh.
- Quá trình điều chỉnh có thể mất đến 15 giây. Không di chuyển máy ảnh trước khi [Đã chỉnh xong] hiển thị.
- Nhấn nút [⊞].

### 5 Chụp (📖67, 📖67, 📖68).



- Lấy nét có thể không điều chỉnh được trong các điều kiện sau. Trong trường hợp này, thử lại từ bước 3.
  - Có một nguồn sáng mạnh
  - Máy bay hoặc các nguồn sáng khác hoặc máy bay ngang bầu trời



- Nếu không điều chỉnh được, lấy nét sẽ quay lại vị trí ban đầu.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Quay các phim khác nhau

### Quay phim ở chế độ [P]

▶ Ảnh ▶ Phim



#### 1 Vào chế độ [P].

- Nhấn xuống nút nhà nút xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến [P].
- Nhấn nút [MENU], chọn [P] trong menu, rồi chọn [P] (📖30).
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to đôi chút. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.

#### 2 Định cấu hình thiết lập phù hợp với phim (📖207).

#### 3 Chụp/Quay.

- Nhấn nút quay phim.
- Để ngừng quay, nhấn lại nút quay phim.



- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp bằng cách truy cập MENU (📖31) > tab [📷] > [Chế độ ghi hình].



- Có thể điều chỉnh lấy nét trong khi quay bằng cách chạm vào [AF] và nhấn các nút [▲][▼] khi [MF] hiển thị.

## Khóa hoặc thay đổi độ sáng ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể khóa phơi sáng trước hoặc trong khi quay phim hoặc điều chỉnh theo mức tăng 1/3 điểm dừng trong phạm vi từ -3 đến +3.



#### 1 Khóa phơi sáng.

- Chạm vào [✳] để khóa phơi sáng.
- Để mở khóa phơi sáng, chạm lại vào [✳].

#### 2 Điều chỉnh phơi sáng.

- Xoay nút xoay bù trừ phơi sáng.

#### 3 Quay (📖72).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

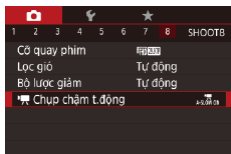
Chỉ mục



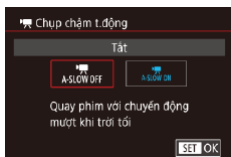
## Tắt tự động giảm tốc độ màn trập

▶ Ảnh ▶ Phim

Có thể tắt Tự động giảm tốc độ màn trập nếu chuyển động trong phim bị giật. Tuy nhiên, trong điều kiện ánh sáng yếu, phim có thể trông tối.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Chụp chậm t.động] trên tab [8], rồi chọn [A-SLOW OFF] (31).
- Để khôi phục thiết lập ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [A-SLOW ON].

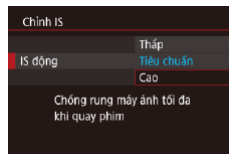


- Tự động giảm tốc độ màn trập chỉ có thể sử dụng cho các phim [59.94P] và [50.00P].

## Hiệu chỉnh rung máy mạnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Giảm rung máy mạnh, chẳng hạn như quay phim trong lúc di chuyển. Phần ảnh hiển thị sẽ thay đổi và chủ thể được phóng so với [Tiêu chuẩn].



- Thực hiện theo các bước trong phần “Quay chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay” (54) để chọn [Cao].



- [IS động] không sử dụng được khi [Chống rung] được đặt thành [Tắt].
- Chỉ sử dụng được [Tiêu chuẩn] khi chất lượng phim là [29.97P] (NTSC) hoặc [25.00P] (PAL).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

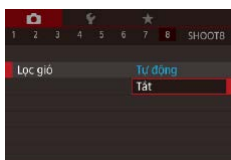


## Thiết lập âm thanh

▶ Ảnh ▶ Phim

### Tắt lọc gió

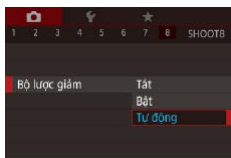
Tiếng ồn gây ra bởi gió mạnh có thể được giảm thiểu. Tuy nhiên, sử dụng tùy chọn này khi không có gió sẽ khiến âm thanh được ghi không tự nhiên. Trong trường hợp này, bạn có thể tắt lọc gió.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Lọc gió] trên tab [8], rồi nhấn nút [OK] (31).
- Chọn [Tắt] (31).

### Sử dụng bộ lọc giảm

Đặt thành [Tự động] sẽ giảm thiểu âm thanh bị méo bằng cách tự động bật và tắt bộ lọc giảm để phù hợp với điều kiện ghi phim. Bộ tiêu âm cũng có thể được đặt bằng tay thành [Bật] hoặc [Tắt].



- Nhấn nút [MENU], chọn [Bộ lọc giảm] trên tab [8], rồi nhấn nút [OK] (31).
- Chọn tùy chỉnh mong muốn (31).

## Quay clip ngắn

▶ Ảnh ▶ Phim

Áp dụng các hiệu ứng xem lại đối với clip ngắn vài giây, như chuyển động nhanh, chuyển động chậm hoặc phát lại. Máy ảnh có thể đưa các clip được ghi trong chế độ này vào album Cuộn phim nổi bật (136).

### 1 Vào chế độ [ ].

- Nhấn xuống nút nhà nút xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến [ ].
- Nhấn nút [ ], chọn [ ] trong menu, rồi chọn [ ] (30).
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng màn hình biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.

### 2 Chỉ định thời lượng quay và hiệu ứng xem lại.

- Nhấn nút [▶].
- Xoay nút xoay [ ] để đặt thời gian quay (4 – 6 giây), rồi xoay nút xoay [ ] để đặt hiệu ứng xem lại (74).

### 3 Quay (72).

- Thanh hiển thị thời gian đã quay sẽ hiển thị.



### Hiệu ứng xem lại

	Xem quay nhanh
	Xem ở tốc độ bình thường
	Xem quay chậm
	Xem bình thường và lặp lại một lần quay chậm hai giây cuối

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Âm thanh không được ghi trong những clip này.
- Chất lượng phim là [HD 29.97P] (đối với NTSC) hoặc [HD 25.00P] (đối với PAL) (📖51, 📖52) và không thể thay đổi.
- Trong khi quay [CS], dấu chỉ báo hai giây cuối được thêm vào thanh để hiển thị thời gian đã quay.

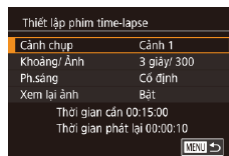
## Quay phim time-lapse (Phim time-lapse)

▶ Ảnh ▶ Phim

Phim time-lapse kết hợp ảnh được chụp tự động trong một khoảng thời gian chỉ định. Tất cả các thay đổi dần dần của chủ thể (như thay đổi trong phong cảnh) sẽ được phát dưới dạng chuyển động nhanh. Bạn có thể điều chỉnh khoảng thời gian chụp và số ảnh chụp.

### 1 Chọn [📷].

- Nhấn xuống nút nhà nút xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến [📷].
- Nhấn nút [📷], chọn [📷] trong menu, rồi chọn [📷] (📖30).
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng màn hình biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.



### 2 Định cấu hình thiết lập phim.

- Nhấn nút [▶].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [📷] để chọn mục. Chọn tùy chọn mong muốn, rồi nhấn nút [MENU].

### 3 Giữ vững máy ảnh.

- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

### 4 Chụp.

- Để bắt đầu quay, nhấn nút quay phim.
- Không chạm vào máy ảnh khi đang quay.
- Để hủy quay, nhấn lại nút quay phim.
- Máy ảnh hoạt động với chế độ tiết kiệm (📖173) trong khi quay phim.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Mục	Chi tiết
Cảnh chụp	Chọn một trong ba loại cảnh.
Khoảng/ Ảnh	Chọn quãng chụp (giây) và tổng số ảnh.
Ph.sáng	Chọn để thiết lập phơi sáng xác định theo ảnh đầu tiên hay điều chỉnh cho từng ảnh.
Xem lại ảnh	Hiển thị ảnh chụp trước đó trong khoảng thời gian tối đa 2 giây.
Thời gian cần	Thời lượng của đoạn quay. Khác nhau phụ thuộc quãng chụp và số ảnh chụp. - Cảnh quay 1: Tối đa 1 giờ - Cảnh quay 2 hoặc 3: Tối đa 2 giờ
Thời gian phát lại	Thời lượng xem lại của phim hình thành từ các ảnh được chụp.



- Chủ thể chuyển động nhanh có thể trông bị méo trong phim.



- Âm thanh sẽ không được ghi lại.
- Lấy nét trong khi chụp sẽ không thay đổi sau khi được xác định trong ảnh chụp đầu tiên.
- Chất lượng phim là [FHD] và không thể thay đổi.
- Tốc độ khung hình của phim time-lapse sẽ được tự động đặt thành [FHD 29.97P] đối với NTSC hoặc [FHD 25.00P] đối với PAL và không thể thay đổi (📖 172).
- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách chọn MENU (📖 31) > tab [📷 7] > [Thiết lập phim time-lapse].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



# Chế độ P

Sử dụng kiểu chụp ưa thích để có được những bức ảnh rõ nét hơn



- Các hướng dẫn trong chương này áp dụng cho máy ảnh khi đặt nút xoay chế độ thành **[P]**.
- **[P]**: Phơi sáng tự động P; AE: Tự động phơi sáng
- Đối với các chế độ khác ngoài chế độ **[P]**, trước khi sử dụng bất kỳ chức năng nào được giới thiệu trong chương, đảm bảo chức năng này có thể sử dụng ở chế độ đó (📖207).

## Chụp ở chế độ phơi sáng tự động P (Chế độ [P])

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể tùy chỉnh nhiều thiết lập chức năng để phù hợp với kiểu chụp mong muốn.



### 1 Vào chế độ **[P]**.

- Nhấn xuống nút nhà nút xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến **[P]**.

### 2 Tùy chỉnh thiết lập như mong muốn (📖78 – 📖98), rồi chụp.



- Nếu không thể đạt được phơi sáng tối ưu khi nhấn nửa chừng nút chụp, tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ sẽ hiển thị bằng màu cam. Trong trường hợp này, thử điều chỉnh tốc độ ISO (📖80) hoặc bật flash (nếu chủ thể tối, 📖96), khi đó có thể đạt được phơi sáng tối ưu.
- Cũng có thể quay phim ở chế độ **[P]** bằng cách nhấn nút quay phim. Tuy nhiên, một số thiết lập trong menu **[Q]** (📖30) và MENU (📖31) có thể được tự động điều chỉnh để quay phim.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Độ sáng ảnh (Phơi sáng)

### Điều chỉnh độ sáng ảnh (Bù trừ phơi sáng)

► Ảnh ► Phim

Phơi sáng tiêu chuẩn do máy ảnh đặt có thể điều chỉnh theo mức tăng 1/3 điểm dừng, trong phạm vi từ -3 đến +3.



- Khi bạn xem màn hình, xoay nút xoay bù trừ phơi sáng để điều chỉnh độ sáng.

### Tắt mô phỏng phơi sáng

Ảnh sẽ hiển thị với độ sáng mô phỏng mức sáng thực tế được chụp. Bởi vậy, độ sáng màn hình cũng được điều chỉnh để tương ứng với các thay đổi bù trừ phơi sáng. Bạn có thể tắt tính năng này để giữ màn hình ở độ sáng thích hợp cho chụp ảnh/quay phim và không chịu ảnh hưởng của bù trừ phơi sáng.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Mô phỏng p.sáng] trên tab [1], rồi chọn [Tắt] (31).

## Khóa độ sáng ảnh / phơi sáng (Khóa phơi sáng)

► Ảnh ► Phim

Trước khi chụp, bạn có thể khóa phơi sáng hoặc chỉ định lấy nét và phơi sáng riêng.



### 1 Khóa phơi sáng.

- Hướng máy ảnh vào chủ thể để chụp với mức phơi sáng được khóa, rồi nhấn nút [~~\*~~].
- [~~\*~~] hiển thị và phơi sáng bị khóa.
- Để mở khóa phơi sáng, nhấn lại nút [~~\*~~]. [~~\*~~] sẽ không còn hiển thị.

### 2 Bố cục ảnh và chụp.



- AE: Tự động phơi sáng
- Sau khi khóa phơi sáng, có thể điều chỉnh cả giá trị khẩu độ và tốc độ màn trập bằng cách xoay vòng [☀️] (Chuyển đổi chương trình).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục











## Thay đổi phương pháp đo sáng

► Ảnh ► Phim

Điều chỉnh phương pháp đo sáng (cách đo độ sáng) để phù hợp với điều kiện chụp như sau.





- Nhấn nút , chọn  trong menu và chọn tùy chọn mong muốn  (30).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

 Đo toàn khung	Dành cho các điều kiện chụp thông thường, bao gồm cả chụp ngược sáng. Tự động điều chỉnh phơi sáng để phù hợp với điều kiện chụp.
 Đo điểm	Chỉ đo sáng trong phạm vi  (Khung đo sáng điểm). Bạn cũng có thể liên kết khung đo sáng điểm với khung AF  (79).
 Trung bình trung tâm	Xác định độ sáng trung bình của ánh sáng trên toàn bộ khu vực ảnh, được tính bằng cách lấy độ sáng ở khu vực trung tâm làm trọng tâm.




## Liên kết khung đo sáng điểm với khung AF

► Ảnh ► Phim



### 1 Đặt phương pháp đo sáng thành .

- Thực hiện theo các bước trong phần "Thay đổi phương pháp đo sáng"  (79) để chọn .

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn nút **[MENU]**, chọn [Đo sáng điểm] trên tab , rồi chọn [Điểm AF]  (31).
- Khung đo sáng điểm sẽ được liên kết với chuyển động của khung AF  (91).



- Không thể sử dụng khi đặt [Phương pháp AF] thành [Dò theo+]  (92).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

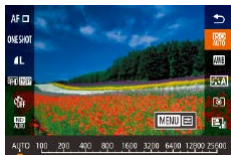
Chỉ mục



## Thay đổi tốc độ ISO

► Ảnh ► Phim

Đặt tốc độ ISO thành [AUTO] để tự động điều chỉnh cho phù hợp với chế độ và điều kiện chụp. Nếu không, đặt tốc độ ISO cao hơn cho độ nhạy cao hơn, hoặc thấp hơn cho độ nhạy thấp hơn.



- Nhấn nút [ISO], chọn [ISO] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖30).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.



- Để xem tốc độ ISO được đặt tự động khi tốc độ ISO được đặt thành [AUTO], nhấn nửa chừng nút chụp.
- Mặc dù việc chọn tốc độ ISO thấp hơn có thể giúp ảnh giảm nhiễu hạt, nhưng trong một số điều kiện chụp, nhiễu hạt vẫn có thể xuất hiện và máy ảnh sẽ bị rung.
- Tốc độ ISO cao hơn sẽ giúp tăng tốc độ màn trập, giúp giảm rung máy ảnh và chủ thể, đồng thời gia tăng phạm vi flash. Tuy nhiên, ảnh có thể trông nhiễu hạt.
- Bạn cũng có thể đặt tốc độ ISO bằng cách truy cập MENU (📖31) > tab [📷5] > [Tốc độ ISO] > [Tốc độ ISO].

## Điều chỉnh thiết lập ISO tự động

► Ảnh ► Phim

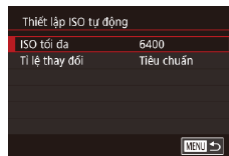
Khi đặt máy ảnh thành [AUTO], có thể chỉ định tốc độ ISO tối đa trong khoảng [400] – [25600] và có thể chỉ định độ nhạy trong phạm vi ba mức.

### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Tốc độ ISO] trên tab [📷5], rồi nhấn nút [ISO] (📖31).
- Chọn [Thiết lập ISO tự động] rồi nhấn nút [ISO].

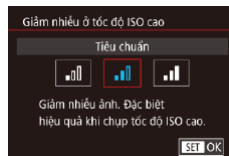
### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Chọn mục menu để định cấu hình, rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖31).



## Thay đổi mức giảm nhiễu (Giảm nhiễu ở tốc độ ISO cao)

Bạn có thể chọn một trong 3 mức giảm nhiễu: [Tiêu chuẩn], [Cao], [Thấp]. Chức năng này đặc biệt hiệu quả khi chụp ở tốc độ ISO cao.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Giảm nhiễu ở tốc độ ISO cao] trên tab [📷6], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖31).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

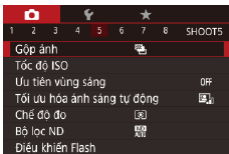
Chỉ mục



## Phơi sáng hỗn hợp tự động (Chụp AEB)

► Ảnh ► Phim

Ba ảnh liên tiếp được chụp ở các mức phơi sáng khác nhau (phơi sáng chuẩn, thiếu sáng, dư sáng) trong mỗi lần chụp. Bạn có thể điều chỉnh lượng thiếu sáng và dư sáng (so với phơi sáng chuẩn) từ -2 đến +2 điểm dừng theo các mức tăng 1/3 điểm dừng.

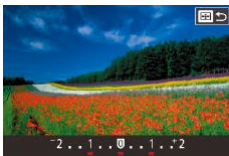


### 1 Chọn [AEB].

- Nhấn nút [MENU], chọn [Gộp ảnh] trên tab [5], rồi chọn [AEB] (31).

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn nút [AEB], rồi điều chỉnh thiết lập bằng cách nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [D].



- Chụp AEB chỉ có thể sử dụng trong chế độ [AEB] (96).
- Chụp liên tục (44) không thể sử dụng trong chế độ này.



- Nếu bù trừ phơi sáng đã được sử dụng (78), giá trị được chỉ định cho chức năng đó được coi là mức phơi sáng chuẩn cho chức năng này.
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình thiết lập ở bước 2 bằng cách nhấn nút [MENU] khi màn hình bù trừ phơi sáng (78) hiển thị.
- Ba ảnh được chụp, bất kể số lượng ảnh được chỉ định trong [C] (43).

## Điều chỉnh thiết lập Bộ lọc ND tự động

Để tối ưu hóa độ sáng của cảnh chụp, Bộ lọc ND tự động giảm cường độ sáng xuống 1/8 mức thực tế, tương đương 3 điểm dừng. Chọn [ND] cho phép bạn giảm tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ.



- Nhấn nút [ND], chọn [ND] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (30).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.



- Khi lựa chọn [ND], gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững và tránh rung máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (53).



- ND: Mật độ trung tính

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Tự động hiệu chỉnh độ sáng và độ tương phản (Tự động tối ưu hóa ánh sáng)

► Ảnh ► Phim

Tự động hiệu chỉnh độ sáng và độ tương phản để tránh ảnh quá tối hoặc có độ tương phản thấp.



- Nhấn nút , chọn trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (30).



- Tính năng này có thể tăng nhiễu hạt trong một số điều kiện chụp.
- Khi hiệu ứng của tự động tối ưu hóa ánh sáng quá mạnh và ảnh trở nên quá sáng, hãy đặt thành [Thấp] hoặc [Tắt].
- Dưới thiết lập khác ngoài [Tắt], ảnh có thể vẫn bị sáng hoặc hiệu ứng bù trừ phơi sáng có thể yếu nếu sử dụng thiết lập tối hơn cho bù trừ phơi sáng hoặc bù trừ phơi sáng flash. Để chụp ảnh với độ sáng chỉ định, đặt tính năng này thành [Tắt].

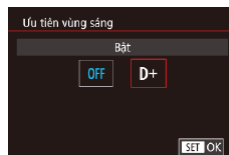


- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách chọn MENU (31) > tab 5 > [Tối ưu hóa ánh sáng tự động].
- Để tắt Tự động tối ưu hóa ánh sáng trong các chế độ [M] và [P], nhấn nút trên màn hình thiết lập tự động tối ưu hóa ánh sáng để thêm dấu vào [Tắt khi ph.sáng th.công].

## Chụp chủ thể sáng (Ưu tiên vùng sáng)

► Ảnh ► Phim

Cài thiện cấp độ xám trong khu vực ảnh sáng để tránh mất nét của vùng sáng chủ thể.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Ưu tiên vùng sáng] trên tab 5, rồi chọn [D+] (31).



- Khi đặt thành [D+], không thể áp dụng tốc độ ISO thấp hơn [160]. Trong trường hợp này, tự động tối ưu hóa ánh sáng cũng bị tắt.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Màu ảnh

### Chụp ảnh tự nhiên (Cân bằng trắng)

► Ảnh ► Phim

Bằng cách điều chỉnh cân bằng trắng (WB), bạn có thể làm cho cảnh chụp có màu sắc trông tự nhiên hơn.



- Nhấn nút [WB], chọn [WB] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (830).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

Tự động	Tự động đặt cân bằng trắng tối ưu cho đa số các điều kiện chụp.
Ban ngày	Để chụp ngoài trời trong điều kiện thời tiết tốt.
Bóng râm	Để chụp trong bóng râm.
Mây	Để chụp trong điều kiện trời nhiều mây hoặc chạng vạng.
Đèn dây tóc	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn dây tóc thông thường.
Đèn huỳnh quang	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang trắng.
Flash	Để chụp với đèn flash.
Dưới nước	Để chụp dưới nước.
Tùy chọn	Để thiết lập bằng tay cân bằng trắng tùy chỉnh (83).
Nhiệt độ màu	Để thiết lập bằng tay nhiệt độ màu của cân bằng trắng (85).

## Cân bằng trắng tùy chỉnh

► Ảnh ► Phim

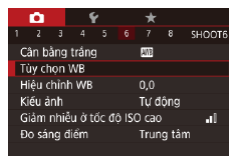
Để màu sắc ảnh trông tự nhiên trong điều kiện ánh sáng khi chụp, điều chỉnh cân bằng trắng cho phù hợp với nguồn sáng. Cài đặt cân bằng trắng với nguồn sáng tương tự như nguồn sáng khi chụp.

### 1 Chụp chủ thể màu trắng.

- Hướng máy ảnh vào một tờ giấy hoặc vật toàn trắng khác sao cho màn hình chỉ có màu trắng.
- Lấy nét bằng tay và chụp (89).

### 2 Chọn [Tùy chọn WB].

- Chọn [Tùy chọn WB] trên tab [6], rồi nhấn nút [WB].
- Màn hình chọn cân bằng trắng tùy chọn sẽ hiển thị.



### 3 Tải dữ liệu cân bằng trắng.

- Chọn ảnh từ bước 1, rồi nhấn [WB].
- Trên màn hình xác nhận, nhấn các nút [Left][Right] để chọn [OK], rồi nhấn nút [WB], sau đó nhấn lại nút [WB].
- Nhấn nút [MENU] để đóng menu.

### 4 Chọn [WB].

- Thực hiện theo các bước trong phần "Chụp ảnh tự nhiên (Cân bằng trắng)" (83) để chọn [WB].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Ảnh chụp ở bước 1 bị quá sáng hoặc quá tối có thể khiến cho bạn không thể thiết lập cân bằng trắng một cách chính xác.
- Thông báo sẽ hiển thị nếu bạn chỉ định ảnh ở bước 3 không phù hợp để tải dữ liệu cân bằng trắng. Chọn [Hủy] để chọn một ảnh khác. Chọn [OK] để sử dụng ảnh đó làm dữ liệu màu trắng, nhưng chú ý rằng dữ liệu này có thể vẫn không đạt được cân bằng trắng phù hợp.
- Nếu [Ảnh không thể chọn] hiển thị ở bước 3, chọn [OK] để tắt thông báo và chọn ảnh khác.
- Nếu [Đặt Cân bằng trắng đến "☐"] hiển thị ở bước 3, nhấn nút [☐] để quay lại màn hình menu rồi chọn [☐].



- Thay vì vật màu trắng, biểu đồ màu xám hoặc thẻ phản chiếu màu xám 18% (bán sẵn trên thị trường) có thể tạo cân bằng trắng chính xác hơn.
- Mức cân bằng trắng hiện tại và các thiết lập liên quan sẽ không được áp dụng khi bạn chụp ở bước 1.

## Hiệu chỉnh cân bằng trắng bằng tay

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể hiệu chỉnh cân bằng trắng. Điều chỉnh này có thể khớp với hiệu ứng khi sử dụng kính lọc chuyển đổi nhiệt độ hoặc kính lọc chỉnh sắc có bán trên thị trường.



### 1 Định cấu hình thiết lập.

- Thực hiện theo các bước trong phần "Chụp ảnh tự nhiên (Cân bằng trắng)" (📖83) để chọn [AWB].
- Xoay nút xoay [☀️] để điều chỉnh mức hiệu chỉnh cho B và A.



- Máy ảnh sẽ giữ các mức hiệu chỉnh cân bằng trắng ngay cả khi bạn chuyển sang tùy chọn cân bằng trắng (thực hiện các bước trong "Chụp ảnh tự nhiên (Cân bằng trắng)" (📖83)), nhưng các mức hiệu chỉnh sẽ được đặt lại nếu bạn ghi dữ liệu cân bằng trắng tùy chọn.



- B: xanh da trời; A: hổ phách; M: đỏ tía; G: xanh lá cây
- Bạn có thể tùy chỉnh thao tác với máy ảnh sao cho màn hình điều chỉnh B và A có thể truy cập đơn giản bằng cách xoay nút xoay [☀️] hoặc [🌙] (📖105).
- Một mức hiệu chỉnh xanh da trời/hổ phách tương đương với 5 mired trên kính lọc chuyển đổi nhiệt độ màu. (Mired: Đơn vị nhiệt độ màu đại diện cho mật độ kính lọc chuyển đổi nhiệt độ màu)
- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách chọn MENU (📖31) > tab [📷6] > [Hiệu chỉnh WB].



- Bạn cũng có thể chọn mức hiệu chỉnh bằng cách chạm hoặc kéo thang đo ở bước 1 hoặc khung ở bước 2.

### 2 Định cấu hình thiết lập nâng cao.

- Để định cấu hình thiết lập nâng cao hơn, nhấn nút [MENU] và điều chỉnh mức hiệu chỉnh bằng cách xoay các nút xoay [☀️] [🌙] hoặc nhấn các nút [▲][▼][◀][▶].
- Để đặt lại mức hiệu chỉnh, nhấn nút [☐].
- Nhấn nút [☐] để hoàn tất thiết lập.
- Khi thiết lập hoàn tất, [WB] hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Thiết lập nhiệt độ màu cân bằng trắng bằng tay

► Ảnh ► Phim

Có thể thiết lập giá trị đại diện cho nhiệt độ màu cân bằng trắng.



- Thực hiện theo các bước trong phần "Chụp ảnh tự nhiên (Cân bằng trắng)" (📖83) để chọn [K].
- Nhấn nút [M/FL], rồi điều chỉnh thiết lập bằng cách nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀].



- Bạn có thể đặt nhiệt độ màu ở mức tăng 100 K trong phạm vi từ 2.500 – 10.000 K.

## Tùy chỉnh màu (Kiểu ảnh)

► Ảnh ► Phim

Chọn kiểu ảnh với các thiết lập màu thể hiện hoàn toàn tâm trạng hoặc chủ thể. Có thể sử dụng tám kiểu ảnh, và mỗi kiểu có thể được tùy chỉnh thêm.



- Nhấn nút [🌀], chọn [🎨A] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖30).

Tự động	Tổng màu sẽ được điều chỉnh tự động để phù hợp với cảnh. Màu sắc sẽ trông rực rỡ, đặc biệt đối với bầu trời xanh, cây cỏ và hoàng hôn trong các cảnh thiên nhiên, ngoài trời và cảnh mặt trời lặn.
Tiêu chuẩn	Ảnh trông rực rỡ, sắc nét và sinh động. Phù hợp với hầu hết các cảnh.
Chân dung	Cho tổng màu da mịn màng, với độ sắc nét giảm đi một chút. Phù hợp cho chụp chân dung cận cảnh. Để sửa đổi tổng màu da, điều chỉnh [Tổng màu] (📖86).
Phong cảnh	Cho màu xanh da trời và xanh lá cây rực rỡ, giúp ảnh trở nên vô cùng sắc nét và sinh động. Hiệu quả khi chụp phong cảnh ấn tượng.
Chi tiết nhỏ	Cho bản phối cảnh chi tiết của các đường viền chủ thể và hoa văn tinh vi nhỏ. Làm cho ảnh rực rỡ hơn một chút.
Trung tính	Để sửa lại trên máy tính sau. Làm cho ảnh dịu hơn với độ tương phản thấp hơn và tổng màu tự nhiên.
Trung thực	Để sửa lại trên máy tính sau. Chân thực thể hiện màu sắc thực tế của chủ thể, giống như dưới ánh sáng ban ngày với nhiệt độ màu 5200K. Làm cho ảnh dịu nhẹ với độ tương phản thấp hơn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây






Menu thiết lập

Phụ kiện






Phụ lục

Chỉ mục







 Đơn sắc	Tạo ảnh đen trắng.
   N.dùng x.đ	Thêm kiểu mới dựa trên các thiết lập trước chẳng hạn như [Chân dung] hay [Phong cảnh] hoặc tập tin kiểu ảnh, rồi điều chỉnh nếu cần (  85).







- Thiết lập mặc định [Tự động] được sử dụng cho ,  và  cho đến khi bạn thêm kiểu ảnh.
- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách truy cập MENU (31) > tab  > [Kiểu ảnh].


## Tùy chỉnh kiểu ảnh

Tùy chỉnh các thiết lập kiểu ảnh này nếu cần.

Độ nét	 Cường độ	Điều chỉnh độ sắc nét của cạnh. Chọn giá trị thấp hơn để làm mềm (mờ) chủ thể, hoặc giá trị cao hơn để làm sắc nét chủ thể.
	 Độ mịn	Biểu thị độ mịn cạnh mà độ sắc nét áp dụng. Chọn giá trị thấp hơn để có chi tiết sắc nét hơn.
	 Ngưỡng	Ngưỡng của độ tương phản giữa các cạnh và khu vực ảnh xung quanh sẽ quyết định đến độ sắc nét cạnh. Chọn giá trị thấp hơn để làm sắc nét các rìa không nổi bật so với khu vực xung quanh. Lưu ý rằng với giá trị ngưỡng thấp, nhiều hạt có thể trở nên nghiêm trọng hơn.
 Tg/phản	Điều chỉnh độ tương phản. Chọn giá trị thấp hơn để giảm độ tương phản, hoặc chọn giá trị cao hơn để tăng độ tương phản.	

 Bão hòa màu* <sup>1</sup>	Điều chỉnh cường độ màu. Chọn giá trị thấp hơn để làm mất màu, hoặc chọn giá trị cao hơn để làm đậm màu.
 Tông màu* <sup>1</sup>	Điều chỉnh màu da. Chọn giá trị thấp hơn để tạo màu sắc đỏ hơn, hoặc chọn giá trị cao hơn để tạo màu sắc vàng hơn.
 Hiệu ứng lọc* <sup>2</sup>	Nhấn mạnh mây trắng, làm nổi bật màu xanh của cây hoặc các màu khác trên ảnh đơn sắc. N: Ảnh đen trắng thông thường không có hiệu ứng bộ lọc. Ye: Bầu trời xanh trông tự nhiên hơn và đám mây trắng trông sinh động hơn. Or: Bầu trời xanh trông tối hơn một chút. Hoàng hôn trông rực rỡ hơn. R: Bầu trời xanh trông khá tối. Lá rơi trông sinh động và sáng hơn. G: Tông màu da và môi sẽ có vẻ trầm hơn. Lá cây màu xanh trông sinh động và sáng hơn.
 H.ứng tông màu* <sup>2</sup>	Chọn từ các màu đơn sắc sau: [N:Không có], [S:Nâu đỏ], [B:Xanh], [P:Tím] hoặc [G:Xanh lá cây].

\*<sup>1</sup> Không sử dụng được với .

\*<sup>2</sup> Chỉ sử dụng được với .



- Trong [Độ nét], các thiết lập [Độ mịn] và [Ngưỡng] không áp dụng cho phim.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

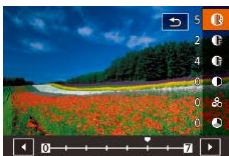
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Chọn kiểu ảnh như mô tả trong phần "Tùy chỉnh màu (Kiểu ảnh)" (📖 85).
- Nhấn nút [⏏].

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn mục, rồi chọn tùy chọn bằng cách nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀].
- Để hủy tất cả thay đổi, nhấn nút [⏏].
- Khi hoàn tất, nhấn nút [⏏].



- [Hiệu ứng lọc] sẽ cho hiệu quả mạnh hơn với giá trị [Tg/phần] cao hơn.

## Lưu kiểu ảnh được tùy chỉnh

Lưu các thiết lập trước (chẳng hạn như [📷-P] hoặc [📷-L]) đã được tùy chỉnh là kiểu mới. Bạn có thể tạo vài kiểu ảnh với thiết lập khác nhau cho các thông số như độ sắc nét hoặc độ tương phản.

### 1 Chọn mã số kiểu do người dùng xác định.

- Chọn [📷-1], [📷-2] hoặc [📷-3] như mô tả trong phần "Tùy chỉnh màu (Kiểu ảnh)" (📖 85).
- Nhấn nút [⏏].



### 2 Chọn kiểu cần sửa đổi.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn kiểu ảnh được dùng làm cơ sở.

### 3 Tùy chỉnh kiểu.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn mục cần sửa đổi, rồi tùy chỉnh mục bằng cách nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀].
- Khi hoàn tất, nhấn nút [⏏].



- Bạn có thể sử dụng ứng dụng CameraWindow (📖 189) để thêm kiểu ảnh đã lưu trên máy tính vào máy ảnh. Để tìm hiểu về hướng dẫn, tham khảo CameraWindow Help.



- Bạn cũng có thể chạm vào [📷] ở bước 2 để chọn kiểu ảnh cần sửa đổi.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

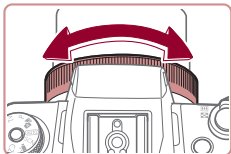


## Phạm vi chụp và lấy nét

### Chụp với độ dài tiêu cự được thiết lập trước (Bước Zoom)

► Ảnh ► Phim

Chụp ở các tiêu cự thông dụng trong phạm vi 24 – 72 mm (quy đổi theo phim 35mm).



**1** Gắn [zoom] cho vòng [Z] (📖105).

**2** Chọn tiêu cự.

- Để thay đổi tiêu cự từ 24 sang 28 mm, xoay vòng [Z] ngược chiều kim đồng hồ. Xoay vòng [Z] ngược chiều kim đồng hồ để zoom gần hoặc theo chiều kim đồng hồ để zoom xa.



- Bước zoom không thể sử dụng khi quay phim ngay cả khi bạn xoay vòng [Z].

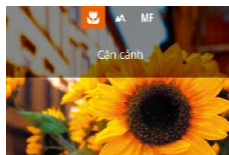


- Khi sử dụng zoom số (📖42), bạn không thể điều chỉnh hệ số zoom bằng cách xoay vòng [Z] ngược chiều kim đồng hồ. Tuy nhiên, bạn có thể xoay vòng theo chiều kim đồng hồ để đặt tiêu cự thành 72 mm.

### Chụp cận cảnh (Cận cảnh)

► Ảnh ► Phim

Để lấy nét chủ thể ở phạm vi gần, đặt máy ảnh thành [MF]. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét, tham khảo phần "Ống kính" (📖223).



- Nhấn nút [L], chọn [MF] (nhấn các nút [L][R] hoặc xoay nút xoay [L]), rồi nhấn nút [Z].
- Khi thiết lập hoàn tất, [MF] hiển thị.



- Nếu đèn flash đánh sáng, ảnh có thể bị mờ nét.



- Để tránh rung máy, thử gắn máy ảnh lên chân máy và chụp với máy được đặt thành [MF] (📖43).



- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách nhấn nút [L], chạm vào [MF], rồi chạm lại lần nữa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chụp ở chế độ lấy nét tay

► Ảnh ► Phim

Khi không thể lấy nét ở chế độ lấy nét tự động, sử dụng lấy nét tay. Bạn có thể chỉ định vị trí lấy nét chung rồi nhấn nửa chừng nút chụp để máy ảnh xác định vị trí lấy nét tối ưu gần vị trí đã chỉ định. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét, tham khảo phần "Ổng kính" (1223).



(1)

### 1 Chọn [MF].

- Nhấn nút [◀], chọn [MF] (nhấn các nút [▶][▶] hoặc xoay nút xoay [⦿]), rồi nhấn nút [SET].
- [MF] và thang đo MF sẽ hiển thị.

### 2 Chỉ định vị trí lấy nét chung.

- Xác định thang đo MF trên màn hình (1, thể hiện khoảng cách và vị trí lấy nét) và hiển thị phóng to, nhấn các nút [▲][▼] để chỉ định vị trí lấy nét chung, rồi nhấn nút [SET].
- Để điều chỉnh mức độ phóng to, nhấn nút [▶].
- Trong chế độ hiển thị phóng to, bạn có thể di chuyển khung lấy nét bằng cách nhấn nút [←][→] rồi nhấn các nút [▲][▼][◀][▶].

### 3 Tinh chỉnh lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp hoặc chạm vào [AF] để máy ảnh tinh chỉnh vị trí lấy nét (Nét tay an toàn).
- Để hủy lấy nét tay, chọn [AF] ở bước 1.



- Khi lấy nét tay, phương pháp AF (1291) là [Lấy nét 1 điểm] và không thể thay đổi.
- Có thể lấy nét khi sử dụng zoom số (142) hoặc bộ chuyển tele số (191), hay khi sử dụng TV để hiển thị (183), tuy nhiên hiển thị phóng to sẽ không xuất hiện.



- Để lấy nét chính xác hơn, thử gắn máy ảnh lên chân máy để ổn định máy khi chụp.
- Bạn có thể phóng to hoặc ẩn vùng hiển thị phóng to bằng cách điều chỉnh MENU (131) > tab [4] > thiết lập [Zoom điểm MF].
- Để tắt tinh chỉnh lấy nét tự động khi nhấn nửa chừng nút chụp, chọn MENU (131) > tab [4] > [Nét tay an toàn] > [Tắt].



- Bạn có thể di chuyển khung lấy nét bằng cách kéo trên màn hình ở bước 2.
- Bạn có thể khóa lấy nét khi quay phim bằng cách chạm vào [AF]. Sau đó, biểu tượng [MF] hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

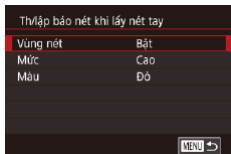
Chỉ mục



## Để dàng xác định khu vực lấy nét (Báo nét khi lấy nét tay)

► Ảnh ► Phím

Viền của các chủ thể được lấy nét sẽ hiển thị có màu để giúp việc lấy nét tay dễ dàng hơn. Bạn có thể điều chỉnh màu sắc và độ nhạy (mức) của phát hiện viền nếu cần.



### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Thiết lập báo nét khi lấy nét tay] trên tab [CAMERA], chọn [Vùng nét], rồi chọn [Bật] (📖31).

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Chọn mục menu để định cấu hình, rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖31).

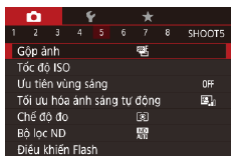


- Màu hiển thị cho báo nét khi lấy nét tay không được ghi trong ảnh.

## Lấy nét hỗn hợp (Chế độ lấy nét-BKT)

► Ảnh ► Phím

Ba ảnh liên tiếp được chụp mỗi lần, với ảnh đầu tiên ở khoảng cách lấy nét đặt bằng tay và hai ảnh còn lại ở các vị trí lấy nét xa hơn và gần hơn vị trí đặt trước. Khoảng cách từ điểm lấy nét bạn chỉ định có thể được đặt ở ba mức.



### 1 Chọn [CAMERA].

- Nhấn nút [MENU], chọn [Gộp ảnh] trên tab [CAMERA], rồi chọn [CAMERA] (📖31).



### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn nút [CAMERA], rồi điều chỉnh thiết lập bằng cách nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [DISP].



- Lấy nét hỗn hợp chỉ có thể sử dụng trong chế độ [CAMERA] (📖96).
- Chụp liên tục (📖44) không thể sử dụng trong chế độ này.



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình thiết lập ở bước 2 bằng cách nhấn nút [MENU] ở bước 2 trong phần "Chụp ở chế độ lấy nét tay" (📖89).
- Ba ảnh được chụp, bất kể số lượng ảnh được chỉ định trong [CAMERA] (📖43).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Bộ chuyển tele số

► Ảnh ► Phim

Có thể tăng tiêu cự ống kính lên khoảng 1,6x hoặc 2,0x. Tính năng này có thể giảm rung máy do có tốc độ màn trập nhanh hơn so với khi bạn sử dụng zoom (kể cả zoom số) với cùng hệ số zoom.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Zoom số] trên tab [3], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖31).
- Hiện thị xem được phóng to và hệ số zoom hiển thị trên màn hình.



- Tốc độ màn trập có thể tương đương khi bạn di chuyển cần gạt zoom hoàn toàn về phía [L] để chụp xa tối đa, và khi bạn phóng to chủ thể đến cùng một kích thước theo bước 2 trong phần "Phóng to lại gần chủ thể (Zoom số)" (📖42).

## Chọn phương pháp AF

► Ảnh ► Phim

Thay đổi chế độ lấy nét tự động (AF) để phù hợp với các điều kiện chụp.



- Nhấn nút [AF-ON], chọn [AF] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖31).



- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách truy cập MENU (📖31) > tab [3] > [Phương pháp AF].

## Lấy nét 1 điểm

► Ảnh ► Phim

Máy ảnh sử dụng một khung AF đơn để lấy nét. Có thể lấy nét chính xác. Bạn cũng có thể di chuyển khung bằng cách chạm vào màn hình (📖95).



- Nếu máy ảnh không thể lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, khung màu vàng sẽ hiển thị cùng với [!].

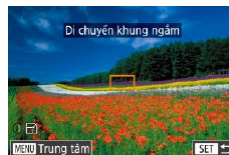


- Để bố cục ảnh với chủ thể nằm ở vị trí bên lề hoặc góc, trước tiên hướng máy ảnh để chủ thể nằm trong khung AF, rồi nhấn nửa chừng nút chụp. Trong khi vẫn tiếp tục nhấn giữ nửa chừng nút chụp, bạn có thể bố cục ảnh lại như mong muốn, rồi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống (Khóa lấy nét).
- Để đưa khung AF trở về vị trí ban đầu ở trung tâm, nhấn giữ nút [AF-ON].

## Di chuyển và thay đổi cỡ khung AF (Lấy nét 1 điểm)

► Ảnh ► Phim

Khi bạn muốn thay đổi vị trí và cỡ khung AF, đặt phương pháp AF thành [Lấy nét 1 điểm].



### 1 Di chuyển khung AF.

- Nhấn nút [AF-ON] sẽ hiển thị khung AF màu cam.
- Bạn có thể xoay nút xoay [ZOOM] hoặc [WHEEL] để di chuyển khung lấy nét, rồi nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để tinh chỉnh vị trí.
- Để đưa khung AF trở về vị trí ban đầu ở trung tâm, nhấn nút [MENU].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## 2 Thay đổi cỡ khung AF.

- Để giảm cỡ khung AF, xoay vòng [↻]. Xoay lại vòng để khôi phục khung về kích cỡ ban đầu.

## 3 Hoàn tất quá trình thiết lập.

- Nhấn nút [⏏].



- Khung AF hiển thị ở kích cỡ thông thường khi sử dụng zoom số (📷42) hoặc bộ chuyển tele số (📷91).



- Bạn cũng có thể đưa khung lấy nét trở về vị trí ban đầu ở trung tâm bằng cách nhấn giữ nút [⏏].
- Bạn có thể liên kết khung đo sáng điểm với khung AF (📷79).
- Bạn cũng có thể định cấu hình cỡ khung AF bằng cách nhấn nút [MENU] và chọn [Cỡ khung AF] trên tab [📷3] (📷31).

## Dò theo+👤

▶ Ảnh ▶ Phim

- Sau khi hướng máy ảnh về phía chủ thể, khung trắng sẽ hiển thị quanh khuôn mặt chủ thể chính được máy ảnh xác định. Bạn cũng có thể tự chọn chủ thể (📷95).
- Khi máy ảnh phát hiện chủ thể chuyển động, các khung sẽ di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định.
- Các khung sẽ chuyển sang màu xanh lá cây sau khi nhấn nửa chừng nút chụp và máy ảnh lấy nét.
- Khi không nhận diện được khuôn mặt, nhấn nửa chừng nút chụp sẽ hiển thị khung màu xanh lá cây quanh khu vực khác được lấy nét.



- Ví dụ về khuôn mặt không thể nhận diện được:
  - Chủ thể ở quá xa hoặc quá gần
  - Chủ thể quá tối hoặc quá sáng
  - Khuôn mặt nhìn nghiêng, hơi chếch góc hoặc bị che khuất một phần
- Máy ảnh có thể nhận diện sai các chủ thể không phải người thành khuôn mặt.
- Không thể lấy nét vào khuôn mặt được nhận diện ở rìa màn hình (khuôn mặt sẽ hiển thị với khung màu xám), ngay cả khi nhấn nửa chừng nút chụp.

## AF theo vùng trượt

- Máy ảnh lấy nét trong khu vực được xác định. Hiệu quả trong trường hợp chủ thể khó chụp với [Dò theo+👤] hoặc [Lấy nét 1 điểm], vì bạn có thể chỉ định vị trí lấy nét. Máy ảnh lấy nét trong khung trắng đã hiển thị. Bạn có thể kéo qua hoặc chạm vào màn hình để di chuyển khung trắng.
- Khi nhấn nửa chừng nút chụp, các khung màu xanh lá cây sẽ hiển thị quanh vị trí lấy nét trong phạm vi khung trắng.



- Nếu máy ảnh không thể lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, khung màu vàng sẽ hiển thị cùng với [👤].



- Khung màu xanh da trời sẽ hiển thị quanh vị trí được lấy nét khi chọn MENU (📷31) > tab [📷3] > [Thao tác lấy nét] > [Lấy nét Servo].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

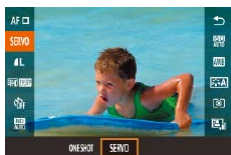
Chỉ mục



## Chụp với lấy nét Servo

► Ảnh ► Phim

Chế độ này giúp bạn không bỏ lỡ chụp ảnh chủ thể chuyển động, bạn chỉ cần nhấn nửa chừng nút chụp, máy ảnh sẽ tiếp tục lấy nét trên chủ thể và điều chỉnh phơi sáng.



### 1 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [ONE SHOT] trong menu, rồi chọn [SERVO] (📖30).

### 2 Lấy nét.

- Khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, lấy nét và phơi sáng được duy trì tại vị trí hiển thị khung AF màu xanh da trời.



- Máy ảnh có thể không chụp được ảnh trong khi đang lấy nét, ngay cả khi bạn nhấn hoàn toàn nút chụp. Tiếp tục giữ nút chụp khi theo dõi chủ thể.
- Nếu máy ảnh không thể lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, khung màu vàng sẽ hiển thị cùng với [!].
- Sử dụng hẹn giờ (📖42) sẽ giới hạn chế độ lấy nét tự động ở [ONE SHOT].
- Chọn MENU (📖31) > tab [CAMERA] > [Chờ khung AF] > [Nhỏ] sẽ chỉ sử dụng được chế độ [ONE SHOT].

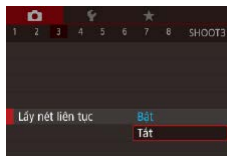


- Phơi sáng không được khóa trong chế độ lấy nét Servo khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp nhưng sẽ được xác định tại thời điểm chụp, bất kể ở thiết lập chế độ đo sáng (📖79) nào.
- Có thể lấy nét tự động khi chụp liên tục (📖44) bằng cách chỉ định Lấy nét Servo. Lưu ý rằng tốc độ chụp liên tục sẽ chậm hơn trong trường hợp này.
- Tùy thuộc vào khoảng cách đến chủ thể và tốc độ của chủ thể, máy ảnh có thể không lấy được nét chính xác.
- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách truy cập MENU (📖31) > tab [CAMERA] > [Thao tác lấy nét].

## Thay đổi thiết lập lấy nét

► Ảnh ► Phim

Máy ảnh không ngừng lấy nét chủ thể ngay cả khi bạn không nhấn nút chụp. Tuy nhiên, bạn cũng có thể thay đổi thao tác mặc định này bằng cách cài đặt máy lấy nét sau khi nhấn nửa chừng nút chụp.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Lấy nét liên tục] trên tab [CAMERA], rồi chọn [Tắt] (📖31).

Bật	Giúp bạn không bỏ lỡ cơ hội chụp ảnh bất ngờ, do máy ảnh không ngừng lấy nét chủ thể cho đến khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
Tắt	Tiết kiệm nguồn pin, do máy ảnh không thường xuyên lấy nét.



- Chọn MENU (📖31) > tab [CAMERA] > [Chờ khung AF] > [Nhỏ] sẽ chỉ sử dụng được chế độ [Tắt].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Tinh chỉnh lấy nét

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn cũng có thể điều chỉnh lấy nét sau khi lấy nét tự động bằng cách xoay vòng xoay liên.



### 1 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [AF+MF] trên tab [CAMERA], rồi chọn [Bật] (🔘31).

### 2 Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể, rồi tiếp tục giữ nửa chừng nút chụp.

### 3 Tinh chỉnh lấy nét.

- Xoay vòng [🔘]. Dựa vào thang đo MF trên màn hình (thể hiện khoảng cách và vị trí tiêu cự) và hiển thị phóng to, xoay vòng [🔘] để điều chỉnh lấy nét.
- Để mở rộng hoặc thu hẹp mức độ phóng to, nhấn nút [▶].
- Để hủy lấy nét, nhấn nút chụp.

### 4 Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp.



- Không thể dùng với Lấy nét Servo (🔘93).

## Chọn người cần lấy nét (Chọn khuôn mặt)

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể chụp sau khi chọn khuôn mặt người cụ thể để lấy nét.



### 1 Đặt phương pháp AF thành [Dò theo+L] (🔘91).

### 2 Vào chế độ chọn khuôn mặt.

- Hướng máy ảnh về phía khuôn mặt của người đó và nhấn nút [AF-ON].
- Sau khi thông báo [Chọn khuôn mặt: Bật] hiển thị, khung khuôn mặt [🔘] hiển thị quanh khuôn mặt được nhận diện là chủ thể chính.
- Ngay cả khi chủ thể di chuyển, khung khuôn mặt [🔘] vẫn di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định.
- Nếu không nhận diện được khuôn mặt, khung [🔘] sẽ không hiển thị.

### 3 Chọn khuôn mặt để lấy nét.

- Để chuyển khung [🔘] sang khuôn mặt khác được nhận diện, nhấn nút [🔘].
- Khi bạn đã xoay vòng qua tất cả các khuôn mặt được nhận diện, [Chọn khuôn mặt: Tắt] hiển thị rồi sau đó là màn hình lựa chọn phương pháp AF.

### 4 Chụp.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Sau khi máy ảnh lấy nét, khung [🔘] sẽ chuyển thành [🔘].
- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Khi đặt [Face ID] thành [Bật], chỉ có tên người đã đăng ký được chọn làm chủ thể chính hiển thị, ngay cả khi người đã đăng ký khác được nhận diện. Tuy nhiên, tên của những người đó vẫn được ghi trên ảnh (📖45).

## Chọn chủ thể cần lấy nét (Chạm lấy nét tự động)

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể chụp sau khi chọn khuôn mặt người hoặc chủ thể khác để lấy nét.



### 1 Đặt phương pháp AF thành [Dò theo+🔍] (📖91).

### 2 Chọn khuôn mặt người hoặc chủ thể khác để lấy nét.

- Chạm vào chủ thể hoặc người trên màn hình.
- Khi phát hiện chủ thể, máy ảnh phát ra tiếng bíp và khung [🔍] hiển thị. Máy ảnh duy trì lấy nét ngay cả khi chủ thể di chuyển.
- Để hủy chạm lấy nét, chạm vào [👉].



### 3 Chụp.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Sau khi máy ảnh lấy nét, khung [🔍] chuyển thành [📷] màu xanh lá cây.
- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp.



- Nếu không muốn máy ảnh chụp khi chạm vào màn hình, chọn [MENU] > tab [📷2] > [Chạm để chụp] > [Chạm để chụp] > [Tắt] (📖31).
- Việc theo dõi không thể thực hiện khi chủ thể quá nhỏ hoặc di chuyển quá nhanh, hay khi không có đủ độ tương phản giữa chủ thể và hậu cảnh.
- Ngay cả khi chụp ở chế độ [📷] (📖88), máy ảnh sẽ chuyển về chế độ [📷] nếu bạn chạm vào màn hình để chỉ định vị trí lấy nét.
- Khi [Chạm để chụp] được đặt thành [Bật] (📖44), để giữ khung ở cùng một vị trí (vị trí chạm) sau khi chụp, chọn MENU (📖31) > tab [📷2] > [Chạm để chụp] > [Định vị khungAF] > [Điểm chạm].

## Chụp với khóa nét

► Ảnh ► Phim

Lấy nét có thể được khóa. Sau khi bạn khóa lấy nét, vị trí lấy nét sẽ không thay đổi ngay cả khi bạn bỏ ngón tay ra khỏi nút chụp.



### 1 Khóa lấy nét.

- Trong khi nhấn nửa chừng nút chụp, nhấn nút [⏪].
- Lấy nét được khóa, [MF] và thang đo MF sẽ hiển thị.
- Để mở khóa lấy nét, nhấn giữ nửa chừng nút chụp và nhấn lại nút [⏪].

### 2 Bỏ cục ảnh và chụp.



- Không thể sử dụng với chức năng chạm để chụp (📖44).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



# Flash

## Thay đổi chế độ flash

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể thay đổi chế độ flash để phù hợp với cảnh chụp. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi flash, tham khảo phần "Flash" (📖223).

### 1 Nâng đèn flash.

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn nút [▶], chọn một chế độ flash (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [🔍].
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.



- Không thể truy cập màn hình thiết lập bằng cách nhấn nút [▶] khi đèn flash đang hạ xuống. Nâng đèn flash lên trước.
- Nếu đèn flash đánh sáng, ảnh có thể bị mờ nét.

## Tự động

Tự động đánh sáng trong điều kiện ánh sáng yếu.

## Bật

Đánh sáng ở mỗi lần chụp.

## Đồng bộ chậm

Đánh sáng để chiếu sáng chủ thể chính (ví dụ người) và chụp ở tốc độ màn trập chậm hơn để chiếu sáng hậu cảnh ngoài phạm vi flash.



- Ở chế độ [🔍], gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy và tránh rung máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖53).
- Ở chế độ [🔍], ngay cả sau khi đèn flash đánh sáng, đảm bảo rằng chủ thể chính không di chuyển cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.

## Tắt

Để chụp không có flash.



- Khi rung máy, hoặc trong điều kiện ánh sáng yếu, nếu biểu tượng [🔍] nhấp nháy hiển thị thì bạn nhấn nửa chừng nút chụp, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.



- Bạn cũng có thể định cấu hình thiết lập này bằng cách nhấn nút [▶], chạm vào tùy chọn mong muốn, rồi chạm lại lần nữa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Điều chỉnh bù trừ phơi sáng flash

► Ảnh ► Phim

Cũng như bù trừ phơi sáng thông thường (📖78), bạn có thể điều chỉnh phơi sáng flash trong phạm vi -2 đến +2 điểm dừng, với mức tăng 1/3 điểm dừng.



- Nâng đèn flash, nhấn nút [▶] và ngay lập tức xoay nút xoay [☀️] để chọn mức bù trừ phơi sáng, rồi nhấn nút [⏏].
- Mức hiệu chỉnh bạn đã chỉ định sẽ hiển thị.



- Khi phát hiện khả năng dư sáng, máy ảnh sẽ tự động điều chỉnh tốc độ màn trập hoặc giá trị khẩu độ trong lúc chụp với flash để giảm thiểu vùng bị lóa và chụp ở mức phơi sáng tối ưu. Tuy nhiên, bạn có thể tắt điều chỉnh tự động tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ bằng cách truy cập MENU (📖31) và chọn tab [📷5] > [Điều khiển Flash] > [FE an toàn] > [Tắt].
- Bạn cũng có thể định cấu hình bù trừ phơi sáng flash bằng cách truy cập MENU (📖31) và chọn tab [📷5] > [Điều khiển Flash] > [Bù sáng Flash].
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình [Thiết lập Flash tích hợp] (📖31) như sau (trừ khi lấp đèn flash ngoài tùy chọn).
  - Nhấn giữ nút [▶] trong ít nhất một giây.
  - Khi đèn flash mờ, nhấn nút [▶] và ngay lập tức nhấn nút [MENU].

## Chụp với khóa phơi sáng flash

► Ảnh ► Phim

Tương tự như khóa phơi sáng (📖78), bạn có thể khóa phơi sáng cho ảnh dùng flash.



- FE: Phơi sáng flash

### 1 Nâng đèn flash và đặt flash thành [☀️] (📖96).

### 2 Khóa phơi sáng flash.

- Hướng máy ảnh vào chủ thể để chụp với mức phơi sáng được khóa, rồi nhấn nút [☀️].
- Đèn flash đánh sáng và khi [☀️] hiển thị, mức công suất flash được lưu lại.
- Để mở khóa phơi sáng flash, nhấn lại nút [☀️]. [☀️] sẽ không còn hiển thị.

### 3 Bỏ cục ảnh và chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



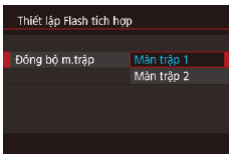
## Thay đổi thời điểm đánh flash

► Ảnh ► Phim

Thay đổi thời điểm đánh flash và nhả màn trập như sau.

### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Điều khiển Flash] trên tab [5], rồi nhấn nút [31].



### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Chọn [Đồng bộ m.trập], rồi chọn tùy chọn mong muốn [31].

Màn trập 1	Đèn flash đánh sáng ngay sau khi màn trập mở.
Màn trập 2	Đèn flash đánh sáng ngay trước khi màn trập đóng.

## Thiết lập khác

### Thay đổi thiết lập chống rung

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể đặt hệ thống ổn định hình ảnh chỉ bật khi chụp ảnh.



- Thực hiện theo các bước trong phần "Tắt hệ thống ổn định hình ảnh" (31) để chọn [Chỉ chụp].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

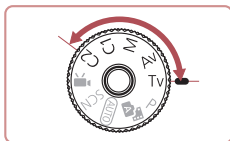
Phụ lục

Chỉ mục



## Chế độ Tv, Av, M và C

Chụp ảnh thông minh hơn, tinh tế hơn và tùy chỉnh máy ảnh cho kiểu chụp của bạn



- Các hướng dẫn trong chương này áp dụng cho máy ảnh được thiết lập ở chế độ tương ứng.

## Tốc độ màn trập cụ thể (Chế độ [Tv])

► Ảnh ► Phim

Thiết lập tốc độ màn trập ưa thích trước khi chụp theo quy trình bên dưới. Máy ảnh tự động điều chỉnh giá trị khẩu độ phù hợp với tốc độ màn trập. Để tìm hiểu về tốc độ màn trập có thể thiết lập, tham khảo phần “Màn trập” (📖223).

### 1 Vào chế độ [Tv].

- Nhấn xuống nút nhà xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến [Tv].



### 2 Thiết lập tốc độ màn trập.

- Xoay nút xoay [☀️] để thiết lập tốc độ màn trập.



- Trong các điều kiện yêu cầu tốc độ màn trập chậm hơn, máy sẽ ngừng trong giây lát trước khi bạn có thể chụp lại để xử lý giảm nhiễu hạt.
- Khi chụp tốc độ chậm và sử dụng chân máy, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] (📖53).
- Tốc độ bạn đặt có thể được hạ thấp tự động nếu cần khi đèn flash đánh sáng.
- Hiện thị giá trị khẩu độ màu cam khi nhấn nửa chừng nút chụp cho biết vẫn chưa thu được phơi sáng tối ưu. Điều chỉnh tốc độ màn trập cho đến khi giá trị khẩu độ hiển thị thành màu trắng hoặc sử dụng mức an toàn (📖100).



- [Tv]: Giá trị thời gian

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ [Av])

► Ảnh ► Phim

Thiết lập giá trị khẩu độ ưa thích trước khi chụp như sau. Máy ảnh tự động điều chỉnh tốc độ màn trập phù hợp với giá trị khẩu độ. Để tìm hiểu về giá trị khẩu độ có thể thiết lập, tham khảo phần “Khẩu độ” (📖223).

### 1 Vào chế độ [Av].

- Nhấn xuống nút nhà nút xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến [Av].



### 2 Thiết lập giá trị khẩu độ.

- Xoay nút xoay [🔧] để thiết lập giá trị khẩu độ.



- Hiện thị tốc độ màn trập độ màu cam khi nhấn nửa chừng nút chụp cho biết vẫn chưa thu được phơi sáng tối ưu. Điều chỉnh giá trị khẩu độ cho đến khi tốc độ màn trập hiển thị thành màu trắng hoặc sử dụng mức an toàn (tham khảo bên dưới).



- [Av]: Giá trị khẩu độ (kích cỡ độ mờ của lá khẩu ống kính)
- Trong các chế độ [Tv] và [Av], nhấn nút [MENU] và đặt [Mức an toàn] trên tab [📷] thành [Bật] (📖31), máy ảnh sẽ tự động điều chỉnh tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ khi có vấn đề với phơi sáng, để có thể chụp tại mức phơi sáng tối ưu. Tuy nhiên, mức an toàn sẽ tắt khi đèn flash đánh sáng.

## Tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ [M])

► Ảnh ► Phim

Thực hiện theo hướng dẫn bên dưới trước khi chụp để thiết lập tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ ưa thích để đạt phơi sáng mong muốn. Để tìm hiểu về tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ có thể thiết lập, tham khảo phần “Màn trập” (📖223) và “Khẩu độ” (📖223).

### 1 Vào chế độ [M].

- Nhấn xuống nút nhà nút xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến [M].



- (1) (2)
- (3)
- (4)

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Xoay nút xoay [🔧] để thiết lập tốc độ màn trập (1).
- Xoay nút xoay [🔧] để thiết lập giá trị khẩu độ (2).
- Khi đã đặt tốc độ ISO cố định, kim đo sáng (4) dựa trên giá trị chỉ định sẽ hiển thị trên thang đo sáng để đối chiếu với mức phơi sáng chuẩn (3). Kim đo sáng sẽ hiển thị [◀] hoặc [▶] khi chênh lệch so với phơi sáng chuẩn vượt mức 3 điểm dừng.
- Tốc độ ISO được xác định và độ sáng màn hình thay đổi khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp sau khi thiết lập tốc độ ISO thành [AUTO]. Nếu không thể thu được phơi sáng chuẩn với tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ đã chỉ định, tốc độ ISO sẽ hiển thị màu da cam.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Sau khi thiết lập tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ, mức phơi sáng có thể sẽ thay đổi nếu bạn điều chỉnh zoom hoặc bố cục lại ảnh.
- Độ sáng màn hình có thể thay đổi tùy theo tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ được chỉ định. Tuy nhiên, độ sáng màn hình sẽ không thay đổi khi bật đèn flash và đặt thành chế độ [⚡].
- Độ sáng ảnh có thể bị ảnh hưởng bởi tự động tối ưu hóa ánh sáng (📖82).



- **[M]**: Chính tay
- Việc tính toán mức phơi sáng tối ưu dựa trên phương pháp đo sáng chỉ định (📖79).
- Các thao tác sau khả dụng khi đặt tốc độ ISO thành [AUTO].
  - Điều chỉnh phơi sáng bằng cách xoay nút xoay bù trừ phơi sáng.
  - Nhấn nút [**X**] để khóa tốc độ ISO. Độ sáng màn hình thay đổi tương ứng.

## Chụp phơi sáng lâu (Bulb)

Với phơi sáng bulb, ảnh được phơi sáng trong suốt thời gian nhấn giữ nút chụp.

### 1 Chọn phơi sáng bulb.

- Đặt tốc độ màn trập thành [BULB], thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ **[M]**)” (📖100).

### 2 Chụp.

- Ảnh chụp sẽ được phơi sáng khi bạn nhấn hoàn toàn nút chụp xuống. Thời gian đã phơi sáng sẽ hiển thị trong khi phơi sáng.



- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững và tránh rung máy. Trong trường hợp này, bạn nên tắt hệ thống ổn định hình ảnh (📖53).



- Để tránh rung máy thường xảy ra khi nhấn trực tiếp nút chụp, bạn có thể chụp ảnh từ xa (📖165) hoặc sử dụng công tắc điều khiển từ xa tùy chọn (📖186).



- Khi [Chạm để chụp] được đặt thành [Bật], máy sẽ bắt đầu chụp ngay khi bạn chạm vào màn hình và dừng khi chạm lại vào màn hình. Cần thận trọng di chuyển máy ảnh trong khi chạm vào màn hình.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Điều chỉnh công suất flash

► Ảnh ► Phim

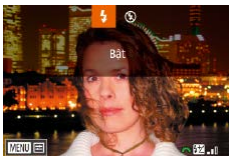
Bạn có thể chọn một trong ba mức đèn flash trong các chế độ [Tv][Av][M].

### 1 Chỉ định chế độ flash.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Điều khiển Flash] trên tab [5], rồi nhấn nút [31] (31).
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [31] để chọn [Chế độ Flash], rồi nhấn nút [31].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [31] để chọn [Chỉnh tay], rồi nhấn nút [31].

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nâng đèn flash, nhấn nút [▶] và ngay lập tức xoay nút xoay [31] để chọn mức flash, rồi nhấn nút [31].
- Khi quy trình thiết lập hoàn tất, mức công suất flash hiển thị.  
[31]: Tối thiểu, [31]: Trung bình, [31]: Tối đa



- Bạn cũng có thể thiết lập mức flash bằng cách truy cập MENU (31) và chọn tab [5] > [Điều khiển Flash] > [Công suất Flash].
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình [Điều khiển Flash] (31) như sau.
  - Nhấn giữ nút [▶] trong ít nhất một giây.
  - Khi đèn flash mở, nhấn nút [▶] và ngay lập tức nhấn nút [MENU].

## Quay phim với tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ cụ thể

► Ảnh ► Phim

Đặt tốc độ màn trập, phơi sáng, giá trị khẩu độ và tốc độ ISO như mong muốn.

Để tìm hiểu về tốc độ màn trập, giá trị khẩu độ và tốc độ ISO khả dụng, tham khảo phần “Màn trập” (223), “Khẩu độ” (223) và “Thay đổi tốc độ ISO” (80).

### 1 Vào chế độ [P].

- Nhấn xuống nút nhà nút xoay chế độ rồi xoay nút xoay đến [P].
- Nhấn nút [31], chọn [P] trong menu, rồi chọn [31] (30).

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Xoay nút xoay [31] để thiết lập tốc độ màn trập.
- Xoay nút xoay [31] để thiết lập giá trị khẩu độ.

### 3 Chụp.

- Nhấn nút quay phim.
- Bạn có thể điều chỉnh thiết lập trong khi quay, như mô tả ở bước 2.



- Một số tốc độ màn trập có thể gây ra hiện tượng nhấp nháy trên màn hình khi quay phim dưới ánh đèn huỳnh quang hoặc đèn LED, hiện tượng này có thể bị ghi lại trong phim.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Khi tốc độ ISO được đặt thành [AUTO], bạn cũng có thể xoay nút xoay bù trừ phơi sáng để điều chỉnh phơi sáng trước khi quay.
- Khi đã đặt tốc độ ISO cố định, kim đo sáng dựa trên giá trị chỉ định sẽ hiển thị trên thang đo sáng để đối chiếu với mức phơi sáng chuẩn. Kim đo sáng sẽ hiển thị [◀] hoặc [▶] khi chênh lệch so với phơi sáng chuẩn vượt mức 3 điểm dừng.
- Bạn có thể kiểm tra tốc độ ISO trong chế độ [AUTO] bằng cách nhấn nửa chừng nút chụp. Nếu không thể thu được phơi sáng chuẩn với tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ đã chỉ định, tốc độ ISO sẽ hiển thị màu da cam.



- Bạn có thể điều chỉnh lấy nét trong khi quay phim bằng cách chạm vào [AF] (để chuyển sang [MF]) rồi nhấn các nút [▲][▼].

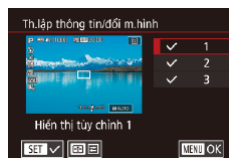
## Tùy chỉnh các nút điều khiển và hiển thị

### Tùy chỉnh thông tin hiển thị

Tùy chỉnh màn hình hiển thị trên màn hình chụp khi nhấn nút [▼]. Bạn còn có thể tùy chỉnh những thông tin hiển thị.

#### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Trên tab [📷1], chọn [Th.lập thông tin/đổi m.hình] hoặc [Th.lập thông tin/đổi VF] trong [Hiển thị thông tin chụp], rồi nhấn nút [ⓘ] (📖31).



#### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [ⓘ] để chọn màn hình bạn không muốn hiển thị, rồi nhấn nút [ⓘ] để bỏ dấu [✓]. Nhấn lại nút [ⓘ] sẽ thêm dấu [✓], biểu thị rằng màn hình đó được chọn để hiển thị.
- Để quay lại màn hình menu, nhấn nút [MENU].



- Tham khảo hiển thị mẫu với các tùy chọn đã chọn ở bước 2 trong hình bên trái.
- Cần chọn ít nhất một tùy chọn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

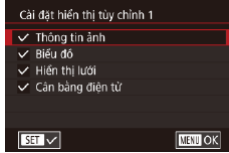
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Tùy chỉnh thông tin hiển thị



- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Tùy chỉnh thông tin hiển thị” (📖103) để chọn [Hiển thị tùy chỉnh 1] hoặc [Hiển thị tùy chỉnh 2] và nhấn nút [📏].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn thông tin muốn hiển thị, rồi nhấn nút [👉] để thêm dấu [✓].
- Để xem hiển thị mẫu, nhấn nút [MENU] để quay lại màn hình [Th.lập thông tin/đổi m.hình] hoặc [Th.lập thông tin/đổi VF].



- Để đổi kiểu khung lưới nhỏ hơn, truy cập tab [📷1] > [Hiển thị thông tin chụp] > [Hiển thị lưới].
- Chọn tab [📷1] > [Hiển thị thông tin chụp] > [Biểu đồ] để sử dụng các thiết lập sau.
  - Chuyển từ biểu đồ độ sáng sang biểu đồ RGB.
  - Giảm cỡ hiển thị của biểu đồ.

## Định cấu hình Chạm & kéo AF

▶ Ảnh ▶ Phim

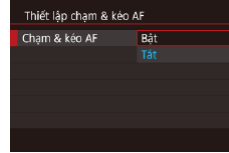
Khi đặt thành Chạm & kéo AF, bạn có thể di chuyển khung AF bằng cách chạm hoặc kéo trên màn hình khi nhìn qua khung ngắm.

### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Chọn [Thiết lập chạm & kéo AF] trên tab [📷2], rồi nhấn nút [👉] (📖31).

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Chọn [Chạm & kéo AF], chọn [Bật], rồi nhấn nút [👉].



- Khi chọn MENU (📖31) > tab [📷4] > [Th/tác cảm ứng] > [Tắt], [Chạm & kéo AF] sẽ được đặt thành [Tắt] và không thể thay đổi.
- Khung AF có thể không hiển thị chính xác nếu chuyển hiển thị khung ngắm trong khi chạm vào màn hình. Trong trường hợp này, dùng ngón tay để chạm lại màn hình.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

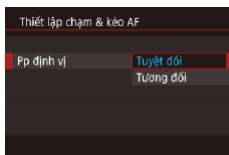
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



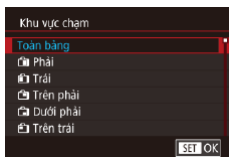
## Thay đổi thiết lập của thao tác chạm và kéo



- Chọn [Pp định vị] ở bước 1 trong phần “Định cấu hình Chạm & kéo AF” (📖104) và chọn tùy chọn mong muốn.

Tuyệt đối	Khung AF sẽ di chuyển đến vị trí chạm hoặc kéo trên màn hình.
Tương đối	Khung AF sẽ di chuyển theo hướng kéo với khoảng cách tương đương với khoảng cách kéo, bất kể bạn chạm vào vị trí nào trên màn hình.

## Hạn chế khu vực màn hình khả dụng cho thao tác chạm và kéo

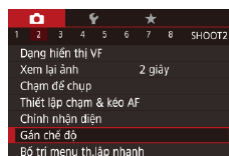


- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Định cấu hình Chạm & kéo AF” (📖104) và chọn [Khu vực chạm].
- Chọn khu vực khả dụng cho tính năng này.

## Gán chức năng cho nút điều khiển

► Ảnh ► Phim

Gán lại chức năng của nút chụp, nút [X], vòng [F], nút xoay [Z] hoặc nút xoay [G], hoặc gán các chức năng thông thường cho nút quay phim hoặc nút [M].



### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Gán chức độ] trên tab [2], rồi nhấn nút [F] (📖31).

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay các nút xoay [Z][G] để chọn nút hoặc nút xoay cần gán, rồi nhấn nút [F].
- Khi gán cho nút chụp, nút [X], vòng [F], nút xoay [Z] hoặc nút xoay [G], nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [G] để chọn chế độ chụp hoặc điều khiển máy ảnh, nhấn các nút [◀][▶] để chọn chế độ chụp hoặc chức năng, rồi nhấn nút [F].
- Khi gán cho nút quay phim hoặc nút [M], nhấn nút [F], chọn chức năng trên màn hình hiển thị (nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay các nút xoay [Z][G]), rồi nhấn nút [F].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây













Menu thiết lập

Phụ kiện












Phụ lục

Chỉ mục



Nút chụp hoặc nút 	[AF/Khóa AE]	Nhấn nút  để bật khóa phơi sáng sau khi nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét.
	[Khóa AE/AF]	Nhấn nửa chừng nút chụp để bật khóa phơi sáng, và nhấn nút  để lấy nét.
	[AF/Khóa AF, không khóa AE]	Nhấn nút  để bật khóa lấy nét.
	[AE/AF, không khóa AE]	Nhấn nửa chừng nút chụp để bật bù trừ phơi sáng, và nhấn nút  để lấy nét.
Vòng  , nút xoay  hoặc nút xoay 	Xoay vòng  , nút xoay  hoặc nút xoay  để bật định cấu hình cho chức năng được gán trong chế độ [Tv], [Av], [P], [M] hoặc [A+].	
Nút quay phim	Nhấn nút để kích hoạt các chức năng đã gán.	
Nút 		



- Để khôi phục thiết lập mặc định cho nút quay phim và nút , chọn  và .
- Các biểu tượng có nhãn  cho biết chức năng đó không thể sử dụng trong chế độ chụp hiện tại hoặc trong các điều kiện chức năng hiện tại.
- Khi đặt thành [AF], mỗi lần nhấn nút được gán sẽ điều chỉnh và khóa lấy nét, và [AF] hiển thị trên màn hình.
- Với , việc nhấn nút được gán sẽ tắt hiển thị màn hình. Để khôi phục hiển thị, thực hiện bất cứ thao tác nào sau đây.
  - Thao tác với bất kỳ điều khiển máy ảnh khác ngoài nút nguồn
  - Giữ máy ảnh theo hướng khác
  - Mở hoặc đóng màn hình
  - Nâng hoặc hạ đèn flash
- Bạn vẫn có thể quay phim trong chế độ , ,  hoặc  ngay cả khi bạn gán chức năng cho nút quay phim.
- Bạn vẫn có thể chọn hướng để di chuyển máy ảnh trong chế độ  nếu gán chức năng cho nút .

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

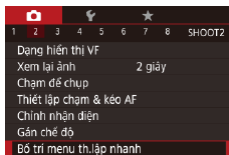


# Tùy chỉnh menu thiết lập nhanh

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể tùy chỉnh hiển thị các mục của menu thiết lập nhanh.

## Chọn mục để đưa vào menu



### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Bố trí menu thiết lập nhanh] trên tab [2], rồi nhấn nút [OK] (📖 31).

### 2 Chọn biểu tượng để đưa vào menu.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [OK] để chọn biểu tượng, sau đó nhấn nút [OK] để gán biểu tượng bạn muốn hiển thị trong menu thiết lập nhanh với [✓].
- Mục được chọn (có nhãn [✓]) sẽ hiển thị trên màn hình.
- Các mục không có dấu [✓] có thể được định cấu hình trên tab [3] của màn hình menu.

### 3 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [OK] (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [OK]), rồi nhấn nút [OK].



- Tối đa 11 mục có thể hiển thị trên menu.
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình ở bước 2 bằng cách nhấn giữ nút [OK] khi menu thiết lập nhanh hiển thị.

## Sắp xếp lại mục menu



### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Trên màn hình ở bước 2 trong phần “Chọn mục để đưa vào menu” (📖 107), nhấn nút [OK].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [OK] để chọn biểu tượng cần di chuyển, rồi nhấn nút [OK].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [OK] để chọn vị trí mới, rồi nhấn nút [OK].

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [OK] (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [OK]), rồi nhấn nút [OK].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Lưu thiết lập chụp

▶ Ảnh ▶ Phim

Lưu các chế độ chụp thường dùng và thiết lập chức năng bạn đã định cấu hình để sử dụng lại. Để truy cập thiết lập đã lưu sau này, chỉ cần xoay nút xoay chế độ đến **[C1]** hoặc **[C2]**. Ngay cả các thiết lập thường bị xóa khi bạn chuyển chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh (chẳng hạn như thiết lập chụp hẹn giờ) cũng có thể được lưu giữ theo cách này.

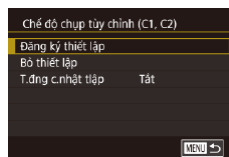
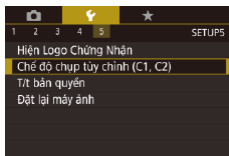
### Thiết lập có thể lưu

- Chế độ chụp (**[P]**, **[Tv]**, **[Av]** và **[M]**)
- Các mục được thiết lập trong các chế độ **[P]**, **[Tv]**, **[Av]** và **[M]** (📖78 – 📖100)
- Thiết lập menu chụp
- Vị trí zoom
- Vị trí lấy nét tay (📖89)
- Thiết lập danh mục riêng (📖109)

**1 Vào chế độ chụp có thiết lập bạn muốn lưu và thay đổi thiết lập như mong muốn.**

**2 Định cấu hình thiết lập.**

- Nhấn nút **[MENU]**, chọn **[Chế độ chụp tùy chỉnh (C1, C2)]** trên tab **[F5]**, rồi nhấn nút **[SET]**.



### 3 Lưu thiết lập.

- Nhấn các nút **[▲][▼]** hoặc xoay nút xoay **[SET]** để chọn **[Đăng ký thiết lập]**, rồi nhấn nút **[SET]**.
- Nhấn các nút **[▲][▼]** hoặc xoay nút xoay **[SET]** để chọn chế độ chụp tùy chỉnh cần gán, rồi nhấn nút **[SET]**.
- Nhấn các nút **[◀][▶]** hoặc xoay nút xoay **[SET]** để chọn **[OK]** sau khi thông báo xác nhận hiển thị, rồi nhấn nút **[SET]**.



- Để chỉnh sửa thiết lập đã lưu (ngoại trừ chế độ chụp của thiết lập), chọn **[C1]** hoặc **[C2]**, thay đổi thiết lập, rồi lặp lại các bước 2 – 3. Các chi tiết thiết lập này không được áp dụng trong các chế độ chụp khác.



- Để cài đặt lại các thiết lập đã lưu về mặc định, chọn **[Bỏ thiết lập]** trên màn hình ở bước 3, nhấn nút **[SET]** rồi chọn chế độ chụp tùy chỉnh. Trên màn hình xác nhận hiển thị tiếp theo, chọn **[OK]** và nhấn nút **[SET]**.
- Để tự động cập nhật bất cứ sự thay đổi nào của thiết lập đã lưu khi chụp trong chế độ **[C1]** hoặc **[C2]**, đặt **[T.đng c.nhập tiếp]** thành **[Bật]** trên màn hình ở bước 3.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

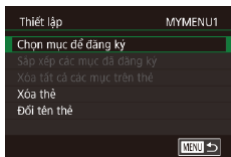
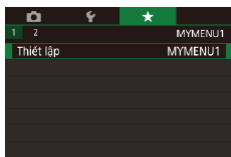
Chỉ mục



## Lưu mục menu chụp thường dùng (Danh mục riêng)

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể lưu tối đa sáu mục menu chụp thường dùng trên tab [★1]. Bằng cách tùy chỉnh tab [★1], bạn có thể truy cập các mục này nhanh chóng từ duy nhất một màn hình.

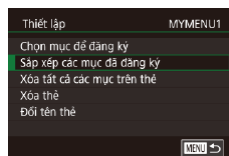


### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Thêm thẻ Menu riêng] trên tab [★1], rồi nhấn nút [OK] (📖31).
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [OK].
- Chọn [Thiết lập MYMENU1] trên tab [★1], rồi nhấn nút [OK].

### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Chọn mục để đăng ký], rồi nhấn nút [OK].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn mục menu muốn lưu (tối đa sáu mục), rồi nhấn nút [OK] để lưu.
- [✓] sẽ hiển thị.
- Để hủy lưu, nhấn nút [OK]. [✓] sẽ không còn hiển thị.
- Nhấn nút [MENU].



### 3 Sắp xếp lại mục menu, nếu cần.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Sắp xếp các mục đã đăng ký], rồi nhấn nút [OK].
- Chọn mục menu để di chuyển (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [OK].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để thay đổi vị trí, rồi nhấn nút [OK].
- Nhấn nút [MENU].



Bạn cũng có thể chỉ định các mục bị làm mờ ở bước 2, nhưng các mục này không thể sử dụng trong một số chế độ chụp.



Bạn có thể thêm tối đa đến [★5] bằng cách lặp lại quy trình này từ bước 1.  
Chọn [Xóa tất cả các mục trên thẻ] trên màn hình ở bước 2 sẽ xóa tất cả mục đã thêm vào tab.



Trên màn hình [Chọn mục để đăng ký] để lưu hoặc xóa mục, bạn cũng có thể chạm vào các mục để chọn.  
Trên màn hình [Sắp xếp các mục đã đăng ký], bạn cũng có thể kéo các mục để thay đổi thứ tự hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

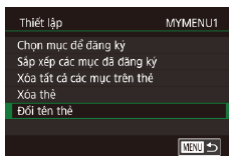
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Đổi tên tab danh mục riêng



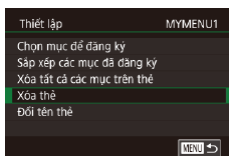
### 1 Chọn [Đổi tên thẻ].

- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần “Lưu mục menu chụp thường dùng (Danh mục riêng)” (📖109), chọn [Đổi tên thẻ] và nhấn nút [OK].

### 2 Thay đổi tên tab.

- Sử dụng bàn phím hiển thị để nhập tên tab mới (📖32).
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [OK].

## Xóa tab danh mục riêng



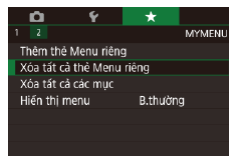
### 1 Chọn [Xóa thẻ].

- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần “Lưu mục menu chụp thường dùng (Danh mục riêng)” (📖109), chọn [Xóa thẻ] và nhấn nút [OK].

### 2 Xóa mục.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [OK].

## Xóa tất cả tab danh mục riêng hoặc tất cả mục



### 1 Chọn mục.

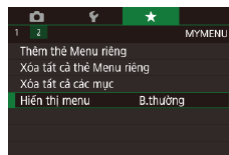
- Trên màn hình bước 1 trong phần “Lưu mục menu chụp thường dùng (Danh mục riêng)” (📖109), chọn [Xóa tất cả thẻ Menu riêng] hoặc [Xóa tất cả các mục], rồi nhấn nút [OK].

### 2 Xóa mục.

- Chọn [Xóa tất cả thẻ Menu riêng] sẽ xóa tất cả tab danh mục riêng và khôi phục tab [★] về mặc định.
- Chọn [Xóa tất cả các mục] sẽ xóa tất cả mục đã thêm vào tab từ [★1] đến [★5].

## Tùy chỉnh hiển thị tab danh mục riêng

Chỉ định màn hình sẽ hiển thị khi nhấn nút [MENU] trong chế độ chụp.



- Trên màn hình ở bước 1 trong phần “Lưu mục menu chụp thường dùng (Danh mục riêng)” (📖109), chọn [Hiển thị menu], rồi chọn mục mong muốn.

Hiển thị bình thường	Hiển thị menu gần đây nhất giống như hiển thị từ thao tác trước đó.
Hiển thị từ thẻ Menu riêng	Bắt đầu hiển thị từ màn hình tab [★].
Chỉ hiển thị thẻ Menu riêng	Giới hạn hiển thị đến màn hình tab [★].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chế độ xem lại

Xem lại ảnh, duyệt hoặc chỉnh sửa ảnh bằng nhiều cách thú vị

- Để thực hiện các thao tác này trên máy ảnh, nhấn nút [▶] để vào chế độ xem lại.

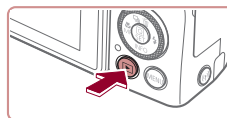


- Chức năng xem lại hoặc chỉnh sửa có thể không thực hiện được đối với những ảnh bị đổi tên hay chỉnh sửa trên máy tính hoặc được lấy từ máy ảnh khác.

## Xem lại

▶ Ảnh ▶ Phim

Sau khi chụp ảnh hoặc quay phim, bạn có thể xem lại trên màn hình như sau.



### 1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút [▶].
- Ảnh cuối cùng sẽ hiển thị.

### 2 Chọn ảnh.

- Để xem ảnh trước, nhấn nút [◀] hoặc xoay nút xoay [⦿] ngược chiều kim đồng hồ. Để xem ảnh sau, nhấn nút [▶] hoặc xoay nút xoay [⦿] theo chiều kim đồng hồ.
- Nhấn và giữ các nút [◀][▶] để duyệt nhanh ảnh.

- Để truy cập màn hình này (Chế độ hiển thị cuộn), xoay nhanh nút xoay [⦿]. Ở chế độ này, xoay nút xoay [⦿] để duyệt ảnh.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh, nhấn nút [⦿].
- Để duyệt ảnh được nhóm theo ngày chụp, nhấn các nút [▲][▼] trong chế độ hiển thị cuộn.
- Phim được đánh dấu bằng biểu tượng [SET ▶]. Để xem phim, chuyển sang bước 3.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





### 3 Xem phim.

- Để bắt đầu xem lại, nhấn nút để truy cập bảng điều khiển phim, nhấn các nút để chọn , rồi nhấn lại nút .



(1)

### 4 Điều chỉnh âm lượng.

- Nhấn các nút để điều chỉnh âm lượng.
- Ngay cả khi thang đo âm lượng (1) không còn hiển thị, bạn cũng có thể điều chỉnh âm lượng bằng cách nhấn các nút .

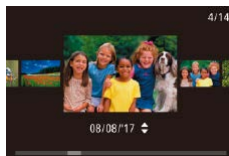
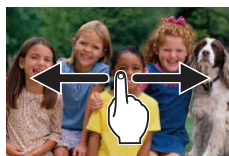
### 5 Tạm dừng xem lại.

- Để tạm dừng hoặc tiếp tục xem lại, nhấn nút .
- Sau khi phim kết thúc, biểu tượng hiển thị.



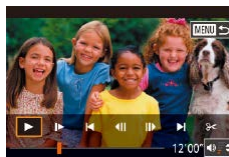
- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp.
- Đường trắng biểu thị tỷ lệ khung ảnh sẽ hiển thị khi xem ảnh RAW. Các đường này hiển thị ở trên cùng và dưới cùng của ảnh chụp với tỷ lệ khung ảnh **[16:9]** và ở hai bên trái phải của ảnh chụp với tỷ lệ khung ảnh **[4:3]** hoặc **[1:1]**.
- Để tắt Hiển thị cuộn, chọn MENU > tab > [Hiện thị cuộn] > [Tắt].
- Để hiển thị ảnh gần đây nhất khi vào chế độ xem lại, chọn MENU > tab > [Tiếp tục lại] > [Ảnh cuối].
- Để thay đổi hiệu ứng chuyển tiếp giữa các ảnh, truy cập MENU > chọn hiệu ứng mong muốn trên tab > [Hiệu ứng chuyển].

## Thao tác với màn hình cảm ứng



- Để xem ảnh sau, kéo sang trái ngang màn hình. Để xem ảnh trước, kéo sang phải.

- Để truy cập chế độ hiển thị cuộn, kéo nhanh sang trái hoặc sang phải nhiều lần.
- Bạn cũng có thể duyệt ảnh trong chế độ hiển thị cuộn bằng cách kéo sang trái hoặc sang phải.
- Chạm vào ảnh ở giữa sẽ trở về hiển thị từng ảnh.
- Để duyệt ảnh được nhóm theo ngày chụp trong chế độ hiển thị cuộn, kéo nhanh lên hoặc xuống.
- Để bắt đầu xem lại phim, chạm vào biểu tượng ở bước 2 trong phần “Xem lại” 111).
- Để điều chỉnh âm lượng trong khi xem lại phim, kéo nhanh lên hoặc xuống qua màn hình.



- Để dừng xem lại, chạm vào màn hình. Màn hình ở bên trái hiển thị và bạn có thể thực hiện các thao tác sau.
- Chạm vào biểu tượng để hiển thị thanh âm lượng, rồi chạm vào để điều chỉnh âm lượng. Khi âm lượng là 0, biểu tượng sẽ hiển thị.
- Để chuyển khung, chạm vào thanh cuộn hoặc kéo sang trái hoặc sang phải.
- Để tiếp tục xem lại, chạm vào biểu tượng .

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



- Chạm vào biểu tượng [MENU] để quay lại màn hình ở bước 2 trong phần “Xem lại” (111).

## Chuyển chế độ hiển thị

▶ Ảnh ▶ Phim

Nhấn nút [▼] ở chế độ xem lại để chuyển từ chế độ không hiển thị thông tin sang hiển thị thông tin 1 (thông tin cơ bản) rồi sang hiển thị thông tin 2 – 5 (chi tiết).

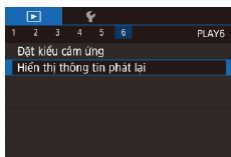
Trong khi máy ảnh đang bật, mở màn hình để bật, khung ngắm sẽ tắt. Tương tự, đóng màn hình (quay về thân máy ảnh) để tắt và khung ngắm sẽ bật (21).



- Không thể chuyển chế độ hiển thị khi máy ảnh đang kết nối với các thiết bị khác ngoại trừ máy in qua Wi-Fi.

## Tùy chỉnh thông tin chụp hiển thị

Tùy chỉnh thông tin được hiển thị trên mỗi màn hình. Để tìm hiểu chi tiết về thông tin khả dụng, tham khảo phần “Trong khi xem lại” (205).



### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Hiện thị thông tin phát lại] trên tab [6], rồi nhấn nút [SET].



### 2 Chọn thông tin hiển thị.

- Chọn thông tin cần hiển thị, rồi nhấn nút [SET] để thêm dấu [✓].
- Để quay lại màn hình menu, nhấn nút [MENU].



- Tham khảo hiển thị mẫu với các tùy chọn đã chọn ở bước 2 trong hình bên trái.

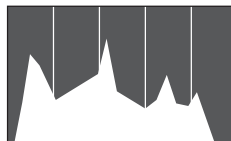
## Cảnh báo dư sáng (đối với vùng sáng trong ảnh)

▶ Ảnh ▶ Phim

Trong chế độ hiển thị thông tin chi tiết, các vùng sáng bị lóa trong ảnh sẽ nhấp nháy trên màn hình (113).

## Biểu đồ

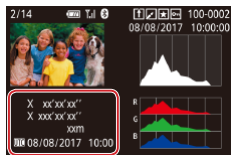
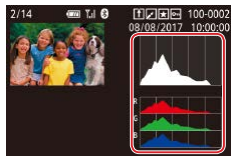
▶ Ảnh ▶ Phim



- Đồ thị ở trên cùng thông tin hiển thị 2 – 5 được gọi là biểu đồ, thể hiện phân phối độ sáng trong ảnh. Trục ngang thể hiện mức độ sáng và trục dọc thể hiện phân phối sáng ở từng mức độ. Xem biểu đồ giúp kiểm tra phơi sáng.

## Biểu đồ RGB, Hiển thị thông tin GPS

▶ Ảnh ▶ Phim



- Biểu đồ RGB của thông tin hiển thị 3 thể hiện phân phối các màu đỏ, xanh lá cây và xanh da trời trong ảnh. Trục ngang thể hiện độ sáng R, G hoặc B và trục dọc thể hiện phân phối sáng ở mức độ tương ứng. Bạn có thể xem biểu đồ này để kiểm tra đặc tính màu ảnh.
- Ảnh và phim được ghi có thể được định vị sử dụng thông tin GPS (như vĩ độ, kinh độ và độ cao) từ smartphone đã bật Bluetooth (164). Bạn có thể xem lại các thông tin này trong hiển thị thông tin GPS.
- Vĩ độ, kinh độ, độ cao và UTC (ngày giờ chụp) được liệt kê từ trên xuống dưới.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Đối với các mục không sẵn có trên smartphone hoặc ghi không chính xác, biểu tượng [...] hiển thị thay cho các giá trị số.



- Biểu đồ RGB cũng có thể hiển thị ở phía trên cùng các màn hình hiển thị thông tin 2 – 5. Chọn một trong các tùy chọn hiển thị thông tin từ 2 đến 5 trong [Hiển thị thông tin phát lại] của tab [▶6], nhấn nút [▶6], chọn [RGB] rồi nhấn nút [SET]. Lưu ý rằng màn hình hiển thị thông tin 3 sẽ hiển thị biểu đồ độ sáng ở phía dưới cùng màn hình.
- Bạn cũng có thể truy cập biểu đồ độ sáng trong khi chụp (104, 204).
- UTC: Giờ quốc tế phối hợp, tương tự như giờ chuẩn GMT
- Thông tin GPS sẽ không hiển thị đối với ảnh thiếu thông tin này.



- Bạn cũng có thể chuyển giữa biểu đồ RGB và hiển thị thông tin GPS bằng cách kéo nửa dưới màn hình lên trên hoặc xuống dưới trong hiển thị thông tin chi tiết.

## Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest)

▶ Ảnh ▶ Phim

Xem phim digest được ghi tự động trong chế độ [▶6] (37) vào ngày chụp ảnh như sau.



### 1 Chọn ảnh.

- Ảnh chụp ở chế độ [▶6] sẽ được gắn nhãn với biểu tượng [SET ▶6].
- Chọn ảnh gắn với biểu tượng [SET ▶6] và nhấn nút [▶6].

### 2 Xem phim digest.

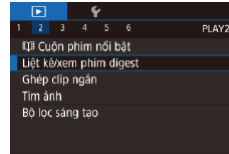
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [▶6], rồi nhấn nút [▶6].
- Phim được ghi tự động vào ngày chụp ảnh sẽ được phát lại từ đầu.



- Khi bạn sử dụng máy ảnh đã tắt hiển thị thông tin, sau một lát, biểu tượng [SET ▶6] sẽ không còn hiển thị (113).

## Xem theo ngày

Có thể xem phim digest theo ngày.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Liệt kê/xem phim digest] trên tab [▶2], rồi chạm vào ngày (31).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Kiểm tra người được nhận diện trong Face ID

► Ảnh ► Phim

Nếu bạn chuyển máy ảnh sang chế độ hiển thị thông tin đơn giản (📖 113), tên của tối đa năm người được nhận diện đã đăng ký trong Face ID (📖 45) sẽ hiển thị.



- Nhấn nút [▼] nhiều lần đến khi màn hình thông tin đơn giản bật, sau đó nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn ảnh.
- Tên sẽ hiển thị trên người được nhận diện.



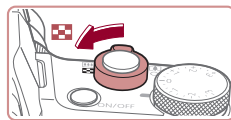
- Nếu không muốn hiển thị tên trên ảnh chụp sử dụng Face ID, chọn MENU (📖 31) > tab [📺] 3 > [Th/tin Face ID] > [Tên hiển thị] > [Tắt].

## Duyệt và lọc ảnh

### Xác định vị trí ảnh trong bảng kê

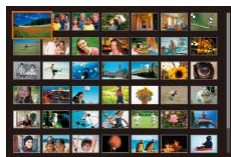
► Ảnh ► Phim

Bạn có thể nhanh chóng tìm thấy ảnh bằng cách hiển thị nhiều ảnh trong bảng kê.



#### 1 Hiển thị ảnh trong bảng kê.

- Di chuyển cần gạt zoom về phía [📺] để hiển thị ảnh trong bảng kê. Di chuyển lại cần gạt sẽ tăng số lượng ảnh hiển thị.
- Để hiển thị ít ảnh hơn, di chuyển cần gạt zoom về phía [📺]. Mỗi lần bạn di chuyển cần gạt sẽ có ít ảnh hiển thị hơn.



#### 2 Chọn ảnh.

- Xoay nút xoay [🌀] để cuộn ảnh.
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ảnh.
- Khung màu cam hiển thị xung quanh ảnh đã chọn.
- Nhấn nút [📺] để xem ảnh đã chọn ở chế độ hiển thị từng ảnh.



- Để tắt hiệu ứng 3D (hiển thị khi bạn giữ các nút [▲][▼] hoặc xoay nhanh nút xoay [🌀]), chọn MENU (📖 31) > tab [📺] 5 > [H/ứng d/mục] > [Tắt].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

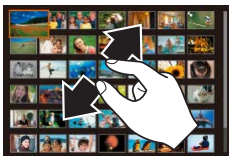
Chỉ mục



## Thao tác với màn hình cảm ứng



- Kẹp hai ngón tay lại để chuyển từ hiển thị từng ảnh sang hiển thị bằng kê.
- Để xem nhiều ảnh thu nhỏ hơn trên một màn hình, kẹp lại lần nữa.
- Kéo lên hoặc xuống trên màn hình để duyệt các ảnh hiển thị.



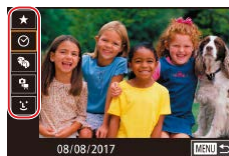
- Để xem ít ảnh thu nhỏ hơn trên một màn hình, mở rộng ngón tay sang hai bên.
- Chạm vào ảnh để chọn và chạm lại để xem dưới dạng hiển thị từng ảnh.

## Tìm kiếm ảnh phù hợp với điều kiện được chỉ định

► Ảnh ► Phim

Nhanh chóng tìm thấy ảnh mong muốn trên thẻ nhớ bằng cách lọc hiển thị ảnh theo điều kiện chỉ định. Bạn cũng có thể chống xóa (📖121) hoặc xóa (🗑️123) tất cả ảnh này cùng lúc.

★ Ưu thích	Hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích (📖126).
📅 Ngày chụp	Hiển thị ảnh chụp theo ngày cụ thể.
👤 Người	Hiển thị ảnh với khuôn mặt được nhận diện.
📷 Ảnh/Phim	Hiển thị ảnh, phim hoặc phim được quay trong chế độ [📷] (📖37).
👤 Tên	Hiển thị ảnh của người đã đăng ký (📖45).



### 1 Chọn điều kiện đầu tiên.

- Trong hiển thị từng ảnh, nhấn nút [📷], chọn [📷] trong menu và chọn điều kiện.
- Khi chọn [★] hoặc [👤], bạn chỉ có thể xem ảnh phù hợp với điều kiện này bằng cách nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]. Để thực hiện một thao tác cho tất cả các ảnh, nhấn nút [📷] và chuyển sang bước 3.

### 2 Chọn điều kiện thứ hai và xem ảnh được lọc.

- Khi bạn chọn [📷] hoặc [📷] làm điều kiện đầu tiên, chọn điều kiện thứ hai bằng cách nhấn các nút [◀][▶], rồi xoay nút xoay [🌀] để chỉ xem những ảnh thỏa mãn điều kiện.
- Để chuyển sang hiển thị ảnh được lọc, nhấn nút [📷] và chuyển sang bước 3.
- Khi bạn chọn [📷] làm điều kiện đầu tiên, nhấn nút [📷], rồi nhấn các nút [▶][◀][▶][▶] trên màn hình tiếp theo để chọn người.

### 3 Xem ảnh được lọc.

- Ảnh phù hợp với các điều kiện của bạn sẽ hiển thị trong khung màu vàng. Để chỉ xem những ảnh này, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀].
- Để hủy hiển thị lọc, nhấn nút [📷], chọn [📷] trong menu, rồi nhấn lại nút [📷].



- Khi máy ảnh phát hiện không có ảnh nào tương ứng với một số điều kiện thì những điều kiện đó sẽ không chọn được.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Để hiển thị hoặc ẩn thông tin, nhấn nút [▼] ở bước 3.
- Các tùy chọn xem ảnh được tìm thấy (ở bước 3) bao gồm "Xác định vị trí ảnh trong bảng kê" (📖115), "Phóng to ảnh" (📖120) và "Xem trình chiếu" (📖121). Bạn cũng có thể áp dụng các thao tác với ảnh cho tất cả ảnh được tìm thấy, bằng cách chọn [B.vệ Tắt cả ảnh ở T.kiểm] trong phần "Chống xóa ảnh" (📖121) hoặc [Chọn tất cả hình Tìm kiếm] trong phần "Xóa nhiều ảnh cùng lúc" (📖124), "Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)" (📖194) hoặc "Thêm ảnh vào sách ảnh" (📖197).
- Nếu chỉnh sửa ảnh và lưu thành ảnh mới (📖128 – 📖135), thông báo sẽ hiển thị và các ảnh được tìm thấy sẽ không còn hiển thị.



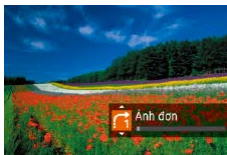
- Bạn cũng có thể chọn điều kiện bằng cách chạm vào màn hình ở bước 1 và 2.
- Sau khi chọn điều kiện, có thể xem ảnh phù hợp với các điều kiện của bạn bằng cách chạm lại vào điều kiện.

## Sử dụng nút xoay trước để nhảy giữa các ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Sử dụng nút xoay trước để tìm và chuyển nhanh giữa các ảnh mong muốn bằng cách lọc hiển thị ảnh theo điều kiện chỉ định.

🔍 Đến ưa thích	Hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích (📖126).
📅 Đến ngày	Chuyển tới ảnh đầu tiên trong mỗi nhóm ảnh được chụp trong cùng ngày.
🔍 Ảnh đơn	Nhảy 1 ảnh một lần.
🔍 Nhảy 10 ảnh	Nhảy 10 ảnh một lần.
🔍 Nhảy 100 ảnh	Nhảy 100 ảnh một lần.



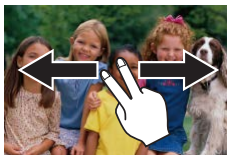
### 1 Chọn điều kiện.

- Chọn điều kiện (hoặc cách nhảy ảnh) trong chế độ hiển thị từng ảnh bằng cách xoay nút xoay [🔍] rồi ngay lập tức nhấn các nút [▶][▼].

### 2 Xem các ảnh phù hợp với điều kiện chỉ định hoặc nhảy ảnh theo số lượng đã chỉ định.

- Xoay nút xoay [🔍] để chỉ xem ảnh phù hợp với điều kiện hoặc nhảy ảnh theo số lượng ảnh cụ thể về phía trước hoặc phía sau.

### Thao tác với màn hình cảm ứng



- Bạn cũng có thể chuyển tới ảnh trước hoặc ảnh kế tiếp theo cách nhảy ảnh đã chọn ở bước 1 trong phần "Sử dụng nút xoay trước để nhảy giữa các ảnh" (📖117) bằng cách dùng hai ngón tay kéo sang trái hoặc sang phải.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm

► Ảnh ► Phim

Ảnh riêng lẻ trong chế độ [📷] (📖68) được lưu dưới dạng nhóm, do đó chỉ có ảnh đầu tiên trong nhóm hiển thị. Tuy nhiên, bạn cũng có thể xem riêng từng ảnh.



### 1 Chọn ảnh đã được nhóm.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn ảnh gắn với biểu tượng [SET 📷].



### 2 Chọn [📷].

- Nhấn nút [📷], rồi chọn [📷] trong menu (📖30).



### 3 Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chỉ hiển thị ảnh trong nhóm.
- Để hủy xem lại ảnh theo nhóm, nhấn nút [📷], chọn [📷] trong menu, rồi nhấn lại nút [📷] (📖30).



- Trong khi xem lại kiểu nhóm (bước 3), bạn có thể duyệt nhanh ảnh "Xác định vị trí ảnh trong bảng kê" (📖115) và phóng to ảnh "Phóng to ảnh" (📖120). Bạn có thể áp dụng thao tác cùng lúc cho tất cả ảnh trong nhóm bằng cách chọn [Bảo vệ Tất cả ảnh ở Nhóm] trong phần "Chống xóa ảnh" (📖121), [Tắt cả ảnh trong nhóm] trong phần "Xóa nhiều ảnh cùng lúc" (📖124), [Chọn tất cả trong nhóm] trong phần "Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)" (📖194) hoặc [Chọn tất cả ảnh] trong phần "Thêm ảnh vào sách ảnh" (📖197).
- Để bỏ nhóm các ảnh và hiển thị riêng từng ảnh, chọn MENU (📖31) > tab [▶]5 > [Nhóm ảnh] > [Tắt] (📖31). Tuy nhiên, không thể bỏ nhóm các ảnh đã nhóm trong khi xem lại riêng từng ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chỉnh sửa thông tin Face ID

Trong khi xem lại, nếu phát hiện tên không chính xác, bạn có thể thay đổi hoặc xóa tên.

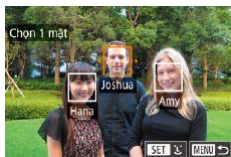
Tuy nhiên, bạn không thể thêm tên cho người không được nhận diện bằng Face ID (tên không hiển thị) và người có tên đã bị xóa.

### Thay đổi tên



#### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Th/tin Face ID] trên tab [▶]3] (📖31).
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Sửa th/tin ID], rồi nhấn nút [🔍].



#### 2 Chọn ảnh.

- Thực hiện theo các bước trong phần “Kiểm tra người được nhận diện trong Face ID” (📖115), chọn ảnh và nhấn nút [🔍].
- Khung màu cam hiển thị quanh khuôn mặt đã chọn. Khi nhiều tên hiển thị trong một ảnh, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn tên cần đổi, rồi nhấn nút [🔍].



#### 3 Chọn tùy chọn chỉnh sửa.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Ghi đề], rồi nhấn nút [🔍].

#### 4 Chọn tên người để ghi đề.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Ghi đề và thêm thông tin khuôn mặt” (📖48) để chọn tên của người bạn muốn ghi đề.



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình [Sửa th/tin ID] bằng cách chạm vào ảnh trên màn hình ở bước 2, chạm vào [SET] để hiển thị khung màu cam, rồi chạm vào khuôn mặt để ghi đề tên.
- Bạn cũng có thể chọn tùy chọn chỉnh sửa bằng cách chạm vào tùy chọn ở bước 3.

### Xóa tên

- Trên màn hình hiển thị ở bước 3 trong phần “Thay đổi tên” (📖119), chọn [Xóa] và nhấn nút [🔍].
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🔍].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

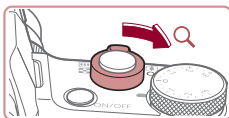
Chỉ mục



## Tùy chọn xem ảnh

### ■ Phóng to ảnh

► Ảnh ► Phim



(1)

#### 1 Phóng to ảnh.

- Di chuyển cần gạt zoom về phía [Q] sẽ phóng to ảnh. Bạn có thể phóng to ảnh tối đa khoảng 10 lần bằng cách tiếp tục giữ cần gạt zoom.
- Để dễ nhận biết, màn hình xuất hiện khung chỉ vị trí ước chừng của khu vực ảnh hiển thị (1).
- Để thu nhỏ, di chuyển cần gạt zoom về phía [Q]. Bạn có thể quay lại chế độ hiển thị từng ảnh bằng cách tiếp tục giữ cần gạt zoom.

#### 2 Di chuyển vị trí hiển thị và chuyển các ảnh nếu cần.

- Để di chuyển vị trí hiển thị, nhấn các nút [▲][▼][◀][▶].
- Để chuyển sang các ảnh khác khi zoom, xoay nút xoay [DISP].



- Bạn có thể quay trở lại chế độ hiển thị từng ảnh từ chế độ hiển thị phóng to bằng cách nhấn nút [MENU].
- Bạn có thể kiểm tra lấy nét khi biểu tượng [SET] hiển thị bằng cách nhấn nút [AF-ON] để hiển thị vị trí lấy nét (Kiểm tra nét). Khi nhiều vị trí được lấy nét, nhấn nút [AF-ON] liên tục để chuyển sang các vị trí khác.

### Thao tác với màn hình cảm ứng



- Mở rộng hai ngón tay (kéo ra) để phóng to.
- Bạn có thể phóng to ảnh tối đa khoảng 10 lần bằng cách lặp lại thao tác này.
- Để di chuyển vị trí hiển thị, kéo ngang màn hình.
- Kẹp hai ngón tay lại để thu nhỏ.
- Chạm vào biểu tượng [MENU] để khôi phục hiển thị từng ảnh.

### Phóng to bằng cách chạm hai lần



- Chạm nhanh màn hình hai lần để phóng to ảnh khoảng 3 lần.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh từ hiển thị phóng to, chạm nhanh màn hình hai lần.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

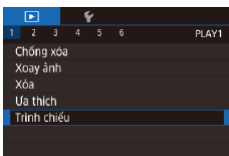
Chỉ mục



## Xem trình chiếu

► Ảnh ► Phim

Tự động xem lại ảnh trong thẻ nhớ theo quy trình bên dưới.



- Nhấn nút **[MENU]**, rồi chọn [Trình chiếu] trên tab **[▶] 1** (📖31).
- Nhấn các nút **[▲]**/**[▼]** hoặc xoay nút xoay **[🌀]** để chọn [Bật], rồi nhấn nút **[🔍]**.
- Trình chiếu sẽ bắt đầu sau khi thông báo [Đang tải ảnh] hiển thị vài giây.
- Nhấn nút **[MENU]** để dừng trình chiếu.



- Chức năng tiết kiệm pin của máy ảnh (📖27) tắt trong khi trình chiếu.



- Để tạm dừng hoặc tiếp tục trình chiếu, nhấn nút **[🔍]**.
- Bạn có thể chuyển sang ảnh khác trong khi xem lại bằng cách nhấn các nút **[◀]**/**[▶]** hoặc xoay nút xoay **[🌀]**. Để xem nhanh hoặc tua nhanh, nhấn giữ các nút **[◀]**/**[▶]**.
- Bạn có thể định cấu hình lặp lại trình chiếu, thời gian hiển thị cho mỗi ảnh và hiệu ứng chuyển tiếp giữa các ảnh trên màn hình truy cập bằng cách chọn [Thiết lập] và nhấn nút **[🔍]** (📖31).



- Bạn cũng có thể dừng trình chiếu bằng cách chạm vào màn hình.

## Chống xóa ảnh

► Ảnh ► Phim

Bảo vệ các ảnh quan trọng khỏi bị vô tình xóa (📖123).



- Nhấn nút **[🔍]**, chọn **[🔑]** trong menu, rồi chọn **[🔑]** (nhấn các nút **[◀]**/**[▶]** hoặc xoay nút xoay **[🌀]**). **[🔑]** sẽ hiển thị.
- Để hủy chống xóa, chọn [OFF]. **[🔑]** sẽ không còn hiển thị.

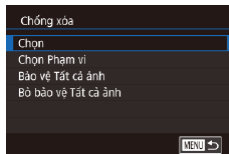


- Ảnh được cài đặt chống xóa trên thẻ nhớ sẽ bị xóa nếu bạn định dạng thẻ (📖171).



- Ảnh được cài đặt chống xóa sẽ không bị xóa khi dùng chức năng xóa của máy ảnh. Để xóa ảnh bằng cách này, trước tiên hủy chống xóa.

## Sử dụng menu



### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút **[MENU]** và chọn [Chống xóa] trên tab **[▶] 1** (📖31).

### 2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Chọn tùy chỉnh mong muốn (📖31).
- Để quay lại màn hình menu, nhấn nút **[MENU]**.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chọn ảnh riêng lẻ

### 1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo quy trình trong phần “Sử dụng menu” (📖 121), chọn [Chọn] rồi nhấn nút [🔍].

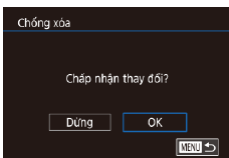


### 2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🔍] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [🔍]. [📄] sẽ hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút [🔍]. [📄] sẽ không còn hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.

### 3 Chống xóa ảnh.

- Nhấn nút [MENU]. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🔍] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🔍].



- Ảnh sẽ không được cài đặt chống xóa nếu bạn chuyển sang chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 3.

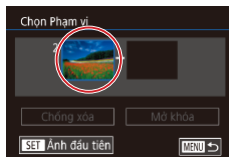


- Bạn cũng có thể chọn hoặc xóa ảnh bằng cách chạm vào màn hình ở bước 2, đồng thời có thể chạm vào [MENU] để truy cập màn hình xác nhận.
- Bạn cũng có thể chống xóa ảnh bằng cách chạm vào [OK] trên màn hình ở bước 3.

## Chọn phạm vi

### 1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo quy trình trong phần “Sử dụng menu” (📖 121), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút [🔍].

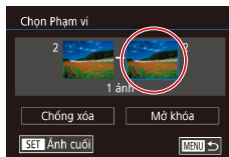


### 2 Chọn ảnh đầu tiên.

- Nhấn nút [🔍].



- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🔍] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [🔍].



### 3 Chọn ảnh cuối.

- Nhấn nút [▶] để chọn [Ảnh cuối], rồi nhấn nút [🔍].



- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🔍] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [🔍].
- Không thể chọn ảnh trước ảnh đầu tiên làm ảnh cuối.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

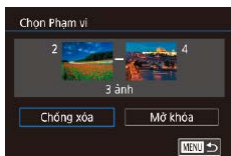
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





#### 4 Chống xóa ảnh.

- Nhấn nút [▼] để chọn [Chống xóa], rồi nhấn nút [🔒].



- Để hủy chống xóa cho các nhóm ảnh, chọn [Mở khóa] ở bước 4.

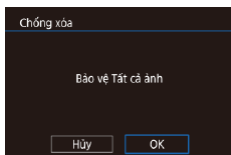


- Bạn cũng có thể hiển thị màn hình để chọn ảnh đầu hoặc ảnh cuối bằng cách chạm vào ảnh trên màn hình trên cùng ở bước 2 hoặc bước 3.
- Bạn cũng có thể chống xóa ảnh bằng cách chạm vào [Chống xóa] trên màn hình ở bước 4.

### Chống xóa tất cả ảnh cùng lúc

#### 1 Chọn [Bảo vệ Tất cả ảnh].

- Thực hiện theo quy trình trong phần “Sử dụng menu” (📖121), chọn [Bảo vệ Tất cả ảnh] rồi nhấn nút [🔒].



#### 2 Chống xóa ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🔒].

### Hủy chống xóa tất cả ảnh cùng lúc

Bạn có thể hủy chế độ chống xóa tất cả ảnh cùng lúc.

Để hủy chống xóa, chọn [Bỏ bảo vệ Tất cả ảnh] ở bước 1 trong phần “Chống xóa tất cả ảnh cùng lúc”, rồi hoàn tất bước 2.

## Xóa ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể chọn và xóa lần lượt những ảnh không cần thiết. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh. Tuy nhiên, không thể xóa những ảnh đã được cài đặt chống xóa (📖121).

#### 1 Chọn ảnh để xóa.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn ảnh.

#### 2 Xóa ảnh.

- Nhấn nút [▲].
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Xóa], rồi nhấn nút [🔒].
- Ảnh hiện tại được xóa.
- Để hủy xóa, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Hủy], rồi nhấn nút [🔒].



- Với ảnh được chụp ở cả hai định dạng RAW và JPEG, nhấn nút [▲] trong khi ảnh hiển thị sẽ xuất hiện các lựa chọn [Xóa RAW], [Xóa JPEG] hoặc [Xóa RAW+JPEG].



- Bạn cũng có thể chạm vào [Xóa] trên màn hình ở bước 2 để xóa ảnh hiện tại.
- Bạn cũng có thể xóa ảnh bằng cách sử dụng Kiểu cảm ứng (📖127).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

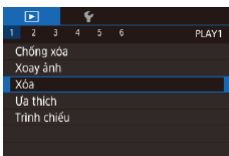
Chỉ mục



## Xóa nhiều ảnh cùng lúc

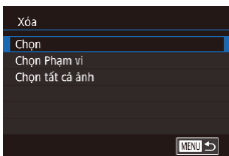
Bạn có thể chọn xóa nhiều ảnh cùng lúc. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh. Tuy nhiên, không thể xóa những ảnh đã được cài đặt chống xóa (📖 121).

### Chọn phương pháp lựa chọn



#### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], rồi chọn [Xóa] trên tab [📷] (📖 31).



#### 2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn phương pháp lựa chọn, rồi nhấn nút [📷].
- Để quay lại màn hình menu, nhấn nút [MENU].

## Chọn ảnh riêng lẻ

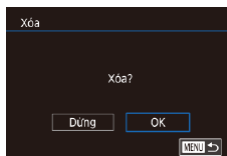
#### 1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖 124), chọn [Chọn] rồi nhấn nút [📷].



#### 2 Chọn ảnh.

- Khi bạn chọn ảnh theo bước 2 trong phần “Chọn ảnh riêng lẻ” (📖 122), biểu tượng [✓] hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút [📷]. [✓] sẽ không còn hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.



#### 3 Xóa ảnh.

- Nhấn nút [MENU]. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [📷].



- Nếu chọn ảnh được chụp ở cả hai định dạng RAW và JPEG, cả hai phiên bản đều bị xóa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



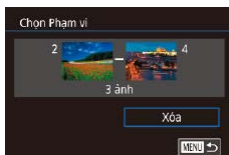
## Chọn phạm vi

### 1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖 124), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút [🔍].

### 2 Chọn ảnh.

- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần “Chọn phạm vi” (📖 122) để chỉ định ảnh.



### 3 Xóa ảnh.

- Nhấn nút [▼] để chọn [Xóa], rồi nhấn nút [🔍].

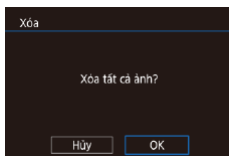
## Chỉ định tất cả ảnh cùng lúc

### 1 Chọn [Chọn tất cả ảnh].

- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖 124), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút [🔍].

### 2 Xóa ảnh.

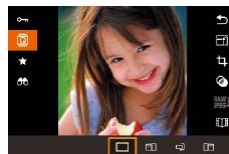
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🔍].



## Xoay ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Thay đổi hướng ảnh và lưu ảnh như sau.



### 1 Chọn [🔍].

- Nhấn nút [🔍], rồi chọn [🔍] trong menu (📖 30).



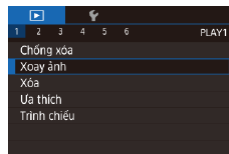
### 2 Xoay ảnh.

- Nhấn nút [◀] hoặc [▶], để điều chỉnh theo hướng mong muốn. Mỗi lần bạn nhấn nút, ảnh được xoay 90°. Nhấn nút [🔍] để hoàn tất thiết lập.



- Không thể thực hiện xoay khi [Xoay hình] được đặt thành [Tắt] (📖 126).

## Sử dụng menu



### 1 Chọn [Xoay ảnh].

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Xoay ảnh] trên tab [▶] 1 (📖 31).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





## 2 Xoay ảnh.

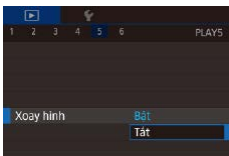
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn ảnh.
- Ảnh được xoay 90° mỗi lần bạn nhấn nút [🌀].
- Để quay lại màn hình menu, nhấn nút [MENU].



- Trên màn hình ở bước 2, bạn cũng có thể chạm vào [SET] để xoay ảnh hoặc chạm vào [MENU] để quay lại màn hình menu.

## Tắt xoay ảnh tự động

Thực hiện theo các bước sau để tắt chế độ xoay ảnh tự động dựa theo hướng máy ảnh hiện tại.



- Nhấn nút [MENU], chọn [Xoay hình] trên tab [▶]5, rồi chọn [Tắt] (📖31).



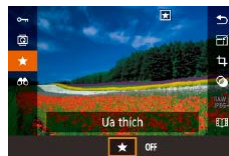
- Không thể xoay ảnh (📖125) khi bạn đặt [Xoay hình] thành [Tắt]. Ngoài ra, ảnh đã được xoay sẽ hiển thị theo hướng ban đầu.

## Đánh dấu ảnh yêu thích

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể sắp xếp ảnh bằng cách đánh dấu ảnh yêu thích. Bằng cách chọn một mục trong xem lại ảnh chọn lọc, bạn có thể thực hiện các thao tác sau cho tất cả ảnh trong mục này.

- “Xem lại” (📖111), “Xem trình chiếu” (📖121), “Chống xóa ảnh” (📖121), “Xóa ảnh” (📖123), “Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)” (📖194), “Thêm ảnh vào sách ảnh” (📖197)



- Nhấn nút [🌀], rồi chọn [★] trong menu (📖30).
- Để hủy đánh dấu ảnh, lặp lại quy trình này và chọn [OFF], rồi nhấn nút [🌀].

## Sử dụng menu



### 1 Chọn [Ua thích].

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Ua thích] trên tab [▶]1 (📖31).



### 2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [🌀]. [★] sẽ hiển thị.
- Để hủy đánh dấu ảnh, nhấn lại nút [🌀]. [★] sẽ không còn hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

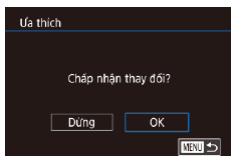
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





### 3 Hoàn tất quá trình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU]. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [⦿] để chọn [OK], rồi nhấn nút [⦿].



- Ảnh sẽ không được đánh dấu ưa thích nếu bạn chuyển sang chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 3.



- Đánh dấu ảnh yêu thích để thuận tiện hơn khi tạo album (📖136).



- Bạn cũng có thể chọn hoặc xóa ảnh hiện tại bằng cách chạm vào màn hình ở bước 2.
- Cũng có thể đánh dấu ảnh ưa thích bằng cách sử dụng Kiểu cảm ứng (📖127).

## Điều khiển tiện dụng: Kiểu cảm ứng

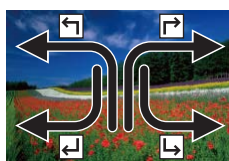
▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể nhanh chóng và dễ dàng khởi động các chức năng đã gán cho 4 thao tác với màn hình cảm ứng (Kiểu cảm ứng) trong khi hiển thị từng ảnh.

### Sử dụng chức năng của Kiểu cảm ứng



- Kéo ngang màn hình như hình minh họa.
- Chức năng được gán cho [◀] sẽ khởi động.



- Tương tự, bạn cũng có thể khởi động chức năng được gán cho [▶], [↶] và [↷] bằng cách kéo ngang màn hình.
- Tùy chỉnh các chức năng được gán cho Kiểu cảm ứng như mong muốn.

### Thay đổi chức năng của Kiểu cảm ứng

Đơn giản hóa các thao tác máy ảnh hay sử dụng bằng cách gán lại kiểu kéo cho các thao tác này như mong muốn.

#### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU], rồi chọn [Đặt kiểu cảm ứng] trên tab [📺6] (📖31).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





## 2 Gán chức năng cho Kiểu cảm ứng.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn kiểu kéo, rồi nhấn nút [🌀].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn một chức năng muốn gán.

## Chức năng có thể gán

Trình chiếu	Bắt đầu trình chiếu.
Xóa	Xóa ảnh.
Chống xóa	Chống xóa ảnh hoặc hủy chống xóa.
Xoay ảnh	Xoay ảnh.
Ưu thích	Đánh dấu ảnh ưa thích hoặc bỏ đánh dấu ảnh.
Ưu thích kế	Chuyển sang hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích kế tiếp.
Ưu thích trước	Chuyển sang hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích phía trước.
Ngày tiếp theo	Chuyển sang hiển thị ảnh đầu tiên được chụp trong ngày kế tiếp.
Ngày trước đó	Chuyển sang hiển thị ảnh đầu tiên được chụp trong ngày trước đó.
Đến máy ảnh	Truy cập màn hình kết nối Wi-Fi. Để tìm hiểu chi tiết về Wi-Fi, tham khảo phần "Tính năng không dây" (📖 141).
Đến Smartphone	
Đến máy tính	
Đến máy in	
Đến dịch vụ Web	

## Chỉnh sửa ảnh



- Chỉ có thể chỉnh sửa ảnh (📖 128 – 📖 131) khi thẻ nhớ đủ dung lượng trống.

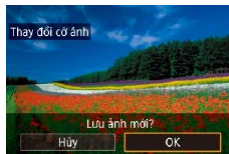


- Bạn có thể truy cập màn hình chỉnh sửa cho các chức năng khác nhau bằng cách chạm vào chức năng trong menu rồi chạm vào ảnh.
- Khi [MENU] hiển thị trên màn hình chỉnh sửa, bạn có thể chạm vào [MENU] thay vì nhấn nút [MENU] nếu muốn.
- Khi [SET] hiển thị trên màn hình chỉnh sửa, bạn có thể chạm vào [SET] thay vì nhấn nút [🌀] nếu muốn.

## Thay đổi cỡ ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Lưu bản sao ảnh với độ phân giải ảnh thấp hơn.



## 1 Chọn cỡ ảnh.

- Nhấn nút [🌀], chọn [E1] trong menu và chọn cỡ ảnh (📖 30).
- Nhấn nút [🌀].

## 2 Lưu ảnh mới.

- Sau khi thông báo [Lưu ảnh mới?] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🌀].
- Ảnh được lưu thành tập tin mới.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

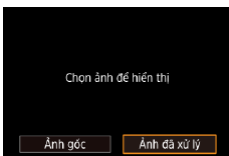
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





### 3 Xem lại ảnh mới.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Ảnh đã xử lý], rồi nhấn nút [📄].
- Ảnh đã lưu hiển thị.



- Không thể chỉnh sửa ảnh chụp ở thiết lập độ phân giải [S2].
- Không thể chỉnh sửa ảnh RAW.

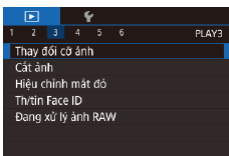


- Không thể thay đổi cỡ ảnh lên độ phân giải cao hơn.



- Bạn cũng có thể xem ảnh đã lưu bằng cách chạm vào [Ảnh đã xử lý] trên màn hình ở bước 3.

## Sử dụng menu



### 1 Chọn [Thay đổi cỡ ảnh].

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Thay đổi cỡ ảnh] trên tab [▶] 3 (📖31).

### 2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [📄].

### 3 Chọn cỡ ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn kích cỡ, rồi nhấn nút [📄].



### 4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần "Thay đổi cỡ ảnh" (📖128).
- Nhấn nút [MENU], rồi thực hiện theo bước 3 trong phần "Thay đổi cỡ ảnh" (📖128).

## Cắt ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể chỉ định một phần ảnh để lưu thành tập tin ảnh riêng biệt.

### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [📄], chọn [📏] trong menu, rồi nhấn nút [📄] (📖30).

### 2 Thay đổi cỡ ảnh, di chuyển và điều chỉnh tỷ lệ khung ảnh của khung cắt ảnh.

- Để thay đổi cỡ khung, di chuyển cần gạt zoom.
- Để di chuyển khung, nhấn các nút [▲][▼][◀][▶].
- Để thay đổi hướng khung, xoay nút xoay [🌀] để chọn [📏], rồi nhấn nút [📄].
- Để thay đổi tỷ lệ khung ảnh của khung, xoay nút xoay [🌀] để chọn [📏]. Để chuyển qua lại giữa các tỷ lệ khung ảnh ([3:2], [16:9], [4:3] và [1:1]), nhấn nhiều lần nút [📄].



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



### 3 Xem trước ảnh cắt.

- Xoay nút xoay (🔄) để chọn [C].
- Để chuyển hiển thị giữa ảnh cắt và khung cắt ảnh, nhấn nhiều lần nút [🔄].

### 4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Xoay nút xoay (🔄) để chọn [L], rồi nhấn nút [🔄].
- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖128).



- Không thể chỉnh sửa ảnh RAW.
- Không thể cắt lại ảnh đã cắt.
- Không thể thay đổi cỡ hoặc áp dụng bộ lọc sáng tạo đối với ảnh đã cắt.



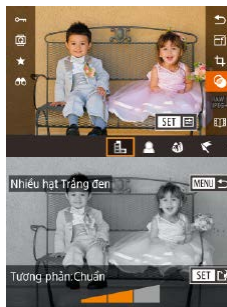
- Ảnh đã cắt sẽ có độ phân giải thấp hơn ảnh chưa cắt.
- Trong khi xem trước ảnh cắt ở bước 3, bạn có thể thay đổi cỡ ảnh, di chuyển và điều chỉnh tỷ lệ khung ảnh của khung cắt ảnh.
- Thao tác ở bước 2 cũng có thể thực hiện bằng cách nhấn nút [MENU], chọn tab [C] > [Cắt ảnh], nhấn nút [🔄], chọn một ảnh và nhấn lại nút [🔄].
- Nếu bạn cắt ảnh chụp sử dụng Face ID (📖45), sẽ chỉ lưu tên những người còn lại trong ảnh đã cắt.



- Bạn cũng có thể di chuyển khung cắt ảnh ở bước 2 bằng cách kéo. Bạn cũng có thể thay đổi cỡ khung bằng cách dùng 2 ngón tay kẹp lại hoặc kéo ra (📖120) trên màn hình.
- Thao tác cũng có thể thực hiện bằng cách chạm vào [C], [L] và [L] nằm ở phía trên của màn hình ở bước 2.

## Áp dụng hiệu ứng bộ lọc

Áp dụng hiệu ứng tương đương như khi chụp ở các chế độ [L], [M], [C], [V], [K], [O] và [A] cho ảnh, rồi lưu thành ảnh riêng.



### 1 Chọn hiệu ứng.

- Nhấn nút [🔄], chọn [O] trong menu, rồi chọn hiệu ứng (📖30).
- Nhấn nút [🔄].

### 2 Điều chỉnh hiệu ứng theo ý muốn.

- [L]: Nhấn các nút [◀|▶] để điều chỉnh độ tương phản.
- [M]: Nhấn các nút [◀|▶] để điều chỉnh mức độ làm mờ.
- [C] hoặc [V]: Chạm hoặc kéo thanh ở phía dưới cùng màn hình để điều chỉnh mức hiệu ứng.
- [K]: Nhấn các nút [◀|▶] để điều chỉnh độ bão hòa màu.
- [O]: Nhấn các nút [◀|▶] để điều chỉnh tông màu.
- [A]: Di chuyển cần gạt zoom để thay đổi cỡ khung và xoay nút xoay (🔄) để di chuyển khung.

### 3 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Nhấn nút [🔄].
- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖128).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Bạn cũng có thể thực hiện các thao tác tương tự bằng cách nhấn nút **[MENU]** và chọn tab **[2]** > [Bộ lọc sáng tạo], chọn ảnh và nhấn nút **[OK]**.
- [OK]**: Để chuyển khung sang hướng dọc, nhấn các nút **[<][>]** trên màn hình ở bước 2. Để di chuyển khung, nhấn lại các nút **[<][>]**. Để chuyển khung về lại hướng ngang, nhấn các nút **[▲][▼]**.



- Bạn cũng có thể tùy chỉnh hiệu ứng bằng cách chạm hoặc kéo thanh ở phía dưới cùng của màn hình ở bước 2. Đối với **[Hiệu chỉnh]**, bạn cũng có thể chạm hoặc kéo qua màn hình để di chuyển khung.

## ■ Hiệu chỉnh mắt đỏ

▶ Ảnh ▶ Phim

Tự động hiệu chỉnh ảnh bị đỏ mắt. Bạn có thể lưu ảnh được hiệu chỉnh thành tập tin riêng.



### 1 Chọn [Hiệu chỉnh mắt đỏ].

- Nhấn nút **[MENU]**, rồi chọn [Hiệu chỉnh mắt đỏ] trên tab **[3]** (📖31).

### 2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút **[<][>]** hoặc xoay nút xoay **[🌀]** để chọn ảnh.

### 3 Hiệu chỉnh ảnh.

- Nhấn nút **[OK]**.
- Mắt đỏ mà máy ảnh phát hiện đã được hiệu chỉnh và khung sẽ hiển thị xung quanh khu vực ảnh được hiệu chỉnh.
- Phóng to hoặc thu nhỏ ảnh khi cần. Thực hiện theo các bước trong phần “Phóng to ảnh” (📖120).



## 4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Nhấn các nút **[▲][▼][<][>]** hoặc xoay nút xoay **[🌀]** để chọn [Tập tin mới], rồi nhấn nút **[OK]**.
- Ảnh được lưu thành tập tin mới.
- Nhấn nút **[MENU]**, rồi thực hiện theo bước 3 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖128).



- Một số ảnh có thể không được hiệu chỉnh chính xác.
- Để ghi đè ảnh đã hiệu chỉnh lên ảnh gốc, chọn [Ghi chồng lên] ở bước 4. Trong trường hợp này, ảnh gốc sẽ bị xóa.
- Không thể ghi đè lên ảnh được cài đặt chống xóa.
- Không thể chỉnh sửa ảnh RAW theo cách này.
- Bạn có thể áp dụng hiệu chỉnh mắt đỏ cho ảnh JPEG được chụp cùng dưới định dạng RAW, nhưng không thể ghi chồng lên ảnh gốc.



- Bạn cũng có thể lưu ảnh bằng cách chạm vào [Tập tin mới] hoặc [Ghi chồng lên] trên màn hình ở bước 4.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



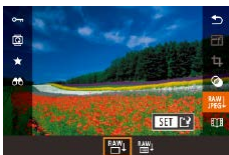
# Xử lý ảnh RAW bằng máy ảnh

► Ảnh ► Phim

Xử lý ảnh chụp ở định dạng RAW trên máy ảnh. Ảnh gốc RAW được lưu lại và bản sao được lưu dưới dạng JPEG.

## 1 Chọn ảnh RAW.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn ảnh RAW.



## 2 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [🔍], rồi chọn [RAW] trong menu. Chọn tùy chọn mong muốn (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]).
- Nếu chọn [RAW], chuyển sang bước 5.



## 3 Thiết lập điều kiện xử lý.

- Nếu đã chọn [RAW], nhấn nút [🔍], nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút [🔍].

## 4 Định cấu hình thiết lập nâng cao.

- Chọn hiệu ứng (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [🔍] để quay lại màn hình ở bước 3.



## 5 Lưu ảnh.

- Nếu đã chọn [RAW], nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [L]. Nhấn nút [🔍], chọn [OK] (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn lại nút [🔍].
- Nếu đã chọn [RAW], nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🔍].

Điều chỉnh độ sáng	Điều chỉnh độ sáng.
Cân bằng trắng	Chọn cân bằng trắng.
Kiểu ảnh	Chọn kiểu ảnh.
Tối ưu hóa ánh sáng tự động	Thiết lập chi tiết cho Tự động tối ưu hóa ánh sáng.
Giảm nhiễu ở tốc độ ISO cao	Thiết lập chi tiết cho giảm nhiễu hạt.
Ch.lượng ảnh	Thiết lập mức chất lượng ảnh của ảnh JPEG được chụp.



- Bạn cũng có thể xoay nút xoay [🌀] để chọn hiệu ứng cho điều kiện xử lý đã chọn trên màn hình ở bước 3.
- Đối với hiển thị phóng to trên màn hình ở bước 3, di chuyển cần gạt zoom về phía [Q].
- Để khôi phục thiết lập ban đầu, trên màn hình ở bước 3, nhấn nút [🔍], chọn [OK] (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [🔍].
- Bạn có thể định cấu hình thiết lập nâng cao cho các chức năng được gắn [INFO] trên màn hình ở bước 4 bằng cách nhấn nút [▼].
- Để so sánh ảnh hiện tại với ảnh gốc trước khi lưu ở bước 5, nhấn nút [✖] và xoay nút xoay [🌀]. Để quay lại màn hình thiết lập, nhấn nút [MENU].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

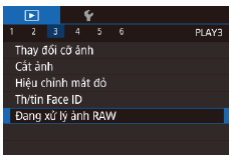
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Sử dụng menu



### 1 Truy cập màn hình thiết lập.

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Đang xử lý ảnh RAW] trên tab [▶3] (📖31).

### 2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Chọn tùy chỉnh mong muốn (📖31).
- Để quay lại màn hình menu, nhấn nút [MENU].

## Chọn ảnh riêng lẻ

### 1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo quy trình trong phần “Sử dụng menu” (📖133), chọn [Chọn] rồi nhấn nút [📷].



### 2 Chọn ảnh.

- Khi bạn chọn ảnh theo bước 2 trong phần “Chọn ảnh riêng lẻ” (📖122), biểu tượng [✓] hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút [📷]. [✓] sẽ không còn hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.
- Nhấn nút [MENU] để chuyển sang màn hình tiếp.

### 3 Xử lý ảnh.

- Thực hiện theo các bước 2 – 5 trong phần “Xử lý ảnh RAW bằng máy ảnh” (📖132) để xử lý ảnh.

## Chọn phạm vi

### 1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo quy trình trong phần “Sử dụng menu” (📖133), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút [📷].

### 2 Chọn ảnh.

- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần “Chọn phạm vi” (📖122) để chỉ định ảnh.

### 3 Xử lý ảnh.

- Thực hiện theo các bước 2 – 5 trong phần “Xử lý ảnh RAW bằng máy ảnh” (📖132) để xử lý ảnh.



- Ảnh được tạo bằng trình xử lý trong máy ảnh sẽ không giống hệt với ảnh được xử lý bằng Digital Photo Professional.



- Có thể chọn tối đa 500 ảnh trong một lần.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

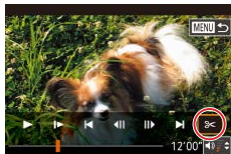
Chỉ mục



# Chỉnh sửa phim

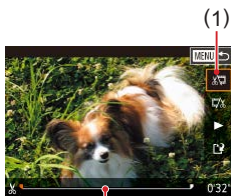
► Ảnh ► Phim

Bạn có thể cắt những đoạn phim không cần thiết ở phần đầu và phần cuối phim.



## 1 Chọn [Cắt].

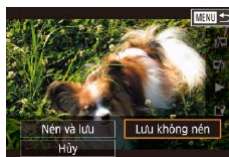
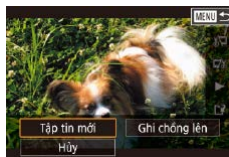
- Thực hiện theo các bước 1 – 5 trong phần “Xem lại” (📖 111), chọn [Cắt] và nhấn nút [OK].
- Bằng điều khiển và thanh chỉnh sửa phim sẽ hiển thị.



(2)

## 2 Chỉ định phần để cắt.

- (1) là bằng điều khiển chỉnh sửa phim, và (2) là thanh chỉnh sửa.
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Đầu] hoặc [Cuối].
- Để chỉ định phần sẽ cắt (đánh dấu bằng [Đầu]), nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để di chuyển biểu tượng [Đầu] hoặc [Cuối] màu da cam. Cắt đoạn đầu phim (từ [Đầu]) bằng cách chọn [Đầu], và cắt đoạn cuối phim bằng cách chọn [Cuối].
- Nếu bạn di chuyển [Đầu] hoặc [Cuối] tới một vị trí khác dấu [Đầu], phần trước dấu [Đầu] gần nhất ở bên trái sẽ bị cắt với [Đầu], trong khi phần phía sau dấu [Đầu] gần nhất ở bên phải sẽ bị cắt với [Cuối].



## 3 Xem lại phim đã chỉnh sửa.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [▶], rồi nhấn nút [OK]. Phim đã chỉnh sửa được phát.
- Để chỉnh sửa lại phim, lặp lại bước 2.
- Để hủy chỉnh sửa, nhấn nút [MENU], chọn [OK] (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [OK].

## 4 Lưu phim đã chỉnh sửa.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [L], rồi nhấn nút [OK].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Tập tin mới], rồi nhấn nút [OK].
- Chọn [Lưu không nén], rồi nhấn nút [OK].
- Phim được lưu thành tập tin mới.



- Để ghi đè phim sau khi cắt lên phim ban đầu, chọn [Ghi chồng lên] ở bước 4. Trong trường hợp này, phim gốc sẽ bị xóa.
- Nếu thẻ nhớ không đủ dung lượng trống, bạn chỉ có thể chọn [Ghi chồng lên].
- Nếu hết pin trong khi lưu phim, phim có thể không được lưu.
- Khi chỉnh sửa phim, bạn nên dùng pin được sạc đầy.



- Bạn cũng có thể chỉnh sửa phim bằng cách chạm vào bằng điều khiển chỉnh sửa phim hoặc thanh chỉnh sửa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Giảm kích thước tập tin

Bạn có thể giảm kích thước tập tin phim bằng cách nén phim như sau.



- Trên màn hình bước 2 trong phần “Chỉnh sửa phim”, chọn [L]. Chọn [Tập tin mới], rồi nhấn nút [OK].
- Chọn [Nén và lưu], rồi nhấn nút [OK].

## Chất lượng phim nén

Trước khi nén	Sau khi nén
FHD 59.94P, FHD 29.97P	FHD 29.97P
FHD 23.98P	FHD 23.98P
FHD 50.00P, FHD 25.00P	FHD 25.00P



- Không thể nén phim [VGA 29.97P] và [VGA 25.00P].
- Không thể lưu phim đã chỉnh sửa dưới định dạng nén khi chọn [Ghi chồng lên].
- Nén phim thành [FHD 29.97P] hoặc [FHD 25.00P] sẽ giảm được kích cỡ tập tin trong khi vẫn duy trì chất lượng hình ảnh không đổi.

## Xóa đoạn phim

▶ Ảnh ▶ Phim

Có thể xóa các chương riêng lẻ (các clip) [37] được ghi ở chế độ [38], nếu cần. Do không thể khôi phục được các clip đã xóa, hãy cẩn thận khi xóa.



### 1 Chọn clip để xóa.

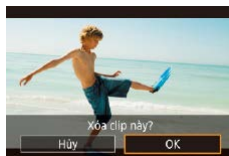
- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest)” [114] để xem phim ngắn, rồi nhấn nút [39] để truy cập vào bảng điều khiển phim.
- Để chọn clip, nhấn các nút [40] hoặc xoay nút xoay [41] để chọn [42] hoặc [43], rồi nhấn nút [44].

### 2 Chọn [45].

- Nhấn các nút [46] hoặc xoay nút xoay [47] để chọn [48], rồi nhấn nút [49].
- Clip đã chọn được xem lại nhiều lần.

### 3 Xác nhận xóa.

- Nhấn các nút [46] hoặc xoay nút xoay [47] để chọn [OK], rồi nhấn nút [49].
- Clip được xóa và đoạn phim ngắn sẽ được ghi đè.



- Biểu tượng [50] không hiển thị nếu bạn chọn clip khi kết nối máy ảnh với máy in.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Xem album (Cuộn phim nổi bật)

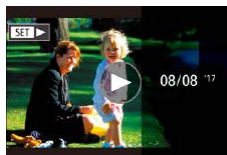
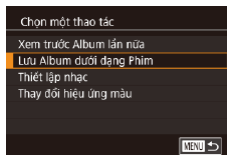
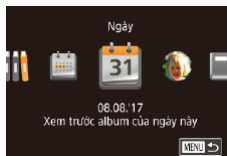
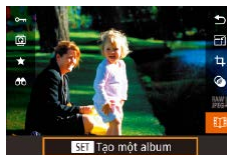
► Ảnh ► Phim

Bạn có thể chọn chủ đề như là ngày hoặc tên người để tạo album tự động chọn ảnh phù hợp với chủ đề. Những ảnh này được kết hợp thành một mục trình chiếu và lưu lại thành một đoạn phim ngắn từ 2 đến 3 phút. Trước khi sử dụng tính năng này, đảm bảo pin đã được sạc đầy. Cần có đủ dung lượng trống trên thẻ nhớ để tạo album. Nên sử dụng thẻ nhớ dung lượng 16 GB hoặc lớn hơn và đảm bảo có tối thiểu 1 GB dung lượng trống.

### Chọn chủ đề cho album

Nhấn nút và chọn biểu tượng Cuộn phim nổi bật. Màn hình chủ sẽ hiển thị, và bạn có thể chọn chủ đề máy ảnh để sử dụng khi chọn thuộc tính album. Lưu ý rằng máy ảnh có khả năng sẽ thêm những ảnh được đánh dấu yêu thích ( 126) vào album.

Ngày	Tạo album cho những ảnh chụp cùng một ngày. Ảnh sẽ được chọn từ những ảnh chụp cùng ngày với ảnh hiển thị trước khi bạn truy cập màn hình chủ.
Tên người	Có thể sử dụng để tạo album hàng tháng cho người, ví dụ album quá trình lớn của trẻ em. Chủ đề có thông tin Face ID đã đăng ký trước khi chụp có thể được chọn cho album. Ảnh sẽ được chọn từ những ảnh có cùng chủ thể được chụp cùng trong tháng với ảnh hiển thị trước khi bạn truy cập màn hình chủ.
Sự kiện	Một sự lựa chọn tuyệt vời cho những album về kỳ nghỉ, liên hoan hoặc các sự kiện khác. Ảnh sẽ được chọn từ những ảnh trong cùng sự kiện được chụp trước và sau ảnh hiển thị trước khi bạn truy cập màn hình chủ.
Tùy chọn	Gồm các ảnh dựa trên ảnh, ngày tháng hay người đã đăng ký trong Face ID được chỉ định.



### 1 Chọn ảnh.

- Chọn một ảnh trong hiển thị từng ảnh.
- Chủ đề có thể chọn ở bước 3 sẽ khác nhau tùy vào ngày chụp ảnh và thông tin Face ID.

### 2 Truy cập màn hình chủ.

- Nhấn nút , chọn rồi nhấn nút ( 30).
- Sau khi hiển thị [Bạn], màn hình chủ hiển thị.

### 3 Xem trước album.

- Nhấn các nút , để chọn người hoặc [Ngày] hoặc [Sự kiện] làm chủ đề Album, rồi nhấn nút .
- Sau khi [Đang tải] hiển thị giây lát, album sẽ được phát.

### 4 Lưu album.

- Nhấn các nút , để chọn [Lưu Album dưới dạng Phim], rồi nhấn nút .
- Khi album đã được lưu, biểu tượng [Đã lưu] hiển thị.

### 5 Xem album ( 111).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Album có thể bao gồm những ảnh sau đây của máy ảnh.
  - Ảnh
  - Phim digest (📖37), trừ phim nén
  - Clip ngắn với thời lượng hai giây hoặc dài hơn (📖74), trừ phim nén

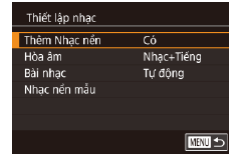
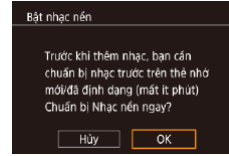


- Album không thể lưu khi thẻ nhớ không đủ dung lượng trống. Bạn cũng có thể truy cập màn hình chủ của Cuộn phim nổi bật bằng cách chọn MENU (📖31) > tab [▶2] > [📖] Cuộn phim nổi bật].
- Để nhảy sang chương tiếp theo khi đang xem trước, kéo sang trái; Để nhảy sang chương trước, kéo sang phải.
- Bạn có thể chỉ định hiệu ứng màu ở bước 4 bằng cách chọn [Thay đổi hiệu ứng màu] và nhấn nút [📖]. Để xem thử album sẽ hiển thị ra sao với hiệu ứng đã chọn được áp dụng, chọn [Xem trước Album lần nữa] trên màn hình ở bước 4 sau khi nhấn các nút [◀][▶] để chọn thay đổi hiệu ứng màu và nhấn nút [📖].
- Bạn cũng có thể xem album đã lưu bằng cách chọn [Danh sách Album] trên màn hình chủ Cuộn phim nổi bật, nhấn nút [📖] để chọn danh sách album rồi nhấn lại nút [📖].

## Thêm nhạc nền cho album

▶ Ảnh ▶ Phim

Bạn có thể chọn một trong bảy loại nhạc nền để phát trong khi xem lại album.



### 1 Đăng ký nhạc nền vào thẻ nhớ.

- Thực hiện theo các bước 1 – 4 trong phần “Xem album (Cuộn phim nổi bật)” (📖136), chọn [Thiết lập nhạc] và nhấn nút [📖].
- Màn hình bên trái sẽ hiển thị khi bạn sử dụng thẻ nhớ mới hoặc được định dạng gần đây. Chọn [OK] (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [📖]), nhấn nút [📖] và đợi khoảng bốn phút cho đến khi bảy loại nhạc được đăng ký vào thẻ nhớ.
- Khi sử dụng thẻ nhớ với nhạc đã đăng ký, tiếp tục bước 2.

### 2 Tạo album.

- Thực hiện theo các bước 1 – 3 trong phần “Xem album (Cuộn phim nổi bật)” (📖136) để tạo album.

### 3 Định cấu hình thiết lập nhạc nền.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [📖] để chọn mục mong muốn, nhấn nút [📖], rồi nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [📖] để chọn tùy chọn (📖31).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



#### 4 Lưu album.

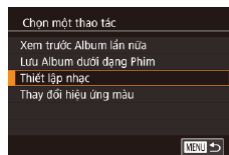
- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Xem album (Cuộn phim nổi bật)” (📖136) để lưu album.



- Sau khi lưu album, không thể thêm nhạc nền. Không thể xóa hoặc thay đổi nhạc nền trong album.
- Không thể chỉnh sửa các chương album có nhạc nền (📖135).



- Nếu bạn không muốn thêm nhạc nền, đặt [Thêm Nhạc nền] thành [Không] trên màn hình ở bước 3.
- Để chỉ sử dụng nhạc nền thay vì âm thanh phim, đặt [Hòa âm] thành [Chỉ Nhạc nền] trên màn hình ở bước 3.
- Để nghe một mẫu nhạc nền lựa chọn trong phần [Bài nhạc], chọn [Nhạc nền mẫu] trên màn hình ở bước 3 và nhấn nút [SET].



### Tự tạo album của bạn

▶ Ảnh ▶ Phim

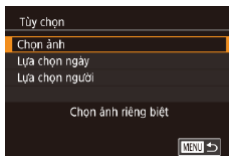
Tự tạo album của bạn bằng cách chọn ảnh mong muốn.

#### 1 Lựa chọn tạo album tùy chọn.

- Thực hiện theo các bước 1 – 3 trong phần “Xem album (Cuộn phim nổi bật)” (📖136), chọn [Tùy chọn] và nhấn nút [SET].

#### 2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Chọn [Chọn ảnh], [Lựa chọn ngày] hoặc [Lựa chọn người], và nhấn nút [SET].



#### 3 Chọn thành phần album.

- Chọn thành phần cho album của bạn và nhấn nút [SET], thành phần được chọn sẽ gắn với biểu tượng [✓].
- Nhấn nút [MENU] sau khi hoàn tất lựa chọn ảnh hoặc clip ngắn trong [Chọn ảnh], ngày tháng trong [Lựa chọn ngày] hoặc người trong [Lựa chọn người].
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Xem trước], rồi nhấn nút [SET].

#### 4 Chọn nhạc nền.

- Khi màn hình bên trái hiển thị, chọn [Thiết lập nhạc]. Thêm nhạc nền như miêu tả trong phần “Thêm nhạc nền cho album” (📖137), rồi nhấn nút [MENU].

#### 5 Chọn hiệu ứng màu.

- Trên màn hình ở bước 4, chọn [Thay đổi hiệu ứng màu].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn hiệu ứng màu, rồi nhấn nút [SET].

#### 6 Lưu album.

- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Xem album (Cuộn phim nổi bật)” (📖136) để lưu album.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



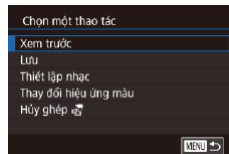
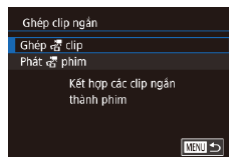


- Bạn có thể chỉ định tới 40 tập tin (hoặc 10 tập tin phim) sau khi chọn [Chọn ảnh]. Trong lần tạo album tiếp theo, [Chọn ảnh dựa theo thiết lập trước đây?] hiển thị. Để sử dụng ảnh lựa chọn lần trước làm cơ sở, chọn [Ok]. Ảnh hoặc clip trước đó sẽ được gắn [✓] và nhiều ảnh sẽ hiển thị.
- Có thể chọn tối đa 15 ngày với [Lựa chọn ngày].
- Hiệu ứng màu có thể không dùng được cho một số loại ảnh.

## Kết hợp clip ngắn

▶ Ảnh ▶ Phim

Ghép clip ngắn để tạo phim dài hơn.  
Lưu ý rằng các phim được tạo bằng cách này không bao gồm trong album Cuộn phim nổi bật (📖 136).



### 1 Truy cập màn hình chỉnh sửa.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Ghép clip ngắn] trên tab [2], rồi chọn [Ghép clip] (📖 31).

### 2 Chỉ định clip cần ghép.

- Kéo clip ở trên cùng màn hình sang trái hoặc phải, chọn clip cần ghép, rồi nhấn nút [👉].
- Clip đã chọn sẽ hiển thị ở dưới cùng màn hình.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút [👉].
- Lặp lại các bước này để chỉ định clip cần ghép khác.
- Sau khi chọn xong clip, nhấn nút [MENU].

### 3 Xem trước phim.

- Chọn [Xem trước] và nhấn nút [👉].
- Sau khi [Đang tải] hiển thị giây lát, bản xem trước của clip kết hợp sẽ được phát.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



#### 4 Lưu phim.

- Chọn [Lưu], rồi nhấn nút [⏏].
- Khi album đã được lưu, biểu tượng [Đã lưu] hiển thị.



#### 5 Xem phim.

- Chọn [Phát phim] trên màn hình ở bước 1 để xem danh sách phim đã tạo.
- Chọn phim để xem và nhấn nút [⏏].



- Lần sau khi ghép các clip ngắn, nếu hiển thị thông báo [Chọn ảnh dựa theo thiết lập trước đây?] hiển thị, bạn có thể chọn [Ok] để hiển thị màn hình chỉnh sửa với các clip được sắp xếp theo thứ tự đã chọn trước đó.
- Để xem clip đã chọn, di chuyển cần gạt zoom về phía [L] trên màn hình ở bước 2.
- Để sắp xếp lại các clip, nhấn nút [▼] trên màn hình ở bước 2, chọn một clip, nhấn nút [⏏], nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [⦿], rồi nhấn lại nút [⏏].
- Để áp dụng hiệu ứng màu, chọn [Thay đổi hiệu ứng màu] trên màn hình ở bước 3.
- Để thêm nhạc nền, chọn [Thiết lập nhạc] trên màn hình ở bước 3 ([🎵] 137).
- Chất lượng phim đã lưu là [HD].
- Sử dụng pin sạc đầy, nếu có thể.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



# Tính năng không dây

Gửi ảnh qua Wi-Fi từ máy ảnh đến các thiết bị tương thích và sử dụng máy ảnh với dịch vụ web



- Trước khi sử dụng các tính năng không dây, đảm bảo đọc kỹ phần “Những điều cần chú ý về tính năng không dây (Wi-Fi, Bluetooth hoặc tính năng khác)” (📖229).

## Tính năng không dây khả dụng

### Sử dụng tính năng Wi-Fi

Bạn có thể gửi, nhận ảnh và điều khiển máy ảnh từ xa bằng cách kết nối với các thiết bị hoặc dịch vụ khác qua Wi-Fi.

- Smartphone và máy tính bảng  
Gửi ảnh đến smartphone và máy tính bảng có chức năng Wi-Fi. Bạn cũng có thể chụp live view từ xa từ smartphone hoặc máy tính bảng. Để thuận tiện cho việc sử dụng trong hướng dẫn này, smartphone, máy tính bảng và các thiết bị tương thích khác được gọi chung là “smartphone”.
- Máy tính  
Sử dụng phần mềm để lưu ảnh từ máy ảnh vào máy tính đã kết nối qua Wi-Fi.
- Dịch vụ web  
Thêm thông tin tài khoản của bạn vào máy ảnh để dịch vụ ảnh trực tuyến CANON iMAGE GATEWAY hoặc các dịch vụ web khác gửi ảnh từ máy ảnh lên dịch vụ. Ảnh chưa gửi trong máy ảnh cũng có thể được gửi đến máy tính hoặc dịch vụ web thông qua CANON iMAGE GATEWAY.
- Máy in  
In ảnh không dây trên máy in tương thích PictBridge (hỗ trợ DPS over IP).
- Máy ảnh khác  
Gửi ảnh không dây giữa các máy ảnh Canon tương thích Wi-Fi.

### Sử dụng tính năng Bluetooth®

Bạn có thể dễ dàng ghép đôi máy ảnh với smartphone có tính năng Bluetooth với công nghệ năng lượng thấp\*. Bạn cũng có thể chụp, xem hoặc định vị ảnh bằng cách sử dụng smartphone như một điều khiển từ xa.

\* Sau đây được gọi chung là “Bluetooth”.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Gửi ảnh đến smartphone

Có nhiều cách để kết nối máy ảnh với smartphone và gửi ảnh.

- Kết nối qua Bluetooth  
Bằng tính năng ghép đôi, bạn có thể dễ dàng kết nối máy ảnh với smartphone đã bật Bluetooth. Thao tác này giúp bạn dễ dàng truyền ảnh đến smartphone.
- Kết nối qua NFC (📖144)  
Đơn giản chạm smartphone Android tương thích NFC vào máy ảnh để kết nối.
- Kết nối qua menu Wi-Fi (📖146) Bạn có thể kết nối máy ảnh với smartphone như khi kết nối với máy tính hoặc thiết bị khác. Có thể thêm nhiều smartphone.

Trước khi kết nối với máy ảnh, smartphone cần được cài đặt ứng dụng riêng miễn phí Camera Connect. Để tìm hiểu chi tiết về ứng dụng này (smartphone được hỗ trợ và chức năng đi kèm), tham khảo trang web của Canon.



- Khuyến cáo chuyển đổi ứng dụng di động từ CameraWindow sang Camera Connect khi kết nối máy ảnh Canon tương thích Wi-Fi với smartphone qua Wi-Fi.

## Gửi ảnh đến smartphone đã bật Bluetooth

Khi đã ghép đôi máy ảnh với smartphone qua Bluetooth, bạn chỉ cần thao tác đơn giản trên smartphone để xem và lưu ảnh của máy ảnh.



### 1 Cài đặt Camera Connect.

- Đối với smartphone Android, tải xuống và cài đặt Camera Connect từ Google Play.
- Đối với iPhone hoặc iPad, tìm Camera Connect trên App Store rồi tải xuống và cài đặt.

### 2 Đăng ký tên máy.

- Nhấn nút nguồn.
- Nhấn nút [MENU], chọn [Thiết lập giao tiếp không dây] trên tab [🔗], rồi chọn [Tên máy].
- Nhấn nút [SET] để truy cập bàn phím (📖32), rồi nhập tên.
- Để trở về [Thiết lập giao tiếp không dây] sau khi nhấn nút [MENU], hãy nhấn lại nút [MENU].



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

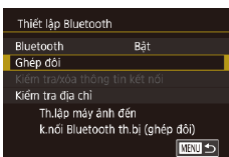
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

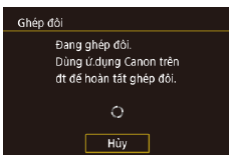
Chỉ mục





### 3 Chuẩn bị ghép đôi.

- Chọn [Thiết lập Bluetooth], nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn [Ghép đôi], rồi nhấn nút [●].



- Màn hình sẽ hiển thị cho biết máy ảnh đang chờ kết nối.



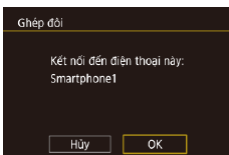
### 4 Khởi động Camera Connect.

- Kích hoạt Bluetooth trên smartphone, rồi khởi động Camera Connect trên smartphone.
- Sau khi nhận diện được máy ảnh, màn hình chọn máy ảnh sẽ hiển thị.



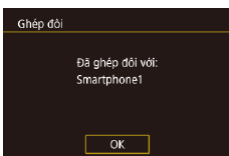
### 5 Chọn máy ảnh cần kết nối.

- Chọn tên máy ảnh.
- Hoàn tất quá trình ghép đôi cho smartphone.



### 6 Hoàn tất ghép đôi.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn [OK] sau khi thông báo xác nhận trên máy ảnh hiển thị, rồi nhấn nút [●].



- Nhấn nút [●] khi màn hình bên trái hiển thị.



### 7 Truyền ảnh.

- Máy ảnh sẽ tự động chuyển sang Wi-Fi nếu bạn chọn [Images on camera] trong Camera Connect.
- Trên iPhone hoặc iPad, trong menu thiết lập Wi-Fi của thiết bị, chọn SSID (tên mạng) hiển thị trên máy ảnh để thiết lập kết nối.
- Sử dụng smartphone để truyền ảnh từ máy ảnh vào smartphone.
- Để chuyển sang Bluetooth, tắt kết nối Wi-Fi trên smartphone.



- Tuổi thọ pin có thể ngắn hơn khi sử dụng máy ảnh sau quá trình ghép đôi, do pin bị tiêu hao ngay cả khi máy ảnh tắt.
- Trước khi mang máy ảnh đến những nơi hạn chế sử dụng thiết bị điện tử, hãy đặt [Bluetooth] thành [Tắt] để tránh việc máy ảnh sàng sàng cho giao tiếp của Bluetooth ngay cả khi máy ảnh tắt.



- Trạng thái kết nối Bluetooth được biểu thị bằng một trong các biểu tượng sau.  
[●] Đã kết nối, [●] Ngắt kết nối
- Bạn cũng có thể sử dụng máy ảnh để tắt kết nối Wi-Fi được mô tả ở bước 7.
- Để kiểm tra thông tin của smartphone đã kết nối qua Bluetooth trong [Kiểm tra/xóa thông tin kết nối], chọn MENU (31) > tab [4] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Thiết lập Bluetooth]. Chọn [Kiểm tra địa chỉ] để kiểm tra địa chỉ Bluetooth của máy ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



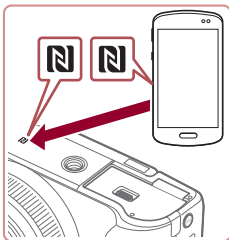
## Gửi ảnh đến smartphone tương thích NFC

Sử dụng chức năng NFC của smartphone Android để đơn giản hóa quá trình cài đặt Camera Connect và kết nối đến máy ảnh. Thao tác khi thiết bị được kết nối lúc đầu qua NFC sẽ khác nhau tùy theo chế độ máy ảnh lúc chạm vào thiết bị.

- Nếu máy ảnh tắt hoặc đang ở chế độ chụp khi chạm vào thiết bị, bạn có thể chọn và gửi ảnh trên màn hình chọn ảnh. Khi thiết bị được kết nối, bạn cũng có thể sử dụng smartphone để chụp live view từ xa (164). Các thiết bị đã kết nối gần đây được liệt kê trong menu Wi-Fi và có thể kết nối lại dễ dàng.
- Nếu máy ảnh đang ở chế độ xem lại khi chạm vào thiết bị, hiển thị bảng kê xuất hiện để chọn ảnh và bạn có thể chọn và gửi ảnh.

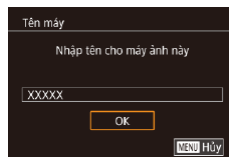
Thực hiện theo hướng dẫn ở mục bên dưới để kết nối qua NFC với máy ảnh đang tắt hoặc đang ở chế độ chụp.

### Kết nối qua NFC khi máy ảnh đã tắt hoặc đang ở chế độ chụp



#### 1 Cài đặt Camera Connect.

- Tham khảo hướng dẫn sử dụng smartphone để kiểm tra vị trí của Dấu N (N).
- Kích hoạt NFC trên smartphone và chạm Dấu N (N) của các thiết bị vào nhau để tự động khởi động Google Play trên smartphone. Khi trang tải Camera Connect hiển thị, hãy tải và cài đặt ứng dụng.



#### 2 Thiết lập kết nối.

- Đảm bảo máy ảnh tắt hoặc đang ở chế độ chụp.
- Chạm Dấu N (N) trên smartphone đã cài đặt Camera Connect vào Dấu N của máy ảnh.
- Màn hình máy ảnh sẽ tự động thay đổi.
- Nếu màn hình [Tên máy] hiển thị, nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🔍].
- Camera Connect sẽ khởi động trên smartphone.
- Các thiết bị được tự động kết nối.

#### 3 Điều chỉnh thiết lập riêng.

- Khi màn hình này hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🔍].
- Bạn sẽ có thể sử dụng smartphone để chụp live view từ xa, duyệt ảnh hoặc truyền ảnh trên máy ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





#### 4 Gửi ảnh.

- Xoay nút xoay [🌀] để chọn ảnh cần gửi, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Gửi hình này], rồi nhấn nút [📧].
- [Hoàn tất truyền dữ liệu] hiển thị sau khi ảnh được gửi, và màn hình truyền ảnh hiển thị trở lại.
- Để ngắt kết nối, nhấn nút [MENU], chọn [OK] trên màn hình xác nhận (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [📧]. Bạn cũng có thể sử dụng smartphone để dừng kết nối.

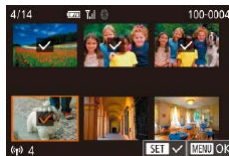


- Khi sử dụng NFC, lưu ý những điểm sau.
  - Tránh va đập mạnh giữa máy ảnh và smartphone. Làm vậy có thể gây hỏng thiết bị.
  - Các thiết bị có thể không nhận diện được nhau ngay lập tức tùy thuộc vào smartphone. Trong trường hợp này, thử để thiết bị gần nhau ở vị trí khác đôi chút. Nếu kết nối vẫn không được thiết lập, giữ các thiết bị chạm vào nhau cho đến khi màn hình máy ảnh thay đổi.
  - Nếu bạn kết nối khi máy ảnh đang tắt, thông báo yêu cầu bật máy ảnh sẽ hiển thị trên màn hình smartphone. Nếu vậy, bật máy ảnh và chạm lại các thiết bị vào nhau.
  - Không đặt các vật khác vào giữa máy ảnh và smartphone. Lưu ý rằng nắp máy ảnh hoặc smartphone hay các phụ kiện tương tự có thể gây cản trở kết nối.
- Có thể xem tất cả ảnh trên máy ảnh từ smartphone đã kết nối bằng cách chọn [Ok] ở bước 3. Để đặt bảo mật ảnh trên máy ảnh, không cho phép xem ảnh từ smartphone, chọn [Không] ở bước 3.
- Bạn có thể thay đổi thiết lập riêng cho smartphone đăng ký sau này nếu cần (📖 167).



- Kết nối yêu cầu phải có thể nhớ lắp trong máy ảnh.
- Bạn cũng có thể thay đổi tên máy ảnh trên màn hình ở bước 2 (📖 32).
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh cùng lúc và thay đổi kích cỡ ảnh trước khi gửi (📖 160).
- Để tắt kết nối NFC, chọn MENU (📖 31) > tab [🔌] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Cài đặt Wi-Fi] > [NFC] > [Tắt].

#### Kết nối qua NFC trong chế độ xem lại



- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Chạm smartphone đã cài đặt Camera Connect (📖 144) vào Dấu N (N) của máy ảnh.
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ảnh để gửi, rồi nhấn nút [📧]. [✓] sẽ hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút [📧]. [✓] sẽ không còn hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.
- Sau khi chọn xong ảnh, nhấn nút [MENU], chọn [OK], rồi nhấn nút [📧].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [📧].
- Ảnh được gửi ngay lập tức.
- Để ngắt kết nối, nhấn nút [MENU], rồi nhấn các nút [◀][▶] để chọn [OK].



- Nếu có thông báo trên máy ảnh yêu cầu nhập tên khi kết nối, nhập tên như mô tả trong phần "Bàn phím ảo" (📖 32).
- Máy ảnh sẽ không lưu giữ thông tin smartphone được kết nối qua NFC trong chế độ xem lại.
- Bạn có thể thiết lập trước ảnh sẽ gửi với kích cỡ mong muốn (📖 162).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



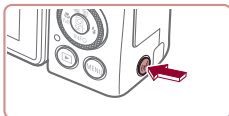
## Kết nối với smartphone qua menu Wi-Fi

Thực hiện theo những bước sau để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập có sẵn (📖147).



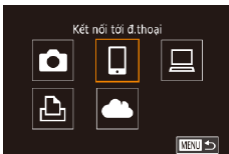
### 1 Cài đặt Camera Connect.

- Đối với smartphone Android, tải xuống và cài đặt Camera Connect từ Google Play.
- Đối với iPhone hoặc iPad, tìm Camera Connect trên App Store rồi tải xuống và cài đặt.



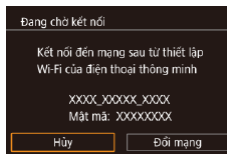
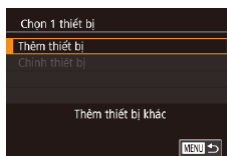
### 2 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [Ⓜ].
- Nếu màn hình [Tên máy] hiển thị, nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [📶].



### 3 Chọn [📶].

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [📶], rồi nhấn nút [📶].



### 4 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút [📶].
- SSID máy ảnh và mật mã sẽ hiển thị.

### 5 Kết nối smartphone với mạng.

- Trong menu thiết lập Wi-Fi của smartphone, chọn SSID (tên mạng) hiển thị trên máy ảnh để thiết lập kết nối.
- Nhập mật mã hiển thị trên máy ảnh vào ô nhập mật mã.

### 6 Khởi động Camera Connect.

- Khởi động Camera Connect trên smartphone.

### 7 Chọn máy ảnh cần kết nối.

- Trên màn hình chọn máy ảnh hiển thị trên smartphone, chọn máy ảnh để bắt đầu ghép đôi.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

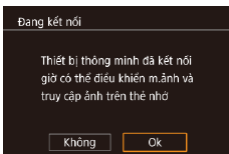
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





## 8 Điều chỉnh thiết lập riêng.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [📵].
- Bạn sẽ có thể sử dụng smartphone để chụp live view từ xa, duyệt ảnh hoặc truyền ảnh trên máy ảnh.



## 9 Gửi ảnh.

- Xoay nút xoay [🌀] để chọn ảnh cần gửi, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Gửi hình này], rồi nhấn nút [📵].
- [Hoàn tất truyền dữ liệu] hiển thị sau khi ảnh được gửi, và màn hình truyền ảnh hiển thị trở lại.
- Để ngắt kết nối, nhấn nút [MENU], chọn [OK] trên màn hình xác nhận (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [📵]. Bạn cũng có thể sử dụng smartphone để dừng kết nối.



- Có thể xem tất cả ảnh trên máy ảnh từ smartphone đã kết nối bằng cách chọn [OK] ở bước 8. Để đặt bảo mật ảnh trên máy ảnh, không cho phép xem ảnh từ smartphone, chọn [Không] ở bước 8.
- Bạn có thể thay đổi thiết lập riêng cho smartphone đăng ký sau này nếu cần (📖167).



- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ lắp trong máy ảnh.
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ được liệt kê đầu tiên khi truy cập menu Wi-Fi. Bạn có thể dễ dàng kết nối lại bằng cách nhấn các nút [▲][▼] để chọn tên thiết bị rồi nhấn nút [📵]. Để thêm một thiết bị mới, nhấn các nút [◀][▶] để hiển thị màn hình lựa chọn, rồi định cấu hình thiết lập.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📖31) > tab [4] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhập ký đích] > [Tắt].
- Để kết nối mà không cần nhập mật mã ở bước 5, chọn MENU (📖31) > tab [4] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Mật mã] > [Tắt]. [Mật mã] sẽ không còn hiển thị trên màn hình SSID (ở bước 4).
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh cùng lúc và thay đổi kích cỡ ảnh trước khi gửi (📖160).
- Khi một kết nối đích đã được gán cho Kiểu cảm ứng (📖127), đơn giản chỉ cần kéo dọc màn hình với thao tác đã gán, máy ảnh sẽ tự động nối lại kết nối đích trước đó.

## Sử dụng điểm truy cập khác

Khi kết nối máy ảnh với smartphone bằng menu Wi-Fi, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập hiện có.

### 1 Chuẩn bị kết nối.

- Truy cập màn hình [Đang chờ kết nối] bằng cách thực hiện theo các bước 1 – 4 trong phần “Kết nối với smartphone qua menu Wi-Fi” (📖146).

### 2 Kết nối smartphone với điểm truy cập.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

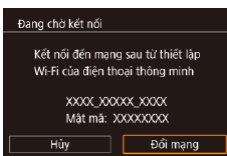
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

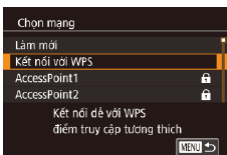
Chỉ mục





### 3 Chọn [Đổi mạng].

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Đổi mạng], rồi nhấn nút [🔍].
- Danh sách các điểm truy cập được xác định sẽ hiển thị.



### 4 Kết nối với điểm truy cập và chọn smartphone.

- Với điểm truy cập tương thích WPS, kết nối với điểm truy cập như mô tả ở các bước 5 – 8 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖 151).
- Với điểm truy cập không tương thích WPS, thực hiện theo các bước 2 – 4 trong phần “Kết nối điểm truy cập trong danh sách” (📖 153) để kết nối với điểm truy cập.

### 5 Chọn máy ảnh cần kết nối.

- Trên màn hình chọn máy ảnh hiển thị trên smartphone, chọn máy ảnh để bắt đầu ghép đôi.

### 6 Định cấu hình thiết lập riêng và gửi ảnh.

- Thực hiện theo các bước 8 – 9 trong phần “Kết nối với smartphone qua menu Wi-Fi” (📖 146) để định cấu hình thiết lập riêng và gửi ảnh.

## Điểm truy cập đã sử dụng

Bạn có thể tự động kết nối lại với điểm truy cập đã sử dụng trước đó bằng cách thực hiện theo bước 4 trong phần “Kết nối với smartphone qua menu Wi-Fi” (📖 146).

- Để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi bạn thiết lập kết nối, rồi chọn [Chế độ điểm truy cập máy ảnh].
- Để chuyển điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi thiết lập kết nối, rồi thực hiện theo quy trình “Sử dụng điểm truy cập khác” (📖 147) từ bước 4.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Lưu ảnh vào máy tính

### Chuẩn bị đăng ký máy tính

Để tìm hiểu chi tiết về máy tính có thể kết nối với máy ảnh qua Wi-Fi, các yêu cầu hệ thống và các thông tin tương thích khác (bao gồm hỗ trợ trong các hệ điều hành mới), truy cập trang web của Canon.



- Không hỗ trợ phiên bản Windows 7 Starter và Home Basic.
- Phiên bản Windows 7 N (phiên bản Châu Âu) và KN (phiên bản Hàn Quốc) yêu cầu tải xuống và cài đặt Windows Media Feature Pack.

Để tìm hiểu chi tiết, truy cập trang web sau.  
<http://go.microsoft.com/fwlink/?LinkId=159730>

### Cài đặt CameraWindow

#### 1 Tải về phần mềm.

- Truy cập trang web sau trên máy tính kết nối internet.

<http://www.canon.com/icpd/>

- Chọn quốc gia hoặc khu vực của bạn, rồi thực hiện theo chỉ dẫn hiển thị để chuẩn bị tải về.

#### 2 Thực hiện theo chỉ dẫn hiển thị.

- Nhấp đúp vào tập tin vừa tải về để cài đặt.



- Bạn phải truy cập internet và thanh toán riêng mọi khoản phí tài khoản ISP và phí truy cập.



- Để gỡ cài đặt phần mềm trong Windows, chọn menu [Start] > [All Programs] > [Canon Utilities], rồi chọn phần mềm muốn gỡ cài đặt.

### Định cấu hình máy tính để kết nối Wi-Fi (chỉ dành cho Windows)

Trên máy tính chạy Windows, trước khi kết nối máy ảnh với máy tính qua Wi-Fi, bạn phải định cấu hình thiết lập sau.



#### 1 Xác nhận máy tính đã kết nối với điểm truy cập.

- Để tìm hiểu về cách kiểm tra kết nối mạng, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.

#### 2 Định cấu hình thiết lập.

- Nhấp theo thứ tự sau: Menu [Start] > [All Programs] > [Canon Utilities] > [CameraWindow] > [Wi-Fi connection setup].
- Trong trình ứng dụng đã mở, thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình và định cấu hình thiết lập.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Định cấu hình thiết lập Windows sau khi chạy tiện ích trong bước 2.
  - Turn on media streaming.  
Tính năng này cho phép máy ảnh tìm thấy (phát hiện) máy tính để truy cập qua Wi-Fi.
  - Turn on network discovery.  
Tính năng này cho phép máy tính tìm thấy (phát hiện) máy ảnh.
  - Turn on ICMP (Internet Control Message Protocol).  
Tính năng này cho phép kiểm tra trạng thái kết nối mạng.
  - Enable Universal Plug & Play (UPnP).  
Tính năng này cho phép thiết bị mạng tự động phát hiện từng thiết bị khác.
- Một số phần mềm bảo mật có thể không cho phép bạn hoàn tất các thiết lập trên. Hãy kiểm tra thiết lập của phần mềm bảo mật.

## ■ Lưu ảnh vào máy tính đã kết nối

Kết nối với điểm truy cập qua mạng Wi-Fi như quy trình dưới đây. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập.

### Xác nhận tính tương thích với điểm truy cập

Xác nhận rằng bộ định tuyến Wi-Fi hoặc trạm cơ sở phù hợp với các chuẩn Wi-Fi trong “Giao diện” (📖225). Các phương pháp kết nối thay đổi tùy theo điểm truy cập có hỗ trợ Wi-Fi Protected Setup (WPS, 📖151) hay không (📖153). Với điểm truy cập không tương thích WPS, kiểm tra thông tin sau.

- Tên mạng (SSID/ESSID)  
SSID hoặc ESSID của điểm truy cập được sử dụng, còn được gọi là “tên điểm truy cập” hoặc “tên mạng”.
- Xác thực mạng / mã hóa dữ liệu (phương pháp mã hóa / chế độ mã hóa)  
Phương pháp mã hóa dữ liệu trong lúc truyền bằng chức năng không dây. Kiểm tra thiết lập bảo mật được sử dụng: WPA2-PSK (AES), WPA2-PSK (TKIP), WPA-PSK (AES), WPA-PSK (TKIP), WEP (Xác thực hệ thống mở), hoặc không bảo mật.

- Mật mã (khóa mã hóa / khóa mạng)  
Khóa được sử dụng khi mã hóa dữ liệu trong lúc truyền bằng chức năng không dây, còn được gọi là “khóa mã hóa” hoặc “khóa mạng”.
- Danh mục khóa (khóa truyền)  
Khóa được đặt khi sử dụng phương pháp WEP để xác thực mạng / mã hóa dữ liệu. Sử dụng “1” làm thiết lập.



- Nếu yêu cầu sử dụng tài khoản quản trị viên hệ thống để điều chỉnh thiết lập mạng, liên hệ với quản trị viên hệ thống để biết chi tiết.
- Những thiết lập này rất quan trọng cho việc bảo mật mạng. Cần đặc biệt thận trọng khi thay đổi những thiết lập này.



- Để tìm hiểu về tương thích WPS và cách kiểm tra thiết lập, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập.
- Bộ định tuyến là thiết bị tạo cấu trúc mạng (LAN) để kết nối nhiều máy tính. Bộ định tuyến có trang bị chức năng Wi-Fi gọi là “bộ định tuyến Wi-Fi”.
- Tất cả bộ định tuyến Wi-Fi và trạm cơ sở trong hướng dẫn này được gọi là “điểm truy cập”.
- Nếu bạn sử dụng chức năng lọc địa chỉ MAC trên mạng Wi-Fi, đảm bảo đã thêm địa chỉ MAC của máy ảnh vào điểm truy cập. Bạn có thể kiểm tra địa chỉ MAC của máy ảnh bằng cách chọn MENU (📖31) > tab [4] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Kiểm địa chỉ MAC].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

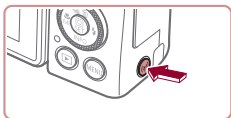


## Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS

WPS giúp hoàn tất thiết lập kết nối các thiết bị qua mạng Wi-Fi một cách dễ dàng. Bạn có thể sử dụng phương pháp Push Button Configuration (PBC) hoặc phương pháp PIN để thiết lập điểm truy cập có hỗ trợ WPS.

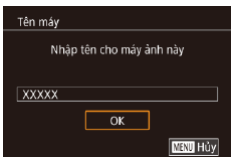
### 1 Xác nhận máy tính đã kết nối với điểm truy cập.

- Để tìm hiểu về cách kiểm tra kết nối, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập và thiết bị.



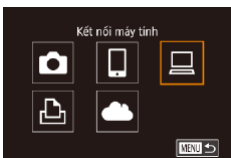
### 2 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [W].
- Nếu màn hình [Tên máy] hiển thị, nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [↻] để chọn [OK], rồi nhấn nút [↵].



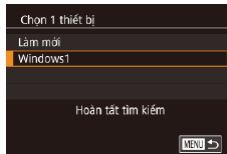
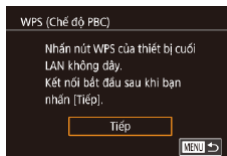
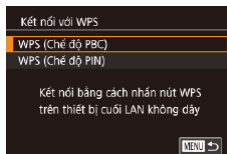
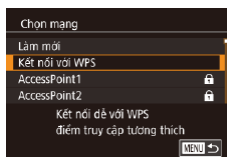
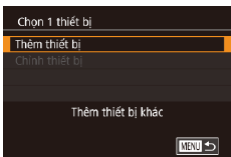
### 3 Chọn [Laptop].

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [↻] để chọn [Laptop], rồi nhấn nút [↵].



### 4 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [↻] để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút [↵].



### 5 Chọn [Kết nối với WPS].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [↻] để chọn [Kết nối với WPS], rồi nhấn nút [↵].

### 6 Chọn [WPS (Chế độ PBC)].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [↻] để chọn [WPS (Chế độ PBC)], rồi nhấn nút [↵].

### 7 Thiết lập kết nối.

- Trên điểm truy cập, nhấn giữ nút kết nối WPS trong vài giây.
- Nhấn nút [↵] trên máy ảnh để chuyển đến bước tiếp theo.
- Máy ảnh kết nối với điểm truy cập, và danh sách thiết bị kết nối hiển thị trên màn hình [Chọn 1 thiết bị].

### 8 Chọn thiết bị đích.

- Chọn tên thiết bị đích (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [↻]), rồi nhấn nút [↵].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

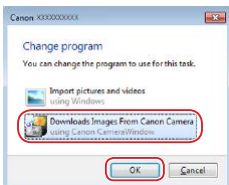
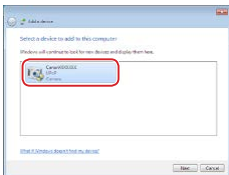
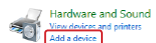
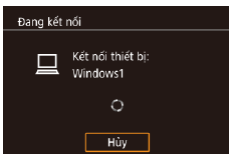
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





## 9 Cài đặt trình điều khiển (chỉ dành cho kết nối với Window).

- Khi màn hình này hiển thị trên máy ảnh, nhấp vào menu Start trên máy tính, rồi nhấp vào [Control Panel], sau đó nhấp vào [Add a device].

- Nhấp đúp vào biểu tượng máy ảnh được kết nối.
- Cài đặt trình điều khiển sẽ bắt đầu.
- Sau khi hoàn tất cài đặt trình điều khiển và khởi động kết nối giữa máy ảnh với máy tính, màn hình AutoPlay sẽ hiển thị. Màn hình máy ảnh không hiển thị thông tin.

## 10 Hiện thị CameraWindow.

- Windows: Truy cập CameraWindow bằng cách nhấp [Downloads Images From Canon Camera].

## 11 Nhập ảnh.

- Nhấp vào [Import Images from Camera], rồi nhấp vào [Import Untransferred Images].
- Ảnh được lưu vào thư mục Pictures trên máy tính trong các thư mục riêng biệt được đặt tên theo ngày.
- Sau khi nhập ảnh xong, nhấp [OK] hiển thị trên màn hình.

- Để xem ảnh lưu vào máy tính, sử dụng phần mềm đã cài đặt hoặc phần mềm thông dụng sẵn có tương thích với ảnh được chụp bởi máy ảnh.



- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ được liệt kê đầu tiên khi truy cập menu Wi-Fi. Bạn có thể dễ dàng kết nối lại bằng cách nhấn các nút [▲][▼] để chọn tên thiết bị rồi nhấn nút [OK]. Để thêm một thiết bị mới, nhấn các nút [◀][▶] để hiển thị màn hình lựa chọn, rồi định cấu hình thiết lập.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (131) > tab [4] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhập ký đích] > [Tắt].
- Bạn cũng có thể thay đổi tên máy ảnh trên màn hình ở bước 2 (168).
- Khi máy ảnh kết nối với máy tính, màn hình máy ảnh sẽ tối đen.
- Tắt máy ảnh để ngắt kết nối máy ảnh.
- Mã PIN hiển thị khi bạn chọn [WPS (Chế độ PIN)] ở bước 6 là để đặt cho điểm truy cập. Chọn thiết bị trên màn hình [Chọn 1 thiết bị]. Để tìm hiểu thông tin chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng của điểm truy cập.
- Khi một kết nối đích đã được gán cho Kiểu cảm ứng (127), đơn giản chỉ cần kéo dọc màn hình với thao tác đã gán, máy ảnh sẽ tự động nối lại kết nối đích trước đó.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

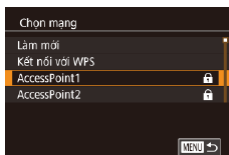
Chỉ mục



## Kết nối điểm truy cập trong danh sách

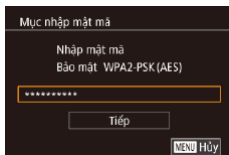
### 1 Xem điểm truy cập trong danh sách.

- Xem danh sách mạng (điểm truy cập) như mô tả ở các bước 1 – 4 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖151).



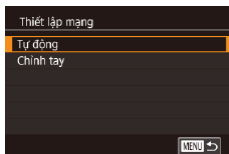
### 2 Chọn điểm truy cập.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn mạng (điểm truy cập), rồi nhấn nút [📶].



### 3 Nhập mật mã điểm truy cập.

- Nhấn nút [📶] để truy cập bàn phím, rồi nhập mật mã (📖32).
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Tiếp], rồi nhấn nút [📶].



### 4 Chọn [Tự động].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Tự động], rồi nhấn nút [📶].
- Để lưu ảnh vào máy tính đã kết nối, thực hiện theo quy trình từ bước 8 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖151).



- Để xác định mật mã điểm truy cập, kiểm tra điểm truy cập đó hoặc tham khảo hướng dẫn sử dụng.
- Nếu không phát hiện điểm truy cập nào ngay cả khi đã chọn [Làm mới] ở bước 2 để cập nhật danh sách, chọn [Chính thủ công] ở bước 2 để hoàn tất thiết lập điểm truy cập bằng tay. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình và nhập SSID, thiết lập bảo mật và mật mã.
- Khi kết nối thiết bị khác thông qua điểm truy cập mà bạn đã kết nối, mật mã ở bước 3 sẽ hiển thị [\*]. Để sử dụng cùng một mật mã, chọn [Tiếp] (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀]) và nhấn nút [📶].

## Điểm truy cập đã sử dụng

Bạn có thể tự động kết nối lại với điểm truy cập đã sử dụng trước đó bằng cách thực hiện theo bước 4 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖151).

- Để kết nối với thiết bị thông qua điểm truy cập, xác nhận rằng thiết bị đích đã được kết nối với điểm truy cập, rồi thực hiện theo quy trình từ bước 8 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖151).
- Để chuyển điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi bạn thiết lập kết nối, rồi thực hiện theo quy trình “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖151) từ bước 5 hoặc quy trình “Kết nối điểm truy cập trong danh sách” (📖153) từ bước 2.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Gửi ảnh lên dịch vụ web đã đăng ký

### Đăng ký dịch vụ web

Sử dụng smartphone hoặc máy tính để thêm dịch vụ web vào máy ảnh.

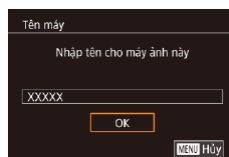
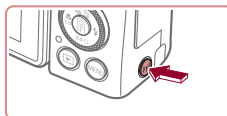
- Để hoàn tất thiết lập cho CANON iMAGE GATEWAY và các dịch vụ web khác, smartphone hay máy tính cần có trình duyệt và được kết nối với mạng internet.
- Kiểm tra trang web CANON iMAGE GATEWAY để tìm hiểu chi tiết về các yêu cầu trình duyệt (Microsoft Internet Explorer, v.v...), bao gồm thông tin về thiết lập và phiên bản.
- Để tìm hiểu thông tin về các quốc gia và khu vực có thể sử dụng CANON iMAGE GATEWAY, tham khảo trang web của Canon (<http://www.canon.com/cig/>).
- Để sử dụng các dịch vụ web khác ngoài CANON iMAGE GATEWAY, bạn cần có tài khoản của các dịch vụ này. Để tìm hiểu thông tin chi tiết, tham khảo trang web của dịch vụ web bạn muốn đăng ký.
- Bạn có thể phải thanh toán thêm phí kết nối ISP và phí điểm truy cập riêng.



- CANON iMAGE GATEWAY cũng cung cấp hướng dẫn tải về.

## Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY

Liên kết máy ảnh với CANON iMAGE GATEWAY bằng cách thêm CANON iMAGE GATEWAY vào dịch vụ web đích trên máy ảnh. Lưu ý rằng bạn cần nhập một địa chỉ email sẽ sử dụng trên máy tính hoặc smartphone để nhận thư thông báo về việc hoàn tất thiết lập liên kết.



### 1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [Wi-Fi].

- Nếu màn hình [Tên máy] hiển thị, nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🌀].

### 2 Chọn [☁].

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [☁], rồi nhấn nút [🌀].

### 3 Chấp nhận thỏa thuận để nhập địa chỉ email.

- Đọc kỹ thỏa thuận hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Đồng ý], rồi nhấn nút [🌀].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

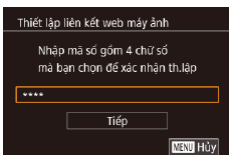
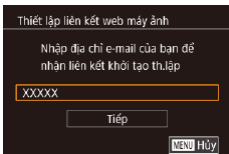
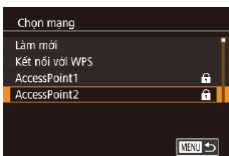
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





#### 4 Thiết lập kết nối với điểm truy cập.

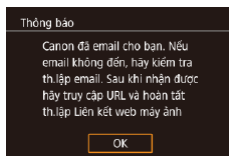
- Kết nối với điểm truy cập như mô tả ở các bước 5 – 7 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖 151) hoặc các bước 2 – 4 trong phần “Kết nối điểm truy cập trong danh sách” (📖 153).

#### 5 Nhập địa chỉ email.

- Màn hình nhập địa chỉ email sẽ hiển thị khi máy ảnh đã kết nối với CANON iMAGE GATEWAY qua điểm truy cập.
- Nhập địa chỉ email của bạn, nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Tiếp], rồi nhấn nút [📧].

#### 6 Nhập mã số gồm bốn chữ số.

- Nhập mã số gồm bốn chữ số tự chọn, nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Tiếp], rồi nhấn nút [📧].
- Bạn cần có mã bốn chữ số khi thiết lập liên kết với CANON iMAGE GATEWAY ở bước 8.



#### 7 Kiểm tra thư thông báo.

- Khi thông tin đã được gửi tới CANON iMAGE GATEWAY, bạn sẽ nhận được thư thông báo tại địa chỉ email đã nhập ở bước 5.
- Nhấn nút [📧] trên màn hình tiếp theo, biểu thị thư thông báo đã được gửi.
- [☁️] sẽ chuyển thành [📧].

#### 8 Truy cập trang liên kết trong thư thông báo và hoàn tất thiết lập liên kết máy ảnh.

- Truy cập trang liên kết trong thư thông báo từ máy tính hoặc smartphone.
- Thực hiện theo chỉ dẫn để hoàn tất thiết lập trên trang thiết lập liên kết máy ảnh.

#### 9 Hoàn tất thiết lập CANON iMAGE GATEWAY trên máy ảnh.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [☁️], rồi nhấn nút [📧].
- [📧] (📖 162) và CANON iMAGE GATEWAY đã được thêm vào kết nối đích.
- Bạn có thể thêm dịch vụ web khác nếu cần. Trong trường hợp này, thực hiện theo quy trình từ bước 2 trong “Đăng ký các dịch vụ web khác” (📖 156).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Đảm bảo ứng dụng mail của máy tính hoặc smartphone không được định cấu hình chặn email từ một số tên miền nhất định, nếu không bạn có thể sẽ không nhận được thư thông báo.



- Bạn cũng có thể thay đổi tên máy ảnh trên màn hình ở bước 1 (168).
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ được liệt kê đầu tiên khi truy cập menu. Nhấn các nút [◀][▶] để truy cập màn hình chọn thiết bị rồi định cấu hình thiết lập.
- Khi một kết nối đích đã được gán cho Kiểu cảm ứng (127), đơn giản chỉ cần kéo dọc màn hình với thao tác đã gán, máy ảnh sẽ tự động nối lại kết nối đích trước đó.

## Đăng ký các dịch vụ web khác

Ngoài dịch vụ CANON iMAGE GATEWAY, bạn cũng có thể thêm các dịch vụ web khác vào máy ảnh.



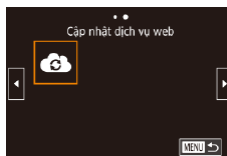
### 1 Đăng nhập CANON iMAGE GATEWAY và truy cập trang thiết lập của liên kết máy ảnh.

- Từ máy tính hoặc smartphone, truy cập địa chỉ <http://www.canon.com/cig/> để vào trang CANON iMAGE GATEWAY.



### 2 Định cấu hình dịch vụ web mong muốn.

- Trên máy tính hoặc smartphone, hiển thị màn hình thiết lập dịch vụ web.
- Thực hiện theo chỉ dẫn trên màn hình để hoàn tất thiết lập dịch vụ web bạn muốn sử dụng.



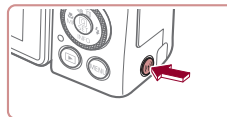
### 3 Chọn [☁].

- Nhấn nút [⏏].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [☁], rồi nhấn nút [👉].
- Thiết lập dịch vụ web đã được cập nhật.



- Nếu các thiết lập đã định cấu hình thay đổi, lặp lại các bước trên để cập nhật thiết lập cho máy ảnh.

## Tải ảnh lên dịch vụ web



### 1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [⏏].



### 2 Chọn kết nối đích.

- Chọn biểu tượng dịch vụ web để kết nối (nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [👉].
- Nếu có nhiều người nhận hoặc nhiều tùy chọn chia sẻ sẽ được sử dụng với cùng một dịch vụ web, chọn mục mong muốn trên màn hình [Chọn Người nhận] (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [👉].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





### 3 Gửi ảnh.

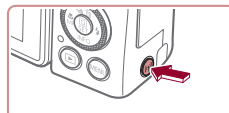
- Xoay nút xoay [●] để chọn ảnh cần gửi, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Gửi hình này], rồi nhấn nút [SET].
- Khi tải lên YouTube, vui lòng đọc điều khoản dịch vụ, chọn [Đồng ý], rồi nhấn nút [SET].
- Khi [OK] hiển thị sau khi ảnh được gửi đi, nhấn nút [SET] để trở về màn hình xem lại.



- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ (có lưu ảnh) lắp trong máy ảnh.
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh cùng lúc, thay đổi kích cỡ ảnh và thêm nhận xét trước khi gửi (160).
- Để xem ảnh đã tải từ smartphone lên CANON IMAGE GATEWAY, sử dụng ứng dụng riêng Canon Online Photo Album. Tải xuống và cài đặt ứng dụng Canon Online Photo Album cho iPhone hoặc iPad từ App Store, hoặc cho thiết bị Android từ Google Play.

## In ảnh với máy in kết nối không dây

Kết nối máy ảnh với máy in thông qua Wi-Fi để in ảnh như sau. Thực hiện theo những bước sau để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập có sẵn (147).



### 1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [WIFI].

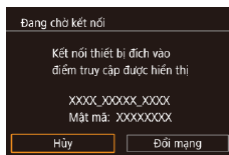
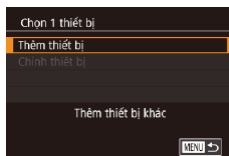
### 2 Chọn [In].

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn [In], rồi nhấn nút [SET].



### 3 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút [SET].
- SSID máy ảnh và mật mã sẽ hiển thị.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

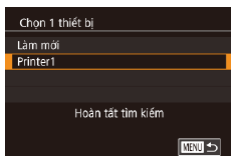
Chỉ mục





#### 4 Kết nối máy in với mạng.

- Trong menu thiết lập Wi-Fi của máy in, chọn SSID (tên mạng) hiển thị trên máy ảnh để thiết lập kết nối.
- Nhập mật mã hiển thị trên máy ảnh vào ô nhập mật mã.



#### 5 Chọn máy in.

- Chọn tên máy in (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [●]), rồi nhấn nút [⊞].

#### 6 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn ảnh.

#### 7 Truy cập màn hình in.

- Nhấn nút [⊞], chọn [🖨] trong menu (nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [●]), rồi nhấn lại nút [⊞].



#### 8 In ảnh.

- Để tìm hiểu chi tiết về hướng dẫn in, tham khảo phần “In ảnh” (📖191).
- Để ngắt kết nối, nhấn nút [⏏], chọn [OK] trên màn hình xác nhận ngắt kết nối (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [●]), rồi nhấn nút [⊞].



- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ (có lưu ảnh) lắp trong máy ảnh.
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ được liệt kê đầu tiên khi truy cập menu Wi-Fi. Bạn có thể dễ dàng kết nối lại bằng cách nhấn các nút [▲][▼] để chọn tên thiết bị rồi nhấn nút [⊞]. Để thêm một thiết bị mới, nhấn các nút [◀][▶] để hiển thị màn hình lựa chọn, rồi định cấu hình thiết lập.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📖31) > tab [🔧4] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhập ký đích] > [Tắt].
- Để kết nối mà không cần nhập mật mã ở bước 4, chọn MENU (📖31) > tab [🔧4] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Mật mã] > [Tắt]. [Mật mã] sẽ không còn hiển thị trên màn hình SSID (ở bước 3).
- Để sử dụng điểm truy cập khác, thực hiện theo các bước 3 – 4 trong phần “Sử dụng điểm truy cập khác” (📖147).
- Khi một kết nối đích đã được gán cho Kiểu cảm ứng (📖127), đơn giản chỉ cần kéo dọc màn hình với thao tác đã gán, máy ảnh sẽ tự động nối lại kết nối đích trước đó.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

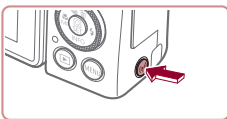
Chỉ mục



## Gửi ảnh đến máy ảnh khác

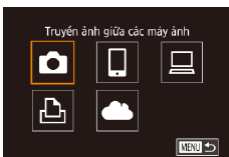
Kết nối hai máy ảnh qua Wi-Fi và gửi ảnh giữa các máy ảnh như sau.

- Chỉ các máy ảnh Canon tương thích với Wi-Fi mới có thể được kết nối qua Wi-Fi. Bạn không thể kết nối đến máy ảnh Canon không tương thích Wi-Fi, ngay cả khi máy ảnh hỗ trợ thẻ Eye-Fi.



### 1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [W].



### 2 Chọn [Camera].

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [Q] để chọn [Camera], rồi nhấn nút [SET].



### 3 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [Q] để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút [SET].
- Thực hiện theo các bước 1 – 3 trên máy ảnh đã chọn.
- Thông tin kết nối máy ảnh sẽ được thêm khi thông báo [Bắt đầu kết nối máy ảnh đã chọn] hiển thị trên cả hai màn hình máy ảnh.



## 4 Gửi ảnh.

- Xoay nút xoay [Q] để chọn ảnh cần gửi, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Gửi hình này], rồi nhấn nút [SET].
- [Hoàn tất truyền dữ liệu] hiển thị sau khi ảnh được gửi, và màn hình truyền ảnh hiển thị trở lại.
- Để ngắt kết nối, nhấn nút [MENU], chọn [OK] trên màn hình xác nhận (nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [Q]), rồi nhấn nút [SET].



- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ lắp trong máy ảnh.
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ được liệt kê đầu tiên khi truy cập menu Wi-Fi. Bạn có thể dễ dàng kết nối lại bằng cách nhấn các nút [▲][▼] để chọn tên thiết bị rồi nhấn nút [SET]. Để thêm một thiết bị mới, nhấn các nút [◀][▶] để hiển thị màn hình lựa chọn, rồi định cấu hình thiết lập.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (31) > tab [4] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhập ký đích] > [Tắt].
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh cùng lúc và thay đổi kích cỡ ảnh trước khi gửi (160, 162).
- Khi một kết nối đích đã được gán cho Kiểu cảm ứng (127), đơn giản chỉ cần kéo dọc màn hình với thao tác đã gán, máy ảnh sẽ tự động nối lại kết nối đích trước đó.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Tùy chọn gửi ảnh

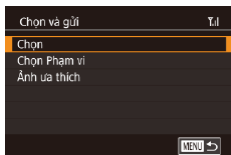
Có thể chọn nhiều ảnh để gửi cùng lúc và thay đổi thiết lập độ phân giải ảnh (cỡ ảnh) trước khi gửi. Một vài dịch vụ web cũng cho phép bạn ghi chú thích lên ảnh được gửi.

### Gửi nhiều ảnh



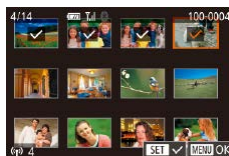
#### 1 Chọn [Chọn và gửi].

- Trên màn hình truyền ảnh, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [Chọn và gửi], rồi nhấn nút [⊞].



#### 2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [⊞] để chọn phương pháp lựa chọn.



#### 2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn ảnh để gửi, rồi nhấn nút [⊞]. [✓] sẽ hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút [⊞]. [✓] sẽ không còn hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.
- Sau khi bạn chọn xong ảnh, nhấn nút [MENU].
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [⊞] để chọn [OK], rồi nhấn nút [⊞].

#### 3 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [⊞] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [⊞].



- Bạn cũng có thể chọn ảnh ở bước 2 bằng cách di chuyển cần gạt zoom hai lần về phía [Q] để truy cập chế độ hiển thị từng ảnh, rồi nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [⊞].

### Chọn phạm vi

#### 1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Gửi nhiều ảnh” (📖 160), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút [⊞].

### Chọn ảnh riêng lẻ

#### 1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Gửi nhiều ảnh” (📖 160), chọn [Chọn] và nhấn nút [⊞].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





## 2 Chọn ảnh.

- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần “Chọn phạm vi” (📖 122) để chỉ định ảnh.
- Để bao gồm phim, nhấn các nút [▲][▼] [◀][▶] để chọn [Gồm phim], rồi nhấn nút [📷] để đánh dấu tùy chọn đã chọn (✓).
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] để chọn [OK], rồi nhấn nút [📷].

## 3 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [📷] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [📷].

## Gửi ảnh ưa thích

Chỉ gửi ảnh được đánh dấu ưa thích (📖 126).

### 1 Chọn [Ảnh ưa thích].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Gửi nhiều ảnh” (📖 160), chọn [Ảnh ưa thích] rồi nhấn nút [📷].
- Màn hình lựa chọn các ảnh đã đánh dấu ưa thích sẽ hiển thị. Nếu bạn không muốn bao gồm một ảnh, chọn ảnh đó và nhấn nút [📷] để xóa [✓].
- Sau khi chọn xong ảnh, nhấn nút [MENU], chọn [OK], rồi nhấn nút [📷].

### 2 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [📷] để chọn [Gửi], rồi nhấn nút [📷].



- Ở bước 1, tùy chọn [Ảnh ưa thích] sẽ không thể sử dụng trừ khi bạn đã đánh dấu ảnh ưa thích.

## Lưu ý khi gửi ảnh

- Tùy thuộc vào điều kiện của mạng bạn đang sử dụng, thời gian để gửi phim có thể kéo dài hơn. Đảm bảo lưu ý đến lượng pin trong máy ảnh.
- Số lượng ảnh hoặc thời lượng phim gửi tới dịch vụ web có thể sẽ bị giới hạn.
- Đối với phim không nén (📖 135), một tập tin nén riêng biệt được gửi đi thay cho tập tin gốc. Lưu ý rằng điều này có thể trì hoãn việc truyền phim và tập tin sẽ không thể gửi đi nếu không đủ dung lượng trong thẻ nhớ.
- Khi gửi phim tới smartphone, lưu ý rằng chất lượng ảnh được hỗ trợ thay đổi tùy theo smartphone. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng smartphone.
- Trên màn hình, cường độ tín hiệu Wi-Fi được biểu thị bằng các biểu tượng sau: [📶] cao, [📶] trung bình, [📶] thấp, [📶] yếu.
- Gửi ảnh lên dịch vụ web sẽ mất ít thời gian hơn khi gửi lại ảnh đã gửi vẫn còn trên máy chủ CANON IMAGE GATEWAY.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chọn độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh)

Trên màn hình truyền ảnh, chọn [F4] bằng cách nhấn các nút [▲][▼], rồi nhấn nút [OK]. Trên màn hình hiển thị, chọn thiết lập độ phân giải ảnh (cỡ ảnh) bằng cách nhấn các nút [▲][▼], rồi nhấn nút [OK].

- Để gửi ảnh gốc, chọn [Không] là tùy chọn thay đổi cỡ ảnh.
- Chọn [S2] sẽ thay đổi cỡ ảnh lớn hơn cỡ đã chọn trước khi gửi.
- Không thể thay đổi cỡ phim.



- Kích cỡ ảnh cũng có thể điều chỉnh trong MENU (📖31) > tab [F4] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Thay đổi cỡ ảnh để gửi đi].

## Thêm nhận xét

Bạn có thể sử dụng máy ảnh để thêm nhận xét cho ảnh sẽ được gửi đến các địa chỉ email hoặc dịch vụ mạng xã hội. Số lượng ký tự và ký hiệu có thể nhập khác nhau tùy theo dịch vụ web.



### 1 Truy cập màn hình để thêm nhận xét.

- Trên màn hình truyền ảnh, chọn [OK] bằng cách nhấn các nút [▲][▼][◀][▶], rồi nhấn nút [OK].

### 2 Thêm nhận xét (📖32).

### 3 Gửi ảnh.



- Khi ảnh không có nhận xét, nhận xét đặt ở CANON IMAGE GATEWAY sẽ tự động được gửi.
- Bạn cũng có thể ghi chú thích nhiều ảnh cùng lúc trước khi gửi. Cùng một nhận xét sẽ được thêm vào tất cả ảnh gửi đi cùng lúc.

## Tự động gửi ảnh (Đồng bộ ảnh)

Có thể gửi ảnh chưa được truyền trên thẻ nhớ tới máy tính hoặc dịch vụ web qua CANON iMAGE GATEWAY.

Lưu ý rằng không thể chỉ gửi ảnh lên các dịch vụ web.

## Chuẩn bị ban đầu

### Chuẩn bị máy ảnh

Đăng ký [OK] làm kết nối đích. Trên máy tính đích, bạn có thể cài đặt và định cấu hình Image Transfer Utility, phần mềm miễn phí tương thích với Đồng bộ ảnh.



### 1 Thêm [OK] vào kết nối đích.

- Thêm [OK] vào kết nối đích như mô tả trong phần “Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY” (📖154).
- Để thêm một dịch vụ web vào kết nối đích, đăng nhập CANON iMAGE GATEWAY (📖154), chọn model máy ảnh của bạn, truy cập màn hình thiết lập dịch vụ web rồi chọn dịch vụ web trong thiết lập Đồng bộ ảnh. Để tìm hiểu thông tin chi tiết, tham khảo phần Trợ giúp CANON iMAGE GATEWAY.

### 2 Chọn kiểu ảnh gửi (chỉ khi gửi phim cùng với ảnh).

- Nhấn nút [MENU], chọn [Thiết lập giao tiếp không dây] trên tab [F4], rồi chọn [Cài đặt Wi-Fi] (📖31).
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Đồng bộ ảnh], rồi nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Ảnh/Phim].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tình năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chuẩn bị máy tính

Cài đặt và định cấu hình phần mềm trên máy tính đích.



### 1 Cài đặt Image Transfer Utility.

- Cài đặt Image Transfer Utility trên máy tính đã kết nối Internet bằng cách thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Cài đặt CameraWindow” (📖149).
- Image Transfer Utility cũng có thể được tải từ trang thiết lập Đồng bộ ảnh của CANON iMAGE GATEWAY (📖162).

### 2 Đăng ký máy ảnh.

- Windows: Trong thanh tác vụ, nhấp chuột phải vào [🖥️], rồi nhấp [Add new camera].
- Mac OS: Trong thanh menu, nhấp [🖥️], rồi nhấp [Add new camera].
- Một danh sách các máy ảnh kết nối với CANON iMAGE GATEWAY sẽ hiển thị. Chọn máy ảnh gửi ảnh đến.
- Khi máy ảnh được đăng ký xong và máy tính sẵn sàng nhận ảnh, biểu tượng sẽ đổi thành [📷].

## Gửi ảnh

Ảnh gửi từ máy ảnh sẽ tự động được lưu vào máy tính.

Nếu máy tính bạn định gửi ảnh đến bị tắt, ảnh sẽ được lưu tạm thời trên máy chủ CANON iMAGE GATEWAY. Ảnh lưu trữ sẽ định kỳ bị xóa, do đó đừng quên bật máy tính và lưu ảnh.

### 1 Gửi ảnh.

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Tải ảnh lên dịch vụ web” (📖156) và chọn [📷].
- Ảnh đã gửi sẽ được gắn biểu tượng [📷].

### 2 Lưu ảnh vào máy tính.

- Khi bạn bật máy tính, ảnh sẽ tự động lưu vào máy tính.
- Ảnh sẽ tự động gửi lên các dịch vụ web từ máy chủ CANON iMAGE GATEWAY ngay cả khi máy tính tắt.



- Khi gửi ảnh, bạn nên dùng pin được sạc đầy.



- Những ảnh chưa được gửi đến máy tính qua CANON iMAGE GATEWAY sẽ vẫn được gửi ngay cả khi đã nhập vào máy tính bằng phương pháp khác.
- Tốc độ gửi ảnh từ máy ảnh tới máy tính sẽ nhanh hơn khi thao tác trên cùng một mạng, vì ảnh sẽ được gửi qua điểm truy cập mà không cần qua CANON iMAGE GATEWAY. Lưu ý rằng ảnh lưu trữ trên máy tính sẽ gửi tới CANON iMAGE GATEWAY, do đó máy tính phải luôn được kết nối với internet.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Xem ảnh đã gửi qua Đồng bộ ảnh trên smartphone

Với việc cài đặt ứng dụng Canon Online Photo Album (Canon OPA), bạn có thể sử dụng smartphone để xem và tải ảnh đã gửi qua Đồng bộ ảnh trong khi ảnh được lưu tạm thời trên máy chủ CANON iMAGE GATEWAY. Để chuẩn bị, thiết lập truy cập smartphone như sau.

- Đảm bảo bạn đã hoàn tất thiết lập như mô tả trong phần “Chuẩn bị máy tính” (📖163).
- Tải xuống và cài đặt ứng dụng Canon Online Photo Album cho iPhone hoặc iPad từ App Store, hoặc cho thiết bị Android từ Google Play.
- Đăng nhập CANON iMAGE GATEWAY (📖154), chọn model máy ảnh của bạn, truy cập màn hình thiết lập dịch vụ web rồi đặt cho phép xem và tải từ smartphone trong thiết lập Đồng bộ ảnh. Để tìm hiểu thông tin chi tiết, tham khảo phần Trợ giúp CANON iMAGE GATEWAY.



- Do ảnh chỉ được lưu tạm thời trên máy chủ CANON iMAGE GATEWAY và sẽ bị xóa, không thể xem lại ảnh sau này.
- Ảnh đã gửi trước khi bật cho phép smartphone xem và tải ảnh trong thiết lập Đồng bộ ảnh không thể truy cập theo cách này.



- Để tìm hiểu hướng dẫn Canon Online Photo Album, tham khảo phần Trợ giúp Canon Online Photo Album.

## Sử dụng smartphone để xem ảnh trên máy ảnh và điều khiển máy ảnh

Với ứng dụng riêng Camera Connect, có thể thực hiện các thao tác sau.

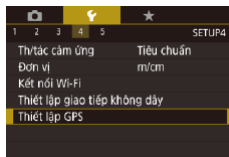
- Duyệt ảnh trên máy ảnh và lưu vào smartphone
- Định vị ảnh khi chụp (📖164)
- Điều khiển máy ảnh từ xa từ smartphone (📖165)



- Trước tiên cần định cấu hình thiết lập riêng để cho phép xem ảnh trên smartphone (📖144, 📖146, 📖167).

### Định vị ảnh khi chụp

Ảnh và phim đã ghi có thể được định vị sử dụng thông tin GPS (như vĩ độ, kinh độ và độ cao) từ smartphone đã bật Bluetooth. Bạn có thể xem lại thông tin GPS được ghi trên máy ảnh (📖113). Khi sử dụng phần mềm (📖189), bạn cũng có thể xem vị trí trên bản đồ, với ảnh và phim hiển thị bên cạnh.



### 1 Ghép đôi máy ảnh và smartphone qua Bluetooth (📖142).

### 2 Chọn [Thiết lập GPS].

- Nhấn nút [MENU], chọn [Thiết lập GPS] trên tab [📷], rồi nhấn nút [📍].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

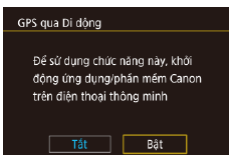
Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





### 3 Định cấu hình thiết lập.

- Chọn [GPS qua Di động], rồi nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn [Bật].

### 4 Chụp.

- Ảnh và phim đã ghi sẽ được định vị bằng thông tin GPS của smartphone, bạn có thể kiểm tra theo như mô tả trong phần “Hiển thị thông tin GPS” (📖113).
- Lần sau, sau khi khởi động Camera Connect trên smartphone, đảm bảo máy ảnh và smartphone được kết nối qua Bluetooth trước khi chụp.



- Ảnh sẽ không được định vị theo cách này nếu Camera Connect không bật.
- Thông tin GPS thêm vào trong phim thu được đầu tiên khi bạn bắt đầu quay.
- Không thể cập nhật thông tin GPS nếu bật Wi-Fi.
- Thông tin GPS thêm vào ảnh khi chụp live view từ xa thu được đầu tiên khi bạn chuyển sang kết nối Wi-Fi.
- Ảnh có thể không được định vị nếu bạn kết nối qua NFC hoặc Bluetooth khi máy ảnh tắt.
- Người khác có thể định vị hoặc nhận diện bạn bằng cách sử dụng dữ liệu vị trí trong ảnh hoặc phim đã định vị. Cần thận khi chia sẻ ảnh với người khác, chẳng hạn như đăng ảnh trực tuyến nơi có nhiều người xem.



- Trạng thái nhận tín hiệu GPS được biểu thị bằng một trong các biểu tượng sau.  
[ GPS ] Đang nhận, [ GPS ] Không nhận
- Để kiểm tra thông tin GPS tiếp nhận từ smartphone, chọn MENU (📖31) > tab [4] > [Thiết lập GPS] > [Hiển thị thông tin GPS].

## Điều khiển máy ảnh từ xa từ smartphone

### Điều khiển máy ảnh qua Wi-Fi

Bạn có thể chụp ảnh hoặc quay phim khi xem màn hình chụp trên smartphone.



- Trước tiên cần định cấu hình thiết lập riêng để cho phép xem tắt cả ảnh từ smartphone (📖146).

### 1 Giữ vững máy ảnh.

- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

### 2 Kết nối máy ảnh với smartphone (📖146).

- Chọn [OK] trong thiết lập riêng.

### 3 Chọn chụp live view từ xa.

- Trong Camera Connect trên smartphone, chọn [Chụp live view từ xa].
- Sau khi máy ảnh đã sẵn sàng để chụp live view từ xa, hình ảnh truyền trực tiếp từ máy ảnh hiển thị trên smartphone.
- Một thông báo sẽ hiển thị trên máy ảnh, và tất cả các thao tác trừ thao tác nhấn nút nguồn đều vô hiệu.

### 4 Chụp.

- Dùng smartphone để chụp ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Quá trình lấy nét có thể mất thời gian lâu hơn.
- Tùy thuộc vào trạng thái kết nối, hiển thị ảnh hoặc nhà màn trập có thể bị trễ.



- Bất cứ mọi chuyển động bị giật của chủ thể trên màn hình smartphone xảy ra do môi trường kết nối đều sẽ không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Ảnh được chụp sẽ không được truyền đến smartphone. Dùng smartphone để duyệt và truyền ảnh từ máy ảnh.

## Điều khiển máy ảnh qua Bluetooth

Bạn có thể dùng smartphone đã bật Bluetooth để chụp và chuyển hiển thị ảnh từ xa. Chức năng này có hiệu quả nếu bạn muốn kết nối nhanh trong khi chụp hoặc khi bạn sẽ điều khiển chế độ xem lại trong lúc kết nối với TV.

### 1 Chuẩn bị máy ảnh.

- Thiết lập chế độ và các chức năng chụp trên máy ảnh.
- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy khi chụp.

### 2 Kết nối máy ảnh với smartphone (142).

- Đảm bảo đã thiết lập kết nối Bluetooth.

### 3 Chọn bộ điều khiển từ xa Bluetooth.

- Trong Camera Connect trên smartphone, chọn [Bộ điều khiển từ xa Bluetooth].
- Màn hình smartphone thay đổi sang màn hình điều khiển từ xa qua Bluetooth.

## 4 Chụp và chuyển ảnh.

- Sử dụng smartphone để chụp trong chế độ chụp và chuyển giữa các ảnh trong chế độ xem lại.



- Không sử dụng được [Bộ điều khiển từ xa Bluetooth] khi đã kết nối qua Wi-Fi.



- Bạn có thể kiểm tra trạng thái kết nối Bluetooth bằng cách tham khảo biểu tượng trên màn hình (142).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

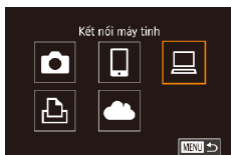
Chỉ mục



# Chỉnh sửa hoặc xóa thiết lập Wi-Fi

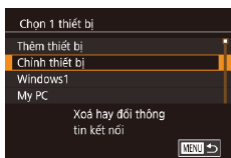
Chỉnh sửa hoặc xóa thiết lập Wi-Fi như sau.

## Chỉnh sửa thông tin kết nối



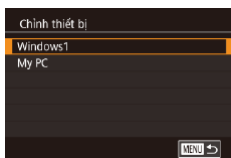
### 1 Truy cập menu Wi-Fi và chọn thiết bị để chỉnh sửa.

- Nhấn nút [Ⓜ].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn biểu tượng của thiết bị cần chỉnh sửa, rồi nhấn nút [Ⓜ].



### 2 Chọn [Chỉnh thiết bị].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Chỉnh thiết bị], rồi nhấn nút [Ⓜ].



### 3 Chọn thiết bị để chỉnh sửa.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn thiết bị cần chỉnh sửa, rồi nhấn nút [Ⓜ].

### 4 Chọn mục để chỉnh sửa.

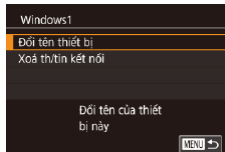
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn mục cần chỉnh sửa, rồi nhấn nút [Ⓜ].
- Các mục có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị hoặc dịch vụ.

Các mục có thể định cấu hình	Kết nối				
					Dịch vụ web
[Đổi tên thiết bị] (📖167)	○	○	○	○	–
[Xem thiết lập] (📖168)	–	○	–	–	–
[Xóa th/tin kết nối] (📖167)	○	○	○	○	–

○ : Có thể định cấu hình    – : Không thể định cấu hình

## Đổi tên thiết bị

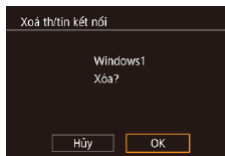
Bạn có thể thay đổi tên thiết bị (tên hiển thị) hiển thị trên máy ảnh.



- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Chỉnh sửa thông tin kết nối” (📖167), chọn [Đổi tên thiết bị] rồi nhấn nút [Ⓜ].
- Nhấn nút [Ⓜ] để truy cập bàn phím (📖32), rồi nhập tên mới.

## Xóa thông tin kết nối

Xóa thông tin kết nối (thông tin thiết bị đã kết nối tới) như sau.



- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Chỉnh sửa thông tin kết nối” (📖167), chọn [Xóa th/tin kết nối] rồi nhấn nút [Ⓜ].
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [Ⓜ].
- Thông tin kết nối sẽ bị xóa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chỉ định ảnh có thể xem từ smartphone

Chỉ định để có thể xem tất cả ảnh từ thẻ nhớ của máy ảnh trên smartphone đã kết nối với máy ảnh.



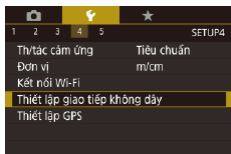
- Chọn [Xem thiết lập] ở bước 4 trong phần “Chỉnh sửa thông tin kết nối” (📖167) và chọn tùy chọn mong muốn.



- Đối với chế độ chụp live view từ xa, chọn [Bật].

## Thay đổi tên máy ảnh

Đổi tên máy ảnh (hiển thị trên thiết bị kết nối) như mong muốn.



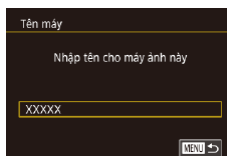
### 1 Chọn [Thiết lập giao tiếp không dây].

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Thiết lập giao tiếp không dây] trên tab [4] (📖31).



### 2 Chọn [Tên máy].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Tên máy], rồi nhấn nút [📄].



### 3 Thay đổi tên máy.

- Nhấn nút [📄] để truy cập bàn phím (📖32), rồi nhập tên.



- Thông báo sẽ hiển thị nếu bạn nhập tên bắt đầu với biểu tượng hoặc dấu cách. Nhấn nút [📄] và nhập tên khác.
- Bạn có thể đổi tên máy từ màn hình hiển thị [Tên máy] cho lần đầu sử dụng Wi-Fi. Trong trường hợp này, chọn khung nhập, nhấn nút [📄] để truy cập bàn phím, rồi nhập tên mới.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Đặt lại thiết lập không dây về mặc định

Đặt lại thiết lập không dây về mặc định nếu bạn chuyển quyền sở hữu máy ảnh cho người khác hoặc vứt bỏ máy ảnh.

Đặt lại thiết lập không dây cũng sẽ xóa tất cả các thiết lập dịch vụ web. Trước khi chọn tùy chọn này, đảm bảo rằng bạn muốn đặt lại thiết lập không dây.



### 1 Chọn [Thiết lập giao tiếp không dây].

- Nhấn nút [MENU] và chọn [Thiết lập giao tiếp không dây] trên tab [4] (131).



### 2 Chọn [Thiết lập lại].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn [Thiết lập lại], rồi nhấn nút [●].

### 3 Khôi phục thiết lập mặc định.

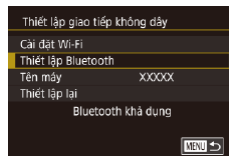
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn [OK], rồi nhấn nút [●].
- Thiết lập không dây đã được đặt lại.



- Để đặt lại các thiết lập khác ngoài thiết lập không dây về mặc định, chọn [Đặt lại máy ảnh] trên tab [5] (177).

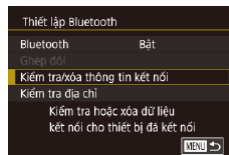
## Xóa thông tin thiết bị đã ghép đôi qua Bluetooth

Xóa thông tin về tất cả các smartphone đã kết nối trước ghi ghép đôi với smartphone khác.



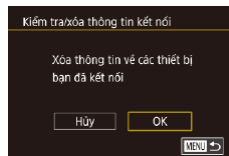
### 1 Chọn [Thiết lập Bluetooth].

- Nhấn nút [MENU] và chọn tab [4] > [Thiết lập giao tiếp không dây] > [Thiết lập Bluetooth].



### 2 Chọn [Kiểm tra/xóa thông tin kết nối].

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn [Kiểm tra/xóa thông tin kết nối], rồi nhấn nút [●].



### 3 Xóa thông tin.

- Trên màn hình [Kiểm tra/xóa thông tin kết nối], nhấn nút [●].
- Sau khi thông báo [Xóa thông tin về các thiết bị bạn đã kết nối] hiển thị, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn [OK], rồi nhấn nút [●].



### 4 Xóa thông tin của máy ảnh.

- Trong menu thiết lập Bluetooth trên smartphone, xóa thông tin của máy ảnh đã đăng ký trên smartphone.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Menu thiết lập

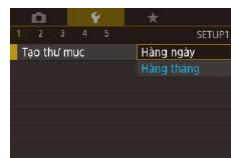
Tùy chỉnh hoặc điều chỉnh các chức năng cơ bản của máy ảnh để thuận tiện hơn cho bạn

### Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh

Có thể định cấu hình thiết lập MENU (📖31) trên các tab [F1], [F2], [F3], [F4] và [F5]. Tùy chỉnh các chức năng thường dùng như mong muốn để thuận tiện hơn khi thao tác.

#### Lưu ảnh theo ngày

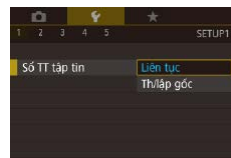
Thay vì lưu ảnh trong thư mục được tạo theo mỗi tháng, bạn có thể tạo các thư mục theo mỗi ngày để lưu trữ ảnh chụp hôm đó.



- Chọn [Tạo thư mục] trên tab [F1], rồi chọn [Hàng ngày].
- Ảnh sẽ được lưu trong thư mục tạo theo ngày chụp.

#### Đánh số thứ tự tập tin

Ảnh của bạn tự động được đánh số theo thứ tự liên tiếp (0001 – 9999) và được lưu trong các thư mục lưu trữ tối đa với 2.000 ảnh mỗi thư mục. Bạn có thể thay đổi cách đánh số tập tin của máy ảnh.



- Chọn [Số TT tập tin] trên tab [F1], rồi chọn tùy chọn mong muốn.

Liên tục	Ảnh được đánh số liên tiếp (cho đến ảnh thứ 9999 được chụp/lưu) ngay cả khi bạn chuyển thẻ nhớ.
Th/lập gốc	Số ảnh được thiết lập lại về 0001 nếu bạn chuyển thẻ nhớ hoặc tạo thư mục mới.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





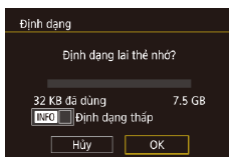
- Nếu cắm thẻ nhớ mới vào, ảnh chụp mới được đánh tiếp theo số sau cùng của ảnh hiện có trên thẻ nhớ không phụ thuộc vào tùy chọn trong thiết lập này. Để bắt đầu lưu ảnh từ 0001, hãy sử dụng thẻ nhớ trống (hoặc được định dạng, [171](#)).

## Định dạng thẻ nhớ

Trước khi sử dụng thẻ nhớ mới hoặc thẻ nhớ đã định dạng trên thiết bị khác, bạn nên định dạng lại thẻ nhớ với máy ảnh này. Việc định dạng sẽ xóa tất cả dữ liệu trên thẻ nhớ. Trước khi định dạng, hãy sao chép ảnh trên thẻ nhớ vào máy tính hoặc thực hiện những biện pháp khác để sao lưu ảnh.

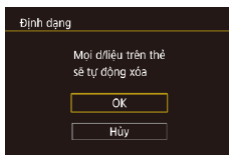
### 1 Truy cập màn hình [Định dạng].

- Chọn [Định dạng] trên tab 1, rồi nhấn nút .



### 2 Chọn [OK].

- Nhấn các nút hoặc xoay nút xoay để chọn [OK], rồi nhấn nút .



### 3 Định dạng thẻ nhớ.

- Nhấn các nút hoặc xoay nút xoay để chọn [OK] sau khi thông báo xác nhận hiển thị, rồi nhấn nút để bắt đầu định dạng.
- Khi hoàn tất định dạng, thông báo [Format thẻ nhớ hoàn thành] hiển thị. Nhấn nút .



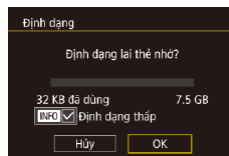
- Việc định dạng hoặc xóa dữ liệu trên thẻ nhớ chỉ thay đổi thông tin quản lý tập tin trên thẻ mà không xóa hoàn toàn dữ liệu. Khi chuyển giao hoặc vứt bỏ thẻ nhớ, thực hiện những biện pháp để bảo vệ thông tin cá nhân nếu cần, ví dụ như hủy thẻ bằng cách bẻ gãy, đập vỡ, v.v...



- Tổng dung lượng thẻ nhớ hiển thị trên màn hình định dạng có thể ít hơn dung lượng được ghi trên thẻ.

## Định dạng ở mức độ thấp

Thực hiện định dạng mức độ thấp trong các trường hợp sau: thông báo [Lỗi thẻ nhớ] hiển thị, máy ảnh không hoạt động chính xác, việc đọc/ghi ảnh của thẻ chậm đi, tốc độ chụp liên tục chậm đi hoặc ghi phim bị dừng đột ngột. Việc định dạng mức độ thấp sẽ xóa tất cả dữ liệu trên thẻ nhớ. Trước khi định dạng mức độ thấp, hãy sao chép ảnh trên thẻ nhớ vào máy tính hoặc thực hiện những biện pháp khác để sao lưu ảnh.



- Trên màn hình ở bước 2 trong phần “Định dạng thẻ nhớ” ([171](#)), nhấn nút để chọn [Định dạng thấp]. Biểu tượng hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Định dạng thẻ nhớ” ([171](#)) để tiếp tục quá trình định dạng.



- Định dạng mức độ thấp sẽ lâu hơn “Định dạng thẻ nhớ” ([171](#)), do dữ liệu được xóa khỏi tất cả các khu vực lưu trữ của thẻ nhớ.
- Bạn có thể hủy định dạng mức độ thấp đang thực hiện bằng cách chọn [Dừng]. Trong trường hợp này, tất cả dữ liệu sẽ bị xóa, nhưng thẻ nhớ vẫn có thể sử dụng bình thường.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

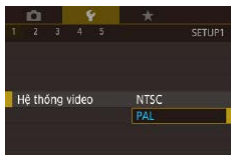
Phụ lục

Chỉ mục



## Thay đổi hệ thống video

Thiết lập hệ thống video cho TV được sử dụng để hiển thị. Thiết lập này xác định chất lượng ảnh (tốc độ khung hình) phù hợp cho phim.



- Chọn [Hệ thống video] trên tab [F1], rồi chọn tùy chọn.

## Cân chỉnh cân bằng điện tử

Cân chỉnh cân bằng điện tử nếu chức năng này không giúp ích cho bạn trong việc cân bằng máy ảnh.

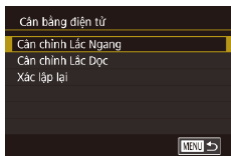
Để cân chỉnh đạt độ chính xác cao hơn, hiển thị khung lưới (📖103) để cân bằng trước máy ảnh.

### 1 Đảm bảo máy ảnh được đặt cân bằng.

- Đặt máy ảnh trên bề mặt bằng phẳng, ví dụ như bề mặt của một chiếc bàn.

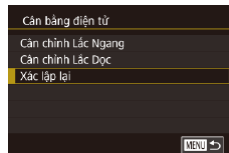
### 2 Cân chỉnh cân bằng điện tử.

- Chọn [Cân bằng điện tử] trên tab [F1], rồi nhấn nút [↵].
- Để điều chỉnh nghiêng sang trái/phải, chọn [Cân chỉnh Lắc Ngang] và để điều chỉnh nghiêng về trước/sau, chọn [Cân chỉnh Lắc Dọc], rồi nhấn nút [↵]. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Chọn [OK], rồi nhấn nút [↵].



## Thiết lập lại cân bằng điện tử

Khôi phục cân bằng điện tử về trạng thái ban đầu theo quy trình sau. Lưu ý rằng thao tác này không thể thực hiện nếu bạn chưa cân chỉnh cân bằng điện tử.



- Chọn [Cân bằng điện tử] trên tab [F1], rồi nhấn nút [↵].
- Chọn [Xác lập lại], rồi nhấn nút [↵].
- Chọn [OK], rồi nhấn nút [↵].

## Chuyển màu sắc thông tin màn hình

▶ Ảnh ▶ Phim

Thông tin hiển thị trên màn hình và menu có thể được đổi sang màu phù hợp với việc chụp trong điều kiện ánh sáng yếu. Việc bật thiết lập này hữu ích trong các chế độ như [📖67].



- Chọn [Màn hình đêm] trên tab [F2], rồi chọn [Bật] (📖31).
- Để khôi phục hiển thị ban đầu, chọn [Tắt].



- Bạn cũng có thể chuyển thiết lập về [Tắt] bằng cách nhấn giữ nút [▼] trong ít nhất một giây.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

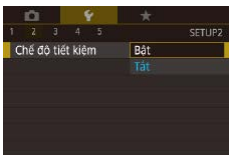
Phụ lục

Chỉ mục



## Sử dụng chế độ tiết kiệm

Chức năng này cho phép bạn tiết kiệm nguồn pin ở chế độ chụp. Khi không dùng máy ảnh, màn hình nhanh chóng tối đi để giảm tiêu thụ pin.



### 1 Định cấu hình thiết lập.

- Chọn [Chế độ tiết kiệm] trên tab [F2], rồi chọn [Bật].
- [ECO] hiển thị trên màn hình chụp (📖204).
- Màn hình tối đi khi không dùng máy ảnh trong khoảng hai giây; khoảng mười giây sau khi tối đi, màn hình sẽ tắt. Máy ảnh tắt sau khoảng ba phút không hoạt động.

### 2 Chụp.

- Để bật màn hình và chuẩn bị chụp khi màn hình tắt nhưng ống kính vẫn ở ngoài, nhấn nửa chừng nút chụp.

## Điều chỉnh tiết kiệm pin

Điều chỉnh thời gian tự động tắt máy ảnh, màn hình và khung ngắm (Tự động tắt nguồn, Tắt hiển thị và Tắt khung ngắm (📖27)).



- Chọn [Tiết kiệm pin] trên tab [F2], rồi nhấn nút [📖].
- Chọn một mục, nhấn nút [📖], rồi nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [📖] để định cấu hình thiết lập.



- Không thể định cấu hình [Tắt hiển thị] và [Tự động tắt] khi chế độ tiết kiệm (📖173) được đặt thành [Bật].

## Độ sáng màn hình

Độ sáng của màn hình và khung ngắm có thể cài đặt riêng. Trước khi điều chỉnh, bảo đảm đã kích hoạt hiển thị cần điều chỉnh.



- Chọn tab [F2] > [Độ sáng hiển thị], nhấn nút [📖], rồi nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [📖] để điều chỉnh độ sáng.



- Để có độ sáng tối đa, nhấn giữ nút [▼] trong ít nhất một giây. (Việc này sẽ ghi đè thiết lập [Độ sáng hiển thị] trên tab [F2].) Để khôi phục độ sáng ban đầu, nhấn giữ lại nút [▼] ít nhất một giây hoặc khởi động lại máy ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

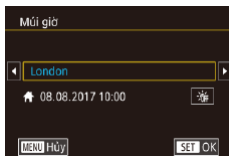
Phụ lục

Chỉ mục



## Giờ quốc tế

Để đảm bảo ảnh có ngày và giờ địa phương chính xác khi bạn đi du lịch nước ngoài, chỉ cần đăng ký trước điểm đến và chuyển sang múi giờ đó. Tính năng tiện dụng này giúp bạn không cần phải thay đổi thiết lập Ngày/Giờ bằng tay.

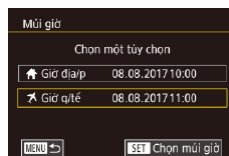


### 1 Chỉ định múi giờ địa phương.

- Chọn [Múi giờ] trên tab [👉2], rồi nhấn nút [SET].
- Khi định cấu hình thiết lập này lần đầu tiên, đảm bảo đã chọn [🏠 Giờ địa/p], rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn múi giờ địa phương.
- Để đặt giờ mùa hè (trước 1 giờ), chọn [🌞] bằng cách nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀], rồi chọn [👉] bằng cách nhấn các nút [◀][▶].
- Nhấn nút [SET].

### 2 Chỉ định điểm đến của bạn.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [✈️ Giờ q/tế], rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn điểm đến.
- Chỉ định thời gian mùa hè như ở bước 1 nếu cần.
- Nhấn nút [SET].



### 3 Chuyển sang múi giờ điểm đến.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [✈️ Giờ q/tế], rồi nhấn nút [MENU].
- Biểu tượng [✈️] sẽ hiển thị trên màn hình [Múi giờ] và màn hình chụp (📷204).



- Điều chỉnh ngày hoặc giờ khi đang ở chế độ [✈️] (📖22) sẽ tự động cập nhật ngày và giờ [🏠 Giờ địa/p] của bạn.

## Ngày và giờ

Điều chỉnh ngày và giờ như sau.



- Chọn [Ngày/Giờ] trên tab [👉2], rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] để chọn mục, rồi điều chỉnh thiết lập bằng cách nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀].

## Hẹn giờ thu ống kính

Trong chế độ chụp (📷26), để bảo vệ an toàn, ống kính thường được thu lại trong khoảng một phút sau khi nhấn nút [▶]. Để thu ống kính về ngay lập tức sau khi nhấn nút [▶], đặt thời gian thu lại thành [0 giây].



- Chọn [Thu ống kính] trên tab [👉2], rồi chọn [0 giây].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Ngôn ngữ hiển thị

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị khi cần.



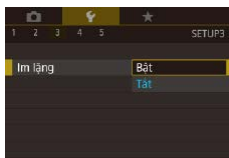
- Chọn [Ngôn ngữ] trên tab [F3], rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [▲][▼][◀][▶] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn ngôn ngữ, rồi nhấn nút [SET].



Bạn cũng có thể truy cập màn hình [Ngôn ngữ] trong chế độ xem lại bằng cách nhấn giữ nút [SET] rồi lập tức nhấn nút [MENU].

## Tắt tiếng thao tác với máy ảnh

Tắt âm thanh của máy ảnh và phim như sau.



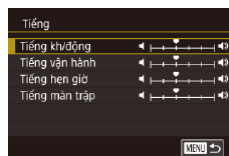
- Chọn [Im lạng] trên tab [F3], rồi chọn [Bật].



Bạn cũng có thể tắt tiếng thao tác bằng cách nhấn giữ nút [MENU] khi bật máy ảnh. Âm thanh của phim (111) sẽ không được phát nếu bạn tắt tiếng máy ảnh. Để khôi phục âm thanh trong khi xem phim, nhấn nút [▲] hoặc kéo lên trên dọc theo màn hình. Nhấn các nút [▲][▼] hay kéo nhanh lên hoặc xuống để điều chỉnh âm lượng khi cần.

## Điều chỉnh âm lượng

Điều chỉnh âm lượng của máy ảnh như sau.



- Chọn [Tiếng] trên tab [F3], rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn tùy chọn, nhấn nút [SET], rồi nhấn các nút [◀][▶] để điều chỉnh âm lượng.

## Tùy chỉnh âm thanh

Tùy chỉnh âm thanh thao tác máy ảnh như quy trình dưới đây.



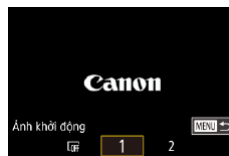
- Chọn [Tùy chọn âm] trên tab [F3], rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn tùy chọn, nhấn nút [SET], rồi nhấn các nút [▲][▼] để thay đổi âm thanh.



Không thể thay đổi tiếng màn trập trong phim digest ghi ở chế độ [A+] (137).

## Màn hình khởi động

Tùy chỉnh màn hình khởi động hiển thị sau khi bật máy ảnh như sau.



- Chọn [Ảnh khởi động] trên tab [F1], rồi nhấn nút [SET].
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [●] để chọn tùy chọn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

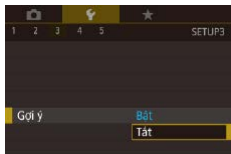
Phụ lục

Chỉ mục



## ■ Ấn gợi ý

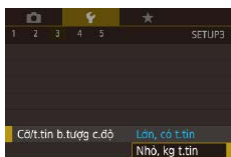
Gợi ý thường hiển thị khi chọn menu thiết lập nhanh (📖30). Bạn có thể tắt thông tin này nếu muốn.



- Chọn [Gợi ý] trên tab [📷3], rồi chọn [Tắt].

## ■ Liệt kê chế độ chụp bằng biểu tượng

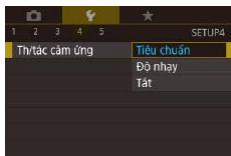
Để chọn nhanh hơn, liệt kê các chế độ chụp trên màn hình lựa chọn bằng biểu tượng mà không có tên chế độ.



- Chọn [Cốt.tin b.tượng c.độ] trên tab [📷3], rồi chọn [Nhỏ, kg t.tin].

## ■ Điều chỉnh màn hình cảm ứng

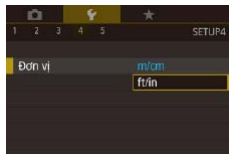
Có thể tăng độ nhạy của màn hình cảm ứng để máy ảnh phản ứng với thao tác chạm nhẹ hơn, hoặc bạn có thể tắt điều khiển cảm ứng.



- Chọn tab [📷4] > [Th/tác cảm ứng], rồi chọn tùy chọn mong muốn.
- Để tăng độ nhạy màn hình cảm ứng, chọn [Độ nhạy], và chọn [Tắt] để tắt điều khiển cảm ứng.

## ■ Hiện thị đơn vị mét / feet

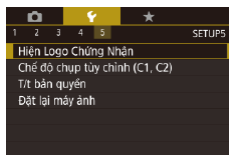
Thay đổi đơn vị đo hiển thị trên thanh zoom (📖35), thang đo MF (📖89) và các nơi khác từ m/cm sang ft/in nếu cần.



- Chọn [Đơn vị] trên tab [📷4], rồi chọn [ft/in].

## ■ Kiểm tra logo chứng nhận

Một số logo của các yêu cầu chứng nhận mà máy ảnh đáp ứng có thể xem trên màn hình. Các logo chứng nhận khác được in trong hướng dẫn này, trên bao bì máy ảnh hoặc trên thân máy ảnh.



- Chọn [Hiện Logo Chứng Nhận] trên tab [📷5], rồi nhấn nút [📷].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

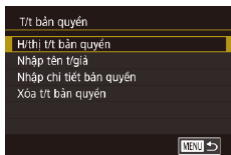
Phụ lục

Chỉ mục



## Thiết lập thông tin bản quyền cần ghi trên ảnh

Để ghi tên tác giả và chi tiết bản quyền trên ảnh, cài đặt thông tin trước như sau.



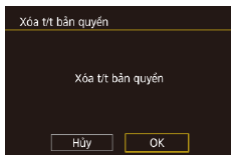
- Chọn [T/t bản quyền] trên tab [F5], rồi nhấn nút [OK].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [D] để chọn [Nhập tên t/giả] hoặc [Nhập chi tiết bản quyền]. Nhấn nút [OK] để truy cập bàn phím, rồi nhập tên (132).
- Nhấn nút [MENU]. Sau khi thông báo [Chấp nhận thay đổi?] hiển thị, chọn [OK] (nhấn các nút [←][→] hoặc xoay nút xoay [D]), rồi nhấn nút [OK].
- Thông tin đã cài đặt sẽ được ghi trên ảnh.



- Để kiểm tra thông tin nhập, chọn [H/thị t/t bản quyền] trên màn hình ở trên, rồi nhấn nút [OK].

## Xóa tất cả thông tin bản quyền

Bạn có thể xóa tên tác giả và chi tiết bản quyền cùng lúc như sau.



- Thực hiện theo các bước trong phần “Thiết lập thông tin bản quyền cần ghi trên ảnh” (177) và chọn [Xóa t/t bản quyền].
- Nhấn các nút [←][→] hoặc xoay nút xoay [D] để chọn [OK], rồi nhấn nút [OK].



- Thông tin bản quyền đã ghi trên ảnh sẽ bị xóa.

## Điều chỉnh thiết lập khác

Bạn cũng có thể điều chỉnh các thiết lập sau.

- [Kết nối Wi-Fi] (tab [F4]) (141)
- [Thiết lập giao tiếp không dây] (tab [F4]) (141)
- [Thiết lập GPS] (tab [F4]) (164)
- [Chế độ chụp tùy chỉnh (C1, C2)] (tab [F5]) (108)

## Khôi phục thiết lập mặc định của máy ảnh

Nếu vô tình thay đổi thiết lập, bạn có thể khôi phục thiết lập mặc định của máy ảnh.

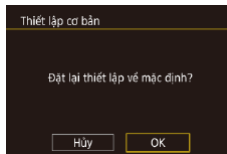
### Khôi phục tất cả mặc định của máy ảnh

#### 1 Truy cập màn hình [Thiết lập cơ bản].

- Chọn [Đặt lại máy ảnh] trên tab [F5], rồi nhấn nút [OK].
- Chọn [Thiết lập cơ bản], rồi nhấn nút [OK].

#### 2 Khôi phục thiết lập mặc định.

- Nhấn các nút [←][→] hoặc xoay nút xoay [D] để chọn [OK], rồi nhấn nút [OK].
- Tất cả mặc định của máy ảnh sẽ được khôi phục.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Các chức năng sau không được khôi phục về thiết lập mặc định.
  - Thiết lập tab [F1] [Hệ thống video] (📖172)
  - Thiết lập tab [F2] [Mùi giờ] (📖174) và [Ngày/Giờ] (📖174)
  - Thiết lập tab [F3] [Ngôn ngữ] (📖175)
  - Chế độ chụp (📖56)
  - Thiết lập bù phơi sáng (📖78)
  - Thiết lập giao tiếp không dây (📖141)
  - Giá trị cân chỉnh cho cân bằng điện tử (📖172)
  - Thông tin bản quyền (📖177)
  - Thông tin Face ID (📖45)

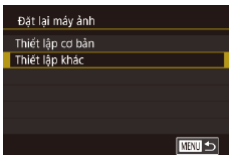
## Khôi phục mặc định cho từng chức năng riêng

Có thể khôi phục từng thiết lập riêng của các chức năng sau đây về mặc định.

- Thiết lập người dùng cho các chế độ chụp tùy chỉnh
- Thông tin bản quyền
- Giá trị cân chỉnh cho cân bằng điện tử
- Thông tin Face ID
- Thiết lập giao tiếp không dây

### 1 Truy cập màn hình [Thiết lập khác].

- Chọn [Đặt lại máy ảnh] trên tab [F5], rồi nhấn nút [OK].
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Thiết lập khác], rồi nhấn nút [OK].



### 2 Chọn chức năng cần thiết lập lại.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn chức năng cần thiết lập lại, rồi nhấn nút [OK].

### 3 Khôi phục thiết lập mặc định.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🌀].
- Thiết lập chức năng mặc định sẽ được khôi phục.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Phụ kiện

Sử dụng máy ảnh với nhiều cách hơn cùng các phụ kiện tùy chọn của Canon và phụ kiện tương thích được bán riêng khác

### Bạn nên sử dụng các phụ kiện chính hãng của Canon.

Sản phẩm này được thiết kế để đạt hiệu quả tối ưu khi sử dụng với các phụ kiện chính hãng của Canon. Canon sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào đối với sản phẩm và/hoặc tai nạn, chẳng hạn như cháy, v.v... do trục trặc của các phụ kiện không chính hãng Canon (ví dụ như rò rỉ và/hoặc nổ pin). Lưu ý rằng việc sửa chữa sản phẩm Canon do những trục trặc kể trên nếu có sẽ không thuộc phạm vi bảo hành, và bạn phải thanh toán chi phí.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

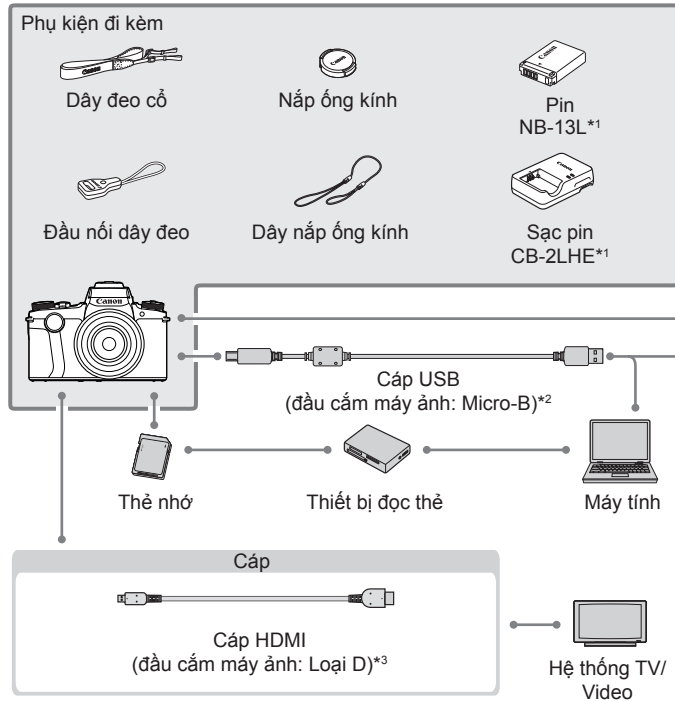
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Sơ đồ hệ thống



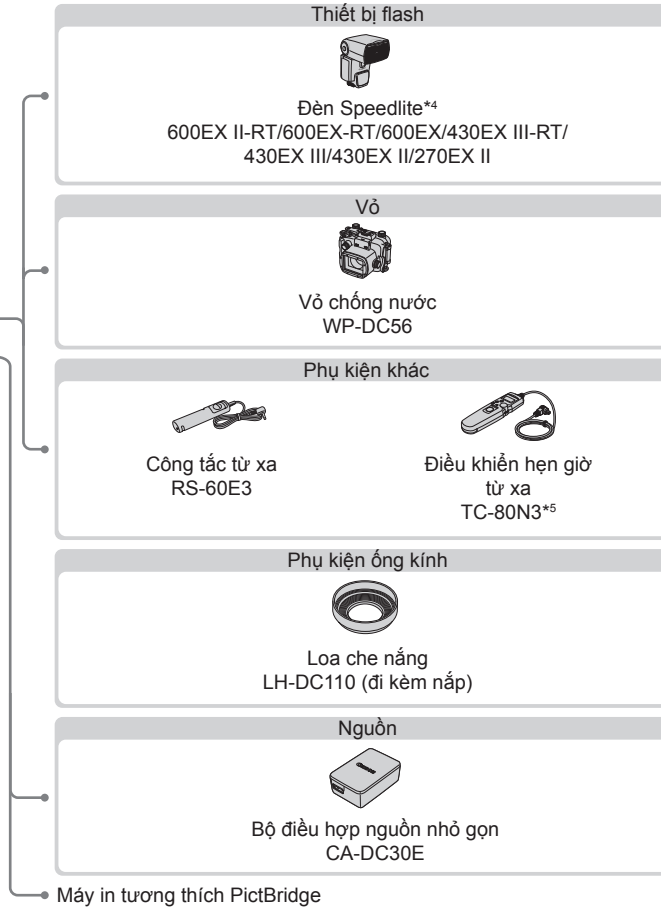
\*1 Cũng có thể mua riêng.

\*2 Cũng có sẵn phụ kiện chính hãng của Canon (Cáp nối IFC-600PCU).

\*3 Sử dụng cáp bán sẵn trên thị trường không dài quá 2,5 m (8.2 ft.).

\*4 Các phụ kiện sau cũng được hỗ trợ: Đèn Speedlite 580EX II, 580EX, 430EX, 320EX, 270EX và 220EX, Bộ kích đèn Speedlite ST-E2 và ST-E3-RT, Thuởng ngấm đèn Speedlite SB-E2 và Dây nối dài ngàm gắn OC-E3.

\*5 Cần sử dụng Đầu chuyển đổi điều khiển từ xa RA-E3.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

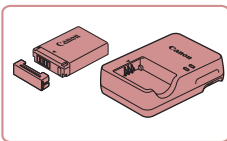
Chỉ mục



## Phụ kiện tùy chọn

Các phụ kiện sau của máy ảnh được bán riêng. Lưu ý rằng phụ kiện sẵn có khác nhau theo khu vực và một số phụ kiện có thể không còn trên thị trường.

### Phụ kiện nguồn



#### Pin NB-13L

- Pin lithium-ion có thể sạc lại

#### Sạc pin CB-2LHE

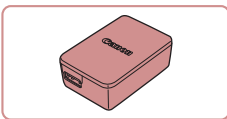
- Sạc cho Pin NB-13L



- Thông báo [Lỗi khi liên lạc với pin] hiển thị nếu bạn sử dụng pin không chính hãng Canon và phản hồi của người dùng là bất buộc. Lưu ý rằng Canon sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào khi có tai nạn, như trục trặc hoặc cháy, xảy ra do sử dụng pin không chính hãng Canon.



- Pin đi kèm nắp tiện lợi mà bạn có thể gắn vào để nhanh chóng biết được tình trạng pin. Gắn nắp để dấu ▲ có thể nhìn thấy trên pin đã sạc và gắn nắp để ▲ không thể nhìn thấy trên pin chưa sạc.



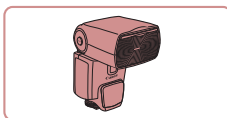
#### Bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn CA-DC30E

- Lắp pin đi kèm vào máy ảnh để sạc. Cần sử dụng Cáp nối IFC-600PCU (bán riêng) để kết nối bộ điều hợp với máy ảnh.



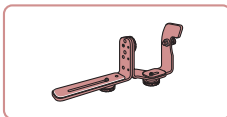
- Có thể sử dụng sạc pin và bộ điều hợp thiết bị nguồn tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 - 240 V (50/60 Hz).
- Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện tử được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.

### Thiết bị flash



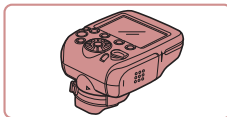
#### Đèn Speedlite 600EX II-RT/600EX-RT/600EX/430EX III-RT/430EX III/430EX II/270EX II

- Thiết bị flash được lắp vào ngàm gắn cho phép chụp ảnh với flash theo nhiều kiểu chụp. Đèn Speedlite 580EX II, 580EX, 430EX, 320EX, 270EX và 220EX cũng được hỗ trợ.



#### Thước ngắm đèn Speedlite SB-E2

- Ngăn những vùng tối không tự nhiên bên cạnh chủ thể trong khi chụp dọc. Bao gồm cả Dây nối dài ngàm gắn OC-E3.



#### Bộ kích đèn Speedlite ST-E2/ST-E3-RT

- Cho phép điều khiển không dây thiết bị flash Speedlite phụ (ngoại trừ đèn Speedlite 220EX/270EX).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

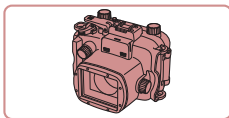
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

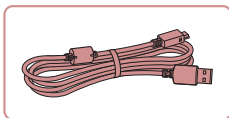


## Phụ kiện khác



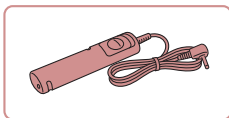
### Vỏ chống nước WP-DC56

- Để chụp ảnh dưới nước ở độ sâu tối đa 40 mét (130 ft.). Cũng hữu ích để chụp khi trời mưa, trên bãi biển hoặc khu trượt tuyết.



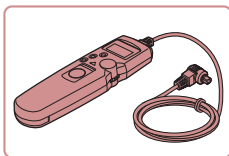
### Cáp nối IFC-600PCU

- Kết nối máy ảnh với máy tính hoặc máy in.



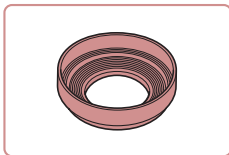
### Công tắc từ xa RS-60E3

- Cho phép thao tác với nút chụp từ xa (nhấn nửa chừng nút chụp hoặc nhấn hoàn toàn nút chụp).



### Điều khiển hẹn giờ từ xa TC-80N3

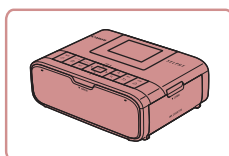
- Thiết lập chụp hẹn giờ hoặc hẹn giờ ngắt quãng, hay điều khiển máy ảnh bằng cách khác.  
Lưu ý rằng cần sử dụng Đầu chuyển đổi điều khiển từ xa RA-E3 (bán riêng) để kết nối điều khiển hẹn giờ từ xa với máy ảnh.



### Loa che nắng LH-DC110 (đi kèm nắp)

- Ngăn nguồn sáng ở ngoài lọt vào ống kính gây ra vết lóa sáng hoặc hiện tượng bóng ma (ảnh bị mờ do lóa sáng), làm giảm chất lượng ảnh.

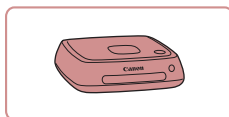
## Máy in



### Máy in tương thích PictBridge của Canon

- Ngay cả khi không sử dụng máy tính, bạn vẫn có thể in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh trực tiếp với máy in.  
Để tìm hiểu chi tiết, liên hệ đại lý Canon gần nhất.

## Lưu trữ ảnh và phim



### Connect Station CS100

- Phương tiện chia sẻ, dùng để lưu ảnh chụp, xem ảnh trên TV kết nối, in không dây trên máy in tương thích Wi-Fi, chia sẻ ảnh trên internet, v.v...

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Sử dụng phụ kiện tùy chọn

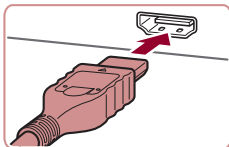
### ■ Xem lại trên TV

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể xem ảnh trên TV bằng cách kết nối máy ảnh với HDTV qua cáp HDMI có bán trên thị trường (không dài quá 2,5 m / 8,2 ft., có cổng Loại D trên đầu cắm máy ảnh). Bạn có thể xem phim được quay ở chất lượng ảnh [EFPD 59.94P], [EFPD 29.97P], [EFPD 23.98P], [EFD 29.97P], [EFPD 50.00P], [EFPD 25.00P] hoặc [EFD 25.00P] với độ nét cao.

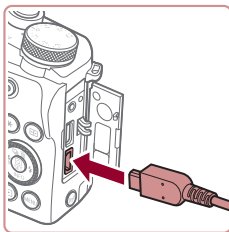
Để tìm hiểu chi tiết về cách kết nối hoặc chuyển đầu vào, tham khảo hướng dẫn sử dụng TV.

#### 1 Đảm bảo máy ảnh và TV đều tắt.



#### 2 Kết nối máy ảnh với TV.

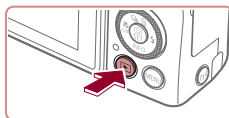
- Trên TV, cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào ngõ vào HDMI như hình minh họa.



- Mở nắp cổng trên máy ảnh và cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào cổng.

#### 3 Bật TV và chuyển chọn ngõ vào.

- Chuyển ngõ vào TV sang ngõ vào mà bạn đã kết nối với cáp ở bước 2.



#### 4 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút [▶].
- Ảnh trong máy ảnh hiển thị trên TV. (Màn hình máy ảnh không hiển thị thông tin.)
- Khi hoàn tất, tắt máy ảnh và TV trước khi ngắt kết nối cáp.



- Các thao tác với màn hình cảm ứng không được hỗ trợ khi máy ảnh kết nối với TV.



- Một số thông tin có thể sẽ không hiển thị khi sử dụng với TV (1205).
- Âm thanh vận hành máy ảnh không phát ra khi kết nối máy ảnh với HDTV.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

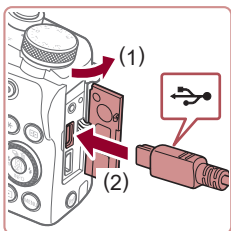


## Sạc qua USB

Bạn có thể sạc pin mà không tháo pin khỏi máy ảnh bằng cách sử dụng Bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn CA-DC30E và Cáp nối IFC-600PCU (cả hai đều bán riêng).

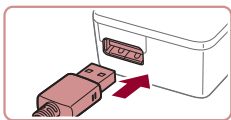
### 1 Lắp pin.

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Lắp pin và thẻ nhớ” (📖20) để mở nắp.
- Lắp pin như mô tả ở bước 2 trong phần “Lắp pin và thẻ nhớ” (📖20).
- Thực hiện theo bước 3 trong phần “Lắp pin và thẻ nhớ” (📖20) để đóng nắp.

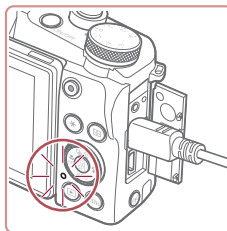
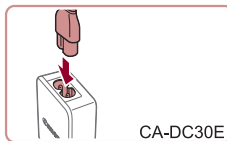


### 2 Kết nối bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn với máy ảnh.

- Khi máy ảnh đã tắt, mở nắp (1). Giữ phích cắm nhỏ hơn của cáp nối (bán riêng) theo hướng minh họa và cắm hoàn toàn vào cổng máy ảnh (2).



- Cắm phích cắm lớn hơn của cáp nối vào bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn.



### 3 Sạc pin.

- Cắm dây nguồn vào bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn, sau đó cắm đầu kia vào ổ điện.

- Quá trình sạc bắt đầu và đèn sạc USB phát sáng.
- Đèn tắt khi đã sạc đầy.
- Rút bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn ra khỏi ổ điện và rút cáp nối ra khỏi máy ảnh.



- Để bảo quản pin trong điều kiện tốt nhất, không sạc pin liên tục hơn 24 giờ.
- Khi sạc pin khác, luôn ngắt kết nối cáp với máy ảnh trước khi thay pin để sạc.



- Để tìm hiểu thông tin chi tiết về thời gian sạc, cũng như số ảnh có thể chụp và thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy, tham khảo phần “Nguồn” (📖225).
- Bạn có thể xem ảnh ngay cả khi đang sạc pin, bật máy ảnh và truy cập vào chế độ xem lại (📖24). Tuy nhiên, bạn không thể chụp ảnh khi pin đang sạc.
- Pin đã sạc sẽ bị mất điện dần, ngay cả khi không sử dụng. Sạc pin vào (hoặc ngay trước) ngày sử dụng.
- Có thể sử dụng sạc tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz). Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện tử được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Sử dụng máy tính để sạc pin

- Bạn cũng có thể sạc pin bằng cách cắm phích cắm lớn của cáp nối vào cổng USB của máy tính ở bước 2 trong phần “Sạc qua USB” (📖 184). Để tìm hiểu chi tiết về kết nối USB trên máy tính, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.
- Khi sạc xong, đèn báo ở phía sau máy ảnh nhấp nháy màu xanh lá cây. Tuy nhiên, nếu máy tính vào chế độ ngủ hoặc các chế độ khác và quá trình sạc bị gián đoạn, đèn báo cũng nhấp nháy màu xanh lá cây.

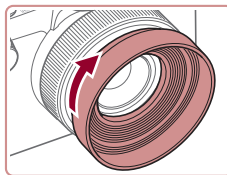


- Sau khi bắt đầu quá trình sạc, nếu bạn nhấn nút nguồn để tắt máy ảnh thì quá trình sạc sẽ dừng và đèn báo sẽ tắt.
- Trên một số máy tính, sạc pin yêu cầu phải có thẻ nhớ lắp trong máy ảnh. Lắp thẻ nhớ vào máy ảnh (📖 20) trước khi kết nối cáp với cổng USB của máy tính.

## Sử dụng loa che nắng (Bán riêng)

▶ Ảnh ▶ Phim

Để giảm lượng nguồn sáng ở ngoài lọt vào ống kính, bạn có thể lắp Loa che nắng LH-DC110 tùy chọn.



- Đảm bảo đã tắt máy ảnh.
- Chỉnh vòng ren loa che nắng trùng với vòng ren máy ảnh và xoay loa che nắng theo hướng trong hình minh họa.
- Đảm bảo không lắp loa che nắng quá chặt. Làm vậy sẽ khó tháo loa che nắng và gây hỏng hóc cho máy ảnh.
- Để tháo loa che nắng, xoay theo hướng ngược lại.



- Ảnh có thể bị mờ nét nếu bạn sử dụng đèn flash tích hợp khi lắp loa che nắng cho ống kính.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

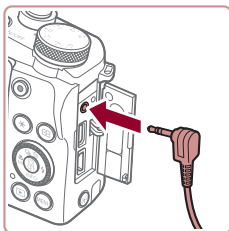
Chỉ mục



## Sử dụng công tắc từ xa (bán riêng)

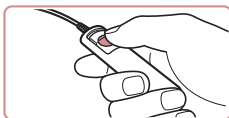
► Ảnh ► Phim

Công tắc từ xa RS-60E3 tùy chọn có thể được sử dụng để tránh rung máy, thông thường rung máy có thể xảy ra khi nhấn trực tiếp nút chụp. Phụ kiện tùy chọn này thuận tiện khi chụp ở tốc độ màn trập chậm.



### 1 Kết nối công tắc từ xa.

- Đảm bảo đã tắt máy ảnh.
- Mở nắp cực và cắm chân cắm của công tắc từ xa.



### 2 Chụp.

- Để chụp, nhấn nút nhà trên công tắc từ xa.

## Sử dụng Điều khiển hẹn giờ từ xa (bán riêng)

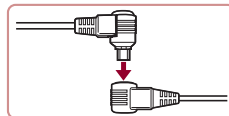
► Ảnh ► Phim

Để thiết lập chụp hẹn giờ hoặc hẹn giờ ngắt quãng hay điều khiển máy ảnh bằng cách khác, bạn có thể sử dụng Điều khiển hẹn giờ từ xa TC-80N3 tùy chọn. Việc này thuận tiện cho chụp ảnh time-lapse, ví dụ như bông hoa nở.

Lưu ý rằng cần sử dụng đầu chuyển đổi điều khiển từ xa (RA-E3, bán riêng) để kết nối điều khiển hẹn giờ từ xa với máy ảnh.

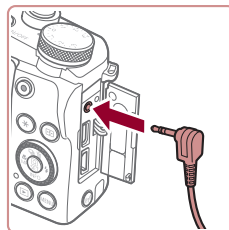


- Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng TC-80N3 để tìm hiểu thêm thông tin.



### 1 Kết nối điều khiển hẹn giờ từ xa với đầu chuyển đổi điều khiển từ xa.

- Kết nối điều khiển hẹn giờ từ xa với đầu chuyển đổi điều khiển từ xa như hình minh họa.



### 2 Kết nối bộ điều hợp với máy ảnh.

- Đảm bảo đã tắt máy ảnh.
- Mở nắp cực và cắm chân cắm đầu chuyển đổi.

### 3 Chụp.

- Bật máy ảnh.
- Thao tác với điều khiển hẹn giờ từ xa để chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Sử dụng đèn flash ngoài (bán riêng)

► Ảnh ► Phim

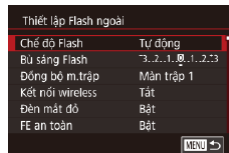
Có thể chụp ảnh với flash tinh tế hơn với đèn flash Speedlite sê-ri EX tùy chọn. Để quay phim bằng đèn LED, có thể sử dụng đèn flash Speedlite 320EX tùy chọn.



- Máy ảnh này không hỗ trợ một số chức năng của đèn Speedlite sê-ri EX.
- Thiết bị flash không phải sê-ri EX của Canon không thể đánh sáng chính xác hoặc không đánh sáng, trong một số trường hợp.
- Sử dụng thiết bị flash (đặc biệt là đèn flash điện áp cao) hoặc phụ kiện đèn flash không phải của Canon có thể ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của máy ảnh và có thể làm hỏng máy ảnh.



- Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng đèn Speedlite sê-ri EX để tìm hiểu thêm thông tin.



### 3 Chọn chế độ chụp [P], [Tv], [Av] hoặc [M].

- Trong các chế độ khác, flash được điều chỉnh và đánh sáng tự động, nếu cần.

### 4 Định cấu hình đèn flash ngoài.

- Nhấn nút [MENU], chọn [Điều khiển Flash] trên tab [5], rồi nhấn nút [OK].
- Tùy chọn đã được đặt trên chính đèn flash hiển thị.
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [DISP] để chọn mục, rồi đặt tùy chọn mong muốn.
- Các mục có sẵn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp và đèn flash được lắp (188).



- Bạn không thể định cấu hình thiết lập cho đèn flash tích hợp khi lắp đèn flash Speedlite sê-ri EX, do không thể truy cập màn hình thiết lập.
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình thiết lập bằng cách nhấn nút [ ] trong ít nhất một giây.
- Chức năng [Điều khiển Flash] không khả dụng khi 600EX II-RT, 600EX-RT, 600EX hoặc 580EX II đã được thiết lập là flash chớp sáng.
- Chỉ 320EX: Chiếu sáng tự động bằng đèn LED chỉ có thể sử dụng khi quay phim ở điều kiện ánh sáng yếu hoặc trong chế độ phim. Trong trường hợp này, biểu tượng [ ] hiển thị.

## Đèn Speedlite sê-ri EX

► Ảnh ► Phim

Thiết bị flash tùy chọn này có thể cung cấp chiếu sáng công suất cao và đáp ứng nhiều nhu cầu chụp ảnh với flash khác nhau.



### 1 Lắp đèn flash.

- Đảm bảo máy ảnh tắt và lắp thiết bị flash vào ngàm gắn.

### 2 Bật đèn flash, rồi bật máy ảnh.

- Biểu tượng [ ] màu đỏ sẽ hiển thị.
- Đèn báo flash sẽ sáng lên khi đèn flash sẵn sàng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

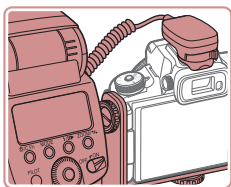
Phụ lục

Chỉ mục



## Sử dụng Thước ngắm đèn Speedlite SB-E2 (Bán riêng)

► Ảnh ► Phim



- Sử dụng Thước ngắm đèn Speedlite SB-E2 tùy chọn có thể giúp ngăn những vùng tối không tự nhiên bên cạnh chủ thể trong khi chụp dọc.
- Để giữ màn hình không chạm vào thước ngắm, đóng và quay màn hình ra ngoài.

## Thiết lập máy ảnh có thể sử dụng với đèn flash ngoài (Bán riêng)

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể sử dụng các tính năng sau trong chế độ **[P]**, **[Tv]**, **[Av]** hoặc **[M]**. Trong các chế độ chụp khác, bạn chỉ có thể định cấu hình [Đèn mắt đỏ]. (Với điều khiển flash tự động, đèn flash luôn đánh sáng.) Tuy nhiên, thiết bị flash ngoài không đánh sáng trong các chế độ mà đèn flash tích hợp không đánh sáng (📖207).

Mục	Tùy chọn	Chế độ chụp			
		P	Tv	Av	M
Chế độ Flash	Tự động*1	○	○	○	○
	Chỉnh tay*2	○	○	○	○
Bù sáng Flash*3	-3 đến +3	○	○	○	○
Công suất Flash*4	1/128*5 – 1/1 (theo các mức tăng 1/3 điểm dừng)	○	○	○	○
Đồng bộ m.trập	Màn trập 1/Màn trập 2/Tốc độ cao	○	○	○	○
Kết nối wireless*6	Tắt/Quang học/Vô tuyến	○	○	○	○
Đèn mắt đỏ	Bật/Tắt	○	○	○	○
FE an toàn*7	Bật	○	○	○	○
	Tắt	○	○	○	○
Xóa thiết lập Flash*8		○	○	○	○

- \*1 Chế độ E-TTL được sử dụng cho flash.
- \*2 Chế độ M được sử dụng cho flash.  
Trong chế độ chụp **[M]**, chế độ E-TTL cũng có thể sử dụng cho flash. Trong trường hợp này, khi flash đánh sáng, bù trừ phơi sáng flash đã đặt trên flash được áp dụng cho mức công suất flash được đặt trên máy ảnh.
- \*3 Chỉ có thể định cấu hình khi [Chế độ Flash] là [Tự động] và bù trừ phơi sáng flash được đặt là [+0]. Khi bạn điều chỉnh bù trừ phơi sáng flash trên đèn Speedlite 600EX II-RT, 600EX-RT, 600EX, 580EX II hoặc 430EX II, hiển thị máy ảnh sẽ được cập nhật tương ứng.
- \*4 Có thể định cấu hình khi [Chế độ Flash] là [Chỉnh tay]. Liên kết với thiết lập trên thiết bị flash.
- \*5 1/64 đối với đèn Speedlite 430EX II/430EX/320EX/270EX II/270EX.
- \*6 Định cấu hình các tùy chỉnh khác trên thân đèn flash. Có thể sử dụng với đèn Speedlite 600EX II-RT/600EX-RT/600EX/580EX II/90EX. Khi không đặt mục này thành [Tắt], bạn không thể đặt [Đồng bộ m.trập] thành [Màn trập 2]. (Nếu đặt [Đồng bộ m.trập] thành [Màn trập 2], thiết lập sẽ được thay đổi thành [Màn trập 1].)
- \*7 Chỉ có thể định cấu hình khi [Chế độ Flash] là [Tự động].
- \*8 Khôi phục tất cả các thiết lập mặc định. Bạn cũng có thể khôi phục chế độ mặc định cho [FE an toàn] và [Đèn mắt đỏ] thông qua tab **[F5]** > [Đặt lại máy ảnh] > [Thiết lập cơ bản] trên máy ảnh (📖177).



- Trong chế độ chụp **[AUTO]**, biểu tượng đại diện cho cảnh chụp Cười, Ngủ, Em bé (Cười), Em bé (Ngủ) và Trẻ em do máy ảnh xác định sẽ không hiển thị và máy ảnh không chụp liên tục (📖40).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Sử dụng phần mềm

Để sử dụng tính năng của các phần mềm sau, tải phần mềm từ trang web của Canon và cài đặt vào máy tính.

- CameraWindow
  - Nhập ảnh vào máy tính
  - Thêm kiểu ảnh đã lưu trong máy tính vào máy ảnh
- Image Transfer Utility
  - Thiết lập đồng bộ ảnh (📖162) và nhận ảnh
- Map Utility
  - Sử dụng bản đồ để xem thông tin GPS đã thêm vào ảnh
- Digital Photo Professional
  - Duyệt, xử lý và chỉnh sửa ảnh RAW
- Picture Style Editor
  - Chỉnh sửa kiểu ảnh rồi tạo và lưu tập tin kiểu ảnh



- Để xem và chỉnh sửa phim trên máy tính, sử dụng phần mềm đã cài đặt hoặc phần mềm thông dụng sẵn có tương thích với phim được quay bởi máy ảnh.



- Image Transfer Utility cũng có thể được tải từ trang thiết lập Đồng bộ ảnh của CANON IMAGE GATEWAY.

## Kết nối với máy tính bằng cáp

### Kiểm tra môi trường máy tính

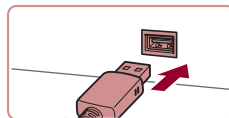
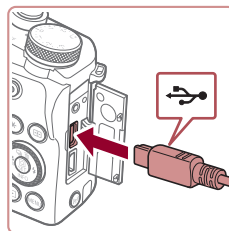
Để tìm hiểu chi tiết thông tin tương thích phần mềm và các yêu cầu hệ thống (bao gồm hỗ trợ trong các hệ điều hành mới), truy cập trang web của Canon.

### Cài đặt phần mềm

Cài đặt phần mềm như mô tả ở các bước 1 – 2 trong phần “Cài đặt CameraWindow” (📖149).

### Lưu ảnh vào máy tính

Bạn có thể kết nối máy ảnh với máy tính và lưu ảnh vào máy tính thông qua cáp USB (bán riêng; đầu cắm máy ảnh: Micro-B).



#### 1 Kết nối máy ảnh với máy tính.

- Tắt máy ảnh rồi mở nắp. Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp vào cổng máy ảnh theo hướng minh họa.

- Kết nối phích cắm to hơn của cáp với máy tính. Để tìm hiểu chi tiết về kết nối máy tính, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.

#### 2 Hiện thị CameraWindow.

- Mac OS: CameraWindow hiện thị khi thiết lập kết nối giữa máy ảnh và máy tính.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

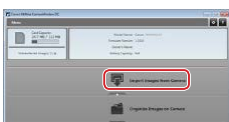
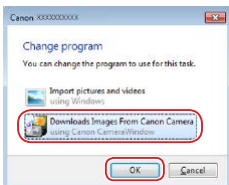
Menu thiết lập


Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục






- Windows: Thực hiện theo các bước được giới thiệu bên dưới.
- Trên màn hình hiển thị, nhấp vào liên kết thay đổi chương trình của [  ].
- Chọn [Downloads Images From Canon Camera] rồi nhấp vào [OK].

- Nhấp đúp vào [  ].

### 3 Lưu ảnh vào máy tính.

- Nhấp vào [Import Images from Camera], rồi nhấp vào [Import Untransferred Images].
- Ảnh được lưu vào thư mục Pictures trên máy tính trong các thư riêng biệt được đặt tên theo ngày.
- Sau khi ảnh được lưu, đóng CameraWindow, nhấn nút [  ] để tắt máy ảnh và rút cáp ra.
- Để xem ảnh lưu vào máy tính, sử dụng phần mềm đã cài đặt hoặc phần mềm thông dụng sẵn có tương thích với ảnh được chụp bởi máy ảnh.



- Windows 7: Nếu màn hình ở bước 2 không hiển thị, nhấp vào biểu tượng [  ] trên thanh tác vụ.
- Mac OS: Nếu CameraWindow không hiển thị sau bước 2, nhấp vào biểu tượng [CameraWindow] trong Dock.
- Mặc dù bạn có thể lưu ảnh vào máy tính bằng cách kết nối máy ảnh với máy tính mà không cần sử dụng phần mềm, nhưng sẽ có các hạn chế sau.
  - Có thể mất vài phút từ khi bạn kết nối máy ảnh với máy tính cho đến khi máy tính truy cập được ảnh.
  - Ảnh chụp theo hướng dọc có thể được lưu theo hướng ngang.
  - Ảnh RAW (hoặc ảnh JPEG được ghi với ảnh RAW) có thể không lưu được.
  - Ảnh lưu vào máy tính có thể bị hủy thiết lập chống xóa.
  - Một số vấn đề có thể xảy ra khi lưu ảnh hoặc thông tin ảnh, tùy thuộc vào phiên bản hệ điều hành, phần mềm đang sử dụng hoặc kích thước tập tin ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## In ảnh

► Ảnh ► Phim

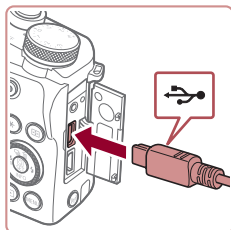
In ảnh và định cấu hình các thiết lập sử dụng khác nhau cho máy in hoặc dịch vụ in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge qua cáp.

Máy in Canon SELPHY CP được sử dụng trong ví dụ in PictBridge này. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy in.

### In dễ dàng

► Ảnh ► Phim

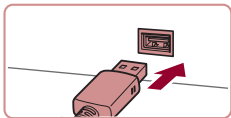
In ảnh chụp bằng cách kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge thông qua cáp USB (bán riêng; đầu cắm máy ảnh: Micro-B).



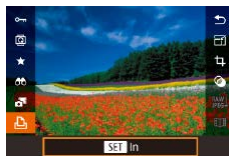
#### 1 Đảm bảo tắt máy ảnh và máy in.

#### 2 Kết nối máy ảnh với máy in.

- Mở nắp cổng kết nối và cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp vào cổng máy ảnh theo hướng minh họa.
- Kết nối phích cắm to hơn của cáp với máy in. Để tìm hiểu chi tiết khác về kết nối, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy in.



#### 3 Bật máy in.



#### 4 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [⊙] để chọn ảnh.

#### 5 Truy cập màn hình in.

- Nhấn nút [SET], chọn [In], rồi nhấn lại nút [SET].

#### 6 In ảnh.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [⊙] để chọn [In], rồi nhấn nút [SET].
- Quá trình in bắt đầu.
- Để in các ảnh khác, lặp lại các quy trình bên trên bắt đầu từ bước 4 sau khi in xong.
- Khi hoàn tất in, tắt máy ảnh và máy in, ngắt kết nối cáp.



- Để tìm hiểu về máy in tương thích PictBridge của Canon (bán riêng), tham khảo phần "Máy in" (182).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

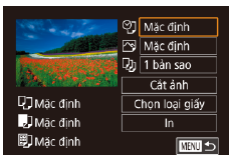
Phụ lục

Chỉ mục



## Định cấu hình thiết lập in

► Ảnh ► Phim



### 1 Truy cập màn hình in.

- Thực hiện theo các bước 1 – 5 trong phần “In dễ dàng” (📖191) để truy cập màn hình này.

### 2 Định cấu hình thiết lập.

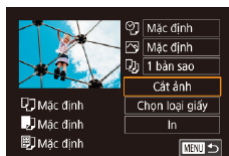
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn mục, rồi nhấn nút [👉]. Trên màn hình tiếp theo, chọn một tùy chọn (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [👉] để quay lại màn hình in.

👉	Mặc định	Phù hợp với thiết lập máy in hiện hành.
	Ngày	In ảnh có thêm ngày tháng.
	Số tập tin	In ảnh có thêm số tập tin.
	Cả hai	In ảnh có thêm cả ngày tháng và số tập tin.
	Tắt	–
📄	Mặc định	Phù hợp với thiết lập máy in hiện hành.
	Tắt	–
	Bật	Sử dụng thông tin từ thời gian chụp để in trong thiết lập tối ưu.
👉	Red-Eye1	Hiệu chỉnh mắt đỏ.
	Số bản sao	Chọn số lượng bản sao để in.
Cắt ảnh	–	Chỉ định khu vực hình ảnh bạn muốn in (📖192).
Chọn loại giấy	–	Chỉ định cỡ giấy, bố cục và các chi tiết khác (📖193).

## Cắt ảnh trước khi in

► Ảnh ► Phim

Bằng cách cắt ảnh trước khi in, bạn có thể in khu vực ảnh mong muốn thay vì cả bức ảnh.



### 1 Chọn [Cắt ảnh].

- Sau khi thực hiện theo bước 1 trong phần “Định cấu hình thiết lập in” (📖192) để truy cập màn hình in, chọn [Cắt ảnh] rồi nhấn nút [👉].
- Khung cắt ảnh hiển thị cho biết khu vực ảnh sẽ in.

### 2 Điều chỉnh khung cắt ảnh nếu cần.

- Để thay đổi cỡ khung, di chuyển cần gạt zoom.
- Để di chuyển khung, nhấn các nút [▲][▼][◀][▶].
- Để xoay khung, xoay nút xoay [🌀].
- Khi hoàn tất, nhấn nút [👉].

### 3 In ảnh.

- Thực hiện theo bước 6 trong phần “In dễ dàng” (📖191) để in.



- Đối với một số tỷ lệ khung ảnh hoặc khi cỡ ảnh quá nhỏ, có thể không thực hiện được cắt ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



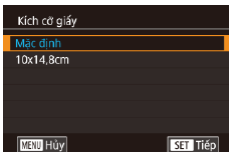
## Chọn cỡ giấy và bố cục trước khi in

► Ảnh ► Phim



### 1 Chọn [Chọn loại giấy].

- Sau khi thực hiện theo bước 1 trong phần “Định cấu hình thiết lập in” (📖192) để truy cập màn hình in, chọn [Chọn loại giấy] rồi nhấn nút [OK].



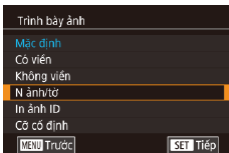
### 2 Chọn cỡ giấy.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút [OK].



### 3 Chọn loại giấy.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút [OK].



### 4 Chọn bố cục.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn tùy chọn.
- Khi chọn [N ảnh/tờ], nhấn nút [OK]. Trên màn hình tiếp theo, chọn số lượng ảnh trên mỗi tờ (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [OK].

### 5 In ảnh.

- Thực hiện theo bước 6 trong phần “In dễ dàng” (📖191) để in.

## Tùy chọn bố cục sẵn có

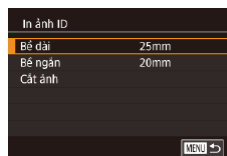
Mặc định	Phù hợp với thiết lập máy in hiện hành.
Có viền	In có khoảng trống xung quanh ảnh.
Không viền	In không viền, in hết lề.
N ảnh/tờ	Chọn số lượng ảnh để in trên mỗi tờ.
In ảnh ID	In ảnh thẻ. Chỉ có thể sử dụng cho những ảnh có độ phân giải ảnh là L và tỷ lệ khung ảnh là 3:2.
Cỡ cố định	Chọn kích thước bản in. Chọn từ các bản in khoảng 8,9 x 12,7 cm, bưu thiếp hoặc khổ rộng.

## In ảnh ID

► Ảnh ► Phim

### 1 Chọn [In ảnh ID].

- Thực hiện theo các bước 1 – 4 trong phần “Chọn cỡ giấy và bố cục trước khi in” (📖193), chọn [In ảnh ID] rồi nhấn nút [OK].



### 2 Chọn độ dài của bề dài và bề ngắn.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn mục, rồi nhấn nút [OK]. Trên màn hình tiếp theo, chọn độ dài (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [OK].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





### 3 Chọn khu vực in.

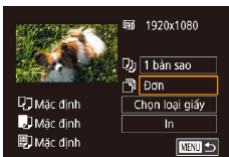
- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [Cắt ảnh], rồi nhấn nút [📄].
- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Cắt ảnh trước khi in” (📖192) để chọn khu vực in.

### 4 In ảnh.

- Thực hiện theo bước 6 trong phần “In để dàng” (📖191) để in.

## In cảnh phim

▶ Ảnh ▶ Phim



### 1 Truy cập màn hình in.

- Thực hiện theo các bước 1 – 6 trong phần “In để dàng” (📖191) để chọn phim. Màn hình ở bên trái hiển thị.

### 2 Chọn phương pháp in.

- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [📄], rồi nhấn nút [📄]. Trên màn hình tiếp theo, chọn một tùy chọn (nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀]), rồi nhấn nút [📄] để quay lại màn hình in.

### 3 In ảnh.

- Thực hiện theo bước 6 trong phần “In để dàng” (📖191) để in.

## Tùy chọn in phim

Đơn	In cảnh hiện tại thành ảnh.
Chuỗi	In một chuỗi cảnh trong khoảng thời gian nhất định trên một tờ giấy. Bạn cũng có thể in số thư mục, số ảnh và quãng thời gian đã phát bằng cách đặt [Chú thích] thành [Bật].



- Để hủy in, nhấn nút [📄], chọn [OK], rồi nhấn lại nút [📄].
- Sau khi hiển thị cảnh để in như mô tả ở các bước 2 – 5 trong phần “Xem lại” (📖111), bạn cũng có thể truy cập màn hình ở bước 1 bằng cách nhấn các nút [◀][▶] để chọn [📄] trong bảng điều khiển phim rồi nhấn nút [📄].

## Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)

▶ Ảnh ▶ Phim

In theo đợt (📖196) và lệnh in cho dịch vụ rửa ảnh có thể được cài đặt trên máy ảnh. Có thể chọn tối đa 998 ảnh trên thẻ nhớ và định cấu hình thiết lập có liên quan, chẳng hạn như số lượng bản sao. Thông tin in đặt theo cách này sẽ tuân thủ các tiêu chuẩn DPOF (Định dạng lệnh in kỹ thuật số).



- Bạn không thể đưa ảnh RAW vào danh sách in.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

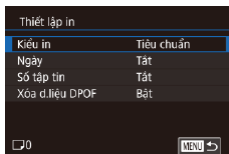
Chỉ mục



## Định cấu hình thiết lập in

► Ảnh ► Phim

Chỉ định định dạng in, nếu cần thêm ngày tháng hoặc số tập tin và các thiết lập khác như sau. Các thiết lập này áp dụng cho tất cả ảnh trong danh sách in.



- Nhấn nút **[MENU]**, chọn **[Thiết lập in]** trên tab **[▶]4**, rồi nhấn nút **[⊕]**.
- Nhấn các nút **[▲]****[▼]** hoặc xoay nút xoay **[⊕]** để chọn **[Thiết lập in]**, rồi nhấn nút **[⊕]**. Trên màn hình tiếp theo, chọn và định cấu hình các mục nếu cần (📖31).

Kiểu in	Tiêu chuẩn	Một ảnh được in trên mỗi tờ.
	Chỉ mục	Phiên bản nhỏ của nhiều ảnh được in trên mỗi tờ.
Ngày	Cả hai	Cả định dạng tiêu chuẩn và định dạng bảng kê đều được in.
	Bật	Ảnh được in có ngày chụp.
Số tập tin	Tắt	–
	Bật	Ảnh được in có số tập tin.
Xóa d.liệu DPOF	Tắt	–
	Bật	Tất cả thiết lập danh sách in ảnh được xóa sau khi in.



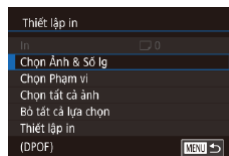
- Trong một số trường hợp, không phải tất cả các thiết lập DPOF đều có thể được áp dụng khi in bằng máy in hay dịch vụ rửa ảnh.
- **[!]** có thể hiển thị trên máy ảnh để cảnh báo rằng thẻ nhớ có thiết lập in đã được định cấu hình trên máy ảnh khác. Thay đổi thiết lập in bằng máy ảnh này có thể ghi chồng lên tất cả thiết lập trước đó.



- Chỉ định **[Bảng kê]** không cho phép bạn đặt **[Ngày]** và **[Số tập tin]** thành **[Bật]** cùng một lúc.
- In dạng bảng kê không thể sử dụng trên một số máy in tương thích PictBridge của Canon (bán riêng).
- Ngày được in theo định dạng thiết lập trong **[Ngày/Giờ]** trên tab **[🔍] (📖22)**.

## Thiết lập in cho ảnh riêng lẻ

► Ảnh ► Phim



### 1 Chọn **[Chọn Ảnh & Số lq]**.

- Nhấn nút **[MENU]**, chọn **[Thiết lập in]** trên tab **[▶]4**, rồi nhấn nút **[⊕]**.
- Nhấn các nút **[▲]****[▼]** hoặc xoay nút xoay **[⊕]** để chọn **[Chọn Ảnh & Số lq]**, rồi nhấn nút **[⊕]** (📖31).

### 2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút **[◀]****[▶]** hoặc xoay nút xoay **[⊕]** để chọn ảnh, rồi nhấn nút **[⊕]**.
- Nếu bạn chỉ định in dạng bảng kê cho ảnh, ảnh sẽ được gắn biểu tượng **[✓]**. Để hủy in dạng bảng kê cho ảnh, nhấn lại nút **[⊕]**. **[✓]** sẽ không còn hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



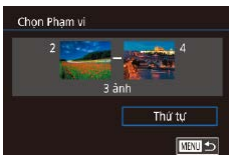


### 3 Chỉ định số lượng bản in.

- Nhấn các nút [▲][▼] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chỉ định số lượng bản in (tối đa 99).
- Để thiết lập in cho các ảnh khác và chỉ định số lượng bản in, lặp lại các bước 2 - 3.
- Khi hoàn tất, nhấn nút [MENU] để quay lại màn hình menu.

## Thiết lập in cho một loạt ảnh

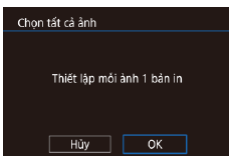
▶ Ảnh ▶ Phim



- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Thiết lập in cho ảnh riêng lẻ” (📖 195), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút [🌀].
- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần “Chọn phạm vi” (📖 122) để chỉ định ảnh.
- Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [Thứ tự], rồi nhấn nút [🌀].

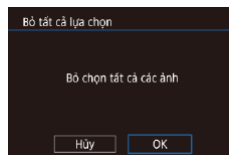
## Thiết lập in cho tất cả ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim



- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Thiết lập in cho ảnh riêng lẻ” (📖 195), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút [🌀].
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🌀].

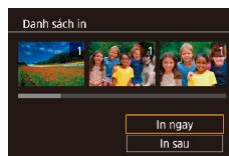
## Xóa tất cả ảnh khỏi danh sách in



- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Thiết lập in cho ảnh riêng lẻ” (📖 195), chọn [Bỏ tất cả lựa chọn] rồi nhấn nút [🌀].
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🌀] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🌀].

## In hình ảnh được cho vào danh sách in (DPOF)

▶ Ảnh ▶ Phim



- Khi thêm ảnh vào danh sách in (📖 194 – 📖 196), màn hình sẽ hiển thị sau khi bạn kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge. Nhấn các nút [▲][▼] để chọn [In ngay], rồi nhấn nút [🌀] để in ảnh trong danh sách in.
- In DPOF mà bạn tạm dừng sẽ được tiếp tục từ ảnh tiếp theo.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

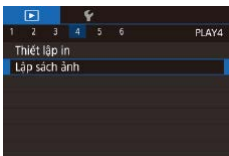


## Thêm ảnh vào sách ảnh

► Ảnh ► Phim

Sách ảnh có thể được thiết lập trên máy ảnh bằng cách chọn tối đa 998 ảnh trên thẻ nhớ và sử dụng CameraWindow để nhập vào máy tính (📖189), ảnh sẽ được lưu trữ trong thư mục riêng. Ảnh được lưu trữ trong thư mục riêng trên máy tính, thuận tiện cho việc đặt mua sách ảnh in trực tuyến hoặc in sách ảnh với máy in.

### Chọn phương pháp lựa chọn



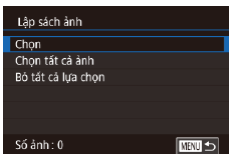
- Nhấn nút [MENU], chọn [Lập sách ảnh] trên tab [▶4], rồi chọn cách thức chọn ảnh.



- [!] có thể hiển thị trên máy ảnh để cảnh báo rằng thẻ nhớ có thiết lập in đã được định cấu hình trên máy ảnh khác. Thay đổi thiết lập in bằng máy ảnh này có thể ghi chồng lên tất cả thiết lập trước đó.

### Thêm ảnh riêng lẻ

► Ảnh ► Phim



#### 1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖197), chọn [Chọn] rồi nhấn nút [🔍].

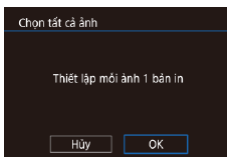


#### 2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🔍] để chọn ảnh, rồi nhấn nút [🔍].
- [✓] sẽ hiển thị.
- Để xóa ảnh khỏi sách ảnh, nhấn lại nút [🔍]. [✓] sẽ không còn hiển thị.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.
- Khi hoàn tất, nhấn nút [MENU] để quay lại màn hình menu.

### Thêm tất cả ảnh vào sách ảnh

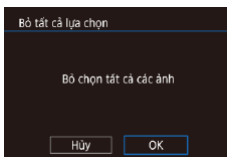
► Ảnh ► Phim



- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖197), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút [🔍].
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🔍] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🔍].

### Xóa tất cả ảnh khỏi sách ảnh

► Ảnh ► Phim



- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖197), chọn [Bỏ tất cả lựa chọn] rồi nhấn nút [🔍].
- Nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay [🔍] để chọn [OK], rồi nhấn nút [🔍].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



# Phụ lục

Thông tin hữu ích khi sử dụng máy ảnh

## Giải quyết các vấn đề trực trực

Nếu phát hiện máy ảnh có trục trặc, trước tiên kiểm tra những điều sau. Nếu vẫn còn vấn đề, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng.

### Nguồn

Máy ảnh không phản ứng khi nhấn nút nguồn.

- Xác nhận rằng đã sạc pin (📖19).
- Xác nhận rằng pin được lắp vào đúng hướng (📖20).
- Xác nhận rằng nắp thẻ nhớ/pin được đóng hoàn toàn (📖20).
- Các cực pin bị bẩn làm giảm hiệu suất của pin. Thử làm sạch cực pin với miếng vải bông rồi lắp pin lại vài lần.

Dung lượng pin nhanh hết.

- Hiệu suất của pin giảm ở nhiệt độ thấp. Thử làm ấm pin, ví dụ đặt pin vào túi, đảm bảo rằng các cực không tiếp xúc với bất kỳ vật kim loại nào.
- Các cực pin bị bẩn làm giảm hiệu suất của pin. Thử làm sạch cực pin với miếng vải bông rồi lắp pin lại vài lần.
- Nếu các biện pháp này không có hiệu quả và dung lượng pin vẫn nhanh hết sau khi sạc, nguyên nhân là do tuổi thọ của pin đã hết. Hãy mua pin mới.

Ông kính không thu lại.

- Không mở nắp thẻ nhớ/pin khi máy ảnh đang bật. Đóng nắp, bật máy ảnh rồi tắt máy lại (📖20).

Pin bị phồng.

- Phồng pin là hiện tượng bình thường và không có vấn đề gì về an toàn. Tuy nhiên, nếu pin không thể lắp vừa máy do bị phồng, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng.

### Hiện thị trên TV

Ảnh trong máy ảnh trông bị méo hoặc không hiển thị được trên TV (📖183).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chụp

### Không thể chụp.

- Trong chế độ xem lại (📖111), nhấn nửa chừng nút chụp (📖27).

### Hiện thị lạ trên màn hình dưới ánh sáng yếu (📖29).

### Hiện thị lạ trên màn hình khi chụp.

- Lưu ý rằng các vấn đề hiển thị sau sẽ không ghi trong ảnh nhưng lại có ghi trong phim.
  - Màn hình có thể nhấp nháy và có dải nằm ngang trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang hoặc đèn LED.

### Hiện thị toàn màn hình không khả dụng trong khi chụp (📖49).

### [📷] nhấp sáng trên màn hình khi nhấn nút chụp và không thể chụp (📖38).

### [📷] hiển thị khi nhấn nửa chừng nút chụp (📖38).

- Đặt [Chống rung] thành [Liên tục] (📖53).
- Mở flash và đặt chế độ flash thành [📷] (📖96).
- Tăng tốc độ ISO (📖80).
- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖53).

### Ảnh bị mất nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể trước khi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp (📖27).
- Đảm bảo chủ thể nằm trong phạm vi lấy nét (📖223).
- Đặt [Đánh đèn hỗ trợ lấy nét tự động] thành [Bật] (📖54).
- Xác nhận đã tắt những chức năng không cần thiết như chụp cận cảnh.
- Thử chụp với khóa lấy nét hoặc khóa nét (📖91, 📖95).

### Ảnh bị nhòe.

- Tùy thuộc vào điều kiện chụp, hiện tượng nhòe ảnh có thể xảy ra thường xuyên hơn khi sử dụng thao tác chạm để chụp. Hãy giữ chắc máy ảnh khi chụp.

### Không hiển thị khung AF và máy ảnh không lấy nét khi nhấn nửa chừng nút chụp.

- Để hiển thị khung AF và máy ảnh lấy nét chính xác, trước khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp (hoặc nhấn nửa chừng nút chụp nhiều lần), thử bố cục ảnh với khu vực có độ tương phản cao trên chủ thể làm trung tâm.

### Chủ thể trong ảnh trông quá tối.

- Mở flash và đặt chế độ flash thành [📷] (📖96).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng (📖78).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng Tự động tối ưu hóa ánh sáng (📖82).
- Sử dụng khóa phơi sáng hoặc đo sáng điểm (📖78, 📖79).

### Chủ thể trông quá sáng, khu vực sáng sẽ bị lóa.

- Hạ đèn flash xuống và đặt chế độ flash thành [📷] (📖35).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng (📖78).
- Sử dụng khóa phơi sáng hoặc đo sáng điểm (📖78, 📖79).
- Giảm độ chiếu sáng trên chủ thể.

### Ảnh trông quá tối mặc dù đèn flash có đánh sáng (📖38).

- Chụp trong phạm vi đèn flash (📖223).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng hoặc thay đổi mức công suất flash (📖97, 📖102).
- Tăng tốc độ ISO (📖80).

### Chủ thể trong ảnh chụp với đèn flash trông quá sáng, khu vực sáng sẽ bị lóa.

- Chụp trong phạm vi đèn flash (📖223).
- Hạ đèn flash xuống và đặt chế độ flash thành [📷] (📖35).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng hoặc thay đổi mức công suất flash (📖97, 📖102).

### Đốm trắng xuất hiện trong ảnh chụp với đèn flash.

- Đây là do ánh sáng của đèn flash phản chiếu bụi hoặc các hạt trong không khí.

### Ảnh trông nhiều hạt.

- Giảm tốc độ ISO (📖80).
- Tốc độ ISO cao trong một số chế độ chụp có thể gây ra các ảnh nhiễu hạt (📖56).

### Chủ thể bị ảnh hưởng bởi hiện tượng mắt đỏ.

- Đặt [Đèn mắt đỏ] thành [Bật] (📖55). Đèn giảm mắt đỏ (📖4) sẽ bật trong ảnh chụp với flash. Để có kết quả tốt nhất, các chủ thể nên nhìn vào đèn giảm mắt đỏ. Ngoài ra, hãy thử tăng độ chiếu sáng với cảnh trong nhà và chụp ở phạm vi gần hơn.
- Chỉnh sửa ảnh bằng hiệu chỉnh mắt đỏ (📖131).

### Ghi thể nhớ tốn nhiều thời gian hoặc chụp liên tục chậm hơn.

- Sử dụng máy ảnh để thực hiện định dạng thể nhớ ở mức độ thấp (📖171).

### Thiết lập chụp hoặc menu thiết lập nhanh không sử dụng được.

- Các mục có thể thiết lập khác nhau theo chế độ chụp. Tham khảo "Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp", "Menu thiết lập nhanh" và "Tab chụp" (📖207 – 📖212).

## Trước khi sử dụng

## Hướng dẫn cơ bản

## Hướng dẫn chuyên sâu

### Thông tin cơ bản về máy ảnh

### Chế độ tự động / Chế độ tự động kép

### Chế độ chụp khác

### Chế độ P

### Chế độ Tv, Av, M và C

### Chế độ xem lại

### Tính năng không dây

### Menu thiết lập

### Phụ kiện

### Phụ lục

## Chỉ mục



Biểu tượng Em bé hoặc Trẻ em không hiển thị.

- Nếu không đặt ngày sinh trong thông tin khuôn mặt (👤45), biểu tượng Em bé và Trẻ em sẽ không hiển thị. Nếu biểu tượng vẫn không hiển thị ngay cả khi bạn đặt ngày sinh, đăng ký lại thông tin khuôn mặt (👤45) hoặc đảm bảo ngày/giờ được đặt chính xác (🕒174).

Chế độ chạm lấy nét hoặc chạm để chụp không hoạt động.

- Chế độ chạm lấy nét và chạm để chụp sẽ không hoạt động nếu bạn chạm vào rìa màn hình. Hãy chạm vào gần trung tâm màn hình.

## Quay phim

Thời gian đã quay hiển thị không chính xác hoặc việc ghi bị gián đoạn.

- Sử dụng máy ảnh để định dạng thẻ nhớ hoặc chuyển sang thẻ hỗ trợ ghi tốc độ cao. Lưu ý rằng ngay cả khi thời gian đã quay hiển thị không chính xác, thời lượng phim trên thẻ nhớ vẫn tương ứng với thời gian quay thực tế (🕒171).

🔊 hiển thị và máy tự động dừng quay.

- Bộ nhớ đệm bên trong của máy ảnh sẽ đầy khi máy ảnh không thể ghi đủ nhanh vào thẻ nhớ. Hãy thử một trong những biện pháp sau.
  - Sử dụng máy ảnh để thực hiện định dạng thẻ nhớ ở mức độ thấp (🕒171).
  - Giảm chất lượng ảnh (📷51).
  - Chuyển sang thẻ nhớ hỗ trợ ghi tốc độ cao.

Không thể thu phóng.

- Không thể thu phóng trong chế độ 📷 (🕒67).
- Không thể thu phóng khi quay phim ở chế độ 📹 (🕒65) và 📹 (🕒74).

Chủ thể trông bị méo.

- Chủ thể đi nhanh qua trước máy ảnh có thể trông bị méo. Đây không phải là vấn đề trực trực.

## Xem lại

Không thể xem lại.

- Không thể xem lại ảnh hoặc phim nếu sử dụng máy tính để đổi tên tập tin hoặc thay đổi cấu trúc thư mục.

Xem lại dừng hoặc âm thanh bị mất.

- Chuyển sang thẻ nhớ mà bạn đã thực hiện định dạng mức độ thấp bằng máy ảnh (🕒171).
- Có thể có những gián đoạn ngắn khi xem phim được sao chép sang thẻ nhớ có tốc độ đọc chậm.
- Khi xem phim trên máy tính, phim có thể bị nhảy đoạn và âm thanh có thể bị mất do hiệu suất máy tính kém.

Âm thanh không được phát trong khi xem phim.

- Điều chỉnh âm lượng (🔊24) nếu bạn đã bật [Im lặng] (🕒175) hoặc âm thanh trong phim quá nhỏ.
- Do chế độ 📹 (🕒65), 📹 (🕒68), 📹 (🕒74) hoặc 📹 (🕒75) không ghi âm thanh nên phim quay ở các chế độ này sẽ không có tiếng.

Không thể truy cập màn hình chủ của Cuộn phim nổi bật.

- Không thể hiển thị màn hình chủ khi kết nối với máy in. Ngắt kết nối máy ảnh với máy in.
- Không thể hiển thị màn hình chủ khi kết nối Wi-Fi. Ngắt kết nối Wi-Fi.

Màn hình chủ của Cuộn phim nổi bật không hiển thị biểu tượng chủ thể mong muốn cho album.

- Trong chế độ hiển thị thông tin đơn giản (🕒113), chọn ảnh hiển thị tên người cho album trước khi truy cập màn hình chủ của Cuộn phim nổi bật (🕒136).

## Thẻ nhớ

Thẻ nhớ không được nhận dạng.

- Khởi động lại máy ảnh với thẻ nhớ ở bên trong (🕒26).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Máy tính

Không thể truyền ảnh vào máy tính.

- Khi truyền ảnh sang máy tính qua cáp, hãy thử giảm tốc độ truyền như sau.
  - Nhấn nút [▶] để vào chế độ xem lại. Giữ nút [MENU] khi bạn nhấn các nút [▲] và [⊞] cùng lúc. Ở màn hình tiếp theo, nhấn các nút [◀][▶] để chọn [B], rồi nhấn nút [⊞].

## Wi-Fi

Không thể truy cập menu Wi-Fi.

- Không thể truy cập menu Wi-Fi trong khi máy ảnh kết nối với máy in, máy tính hoặc TV qua cáp. Ngắt kết nối cáp.

Không thể thêm thiết bị/kết nối đích.

- Bạn có thể thêm tổng cộng 20 mục thông tin kết nối vào máy ảnh. Xóa thông tin kết nối không cần thiết từ máy ảnh trước, rồi thêm thiết bị/kết nối đích mới (167).
- Sử dụng máy tính hoặc smartphone để đăng ký dịch vụ web (154).
- Để thêm smartphone, trước tiên cài đặt ứng dụng riêng Camera Connect trên smartphone (146).
- Để thêm máy tính, trước tiên cài đặt ứng dụng CameraWindow trên máy tính. Đồng thời, kiểm tra môi trường cũng như thiết lập của máy tính và Wi-Fi (149, 150).
- Không sử dụng máy ảnh gần các nguồn gây nhiễu tín hiệu Wi-Fi như lò vi sóng hoặc thiết bị khác hoạt động ở tần số 2,4 GHz.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.

Không thể kết nối với điểm truy cập.

- Xác nhận rằng kênh điểm truy cập đã được đặt thành kênh được máy ảnh hỗ trợ (225). Lưu ý rằng thay vì gán kênh tự động, bạn nên chỉ định kênh được hỗ trợ bằng tay.

Không thể gửi ảnh.

- Thiết bị đích không đủ dung lượng để lưu trữ. Tăng dung lượng lưu trữ trên thiết bị đích rồi gửi lại ảnh.
- Mấu chống ghi của thẻ nhớ trong máy ảnh đích đặt ở vị trí khóa. Trượt mấu chống ghi đến vị trí mở khóa.
- Ảnh RAW không thể gửi đến máy ảnh hoặc hiển thị trên TV. Ảnh RAW đã chọn để truyền vào smartphone sẽ được truyền dưới dạng ảnh JPEG. Tuy nhiên, bạn có thể gửi ảnh RAW bằng chức năng đồng bộ ảnh.
- Bạn không thể gửi ảnh đến CANON iMAGE GATEWAY hoặc các dịch vụ web khác nếu đã di chuyển hoặc đổi tên tập tin hoặc thư mục ảnh trên máy tính nhận ảnh được gửi bằng Đồng bộ ảnh qua điểm truy cập (162). Trước khi di chuyển hoặc đổi tên các tập tin hoặc thư mục ảnh này trên máy tính, đảm bảo ảnh được gửi đến CANON iMAGE GATEWAY hoặc dịch vụ web khác.

Không thể thay đổi cỡ ảnh để gửi.

- Không thể thay đổi cỡ ảnh để có thiết lập độ phân giải ảnh lớn hơn ảnh gốc.
- Không thể thay đổi cỡ phim.

Mất nhiều thời gian để gửi ảnh./Kết nối không dây bị ngắt.

- Gửi nhiều ảnh có thể mất nhiều thời gian. Thử thay đổi cỡ ảnh để giảm thời gian gửi (162).
- Gửi phim có thể mất nhiều thời gian.
- Không sử dụng máy ảnh gần các nguồn gây nhiễu tín hiệu Wi-Fi như lò vi sóng hoặc thiết bị khác hoạt động ở tần số 2,4 GHz.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.

Máy tính hoặc smartphone không nhận được thư thông báo sau khi thêm CANON iMAGE GATEWAY vào máy ảnh.

- Đảm bảo địa chỉ email được nhập chính xác, rồi thử thêm lại dịch vụ đích.
- Kiểm tra thiết lập email trên máy tính hoặc smartphone. Nếu các thiết lập được định cấu hình để chặn email từ một số tên miền nhất định, bạn có thể sẽ không nhận được thư thông báo.

Nên xóa thông tin kết nối Wi-Fi trước khi vứt bỏ hoặc đưa máy ảnh cho người khác.

- Thiết lập lại cài đặt Wi-Fi (169).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Thông báo trên màn hình

Nếu hiển thị thông báo lỗi, có thể xử lý như sau.

### Chụp hoặc xem lại

Không có thẻ nhớ

- Thẻ nhớ có thể bị cắm sai hướng. Cắm lại thẻ nhớ vào đúng hướng (📖20).

Thẻ nhớ bị khóa

- Mấu chống ghi của thẻ nhớ đặt ở vị trí khóa. Gạt mấu chống ghi đến vị trí mở khóa (📖20).

Không thể ghi lại!

- Chụp mà không có thẻ nhớ trong máy ảnh. Để chụp, cắm thẻ nhớ vào đúng hướng (📖20).

Lỗi thẻ nhớ (📖171)

- Nếu thông báo lỗi tương tự vẫn hiển thị ngay cả khi bạn đã định dạng thẻ nhớ được hỗ trợ (📖2) và cắm thẻ nhớ vào đúng hướng (📖20), hãy liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng.

Ko đủ bộ nhớ trên thẻ

- Thẻ nhớ không đủ dung lượng để chụp (📖35, 📖56, 📖77, 📖99) hoặc chỉnh sửa ảnh (📖128). Xóa các ảnh không cần thiết (📖123) hoặc cắm thẻ nhớ có đủ dung lượng trống (📖20).

Không thể chạm lấy nét

- Chạm để lấy nét không khả dụng tại chế độ chụp hiện tại (📖207).

Bỏ chạm lấy nét tự động

- Chù thể được chọn cho thao tác chạm lấy nét sẽ không được nhận diện nữa (📖95).

Sạc pin (📖19)

Không có ảnh

- Thẻ nhớ không chứa bất kỳ ảnh nào có thể hiển thị.

Khoá! (📖121)

Ảnh không nhận/Không thích JPEG/Ảnh quá lớn./Không thể xem MOV/  
Không thể xem MP4

- Không thể hiển thị ảnh không được hỗ trợ hoặc ảnh lỗi.
- Có thể không hiển thị được ảnh đã đổi tên hoặc chỉnh sửa trên máy tính, hay ảnh được chụp bằng máy ảnh khác.

Không thể phóng to!/Không thể xoay/Không thể chỉnh sửa ảnh/Không thể chỉnh sửa/Ảnh không thể chọn/Không nhận ra th/tin

- Đối với ảnh được đổi tên hoặc chỉnh sửa trên máy tính, hay được chụp bằng máy ảnh khác, những chức năng sau có thể không sử dụng được. Lưu ý rằng chức năng có gắn dấu sao (\*) không sử dụng được cho phim.  
Sửa thông tin ID\* (📖119), Phóng to\* (📖120), Xoay ảnh\* (📖125), Ưa thích (📖126), Chỉnh sửa\* (📖128), Danh sách in\* (📖194) và Lập sách ảnh\* (📖197).

Vùng lựa chọn vô hiệu

- Khi chỉ định vùng lựa chọn ảnh (📖122, 📖125, 📖196), bạn chọn thử ảnh sau tấm ảnh cuối cùng làm ảnh ban đầu, hoặc ngược lại.

Vượt giới hạn lựa chọn

- Hơn 998 ảnh được chọn cho Danh sách in (📖194) hoặc Lập sách ảnh (📖197). Chọn 998 ảnh trở xuống.
- Không thể lưu chính xác thiết lập Danh sách in (📖194) hoặc Lập sách ảnh (📖197). Giảm số lượng ảnh được chọn rồi thử lại.
- Bạn đặt Chống xóa (📖121), Xóa (📖123), Ưa thích (📖126), Danh sách in (📖194) hoặc Lập sách ảnh (📖197) cho hơn 500 ảnh.

Lỗi đặt tên!

- Không thể tạo thư mục hoặc không thể ghi ảnh, do đã đạt đến số thư mục cao nhất được hỗ trợ (999) để lưu trữ ảnh trên thẻ và đã đạt đến số ảnh cao nhất được lưu trữ (9999) cho ảnh trong thư mục. Trên tab [📁1], thay đổi [Số TT tập tin] thành [Th/lập gốc] (📖170) hoặc định dạng thẻ nhớ (📖171).

Lỗi ống kính

- Có thể xảy ra lỗi này nếu giữ ống kính trong khi di chuyển hoặc khi sử dụng máy ảnh ở những nơi có bụi hoặc cát.
- Việc thông báo lỗi này thường xuyên xuất hiện có thể biểu thị hỏng hóc. Trong trường hợp này, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



### Một lỗi máy ảnh được phát hiện (số lỗi)

- Nếu thông báo lỗi này hiển thị ngay sau khi chụp, ảnh có thể không được lưu. Chuyển sang chế độ xem lại để kiểm tra ảnh.
- Việc thông báo lỗi này thường xuyên xuất hiện có thể biểu thị hỏng hóc. Trong trường hợp này, hãy ghi lại mã lỗi (Exx) và liên hệ với Bộ phận hỗ trợ khách hàng.

### Lỗi File

- Có thể không thực hiện được in chính xác (📄191) đối với các ảnh chụp từ máy ảnh khác hoặc ảnh được chỉnh bằng phần mềm máy tính, ngay cả khi máy ảnh kết nối với máy in.

### Lỗi in

- Kiểm tra thiết lập kích cỡ giấy (📄193). Nếu thông báo lỗi này hiển thị khi thiết lập chính xác, khởi động lại máy in và hoàn tất lại thiết lập trên máy ảnh.

### Thiết bị hút mực đầy

- Liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng để yêu cầu hỗ trợ thay thế thiết bị hút mực.

## Wi-Fi

### Lỗi kết nối

- Không có điểm truy cập nào được phát hiện. Kiểm tra thiết lập điểm truy cập (📄150).
- Không thể tìm thấy thiết bị. Tắt và bật lại máy ảnh, rồi thử kết nối lại.
- Kiểm tra thiết bị bạn muốn kết nối và đảm bảo rằng thiết bị đã sẵn sàng để kết nối.

### Không thể nhận điểm kết nối

- Nút WPS trên nhiều điểm truy cập được nhấn đồng thời. Thử kết nối lại.

### Không thấy điểm truy cập

- Kiểm tra để đảm bảo đã bật điểm truy cập.
- Khi kết nối điểm truy cập bằng tay, đảm bảo rằng đã nhập SSID chính xác.

### Mật mã sai/Thiết lập bảo mật Wi-Fi sai

- Kiểm tra thiết lập bảo mật của điểm truy cập (📄150).

### Xung đột IP

- Đặt lại địa chỉ IP để không xung đột với địa chỉ khác.

### Đã ngắt/Không thể nhận dữ liệu/Lỗi gửi

- Có thể bạn đang ở khu vực bị chặn tín hiệu Wi-Fi.
- Tránh sử dụng chức năng Wi-Fi của máy ảnh gần lò vi sóng và các thiết bị khác hoạt động ở tần số 2,4 GHz khác.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.
- Kiểm tra thiết bị được kết nối để đảm bảo thiết bị không gặp phải lỗi.

### Lỗi gửi

#### Lỗi thẻ nhớ

- Nếu thông báo lỗi tương tự vẫn hiển thị ngay cả khi bạn đã cắm thẻ nhớ được định dạng vào đúng hướng, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng.

#### Không thể nhận dữ liệu

##### Ko đủ bộ nhớ trên thẻ

- Dung lượng thẻ nhớ trong máy ảnh đích không đủ để nhận ảnh. Xóa ảnh để tăng dung lượng trên thẻ nhớ hoặc cắm thẻ nhớ có đủ dung lượng vào.

#### Không thể nhận dữ liệu

##### Thẻ nhớ bị khóa

- Mấu chống ghi của thẻ nhớ trong máy ảnh nhận được đặt ở vị trí khóa. Trượt mấu chống ghi đến vị trí mở khóa.

#### Không thể nhận dữ liệu

##### Lỗi đặt tên!

- Khi đã đạt đến số thư mục cao nhất (999) và số ảnh cao nhất (9999) trên máy ảnh đang nhận, sẽ không thể nhận ảnh nữa.

#### Server không đủ trống

- Xóa ảnh không cần thiết được tải lên CANON iMAGE GATEWAY để tăng dung lượng.
- Sử dụng Image Transfer Utility để lưu ảnh gửi từ máy chủ đồng bộ ảnh (📄162) đến máy tính của bạn.

#### Kiểm thiết lập mạng

- Kiểm tra để đảm bảo máy tính của bạn có thể kết nối internet với thiết lập mạng hiện tại.

## Trước khi sử dụng

## Hướng dẫn cơ bản

## Hướng dẫn chuyên sâu

### Thông tin cơ bản về máy ảnh

### Chế độ tự động / Chế độ tự động kép

### Chế độ chụp khác

### Chế độ P

### Chế độ Tv, Av, M và C

### Chế độ xem lại

### Tính năng không dây

### Menu thiết lập

### Phụ kiện

### Phụ lục

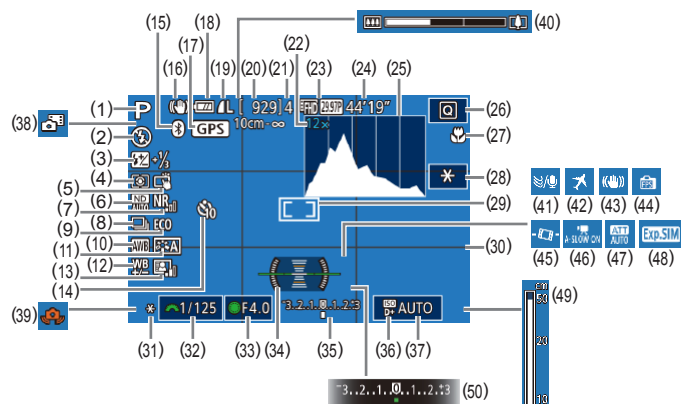
## Chỉ mục



# Thông tin trên màn hình

## Chụp (Hiện thị thông tin)

Thông tin tương tự hiển thị trên khung ngắm.



- (1) Chế độ chụp (📷207), Biểu tượng cảnh (📷39)
- (2) Chế độ flash (📷96)
- (3) Bù trừ phơi sáng flash / Mức công suất flash (📷97, 📷102)
- (4) Chế độ đo (📷79)
- (5) Chạm để chụp (📷44)
- (6) Bộ lọc ND (📷81)
- (7) Giảm nhiều ở tốc độ ISO cao (📷80)
- (8) Kiểu chụp (📷44), Chụp AEB (📷81), Lấy nét hỗn hợp (📷90)
- (9) Chế độ tiết kiệm (📷173)
- (10) Cân bằng trắng (📷83)
- (11) Kiểu ảnh (📷85)
- (12) Hiệu chỉnh cân bằng trắng (📷84)
- (13) Tự động tối ưu hóa ánh sáng (📷82)
- (14) Hẹn giờ (📷42)
- (15) Trạng thái kết nối Bluetooth (📷142)
- (16) Biểu tượng chống rung (📷41)

- (17) Đã kết nối với smartphone qua Bluetooth và nhận thông tin GPS (📷164)
- (18) Mức pin (📷204)
- (19) Nền ảnh (📷50), Thiết lập độ phân giải ảnh (📷50)
- (20) Số ảnh có thể ghi
- (21) Số ảnh chụp liên tục tối đa
- (22) Thu phóng (📷42), Bộ chuyển tele số (📷91)
- (23) Chất lượng phim (📷51)
- (24) Thời gian ghi còn lại
- (25) Biểu đồ (📷113)
- (26) Menu thiết lập nhanh (📷30)
- (27) Vùng lấy nét (📷88, 📷89), Khóa nét (📷95)
- (28) Khóa phơi sáng phim (📷72)
- (29) Khung AF (📷91), Khung đo sáng điểm (📷79)
- (30) Khung lưới (📷103)
- (31) Khóa phơi sáng (📷78), Khóa phơi sáng flash (📷97)
- (32) Tốc độ màn trập (📷99, 📷100)
- (33) Giá trị khẩu độ (📷100)
- (34) Cân bằng điện từ (📷52)
- (35) Mức phơi sáng (📷100)
- (36) Ưu tiên vùng sáng (📷82)
- (37) Tốc độ ISO (📷80)
- (38) Chế độ tự động kép (📷37)
- (39) Cảnh báo rung máy (📷38)
- (40) Thanh zoom (📷35)
- (41) Lọc gió (📷74)
- (42) Mùi giờ (📷174)
- (43) Ổn định hình ảnh (📷53)
- (44) Chế độ hiển thị (📷28)
- (45) T.độ c.bằng (📷53)
- (46) Tự động giảm tốc độ màn trập (📷73)
- (47) Bộ lược giảm (📷74)
- (48) Mô phỏng phơi sáng (📷78)
- (49) Thang đo MF (📷89)
- (50) Bù trừ phơi sáng (📷78)

## Mức pin

Biểu tượng hoặc thông báo trên màn hình cho biết mức pin sạc.

Hiện thị	Chi tiết
	Sạc pin đủ
	Đã dùng một phần nhưng vẫn đủ dùng
	Gần hết—cần nhanh chóng sạc pin
[Sạc pin]	Đã hết—cần sạc pin ngay lập tức

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

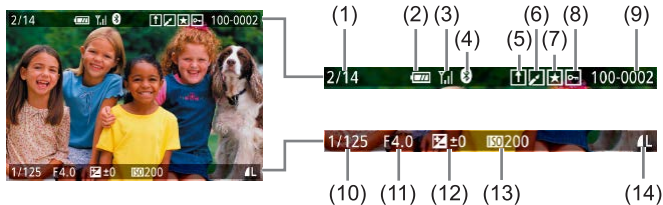
Phụ lục

Chỉ mục



## Trong khi xem lại

### Hiện thị thông tin 1

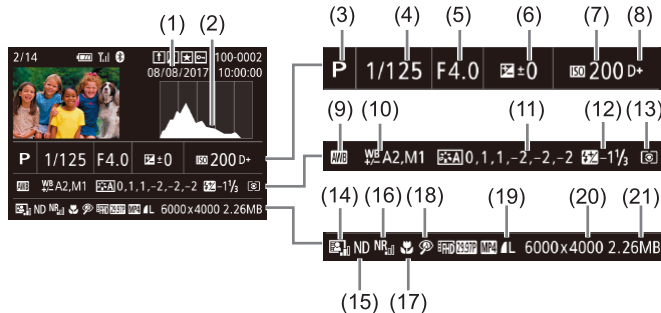


- |   |                                    |
|---|------------------------------------|
| (1) Ảnh hiện tại / Tổng số ảnh              | (8) Chống xóa (📖121)               |
| (2) Mức pin (📖204)                          | (9) Số thư mục - Số tập tin (📖170) |
| (3) Cường độ tín hiệu Wi-Fi (📖141)          | (10) Tốc độ màn trập (📖99, 📖100)   |
| (4) Trạng thái kết nối Bluetooth (📖142)     | (11) Giá trị khẩu độ (📖100)        |
| (5) Đồng bộ ảnh hoàn tất (📖162)             | (12) Mức bù trừ phơi sáng (📖78)    |
| (6) Đã chỉnh sửa*1 (📖128, 📖129, 📖130, 📖131) | (13) Tốc độ ISO (📖80)              |
| (7) Ưu thích (📖126)                         | (14) Chất lượng ảnh*2 (📖50)        |

\*1 Hiện thị trên các ảnh có áp dụng bộ lọc sáng tạo, thay đổi kích cỡ, cắt ảnh hoặc hiệu chỉnh mắt đỏ.

\*2 Ảnh cắt được gắn biểu tượng [📏].

### Hiện thị thông tin 2



- |  |  |
|--|--|
| (1) Ngày/giờ chụp (📖21)                | (14) Tự động tối ưu hóa ánh sáng (📖82)   |
| (2) Biểu đồ (📖113)                     | (15) Bộ lọc ND (📖81), Hiệu ứng xem lại clip ngắn (📖74), Tốc độ xem lại phim thu nhỏ (📖65), Tốc độ khung hình/khoảng thời gian của phim time-lapse (📖75) hoặc phim ghép ảnh sao (📖68), Sao nổi bật (📖67), Thời gian chụp vết sao sáng (📖67) |
| (3) Chế độ chụp (📖207)                 | (16) Giảm nhiễu ở tốc độ ISO cao (📖80)   |
| (4) Tốc độ màn trập (📖99, 📖100)        | (17) Vùng lấy nét (📖88)  |
| (5) Giá trị khẩu độ (📖100)             | (18) Hiệu chỉnh mắt đỏ (📖131)  |
| (6) Mức bù trừ phơi sáng (📖78)         | (19) Chất lượng ảnh* (📖50)   |
| (7) Tốc độ ISO (📖80)                   | (20) Thiết lập độ phân giải  |
| (8) Ưu tiên vùng sáng (📖82)            | (21) Cỡ ảnh  |
| (9) Cân bằng trắng (📖83)               |  |
| (10) Hiệu chỉnh cân bằng trắng (📖84)   |  |
| (11) Chi tiết thiết lập kiểu ảnh (📖85) |  |
| (12) Bù trừ phơi sáng flash (📖97)      |  |
| (13) Chế độ đo (📖79)                   |  |

\* Ảnh cắt được gắn biểu tượng [📏].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



### Hiện thị thông tin 3

Hiện thị thông tin GPS và biểu đồ RGB. Thông tin ở trên cùng màn hình sẽ giống như trong Hiện thị thông tin 2.

### Hiện thị thông tin 4

















Hiện thị thông tin cân bằng trắng. Thông tin ở trên cùng màn hình sẽ giống như trong Hiện thị thông tin 2.

### Hiện thị thông tin 5

Hiện thị thông tin Kiểu ảnh. Thông tin ở trên cùng màn hình sẽ giống như trong Hiện thị thông tin 2.

### Tóm tắt bảng điều khiển phim

Có thể thực hiện các thao tác sau khi truy cập vào bảng điều khiển phim như hướng dẫn trong phần “Xem lại” (📖111).

	Chạm để hiển thị thanh âm lượng, rồi chạm vào [▲][▼] để điều chỉnh âm lượng. Khi âm lượng là 0, biểu tượng  sẽ hiển thị.
	Phát
	Chuyển động chậm (Để điều chỉnh tốc độ xem lại, nhấn các nút [◀][▶] hoặc xoay nút xoay  . Âm thanh không được phát.)
	Tua về trước* hoặc clip trước (📖135) (Để tiếp tục tua về trước, nhấn giữ nút  .)
	Cảnh trước (Để tua lại nhanh, nhấn giữ nút  .)
	Cảnh tiếp (Để tua đi nhanh, nhấn giữ nút  .)
	Tua về sau* hoặc clip kế tiếp (📖135) (Để tiếp tục tua về sau, nhấn giữ nút  .)
	Xóa clip (hiển thị khi chọn phim digest (📖135) hoặc album không có nhạc nền (📖137))
	Chỉnh sửa (📖134)
	Hiện thị khi máy ảnh kết nối với máy in tương thích PictBridge (📖191).

\* Hiện thị khung hình khoảng 4 giây trước hoặc sau khung hình hiện tại.



- Khi xem lại phim, bạn có thể tua về trước hoặc về sau (hoặc đoạn phim trước hay đoạn phim kế tiếp) bằng cách nhấn các nút [◀][▶].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





Chức năng	Chế độ chụp/quay	C1 C2	SCN																											
			M	Av	Tv	P	AUTO																							
Khóa đo sáng/Khóa căng nét*6 (📖78, 📖97)		○	○	○	○	○	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	○	○	○	○
Khóa phơi sáng (trong khi quay phim)/Bù trừ phơi sáng (📖72, 📖78)		○	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	○	-
Chạm để khóa nét trong khi quay phim (📖72)		○	○	○	○	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	-	○	○	-	-	○	○	-	○	-	-
Zoom quang học		○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
Khóa nét (khi gán cho điều khiển khác ngoài nút quay phim (📖105))		○	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	○	○
Khóa nét (khi gán cho nút quay phim (📖105))		○	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	-	-
Phạm vi lấy nét (📖58, 📖88, 📖89)		*1	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
		*1	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	-	○
		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	MF	*1	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	○	○
Chuyển lấy nét tay trong khi quay phim (📖72)		○	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	○	○	-
Di chuyển khung AF (📖91)	Trung tâm	*1	○	○	○	○	-	-	-	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○
	Vùng ngoại vi	*1	○	○	○	○	-	-	-	○	○	-	○	*7	*7	*7	○	○	-	-	○	○	-	-	○	○	-	○	○	○
Chạm lấy nét (📖95)		○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	○	*7	*7	*7	○	○	-	-	○	○	-	-	○	○	-	○	○	○	○
Chọn khuôn mặt (📖94)		○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	○	-	-	-	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	-
Chạm để chụp (📖44)		○	○	○	○	○	○	○	*8	○	○	-	○	-	-	-	○	○	*8	*8	○	○	*8	-	○	○	*8	-	-	-
Hiển thị thay đổi (📖29)		○	○	○	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○

\*1 Tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp được gán.

\*2 Thiết lập trong [Độ sáng].

\*3 Không sử dụng được nhưng trong một số trường hợp sẽ chuyển sang [📖].

\*4 Điều chỉnh để phù hợp với thiết lập [Độ sáng].

\*5 Giá trị khẩu độ, tốc độ màn trập và tốc độ ISO có thể được tự động thay đổi để giữ mức phơi sáng phù hợp.

\*6 Khóa phơi sáng flash không sử dụng được trong chế độ flash [📖].

\*7 Chỉ khi đã chọn [MF].

\*8 Chỉ sử dụng được khi chụp. Chỉ định chủ thể không sử dụng được.

○ Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. – Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục









## Tab chụp

Chức năng	Chế độ chụp/quay		C1	C2	M	Av	Tv	P		SCN																										
Chế độ ghi hình ( 56,  59,  72)			-	-	-	-	-	-	-	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o						
Ch. lượng ảnh ( 50)	JPEG	-	*1	o	o	o	o	-	o	-	o	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	o	o	o	o	o	o	
			*1	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o
			*1	o	o	o	o	-	o	o	o	-	o	-	-	-	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o
	RAW	-	*1	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o
			*1	o	o	o	o	-	o	-	o	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
Tỷ lệ khung ảnh	Tham khảo phần "Menu thiết lập nhanh" ( 209).																																			
Hiển thị thông tin/ đổi m.hình	Th.lập	Hiện thị riêng 1/Hiện thị riêng 2/Không có thông tin	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	
	Th.lập	Không có thông tin/Hiện thị riêng 1/Hiện thị riêng 2	o	o	o	o	o	o	o	-	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	
Hiển thị thông tin chụp ( 103)	Hiện thị VF đọc	Bật	*1	o	o	o	o	o	o	-	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	
		Tắt	*1	o	o	o	o	o	o	o	-	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o
Hiển thị lưới	Biểu đồ	3x3  /6x4  / 3x3+diag	*1	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o
		Độ sáng/RGB	Độ sáng/RGB	*1	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o
Biểu đồ	Kích cỡ hiển thị	Rộng/ Nhỏ	*1	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o
		Bật	*1	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o	o
Mô phỏng p.sáng ( 78)	Tắt	Tắt	*1	o	o	o	o	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





Chức năng				Chế độ chụp/quay		SCN																							
				C1 C2	M	Av	Tv	P	AUTO																				
	Chỉnh nhận diện (145)	Face ID	Bật/Tắt	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	
	Gán chế độ (105)	Chụp/Khóa AE	AF/Khóa AE	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	
			Khóa AE/AF	*1	O	O	O	O	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
			AF/Khóa AF, không khóa AE	*1	O	O	O	O	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
			AE/AF, không khóa AE	*1	O	O	O	O	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
	Nút xoay		*1	-	-	-	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	
			*1	O	O	O	O	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	O	
	Nút			*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-
	Nút			*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	Bổ trí menu th.lập nhanh (107)			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chức năng		Chế độ chụp/quay	C1 C2	M	Av	Tv	P	AUTO	SCN																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
									1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466	467	468	469	470	471	472	473	474	475	476	477	478	479	480	481	482	483	484	485	486	487	488	489	490	491	492	493	494	495	496	497	498	499	500	501	502	503	504	505	506	507	508	509	510	511	512	513	514	515	516	517	518	519	520	521	522	523	524	525	526	527	528	529	530	531	532	533	534	535	536	537	538	539	540	541	542	543	544	545	546	547	548	549	550	551	552	553	554	555	556	557	558	559	560	561	562	563	564	565	566	567	568	569	570	571	572	573	574	575	576	577	578	579	580	581	582	583	584	585	586	587	588	589	590	591	592	593	594	595	596	597	598	599	600	601	602	603	604	605	606	607	608	609	610	611	612	613	614	615	616	617	618	619	620	621	622	623	624	625	626	627	628	629	630	631	632	633	634	635	636	637	638	639	640	641	642	643	644	645	646	647	648	649	650	651	652	653	654	655	656	657	658	659	660	661	662	663	664	665	666	667	668	669	670	671	672	673	674	675	676	677	678	679	680	681	682	683	684	685	686	687	688	689	690	691	692	693	694	695	696	697	698	699	700	701	702	703	704	705	706	707	708	709	710	711	712	713	714	715	716	717	718	719	720	721	722	723	724	725	726	727	728	729	730	731	732	733	734	735	736	737	738	739	740	741	742	743	744	745	746	747	748	749	750	751	752	753	754	755	756	757	758	759	760	761	762	763	764	765	766	767	768	769	770	771	772	773	774	775	776	777	778	779	780	781	782	783	784	785	786	787	788	789	790	791	792	793	794	795	796	797	798	799	800	801	802	803	804	805	806	807	808	809	810	811	812	813	814	815	816	817	818	819	820	821	822	823	824	825	826	827	828	829	830	831	832	833	834	835	836	837	838	839	840	841	842	843	844	845	846	847	848	849	850	851	852	853	854	855	856	857	858	859	860	861	862	863	864	865	866	867	868	869	870	871	872	873	874	875	876	877	878	879	880	881	882	883	884	885	886	887	888	889	890	891	892	893	894	895	896	897	898	899	900	901	902	903	904	905	906	907	908	909	910	911	912	913	914	915	916	917	918	919	920	921	922	923	924	925	926	927	928	929	930	931	932	933	934	935	936	937	938	939	940	941	942	943	944	945	946	947	948	949	950	951	952	953	954	955	956	957	958	959	960	961	962	963	964	965	966	967	968	969	970	971	972	973	974	975	976	977	978	979	980	981	982	983	984	985	986	987	988	989	990	991	992	993	994	995	996	997	998	999	1000	1001	1002	1003	1004	1005	1006	1007	1008	1009	1010	1011	1012	1013	1014	1015	1016	1017	1018	1019	1020	1021	1022	1023	1024	1025	1026	1027	1028	1029	1030	1031	1032	1033	1034	1035	1036	1037	1038	1039	1040	1041	1042	1043	1044	1045	1046	1047	1048	1049	1050	1051	1052	1053	1054	1055	1056	1057	1058	1059	1060	1061	1062	1063	1064	1065	1066	1067	1068	1069	1070	1071	1072	1073	1074	1075	1076	1077	1078	1079	1080	1081	1082	1083	1084	1085	1086	1087	1088	1089	1090	1091	1092	1093	1094	1095	1096	1097	1098	1099	1100	1101	1102	1103	1104	1105	1106	1107	1108	1109	1110	1111	1112	1113	1114	1115	1116	1117	1118	1119	1120	1121	1122	1123	1124	1125	1126	1127	1128	1129	1130	1131	1132	1133	1134	1135	1136	1137	1138	1139	1140	1141	1142	1143	1144	1145	1146	1147	1148	1149	1150	1151	1152	1153	1154	1155	1156	1157	1158	1159	1160	1161	1162	1163	1164	1165	1166	1167	1168	1169	1170	1171	1172	1173	1174	1175	1176	1177	1178	1179	1180	1181	1182	1183	1184	1185	1186	1187	1188	1189	1190	1191	1192	1193	1194	1195	1196	1197	1198	1199	1200	1201	1202	1203	1204	1205	1206	1207	1208	1209	1210	1211	1212	1213	1214	1215	1216	1217	1218	1219	1220	1221	1222	1223	1224	1225	1226	1227	1228	1229	1230	1231	1232	1233	1234	1235	1236	1237	1238	1239	1240	1241	1242	1243	1244	1245	1246	1247	1248	1249	1250	1251	1252	1253	1254	1255	1256	1257	1258	1259	1260	1261	1262	1263	1264	1265	1266	1267	1268	1269	1270	1271	1272	1273	1274	1275	1276	1277	1278	1279	1280	1281	1282	1283	1284	1285	1286	1287	1288	1289	1290	1291	1292	1293	1294	1295	1296	1297	1298	1299	1300	1301	1302	1303	1304	1305	1306	1307	1308	1309	1310	1311	1312	1313	1314	1315	1316	1317	1318	1319	1320	1321	1322	1323	1324	1325	1326	1327	1328	1329	1330	1331	1332	1333	1334	1335	1336	1337	1338	1339	1340	1341	1342	1343	1344	1345	1346	1347	1348	1349	1350	1351	1352	1353	1354	1355	1356	1357	1358	1359	1360	1361	1362	1363	1364	1365	1366	1367	1368	1369	1370	1371	1372	1373	1374	1375	1376	1377	1378	1379	1380	1381	1382	1383	1384	1385	1386	1387	1388	1389	1390	1391	1392	1393	1394	1395	1396	1397	1398	1399	1400	1401	1402	1403	1404	1405	1406	1407	1408	1409	1410	1411	1412	1413	1414	1415	1416	1417	1418	1419	1420	1421	1422	1423	1424	1425	1426	1427	1428	1429	1430	1431	1432	1433	1434	1435	1436	1437	1438	1439	1440	1441	1442	1443	1444	1445	1446	1447	1448	1449	1450	1451	1452	1453	1454	1455	1456	1457	1458	1459	1460	1461	1462	1463	1464	1465	1466	1467	1468	1469	1470	1471	1472











## Tab thiết lập

Tab	Mục	Trang tham chiếu
🔊1	Tạo thư mục	📖170
	Số TT tập tin	📖170
	Định dạng	📖171
	Hệ thống video	📖172
	Th.lập hiển thị	📖28
	Cân bằng điện tử	📖52
	Ảnh khởi động	📖175
	🔊2	Chế độ tiết kiệm
Tiết kiệm pin		📖27
Độ sáng hiển thị		📖173
Màn hình đêm		📖172
Mùi giờ		📖174
Ngày/Giờ		📖174
Thu ống kính		📖174
🔊3	Ngôn ngữ 🗣️	📖175
	Im lặng	📖175
	Tiếng	📖175
	Tùy chọn âm	📖175
	Gợi ý	📖176
	Cỡ/t.tin b.tượng c.độ*1	📖176
🔊4	Th/tác cảm ứng	📖176
	Đơn vị	📖176
	Kết nối Wi-Fi	📖141
	Thiết lập giao tiếp không dây	📖141
	Thiết lập GPS	📖164

Tab	Mục	Trang tham chiếu
🔊5	Hiện Logo Chứng Nhận	📖176
	Chế độ chụp tùy chỉnh (C1, C2)*2	📖108
	T/t bản quyền	📖177
	Đặt lại máy ảnh*3	📖177

\*1 Không sử dụng được trong các chế độ sau: [C1], [C2], [M], [Av], [Tv], [P], [A] và [AUTO].

\*2 Không sử dụng được trong các chế độ sau: [A], [AUTO], [SCN] và [P].

\*3 Chỉ sử dụng được [Thiết lập khác] trong các chế độ [C1] và [C2].

## Tab danh mục riêng

Tab	Mục	Trang tham chiếu
★1	Thêm thẻ Menu riêng	📖109
	Xóa tất cả thẻ Menu riêng	📖110
	Xóa tất cả các mục	📖110
	Hiển thị menu	📖110

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập



Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Tab xem lại

Tab	Mục	Trang tham chiếu
▶1	Chống xóa	121
	Xoay ảnh	125
	Xóa	123
	Ưa thích	126
	Trình chiếu	121
▶2	 Cuộn phim nổi bật	136
	Liệt kê/xem phim digest	114
	Ghép clip ngắn	139
	Tìm ảnh	116
	Bộ lọc sáng tạo	130
▶3	Thay đổi cỡ ảnh	128
	Cắt ảnh	129
	Hiệu chỉnh mắt đỏ	131
	Th/tin Face ID	115
	Đăng xử lý ảnh RAW	132
▶4	Thiết lập in	195
	Lập sách ảnh	197
▶5	H/ứng chuyển	111
	H/ứng d/mục	115
	Hiển thị cuộn	111
	Nhóm ảnh	118
	Xoay hình	126
	Tiếp tục lại	111
	 chuyển ảnh	117
▶6	Đặt kiểu cảm ứng	127
	Hiển thị thông tin phát lại	113

## Những điều cần chú ý khi thao tác

- Máy ảnh là thiết bị điện tử có độ chính xác cao. Tránh làm rơi máy ảnh hoặc để máy ảnh chịu tác động mạnh.
- Tuyệt đối không để máy ảnh gần nam châm, động cơ hoặc các thiết bị tạo từ trường mạnh khác. Từ trường mạnh có thể gây trục trặc hoặc xóa dữ liệu ảnh.
- Máy ảnh không có khả năng chống thấm nước, vì vậy không thể sử dụng dưới nước.
- Đóng chặt nắp cổng kết nối, nắp thẻ nhớ/pin và tất cả các nắp khác để chống bụi và giọt nước cho máy ảnh một cách hiệu quả nhất.
- Máy ảnh được thiết kế để chống bụi và giọt nước, nhằm tránh không cho cát, bụi, chất bẩn hoặc nước bất ngờ rơi vào trong máy ảnh, tuy nhiên không thể ngăn chặn tuyệt đối chất bẩn, bụi, nước hoặc muối chui vào bên trong. Do đó, bạn nên tránh hết mức không để các vật thể này rơi vào máy ảnh.
- Nếu máy ảnh bị dính nước, lau sạch bằng miếng vải sạch và khô. Nếu chất bẩn, bụi hoặc muối dính vào máy ảnh, lau sạch bằng miếng vải sạch ẩm, vắt kỹ.
- Sử dụng máy ảnh ở nơi có lượng lớn chất bẩn hoặc bụi có thể gây ra trục trặc.
- Bạn nên làm sạch máy ảnh sau khi sử dụng. Để chất bẩn, bụi, nước hoặc muối còn lại trên máy ảnh có thể gây ra trục trặc.
- Nếu bạn vô tình làm rơi máy ảnh vào nước hoặc lo ngại rằng hơi ẩm (nước), chất bẩn, bụi hoặc muối có thể đã chui vào bên trong máy ảnh, hãy nhanh chóng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng gần nhất.
- Tuyệt đối không sử dụng chất tẩy rửa có chứa dung môi hữu cơ để vệ sinh máy ảnh hoặc màn hình.
- Sử dụng bóng thổi bụi để loại bỏ bụi khỏi ống kính. Nếu gặp khó khăn khi vệ sinh máy, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng.
- Cất pin không sử dụng vào túi nhựa hoặc hộp đựng khác. Để duy trì hiệu suất pin nếu bạn không sử dụng pin trong một khoảng thời gian, sạc pin khoảng mỗi năm một lần và sử dụng đến khi hết pin trước khi cất giữ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Thông số kỹ thuật



### Cảm biến ảnh

Kích cỡ ảnh .....APS-C  
Số điểm ảnh hiệu dụng của máy ảnh  
(Số điểm ảnh có thể bị giảm do quá trình  
xử lý ảnh).....Khoảng 24,2 megapixel  
Tổng số điểm ảnh.....Khoảng 25,8 megapixel

### Ống kính

Độ dài tiêu cự  
(Quy đổi theo phim 35mm)..... 15,0 - 45,0 mm (24 - 72 mm)  
Hệ số zoom.....3x

Phạm vi chụp (đo từ đầu ống kính)

Chế độ chụp	Vùng lấy nét	Góc rộng tối đa (☹☹☹)	Chụp xa tối đa (☹☹)
<b>AUTO</b>	–	10 cm – vô cực (3,9 in – vô cực)	30 cm – vô cực (11,8 in – vô cực)
Chế độ khác		10 cm – vô cực (3,9 in – vô cực)	30 cm – vô cực (11,8 in – vô cực)
		10 – 50 cm (3,9 in. – 1,6 ft.)	–

Bước Zoom.....24 mm, 28 mm, 35 mm, 50 mm,  
72 mm

### Màn trập

Tốc độ màn trập

Chế độ tự động (thiết lập tự động)  
Tv tối đa.....1 giây  
Tv tối thiểu.....1/2000 giây  
Phạm vi trong tất cả các chế độ chụp  
Tv tối đa.....30 giây  
Tv tối thiểu.....1/2000 giây

### Khẩu độ

Chỉ số khẩu độ f

Góc rộng.....2,8 - 16,0  
Chụp xa.....5,6 - 16,0

### Flash

Flash tích hợp

Phạm vi flash (Góc rộng tối đa)  
điểm gần nhất.....Khoảng 50,0 cm (khoảng 1,6 ft.)  
điểm xa nhất.....Khoảng 9,0 m (khoảng 29,5 ft.)  
Phạm vi flash (đầu chụp xa)  
điểm gần nhất.....Khoảng 50,0 cm (khoảng 1,6 ft.)  
điểm xa nhất.....Khoảng 4,5 m (khoảng 14,8 ft.)

### Khung ngắm/Màn hình

Khung ngắm màu điện tử

Kích thước màn hình.....Loại 0,39  
Số điểm ảnh.....Khoảng 2,36 triệu điểm

Màn hình

Loại.....Tinh thể lỏng màu TFT  
Kích thước màn hình.....Loại 3,0  
Số điểm ảnh hiệu dụng.....Khoảng 1,04 triệu điểm

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Chụp

### Zoom số

Hệ số phóng to .....Khoảng 4x  
Tối đa kết hợp với zoom quang học...Khoảng 12x  
Độ dài tiêu cự (Đầu tele,  
quy đổi theo phim 35mm)..... Tương đương khoảng 288 mm

### Chụp liên tục

#### Tốc độ chụp\*

##### Lấy nét một lần

Tốc độ chụp liên tục

tốc độ cao ..... Tối đa khoảng 9,0 ảnh/giây

##### Lấy nét Servo

Tốc độ chụp liên tục

tốc độ cao ..... Tối đa khoảng 7,0 ảnh/giây

\* Tốc độ chụp liên tục có thể giảm do các nguyên nhân sau:  
Giá trị Tv/Giá trị Av/Điều kiện chủ thể/Độ sáng/Chụp với đèn flash/Vị trí zoom/  
Mức pin

## Ghi

Định dạng tập tin..... Tương thích với DPOF, tuân thủ  
DCF (Phiên bản 1.1)

### Kiểu dữ liệu

#### Ảnh

Định dạng ghi ..... Exif2.3 (DCF2.0)

Ảnh (ảnh RAW được ghi trong khi

chụp ảnh được chuyển kiểu A/D thành

định dạng 12-bit.) ..... JPEG/RAW (CR2, định dạng RAW  
14-bit của Canon)

#### Phim

Định dạng ghi ..... MP4

Hình ..... MPEG-4 AVC/H.264

Âm thanh ..... MPEG-4 AAC-LC (stereo)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## ■ Nguồn

Pin.....NB-13L

Số ảnh chụp (Tuân thủ CIPA: nhiệt độ phòng 23°C / 73°F)	Màn hình Bật	Khoảng 200 ảnh
	Khung ngắm bật	Khoảng 200 ảnh
Số ảnh chụp (Chế độ tiết kiệm được bật)	Màn hình Bật	Khoảng 250 ảnh
Thời lượng quay phim (Tuân thủ CIPA: nhiệt độ phòng 23°C / 73°F)	Màn hình Bật	Khoảng 45 phút
	Khung ngắm bật	Khoảng 45 phút
Thời lượng quay phim (Quay liên tục)	Màn hình Bật	Khoảng 80 phút
	Khung ngắm bật	Khoảng 80 phút
Thời gian phát lại*		Khoảng 4 giờ

\* Thời gian xem lại trình chiếu ảnh

## ■ Giao diện

Có dây

Cổng digital

(Tuân thủ USB tốc độ cao) ..... Micro USB

Cổng HDMI OUT ..... Loại D

Không dây

NFC ..... Tuân thủ nhãn loại 3 / loại 4 của NFC Forum (Động)

Bluetooth

Tiêu chuẩn tuân thủ ..... Bluetooth phiên bản 4.1 (Bluetooth với công nghệ năng lượng thấp)

Lược đồ truyền ..... Lược đồ điều biến GFSK

Wi-Fi

Tiêu chuẩn tuân thủ ..... IEEE 802.11b/g/n

Tần số truyền

Tần số ..... 2,4 GHz

Kênh ..... 1 – 11

Bảo mật

Chế độ cơ sở hạ tầng ..... WPA2-PSK (AES/TKIP),  
WPA-PSK (AES/TKIP), WEP  
\* Tuân thủ Wi-Fi Protected Setup

Chế độ điểm truy cập máy ảnh ... WPA2-PSK (AES)

Chế độ Ad hoc ..... WPA2-PSK (AES)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Môi trường vận hành

Nhiệt độ ..... Tối thiểu 0 °C, tối đa 40 °C  
(Tối thiểu 32 °F, tối đa 104 °F)

## Kích thước (Tuân thủ CIPA)

R ..... Khoảng 115,0 mm (khoảng 4,5 in.)

C ..... Khoảng 77,9 mm (khoảng 3,1 in.)

S ..... Khoảng 51,4 mm (khoảng 2,0 in.)

## Trọng lượng (Tuân thủ CIPA)

Riêng thân máy ..... Khoảng 375 g (khoảng 13,2 oz.)

Bao gồm pin, thẻ nhớ ..... Khoảng 399 g (khoảng 14,1 oz.)

## Pin NB-13L

Loại: Pin lithium-ion có thể sạc lại  
Điện áp định mức: 3,6 V DC  
Dung lượng định mức: 1250 mAh  
Số lần có thể sạc: Khoảng 300 lần  
Nhiệt độ vận hành: 0 – 40 °C (32 – 104 °F)

## Sạc pin CB-2LHE

Ngõ vào định mức: 100 – 240 V AC (50/60 Hz)  
0,09 A (100 V) – 0,06 A (240 V)  
4,2 V DC, 0,7 A  
Ngõ ra định mức: 4,2 V DC, 0,7 A  
Thời gian sạc: Khoảng 2 giờ 10 phút (khi sử dụng pin NB-13L)  
Nhiệt độ vận hành: 5 – 40 °C (41 – 104 °F)

## Bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn CA-DC30E

Ngõ vào định mức: 100 – 240 V AC (50/60 Hz)  
0,07 A (100 V) – 0,045 A (240 V)  
Ngõ ra định mức: 5,0 V DC, 0,55 A  
Thời gian sạc: Khoảng 2 giờ 50 phút\* (khi sạc pin NB-13L  
lắp trong máy ảnh)  
\*Thời gian sạc thay đổi tùy thuộc vào mức pin còn lại.  
Nhiệt độ vận hành: 5 – 40 °C (41 – 104 °F)

- Kích thước, trọng lượng và số ảnh có thể chụp dựa trên hướng dẫn đo lường của Camera & Imaging Products Association (CIPA).
- Trong một số điều kiện chụp, số ảnh chụp và thời lượng quay phim có thể ít hơn so với số liệu được đề cập ở trên.
- Số ảnh chụp/thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



# Chỉ mục

## A

### Ảnh

- Chống xóa 121
- Thời gian hiển thị 55
- Xem lại → Xem
- Xóa 123
- Ảnh toàn cảnh (chế độ chụp) 60
- Av (chế độ chụp) 100

## Â

- Âm thanh 175

## B

- Bluetooth 141
- Bộ chuyển tele số 91
- Bộ lọc ND 81
- Bộ lọc sáng tạo 130
- Bố trí menu FUNC. 108

## C

- Camera Connect 142
- CameraWindow 189
- CANON IMAGE GATEWAY 154
- Cáp HDMI 183
- Cắt ảnh 129, 192
- Cân bằng điện tử 52
- Cân bằng trắng (màu) 83
- Cân bằng trắng tùy chỉnh 83
- Cận cảnh (vùng lấy nét) 88
- Chạm 17
- Chạm để chụp 44
- Chạm lấy nét 95
- Chân dung (chế độ chụp) 56
- Chất lượng ảnh → Nén

- Chế độ điểm truy cập máy ảnh 148
- Chế độ đo sáng 79
- Chế độ tiết kiệm 173
- Chế độ tự động (chế độ chụp) 23, 35
- Chỉnh sửa
  - Cắt ảnh 129
  - Hiệu chỉnh mắt đỏ 131
  - Thay đổi cỡ ảnh 128
- Chỉnh sửa hoặc xóa thông tin kết nối 167
- Chỉnh tay (chế độ quay phim) 102
- Chọn khuôn mặt 94
- Chống xóa 121
- Chụp
  - Ngày/giờ chụp → Ngày/giờ Thông tin chụp 204
  - Chụp AEB 81
  - Chụp đêm cầm tay (chế độ chụp) 57
  - Chụp liên tục 40, 44
  - Chụp live view từ xa 165
  - Clip ngắn (chế độ quay phim) 74
  - Cuộn phim nổi bật 136

## D

- Dải tương phản động cao (chế độ chụp) 66
- Dây đeo 2
- Dây đeo cổ → Dây đeo
- DPOF 194
- Dưới nước (chế độ chụp) 58

## Đ

- Đánh số thứ tự tập tin 170
- Đầu cực 183, 191

- Đèn báo 33, 54, 55
- Đen trắng hạt (chế độ chụp) 62
- Đi du lịch cùng với máy ảnh 174
- Định vị ảnh 164
- Độ phân giải ảnh (cỡ ảnh) 50
- Đồng bộ ảnh 162
- Đồng hồ 34

## F

- Face ID 45
- Flash
  - Bật 96
  - Bù trừ phơi sáng flash 97
  - Đồng bộ chậm 96
  - Tắt flash 96

## G

- Giải quyết các vấn đề trực trực 198
- Giảm nhiễu hạt ở tốc độ ISO cao 80
- Giờ quốc tế 174
- Gửi ảnh 159
- Gửi ảnh đến máy ảnh khác 159
- Gửi ảnh đến smartphone 142
- Gửi ảnh lên dịch vụ web 154

## H

- Hẹn giờ 42
  - Hẹn giờ 2 giây 43
  - Tùy chỉnh hẹn giờ 43
- Hiển thị nhảy 117
- Hiển thị phóng to 120
- Hiển thị thông tin GPS 113
- Hiệu chỉnh mắt đỏ 131
- Hiệu ứng in đậm nghệ thuật (chế độ chụp) 63

- Hiệu ứng máy đồ chơi (chế độ chụp) 64
- Hiệu ứng mắt cá (chế độ chụp) 63
- Hiệu ứng thu nhỏ (chế độ chụp) 65
- Hiệu ứng tranh màu nước (chế độ chụp) 64

## I

- In 191 → In

## K

- Kéo 17
- Kết nối thông qua điểm truy cập 150
- Khóa lấy nét 91
- Khóa nét 95
- Khóa phơi sáng 78
- Khóa phơi sáng flash 97
- Khung AF 91
- Kiểm tra nét 120
- Kiểu ảnh 85
- Kiểu cảm ứng 127

## L

- Lập sách ảnh 197
- Lấy nét
  - Bảo nét khi lấy nét tay 90
  - Chạm lấy nét 95
  - Khóa nét 95
  - Khung AF 91
  - Lấy nét Servo 93
  - Lấy nét hỗn hợp 90
  - Lấy nét Servo 93
  - Lấy nét tay (vùng lấy nét) 89
  - Lia máy (chế độ chụp) 61
  - Lọc gió 74
  - Lưu ảnh vào máy tính 189

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## M

- Macro dưới nước (vùng lấy nét) 58
- Màn hình
  - Biểu tượng 204, 205
  - Menu → Menu thiết lập nhanh,  
Menu
    - Ngôn ngữ hiển thị 23
- Màn hình cảm ứng 17
- Màn hình TV 183
- Màu (cân bằng trắng) 83
- Màu da đẹp (chế độ chụp) 60
- Máy ảnh
  - Thiết lập lại 177
- Mặc định → Thiết lập lại
- Menu
  - Bảng 207
  - Thao tác cơ bản 31
- Menu thiết lập nhanh 209

## N

- Nén 50
- Nét mềm (chế độ chụp) 62
- Ngày/giờ
  - Giờ quốc tế 174
  - Pin lưu trữ ngày/giờ 22
  - Thay đổi 22
  - Thiết lập 21
- Ngôn ngữ hiển thị 23
- Nguồn 181 → Pin → Sạc pin
- Nhanh (vùng lấy nét) 58

## Ô

- Ôn định hình ảnh 53, 98

## P

- P (chế độ chụp) 77

- Pháo hoa (chế độ chụp) 57
- Phần mềm
  - Cài đặt 149, 189
  - Lưu ảnh vào máy tính 189
- Phim
  - Chất lượng ảnh (Độ phân giải/tốc độ khung hình) 51
  - Chỉnh sửa 134
- Phim time-lapse (chế độ chụp) 75
- Phơi sáng
  - Bù trừ 78
  - Khóa phơi sáng 78
  - Khóa phơi sáng flash 97
- Phơi sáng tự động P 77
- Phụ kiện 181
- Phương pháp AF 91
- PictBridge 182, 191
- Pin → Ngày/giờ (pin lưu trữ ngày/giờ)
  - Chế độ tiết kiệm 173
  - Mức 204
  - Sạc 19
  - Tiết kiệm pin 27

## R

- RAW 50

## S

- Sạc pin 181
- Sao (chế độ chụp) 67
  - Bầu trời sao (chế độ chụp) 67
- Phim ghép ảnh sao (chế độ chụp) 68
- Vệt sao sáng (chế độ chụp) 67

## T

- Thành phần của bộ sản phẩm 2
- Thay đổi cỡ ảnh 128

## Thẻ nhớ 2

- Thẻ nhớ SD/SDHC/SDXC → Thẻ nhớ
- Thiết lập lại 177
- Thông báo lỗi 202
- Thông tin chụp
  - Phơi sáng lâu 103
- Thu phóng 23, 36, 42, 88
- Tiết kiệm pin 27
- Tiêu chuẩn (chế độ quay phim) 72
- Tìm kiếm 116
- Tính năng không dây 141
- Tốc độ ISO 80
- Trình chiếu 121
- Tự chụp chân dung (chế độ chụp) 59
- Tự động kép (chế độ chụp) 37
- Tự động tắt 27
- Tự động tối ưu hóa ánh sáng 82
- Tv (chế độ chụp) 99
- Tỷ lệ khung ảnh 49

## Ư

- Ưa thích 126

## V

- Vùng lấy nét
  - Cận cảnh 88
  - Lấy nét tay 89
  - Macro dưới nước 58
  - Nhanh 58

## W

- Wi-Fi 141

## X

- Xem 24
  - Hiển thị dạng bảng kê 115
  - Hiển thị nhảy 117
  - Hiển thị phóng to 120
  - Hiển thị từng ảnh 24
  - Màn hình TV 183
  - Tìm ảnh 116
  - Trình chiếu 121
- Xem lại → Xem
- Xóa 123
- Xóa tất cả 124
- Xoay ảnh 125
- Xử lý ảnh RAW 132

## Z

- Zoom số 42

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Những điều cần chú ý về tính năng không dây (Wi-Fi, Bluetooth hoặc tính năng khác)

- Các quốc gia và khu vực cho phép sử dụng chức năng không dây
  - Một số quốc gia và khu vực hạn chế sử dụng chức năng không dây và việc sử dụng bất hợp pháp có thể bị phạt theo quy định của quốc gia hoặc địa phương. Để tránh vi phạm luật về chức năng không dây, truy cập trang web của Canon để xem các khu vực được phép sử dụng. Lưu ý rằng Canon không chịu trách nhiệm cho bất kỳ vấn đề nào phát sinh do sử dụng chức năng không dây tại các quốc gia và khu vực khác.
- Những hành vi sau có thể bị phạt:
  - Thay đổi hoặc điều chỉnh sản phẩm
  - Thảo luận chứng nhận khỏi sản phẩm
- Trước khi xuất khẩu các sản phẩm hoặc công nghệ về máy ảnh quy định trong Điều Lệ Ngoại Hối và Thương Mại Quốc Tế (bao gồm xuất khẩu ra bên ngoài Nhật Bản hoặc giới thiệu cho các cư dân nước ngoài ở Nhật Bản), yêu cầu phải có giấy phép xuất khẩu hoặc giấy phép giao dịch dịch vụ do chính phủ Nhật Bản cấp.
- Do sản phẩm sử dụng nội dung mã hóa được sản xuất tại Hoa Kỳ, vì vậy cần tuân thủ Quy định quản lý xuất khẩu của Hoa Kỳ, đồng thời không được xuất khẩu hoặc vận chuyển sang các quốc gia bị Hoa Kỳ cấm vận thương mại.
- Đảm bảo ghi nhớ thiết lập Wi-Fi mà bạn sử dụng.

Thiết lập không dây lưu trên sản phẩm này có thể bị thay đổi hoặc bị xóa do thao tác sản phẩm không đúng cách, chịu ảnh hưởng của sóng vô tuyến hoặc tĩnh điện, hay xảy ra sự cố hoặc trục trặc.

Lưu ý rằng Canon không chịu bất kỳ trách nhiệm nào cho các tổn thất hoặc hỏng hóc trực tiếp hoặc gián tiếp do nội dung bị thiếu hụt hoặc biến mất.
- Khi chuyển quyền sở hữu, vứt bỏ sản phẩm hoặc đưa sản phẩm đi sửa chữa, hãy khôi phục thiết lập không dây về mặc định bằng cách xóa tất cả thiết lập bạn đã nhập.

- Canon không đền bù tổn thất khi sản phẩm của bạn bị mất hoặc bị trộm. Canon không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với mọi thiệt hại hoặc tổn thất do truy cập hoặc sử dụng trái phép thiết bị đích đăng ký trên sản phẩm này do bị mất hoặc bị trộm.
- Đảm bảo sử dụng sản phẩm theo hướng dẫn.

Đảm bảo sử dụng chức năng không dây của sản phẩm trong phạm vi hướng dẫn. Canon không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào do sử dụng chức năng và sản phẩm không đúng hướng dẫn.
- Không sử dụng chức năng không dây của sản phẩm này gần thiết bị y tế hoặc thiết bị điện tử khác.

Sử dụng chức năng không dây gần thiết bị y tế hoặc thiết bị điện tử khác sẽ làm ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị đó.

## Những điều cần chú ý về nhiễu sóng vô tuyến

- Sản phẩm này có thể bị nhiễu do sóng vô tuyến phát ra từ các thiết bị khác. Để tránh bị ảnh hưởng, khi sử dụng sản phẩm, đảm bảo tránh xa các thiết bị trên, hoặc tránh sử dụng thiết bị cùng lúc với sản phẩm này.

## Những điều cần chú ý về bảo mật

Do Wi-Fi sử dụng sóng vô tuyến để truyền tín hiệu, nên khi sử dụng cáp mạng LAN phải đặc biệt chú ý đến vấn đề bảo mật. Khi sử dụng Wi-Fi, cần chú ý những điều sau.

- Chỉ sử dụng mạng được phép truy cập.

Sản phẩm này dò tìm mạng Wi-Fi trong vùng lân cận và hiển thị kết quả trên màn hình. Những mạng không được phép dùng (mạng không xác định) cũng có thể hiển thị. Tuy nhiên, thử kết nối hoặc sử dụng những mạng này có thể bị coi là truy cập trái phép. Đảm bảo chỉ sử dụng mạng mà bạn được phép truy cập và không gắng kết nối các mạng không xác định khác.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Nếu thiết lập bảo mật chưa được đặt chính xác, có thể xảy ra các vấn đề sau.

- Đường truyền bị giám sát  
Bên thứ ba với mục đích xấu có thể giám sát đường truyền Wi-Fi và lấy dữ liệu bạn đang gửi.
- Truy cập mạng trái phép  
Bên thứ ba với mục đích xấu có thể truy cập trái phép mạng bạn đang dùng để đánh cắp, sửa đổi hoặc phá hoại thông tin. Ngoài ra, bạn có thể trở thành nạn nhân của những hành vi truy cập trái phép khác, chẳng hạn như mạo danh (người khác mạo danh bạn để truy cập thông tin trái phép) hoặc làm bàn đạp tấn công (người khác truy cập trái phép mạng của bạn để xâm nhập vào hệ thống khác).

Để tránh xảy ra những vấn đề này, cần thiết lập bảo mật kỹ lưỡng mạng Wi-Fi của bạn.  
Chỉ sử dụng chức năng Wi-Fi của máy ảnh khi đã hiểu rõ về bảo mật Wi-Fi, đồng thời cần cân nhắc giữa rủi ro và tiện lợi khi điều chỉnh thiết lập bảo mật.

## Phần mềm bên thứ ba

- expat.h  
Copyright (c) 1998, 1999, 2000 Thai Open Source Software Center Ltd

Permission is hereby granted, free of charge, to any person obtaining a copy of this software and associated documentation files (the "Software"), to deal in the Software without restriction, including without limitation the rights to use, copy, modify, merge, publish, distribute, sublicense, and/or sell copies of the Software, and to permit persons to whom the Software is furnished to do so, subject to the following conditions:

The above copyright notice and this permission notice shall be included in all copies or substantial portions of the Software.

THE SOFTWARE IS PROVIDED "AS IS, WITHOUT WARRANTY OF ANY KIND, EXPRESS OR IMPLIED, INCLUDING BUT NOT LIMITED TO THE WARRANTIES OF MERCHANTABILITY, FITNESS FOR A PARTICULAR PURPOSE AND NONINFRINGEMENT. IN NO EVENT SHALL THE AUTHORS OR COPYRIGHT HOLDERS BE LIABLE FOR ANY CLAIM, DAMAGES OR OTHER LIABILITY, WHETHER IN AN ACTION OF CONTRACT, TORT OR OTHERWISE, ARISING FROM, OUT OF OR IN CONNECTION WITH THE SOFTWARE OR THE USE OR OTHER DEALINGS IN THE SOFTWARE.

- AES-128 Library  
Copyright (c) 1998-2008, Brian Gladman, Worcester, UK. All rights reserved.

### LICENSE TERMS

The redistribution and use of this software (with or without changes) is allowed without the payment of fees or royalties provided that:

1. source code distributions include the above copyright notice, this list of conditions and the following disclaimer;
2. binary distributions include the above copyright notice, this list of conditions and the following disclaimer in their documentation;
3. the name of the copyright holder is not used to endorse products built using this software without specific written permission.

### DISCLAIMER

This software is provided 'as is' with no explicit or implied warranties in respect of its properties, including, but not limited to, correctness and/or fitness for purpose.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



## Cảnh báo bảo mật và thông tin cá nhân

Nếu các thông tin cá nhân và/hoặc thiết lập bảo mật của Wi-Fi như mật mã, v.v..., được lưu trên máy ảnh, vui lòng lưu ý rằng những thông tin và thiết lập này vẫn còn lưu lại trong máy ảnh.

Khi chuyển giao máy ảnh cho người khác, vứt bỏ máy ảnh hoặc gửi máy đi sửa chữa, đảm bảo thực hiện những giải pháp sau đây để ngăn việc rò rỉ các thông tin và thiết lập này.

- Xóa các thông tin cá nhân đã đăng ký bằng cách chọn [Xóa thông tin] trong các thiết lập Face ID.
- Xóa các thông tin bảo mật của Wi-Fi đã đăng ký bằng cách chọn [Thiết lập lại] trong thiết lập Wi-Fi.

## Thương hiệu và giấy phép

- Microsoft và Windows là thương hiệu thuộc quyền hoặc thương hiệu đã đăng ký của Microsoft Corporation tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.
- Macintosh và Mac OS là thương hiệu của Apple Inc., đã đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- App Store, iPhone và iPad là thương hiệu của Apple Inc.
- Logo SDXC là thương hiệu của SD-3C, LLC.
- HDMI, logo HDMI và High-Definition Multimedia Interface là thương hiệu thuộc quyền hoặc thương hiệu đã đăng ký của HDMI Licensing, LLC.
- Wi-Fi®, Wi-Fi Alliance®, WPA™, WPA2™ và Wi-Fi Protected Setup™ là thương hiệu thuộc quyền hoặc thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance.
- Nhãn hiệu Bluetooth® cùng logo là các thương hiệu đã đăng ký thuộc sở hữu của Bluetooth SIG, Inc., và Canon Inc. được cấp phép để sử dụng tất cả các thương hiệu này. Thương hiệu và tên thương hiệu khác đều thuộc về chủ sở hữu tương ứng.
- Dấu N là thương hiệu thuộc quyền hoặc thương hiệu đã đăng ký của NFC Forum, Inc. tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- Tất cả các thương hiệu khác là tài sản của chủ sở hữu tương ứng.
- Thiết bị này kết hợp với công nghệ exFAT được Microsoft cấp phép.

- This product is licensed under AT&T patents for the MPEG-4 standard and may be used for encoding MPEG-4 compliant video and/or decoding MPEG-4 compliant video that was encoded only (1) for a personal and non-commercial purpose or (2) by a video provider licensed under the AT&T patents to provide MPEG-4 compliant video. No license is granted or implied for any other use for MPEG-4 standard. Sản phẩm này được cấp phép theo bằng sáng chế AT&T đối với tiêu chuẩn MPEG-4 và có thể được sử dụng để mã hóa video tương thích MPEG-4 và/hoặc giải mã video tương thích MPEG-4 được mã hóa chỉ (1) nhằm mục đích cá nhân và phi thương mại hoặc (2) bởi nhà cung cấp video được cấp phép theo bằng sáng chế AT&T để cung cấp video tương thích MPEG-4. Không giấy phép nào được cấp hay ngụ ý cho bất kỳ việc sử dụng nào khác đối với tiêu chuẩn MPEG-4.

## Tuyên bố miễn trách nhiệm

- Nghiêm cấm in lại, truyền bá hoặc lưu trữ bất kỳ phần nào của hướng dẫn này trong hệ thống truy lục mà không được sự cho phép của Canon.
- Tất cả số liệu đều dựa trên tiêu chuẩn thử nghiệm của Canon.
- Các thông tin như thông số kỹ thuật hoặc kiểu dáng của máy ảnh có thể thay đổi mà không thông báo thêm.
- Hình minh họa và ảnh chụp màn hình trong hướng dẫn này có thể khác đôi chút so với thiết bị thực tế.
- Canon sẽ không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất do sử dụng sản phẩm tại bất kể mục nào ở trên.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động /  
Chế độ tự động kép

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M và C

Chế độ xem lại

Tính năng không dây

Menu thiết lập

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

